

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.82323		500.000		409487.100924.133833.IBFT PHAN THI MY TRANG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5243.73171		2.000.000		MBVCB.6992383975.Chan Ga Sot Thai Bach-Kinh- Xay chung tay cung dong bao vung lu.CT tu 0301000370054 TRAN VAN THEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80833		100.000		371770.100924.133836.UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI
10/09/2024 5389.24538		500.000		020097042209101338352024L74Q630978.24538 .133836.VAN LE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5220.82415		1.000.000		498341.100924.133837.Ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5212.80882		100.000		889379.100924.133832.ung ho cuu tro dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5017.82460		1.000.000		209658.100924.133837.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC KHO KHAN SAU BAO.CAC CHIEN SI VA BA CON CO LEN-100924-13:38:38 209658
10/09/2024 5214.80896		20.000.000		392019.100924.133837.Nhat Linh, Duc Linh ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 va mua lu FT24254092460382
10/09/2024 5212.82501		100.000		392097.100924.133838.NGUYEN THANH HOA chuyen FT24254123672717
10/09/2024 5161.78883		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4345634.20240910.66494345634-0984490506_U ng ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.24587		100.000		020097042209101338392024FVK4733672.24587 .133820.Xin ung ho cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.82535		500.000		392157.100924.133839.NGUYEN THI THUAN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu 2024 FT24254286988306
10/09/2024 5189.25336		64.000		020097041509101338402024hUJ3131125.25336. 133832.ung ho bao lu lut a
10/09/2024 5216.80930		200.000		497119.100924.133839.Gui dong bao
10/09/2024 5390.25345		200.000		02009704220910133840202431DA738061.2534 5.133820.1 chut tam long ung ho dong bao
10/09/2024 5241.73197		200.000		MBVCB.6992409243.MAI THI THANH chuyen tien.CT tu 0581000793416 MAI THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73193		500.000		MBVCB.6992401778.ung ho dong bao thien tai mien bac.CT tu 1021076584 TRAN VINH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.25372		100.000		020097041509101338422024zKw1131147.25372 .133834.PHUNG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.73198		20.000		MBVCB.6992401856.gop it tam long ah.CT tu 1023199280 NGUYEN TRUONG TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.73201		200.000		MBVCB.6992409312.BUI THI THUY HOA ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 1021016830 BUI THI THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82637		200.000		890339.100924.133838.ung ho dong bao lu
10/09/2024 5390.24626		100.000		02009704050910133843202472H9067527.24626. 133843.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Trong Nhan va Nguyen Thi Nhu Nguyet kinh gui.
10/09/2024 5189.25400		200.000		020097041509101338432024z7O2131161.25400. 133843.NGUYET ho tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5244.73205		300.000		MBVCB.6992409681.NGUYEN THANH NINH, ung ho cac vung thiet hai do bao lu.CT tu 0041000340697 NGUYEN THANH NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.83005		1.000.000		392405.100924.133843.Ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24254848422042
10/09/2024 5390.25418		100.000		0200970422091013384320245OUP745332.2541 8.133844.Nguoi ham mo Joshua Seventeen Vietnam quyen gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.83010		200.000		392354.100924.133842.DANG TRUONG GIANG chuyen ung ho bao lut FT24254020010635
10/09/2024 5219.83012		100.000		392253.100924.133841.DAO LINH GIANG chuyen FT24254123672967
10/09/2024 5213.83032		200.000		498152.100924.133844.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.82742		300.000		392498.100924.133845.Chau kinh gui dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254089458040
10/09/2024 5216.82737		500.000		392487.100924.133845.Cuu tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254867209822
10/09/2024 5245.73218		99.999		MBVCB.6992401045.NGUYEN VAN CHIEN chuyen tien.CT tu 9866151780 NGUYEN VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75436		200.000		MBVCB.6992402419.mot chut tam long ung ho ba con vung lu.CT tu 0021000334820 LE THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.82780		100.000		497377.100924.133846.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.25483		100.000		020097041509101338472024Dvdf130748.25483.133827.TRIEU THI MINH THUAN Chuyen tien CHUNG TAY VI DONG BAO bao lu
10/09/2024 5217.82765		50.000		889584.100924.133840.NGUYEN KHANH BANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.83085		50.000		142380.100924.133847.Nguyen Thi Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5243.73231		2.000.000		MBVCB.6992409524.Ung ho mien Bac vuot qua thien tai lu lut.CT tu 0611001891206 DO THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24727		50.000		020097042209101338482024OS25503048.24727.133829.TRAN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.25528		2.000.000		0200970405091013384920245J3S067711.25528.133849.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI NGOC DUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5218.82838		200.000		372041.100924.133849.Ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5387.25534		400.000		02009704220910133849202439T3819667.25534.133850.Tuong than tuong ai. cuu tro bao lu
10/09/2024 5243.73235		100.000		MBVCB.6992402371.NGO VAN DUONG chia se cung dong bao.CT tu 1039855427 NGO VAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82905		8.000		907913.100924.133850.Chau that su khong co nhieu Du sao thi tích tieu thanh dai Chau mong co the gop chut long de dong bao som vuot qua kho khan bao lu a
10/09/2024 5214.82926		66.666		392859.100924.133851.NGUYEN HAI DANG chuyen FT24254230406000
10/09/2024 5161.78935		54.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4346378.20240910.66494346378-0898143748_U ng ho dong bao chiu anh huong bao
10/09/2024 5387.25580		100.000		020097041509101338512024dIjb131309.25580.133852.DAO MINH PHUC chuyen tien
10/09/2024 5220.82949		1.000.000		498391.100924.133851.Le Thi Dung ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.24767		200.000		020097041509101338522024Xbkx130833.24767.133832.chau Gia Bao gop chut it
10/09/2024 5214.83161		100.000		889663.100924.133844.hy vong moi chuyen se on

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.75458		500.000		MBVCB.6992402667.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0351000933446 DANG THI HOANG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82977		100.000		890584.100924.133846.NGUYEN NGOC LAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.25617		100.000		020097042209101338522024X7VR738232.2561 7.133833.ung ho ba con
10/09/2024 5387.24797		100.000		020097042209101338532024IP4U389738.24797. 133854.NGUYEN THI THANH THAO minh xin gop 1 phan nho cho ba con. Mong moi nguoi se vuot qua kho khan nay a
10/09/2024 5215.83205		400.000		498661.100924.133853.Goi dbao vung nui mien Bac bi ngap lut bao Yagi
10/09/2024 5214.83208		1.000.000		372147.100924.133854.Mong ba con som qua kiep nan nay thuong nguoi dan VN
10/09/2024 5215.83222		500.000		393112.100924.133854.BUI MAI QUYNH THU gui it tam long cho nguoi dan dang chong bao FT24254486386415
10/09/2024 5215.84064		300.000		889651.100924.133843.ck cuu tro bao yagi 2024
10/09/2024 5387.24811		1.000.000		020097042209101338542024W6TG739195.2481 1.133855.ung ho quy cuu tro dong bao
10/09/2024 5216.84051		500.000		393128.100924.133854.DUONG NHA VY chuyen ung ho dong bao mien lu lut FT24254190140357
10/09/2024 5161.78974		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4346919.20240910.66494346919-0943586571
10/09/2024 5245.73262		200.000		MBVCB.6992406064.CAO THI LY chuyen tien UNG HO DONG BAO.CT tu 0101001250240 CAO THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24823		2.000.000		020097042209101338552024TVBF526289.2482 3.133856.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5213.84091		200.000		890717.100924.133850.MAI THI THANH HANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.84110		200.000		372212.100924.133857.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.83268		1.301.040		025430.100924.133856.G0642425405825 THI HOAI AN PHAM
10/09/2024 5216.84108		100.000		371534.100924.133856.VU HAI YEN chuyen khoan
10/09/2024 5213.84115		50.000		393268.100924.133856.NGUYEN HUYNH HUNG ho tro nguoi dan vung bao Yagi FT24254101555052
10/09/2024 5218.84122		200.000		411164.100924.133857.IBFT NGUYEN NANG LUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.84131		200.000		393233.100924.133856.TRUC LINH chuyen tien ung ho bao so 3 FT24254767800077
10/09/2024 5212.83300		200.000		498803.100924.133857.Luu Thi Ngoc Trinh chuyen tien
10/09/2024 5243.73269		100.000		MBVCB.6992410458.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0301000429649 DANG KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84139		500.000		372227.100924.133858.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.73274		100.000		MBVCB.6992403404.NGUYEN THI PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1029602613 NGUYEN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83344		1.000.000		411198.100924.133858.IBFT Gia dinh No Du gui mien bac
10/09/2024 5218.84172		3.000.000		372270.100924.133859.NGUYEN THI HUYEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.84177		100.000		393407.100924.133859.Nguyen Thi Huyen ung ho dong bao bao lu mien bac FT24254880596034
10/09/2024 5220.84197		500.000		411688.100924.133900.IBFT Ung ho dong bao anh huong con bao yagi
10/09/2024 5218.84206		150.000		393501.100924.133900.TRAN THUY LINH chuyen FT24254887692064
10/09/2024 5189.24928		50.000		0200970422091013385620245LUK730569.2492 8.133848.VU THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.73289		300.000		MBVCB.6992410010.DUONG LE PHUC Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0671004068545 DUONG LE PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.83454		300.000		499793.100924.133902.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.75525		100.000		MBVCB.6992410906.HOANG QUOC DUY chuyen tien.CT tu 9888764000 HOANG QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83493		200.000		499019.100924.133902.Em xin gop phan cong suc nho ung ho UBND MT to quoc a. Mong mn binh an
10/09/2024 5209.84264		200.000		890945.100924.133859.ung ho thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.83515		200.000		372381.100924.133904.Ca nuoc cung co gang
10/09/2024 5216.83522		50.000		393658.100924.133903.NGUYEN THU HIEN chuyen tien FT24254189441167
10/09/2024 5017.83531		500.000		372388.100924.133904.Ung ho bao lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.25816		200.000		020097040509101339042024HXFZ068267.2581 6.133905.Vietcombank:0011001932418:TRAN QUOC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.25824		200.000		020097042209101339042024YKG7401019.2582 4.133905.NGUYEN THU HA chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5214.84333		100.000		372407.100924.133905.Duong phuong mai ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.75541		2.000		MBVCB.6992411093.con con dang di hoc nen ung ho chut xiu a.CT tu 1047284939 TRAN DANG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25833		1.000.000		0200970405091013390620243R88068309.25833. 133846.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI NGA chuyen tien ung ho. mong mn binh an
10/09/2024 5244.73308		10.000.000		MBVCB.6992402890.SomeHow ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 2011736868 TRAN DAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.73309		200.000		MBVCB.6992403705.TRINH THI QUYNH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0551000331085 TRINH THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25845		2.000.000		020097042209101339062024QTH3922850.2584 5.133907.ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5215.84361		500.000		891083.100924.133902.chau CAO THANH NHAN xin gui chut dong gop
10/09/2024 5217.83601		500.000		892029.100924.133902.vo nguyen quynh nhu ung ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5389.25852		100.000		020097042209101339062024OYPT104112.2585 2.133907.Ung ho nguoi dan vung lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.84374		200.000		393869.100924.133906.NGUYEN THI ANH THO ung ho khac phuc bao Yagi FT24254364682466
10/09/2024 5220.84394		200.000		210321.100924.133907.PHAM THI NHA CHUYEN KHOAN UH DONG BAO MIEN BAC-100924-13:39:07 210321
10/09/2024 5389.24968		100.000		020097042209101339032024EWFG712067.2496 8.133904.ho tro lu lut
10/09/2024 5189.25867		500.000		0200970422091013390720245UUJ485101.25867 .133908.TRINH THI THU HA ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5215.83622		1.000.000		210294.100924.133909.NHA NIK CHUC MN BINH AN-100924-13:39:07 210294
10/09/2024 5215.83641		100.000		891103.100924.133903.Cuu tro dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.73319		100.000		MBVCB.6992403610.chau con sinh vien xin phep gui ung ho mot chut tam long a. Hy vong moi nguoi binh an.CT tu 1048385248 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73320		500.000		MBVCB.6992403576.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0721000609265 PHAM TRUC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84426		100.000		394013.100924.133908.gui chut tam long nho den ba con vung ngap lut FT24254020008837
10/09/2024 5243.73321		100.000		MBVCB.6992403262.Tran Minh Hien - Ung Ho Dong Bao Bao Lu.CT tu 0011002165910 TRAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25889		200.000		0200970422091013390820247A0G601336.25889 .133849.chuc ba con mien bac tai qua nan khoi
10/09/2024 5220.84449		500.000		394087.100924.133910.NGUYEN VAN HUNG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254685255906
10/09/2024 5242.73329		500.000		MBVCB.6992404186.Ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0071001180925 NGUYEN THI PHUONG HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.73330		200.000		MBVCB.6992411189.PHUNG NGOC PHUOC chuyen tien.CT tu 1012611039 PHUNG NGOC PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26093		500.000		020097042209101339102024666B351503.26093. 133851.Ung Ho cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.84466		1.000.000		892063.100924.133903.Ung ho cac tinh phia Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.73332		200.000		MBVCB.6992403980.PHAM THI NGOC MINH chuyen tien ung ho khac phuc thien tai.CT tu 9796221111 PHAM THI NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.84468		500.000		500139.100924.133910.Nguyen Thi Yen Nhi chuyen tien
10/09/2024 5240.73334		200.000		MBVCB.6992404294.NGO NGUYEN PHUONG UYEN chuyen tien.CT tu 0181003578453 NGO NGUYEN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.73338		200.000		MBVCB.6992402962.gd nha banh mong m.n binh an va dc ho tro kip thoi.CT tu 0211000448063 NGUYEN THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26108		200.000		020097040509101339122024U8IT068538.26108.133912.Vietcombank:0011001932418:DIEP HUYNH ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5240.73339		200.000		MBVCB.6992404090.Xin dong gop mot it ung ho bao lu mien bac ah.CT tu 1001000284729 NGUYEN HUYNH QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.84514		50.000		394254.100924.133912.TRAN THI NHU QUYNH chuyen FT24254346014052
10/09/2024 5242.73343		2.000.000		MBVCB.6992410902.Ngo Anh Tuan chuyen tien giup do dong bao gap bao lu..CT tu 0351000996906 NGO ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83778		100.000		394274.100924.133912.HA NHUT LINH chuyen Uh khac phuc hau qua bao lu Yagi FT24254038096931
10/09/2024 5214.83787		500.000		394299.100924.133913.NHU NGOC MAI HUONG ung ho dong bao mien Bac chiu thiet hai boi mua lu FT24254066690007
10/09/2024 5390.26140		500.000		020097042209101339132024XG1S705609.26140 .133914.LUONG THANH BINH chuyen tien ho tro nguoi dan khac phuc hau qua con bao Yagi
10/09/2024 5241.73346		300.000		MBVCB.6992411663.LE THI THAO chuyen tien ung ho nhan dan lu lut.CT tu 0491000139152 LE THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.83797		10.000		156065.100924.133913.IBT From SeABank
10/09/2024 5215.83817		40.000		905320.100924.133913.VU MAI KHANH ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5220.83822		1.492.000		499467.100924.133914.Nguoi ham mo HAN Stray Kids ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5218.84573		100.000		500270.100924.133914.Vu Nguyen Yen Phuong chuyen tien
10/09/2024 5241.73352		200.000		MBVCB.6992404315.DO THI DUC DONG GOP CHUT IT TOI BA CON VUNG LU.CT tu 0711000263912 DO THI DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.25984		100.000		020097042209101339142024ZW04361452.2598 4.133915.ho tro dong bao vung ngap lut
10/09/2024 5213.83877		200.000		394485.100924.133916.HOANG QUOC BINH ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254623517442
10/09/2024 5189.27042		120.000		0200970422091013391720240H7K772376.27042 .133918.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.73357		100.000		MBVCB.6992411833.tien cuu tro.CT tu 1035450563 CHAU DIEU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83925		500.000		210511.100924.133918.BUN BONG CHIA SE NGUOI DAN THIEN TAI-100924-13:39:19 210511
10/09/2024 5388.26244		104.584		0200970422091013391820245W0F951407.2624 4.133859.Mong moi nguoi deu an toan
10/09/2024 5219.84701		100.000		210548.100924.133920.MIENBAC CO LEN-100924-13:39:19 210548
10/09/2024 5212.84704		1.000.000		500666.100924.133919.Pham Xuan Phu Thinh chuyen tien gop it tam long ho tro ba con mien bac
10/09/2024 5213.83944		200.000		394709.100924.133919.NGUYEN THI HONG NHUNG nunskindcare chuyen ung ho dong bao bao lu thien tai FT24254779724686
10/09/2024 5242.73376		100.000		MBVCB.6992404911.NGUYEN LINH CHI chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1041442343 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.73381		100.000		MBVCB.6992404363.Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1016773722 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.84812		200.000		394771.100924.133920.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254698675313
10/09/2024 5218.84811		500.000		394860.100924.133921.THIEEN THI HANG ung ho cuu tro bao lu so 3 FT24254646699100
10/09/2024 5217.85069		300.000		499236.100924.133924.TRAN THI YEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.85077		200.000		394899.100924.133922.TRAN THI KY DUYEN ung ho dong bao lu lut FT24254136567130
10/09/2024 5215.84839		300.000		891494.100924.133920.NGUYEN THI THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.85089		300.000		395012.100924.133924.NGUYEN THI HANG chuyen ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24254916279543

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.27179		200.000		020097041509101339252024DKQu132352.2717 9.133925.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5216.84873		200.000		395016.100924.133924.NGUYEN THI NGUYET ung ho cac tinh tp ah bao yagi FT24254686215126
10/09/2024 5213.85116		100.000		395037.100924.133924.NGUYEN TRAN MINH THUAN chuyen FT24254035430717
10/09/2024 5078.75653		10.000		MBVCB.6992415394.CK TU THIEN.CT tu 1039574505 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79129		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4391511.20240910.66494391511-0912054834_ MAI DUC TRONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.73401		100.000		MBVCB.6992415444.NGUYEN NAM PHUONG transfer.CT tu 1022036143 NGUYEN NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27205		50.000		020097041509101339262024rfmn132375.27205. 133918.NGUYEN DO THUY TIEN chuyen tien mong moi nguoi vuot qua kho khan a
10/09/2024 5209.85187		5.000.000		500961.100924.133927.Sunday Global chia se kho khan voi ba con, mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.84940		300.000		501753.100924.133927.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5387.26404		150.000		020097041509101339282024QKy4132402.2640 4.133928.ung ho dong bao cac tinh. thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.84903		300.000		395098.100924.133926.LY DINH THINH ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi FT24254315823099
10/09/2024 5239.73409		1.000.000		MBVCB.6992411885.ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua do bao lu.CT tu 1046275738 TRAN MAI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.73395		200.000		MBVCB.6992415163.LE QUYNH GIAO ung ho dong bao.CT tu 0071001117483 LE QUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.73409		100.000		MBVCB.6992415302.ung ho dong bao cac tinh anh huong bao lu.CT tu 1015635018 VU THI NGOC DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84866		100.000		395013.100924.133924.LE THI HAI YEN ung ho dong bao khac phuc thien tai bao lu FT24254500010439

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.84972		100.000		412118.100924.133928.IBFT NG XUAN QUANG UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BAO
10/09/2024 5215.85244		50.000		210766.100924.134033.MONG MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN-100924-13:39:29 210766
10/09/2024 5219.84983		100.000		892715.100924.133925.CAN THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5215.84988		100.000		217965.100924.133928.Chuyen khoan tu tai khoan 36284422222
10/09/2024 5219.84997		200.000		501042.100924.133929.Pham Thi Tra My chuyen tien
10/09/2024 5212.84994		100.000		501818.100924.133928.VU THI HONG ANH chuyen tien UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5212.84998		200.000		372921.100924.133929.ung ho lu mien Bac
10/09/2024 5215.85264		500.000		395333.100924.133929.TRAN THU NHUNG ung ho dong bao FT24254926831840
10/09/2024 5387.27289		250.000		020097041509101339302024kw2o131918.27289 .133930.ung ho ba con mua lu
10/09/2024 5214.86008		1.000.000		501063.100924.133929.TREASURE MAKE VN ung ho dong bao cac Tinh, Thanh pho
10/09/2024 5017.85274		200.000		412051.100924.133930.IBFT PHAN THI CAM TIEN ung ho lu lut
10/09/2024 5216.85282		200.000		395381.100924.133930.Mong moi nguoi binh an FT24254818101663
10/09/2024 5240.73420		200.000		MBVCB.6992412594.DUONG THI TUYET LAN ung ho khac phuc bao .CT tu 0531002509100 DUONG THI TUYET LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.73420		50.000		MBVCB.6992412468.con co mon qua nho nho gui mng, tích tiêu thanh dai, con cogangtot hon cong hien cho mng.CT tu 9798392889 PHAM THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.85290		14.319		906330.100924.133930.chau con la hoc sinh cua it lam nhieu tích tiêu thanh dai chuc dong bao nhieu suc khoe
10/09/2024 5209.85289		200.000		395396.100924.133930.Ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24254903196841
10/09/2024 5209.85293		500.000		372954.100924.133931.Ho tro thien tai
10/09/2024 5212.86027		100.000		395403.100924.133930.ung ho chong lut mien bac FT24254460780019
10/09/2024 5017.86035		500.000		501884.100924.133930.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.85315		500.000		501111.100924.133931.Lai Minh Hien chuyen tien quyen gop bao Yagi
10/09/2024 5217.86053		300.000		892790.100924.133927.ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5189.27322		500.000		020097042209101339312024B21J303250.27322.133932.LUONG THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.26505		500.000		020097041509101339332024ZuR8132486.26505.133933.cuu tro bao
10/09/2024 5219.85362		200.000		501956.100924.133933.Ha Thi Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5244.73434		200.000		MBVCB.6992415298.BUI DUY QUANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi mong moi nguoi deu binh an Viet Nam co len.CT tu 9369694176 BUI DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86116		500.000		373026.100924.133934.NGUYEN THANH TRUNG ung ho cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5387.27360		50.000		0200970422091013393420249L7V858636.27360.133915.NGO THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.85396		200.000		395619.100924.133934.CHU MINH CUONG chuyen FT24254674179699
10/09/2024 5017.86128		100.000		210901.100924.134035.TRUONG THI MAI DUNG chuyen khoan-100924-13:39:34 210901
10/09/2024 5214.85400		500.000		217972.100924.133935.gop phan ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.86130		200.000		502011.100924.133934.Nguyen Thi Trang Trinh chuyen tien
10/09/2024 5017.86124		100.000		143059.100924.133934.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.73439		50.000		MBVCB.6992413021.LE VAN ANH chuyen tien .CT tu 9911192894 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86159		100.000		373068.100924.133936.Ung ho
10/09/2024 5390.27384		10.000.000		020097040509101339362024AGME069348.27384.133936.Vietcombank:0011001932418:LE THI ANH NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO SO3
10/09/2024 5218.86166		200.000		395687.100924.133935.Ung ho dong bao khu vuc lu lut FT24254816889706
10/09/2024 5209.85434		1.000.000		395670.100924.133935.Ho tro nguoi dan Viet Nam FT24254064528854
10/09/2024 5189.27415		1.000.000		020097041509101339372024avOQ133023.27415.133937.TRUONG THI ANH VAN chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.73449		500.000		MBVCB.6992415711.la lanh dum la rach, co len VN toi oi.CT tu 0031000327591 LE VAN THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26579		100.000		020097042209101339372024XAG6404855.2657 9.133937.UNG HO BA CON NGAP LUT
10/09/2024 5214.85482		200.000		395712.100924.133935.ung ho dong bao lu lut FT24254710333910
10/09/2024 5241.73451		100.000		MBVCB.6992412642.ung ho cac tinh bi bao.CT tu 0691000417224 PHUONG LAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85484		6.000		892868.100924.133930.LE TIEN THANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.86244		1.000.000		395927.100924.133938.NGUYEN THI HONG ung ho bao lu dong bao FT24254094857630
10/09/2024 5390.27469		170.000		0200970422091013393920241BL7848893.27469. 133920.ung ho chong lu
10/09/2024 5161.79196		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3991209.20240910.66493991209-0857559069_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.73460		200.000		MBVCB.6992416196.HOANG THI HUYEN CHANG ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0361000343403 HOANG THI HUYEN CHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85548		500.000		395983.100924.133939.Cuu tro dong bao bao Yagi FT24254711600758
10/09/2024 5245.73461		100.000		MBVCB.6992416399.Le To mong moi nguoi binh an.CT tu 1034998704 LE KHAC TO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85552		200.000		412755.100924.133940.IBFT TRAN THI TRA MY UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5189.26634		100.000		020097042209101339402024TLLW305984.2663 4.133941.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.26653		1.000.000		020097040509101339422024CKEU069553.2665 3.133942.Vietcombank:0011001932418:BUI PHUONG THUY ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.85609		50.000		396107.100924.133941.Cuu tro dong bao FT24254842070057
10/09/2024 5017.86368		200.000		502326.100924.133942.Kim Thuy Hang gop chut tam long ung ho dong bao
10/09/2024 5214.85622		100.000		893132.100924.133939.DO THI MAI ANH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.85633		2.000.000		396189.100924.133942.Ung ho dong bao VN vuot bao so 3 FT24254244780336

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.73479		50.000		MBVCB.6992416417.TRAN ANH THY QUYEN GOP UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1040437944 TRAN ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26697		500.000		020097042209101339432024LUC3508625.26697 .133944.ung ho dong bao sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5241.73480		200.000		MBVCB.6992416596.TRUONG THI KIM NGAN chuyen tien ho tro bao yagi.CT tu 0721000590100 TRUONG THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86398		100.000		201457.100924.133940.HOANG CHI MAI gui toi Mat Tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5240.73481		100.000		MBVCB.6992413368.TRAN THI NHUNG chuyen tien lu lut mien bac.CT tu 1014828868 TRAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86408		500.000		373274.100924.133945.NGUYEN DUC VIET chuyen tien
10/09/2024 5242.73485		5.000.000		MBVCB.6992413374.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0821000144759 DOAN MINH BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27583		100.000		020097040509101339452024F8TV069697.27583 .133945.Vietcombank:0011001932418:than gui giup do ba con bi thiet hai
10/09/2024 5214.86445		100.000		893180.100924.133941.NGUYEN NGOC PHUONG OANH Chuyen tien
10/09/2024 5244.73488		50.000		MBVCB.6992413599.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0221000028274 VU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.73490		200.000		MBVCB.6992416524.NGUYEN THI DIEU TRANG chuyen tien.CT tu 1016592012 NGUYEN THI DIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27610		200.000		020097042209101339452024FKGH239702.2761 0.133946.NGUYEN LINH HOA NGUYEN THE DUNG ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.86472		100.000		911687.100924.133945.ung ho dong bao thiet hai do lu lut
10/09/2024 5214.86488		500.000		396421.100924.133946.LE THI LIEN ung ho ba con vung lu lut FT24254529265817
10/09/2024 5216.86485		200.000		396430.100924.133946.Fan NinhDuongStory ung ho dong bao sau bao lu FT24254115314204

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.85723		1.000.000		396449.100924.133946.TRAN HIEN LINH chuyen FT24254842070552
10/09/2024 5389.27637		300.000		020097042209101339472024QY2H105485.2763 7.133927.VO THI HUONG GIANG ung ho mn vung thien tai
10/09/2024 5209.85739		200.000		396491.100924.133947.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi va lu lut FT24254564368487
10/09/2024 5245.73497		100.000		MBVCB.6992416834.MAI THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 1021671910 MAI THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.86520		50.000		157920.100924.133948.ZP242540157920 240910000385856 Hongg dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5389.27652		100.000		020097041509101339482024yr3s133198.27652. 133948.NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5388.26772		200.000		02009704050910133948202467SK069798.26772 .133928.Vietcombank:0011001932418:ung ho vung bao lu
10/09/2024 5189.26778		300.000		020097042209101339482024EX9E982378.26778 .133949.LUONG KHANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.73500		500.000		MBVCB.6992416951.DOAN THI GIANG ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0761002384279 DOAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73507		300.000		MBVCB.6992416273.LE THI NGOC TRAN chuyen tien.CT tu 1015987767 LE THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26802		300.000		020097040509101339502024NYDF069865.2680 2.133950.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.73509		200.000		MBVCB.6992416033.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9932725954 NGO TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27700		150.000		02009704220910133949202496TP172755.27700. 133942.Ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5213.86594		200.888		893330.100924.133946.PHAN THI KIEU ANH Chuyen tien ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5017.85796		100.000		893294.100924.133944.VU HUU HAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.73498		500.000		MBVCB.6992416977.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do bao so 3.CT tu 0301000296063 VU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73515		1.000.000		MBVCB.6992414144.PHAN BAO BAO chuyen tien.CT tu 0531002483608 PHAN BAO BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5136.79344		5.200.000		MBBIZ6019679344.CONG TY TNHH SMART TECH WAY UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5388.27731		300.000		020097041509101339522024SqRo132832.27731 .133952.DO THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.86635		1.000.000		894090.100924.133945.NGUYEN THI GIANG ung ho cuu tro cac tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.86642		1.000.000		499910.100924.133952.NGUYEN THI HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN-BAN CUU TRO TW-0011001932418
10/09/2024 5217.86644		500.000		893229.100924.133942.gia dinh Nguyen Thi Duc Thanh Hoa ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5217.85832		100.000		893397.100924.133948.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.86647		1.000.000		499953.100924.133952.Cty Great Healt ung ho lu lut
10/09/2024 5161.79245		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4394915.20240910.66494394915-0969502002_U NG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5214.86671		200.000		894191.100924.133949.TRUONG HIEN DUNG ung ho cac tinh khac phuc bao
10/09/2024 5212.85848		50.000		396732.100924.133951.NGUYEN THI HUONG LY ung ho FT24254607610058
10/09/2024 5215.85854		100.000		396739.100924.133951.TRAN NGOC LINH chuyen FT24254288010477
10/09/2024 5388.27759		1.000.000		020097041509101339532024GOLI132855.27759 .133953.Chi Tran ho tro nguoi dan vung lu phia bac
10/09/2024 5242.73521		100.000		MBVCB.6992413973.ung ho va con khac phuc hau qua bao.CT tu 0441000737939 BUI THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.73522		500.000		MBVCB.6992413849.PHAM THI BINH ung.ho.khac.phuc.bao.so3.CT tu 0271001091632 PHAM THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85864		1.000.000		211277.100924.134036.NGUYEN DUY MANH chuyen khoan-100924-13:39:53 211277

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.86695		1.000.000		894138.100924.133947.PHAM THI DUYEN ung ho nguoi dan khac phu hau qua bao YaGi
10/09/2024 5215.85858		200.000		502937.100924.133953.Trieu Thi Thao chuyen tien
10/09/2024 5215.85873		1.000.000		499976.100924.133954.Nguyen van khoe xin chia se giúp moi nguoi khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.73525		50.000		MBVCB.6992417178.NGUYEN HUU BINH chuyen tien.CT tu 1037535158 NGUYEN HUU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86735		1.000.000		201695.100924.133947.TRUONG NGOC TUYEN va gia dinh thuong gui cuu tro ba con mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.73527		500.000		MBVCB.6992416927.ung ho dong bao MB than iu.CT tu 1044127504 HAC THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.86753		300.000		396923.100924.133954.Tpg Thuy Pham ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254299601354
10/09/2024 5245.73531		40.000		MBVCB.6992414003.Mong dong bao binh an.CT tu 0631000457087 LE NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.86777		500.000		468123.100924.133956.Nguoi ham mo DOHKYUNGSOO ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5218.85934		500.000		500000.100924.133955.Tam Dan Ung Ho Cuu Tro Nguoi Dan Lu Lut
10/09/2024 5389.27828		100.000		020097042209101339562024VJHJ328304.27828.133957.TRAN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5219.85947		200.000		500016.100924.133957.Ung ho bao
10/09/2024 5189.27851		200.000		020097042209101339572024JYMD515762.27851.133958.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.85969		1.091.992		397077.100924.133957.Nguoi ham mo ca si Soobin Hoang Son ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254731801333
10/09/2024 5387.27848		200.000		020097040509101339572024D7CZ070117.27848.133958.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.85988		250.000		893566.100924.133954.LE DUC ANH ung ho bao so 3
10/09/2024 5389.27877		1.000.000		020097042209101339582024QCDN955025.27877.133959.Ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.86855		40.000		912578.100924.133958.DAO THANH NGAN va Doan Thi Kim Oanh lop tktk16 dhcnhn ung ho lu lut dong bao mien bac
10/09/2024 5242.73547		147.395		MBVCB.6992417222.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 1031241652 MAN THI HUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86867		200.000		397201.100924.133959.LE THU HANG ung ho nhan dan cac vung lu lut FT24254564369378
10/09/2024 5387.27898		2.000.000		020097041509101340002024q4WI132964.27898 .134000.Quyen gop ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5161.79282		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4395824.20240910.66494395824-0786341400_L E VAN HIEU NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.27908		2.000.000		020097042209101339592024V6SS317703.27908 .134000.gd Dinh Hoa Binh Phuoc ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.27910		50.000		020097042209101339592024NBE241429.27910 .134000.Ung ho cho mat tran to quoc
10/09/2024 5215.86895		200.000		153998.100924.134000.ZP242540153998 240910000385868 Ho Thi Hai dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5388.26989		50.000		020097042209101340002024MDJF512497.2698 9.134001.KT DEFT fan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.27925		500.000		020097042209101340002024OVNR737228.2792 5.134001.MAI DINH LOC ung ho lu lut
10/09/2024 5217.86919		300.000		397316.100924.134000.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254860604017
10/09/2024 5218.86928		100.000		397341.100924.134001.Fan DaouOffroad kinh gui dong bao hy vong chung ta som vuot qua thien tai FT24254456043136
10/09/2024 5389.28006		500.000		020097041509101340022024IhPc133506.28006. 133942.TRAN DINH HUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.79290		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3394853102153728.20240910.Remit Ung ho lu lut 1833394853102153728
10/09/2024 5189.27945		200.000		020097040509101340022024JPZF070255.27945. 134002.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.86944		100.000		211452.100924.134106.PHUNG TUYET NGAN chuyen khoan-100924-13:40:01 211452
10/09/2024 5240.73563		35.000		MBVCB.6992414793.HA HOANG LONG chuyen tien.CT tu 0721000596223 HA HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.86965		500.000		500176.100924.134003.PHAM THI DUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.87122		5.000.000		893684.100924.133958.CLB chay bo Ben Cat, Binh Duong eBRC ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.87123		100.000		500144.100924.134003.Chu nhut vuong .. mong ba con binh an
10/09/2024 5214.87124		100.000		397435.100924.134002.cho chau ung ho lu lut FT24254098415555
10/09/2024 5017.87099		1.000.000		211453.100924.134002.PHAM THI TUYET PHUONG chuyen khoan-100924-13:40:01 211453
10/09/2024 5220.86992		500.000		893697.100924.133959.ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5209.87160		400.000		397498.100924.134003.Minh Hiep Quynh Trang ung ho dong bao mien bac lu lut 2024 FT24254607611030
10/09/2024 5078.75861		500.000		MBVCB.6992414234.Minh Linh cau mong Mien Bac binh an!.CT tu 0711000245711 MAI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88033		40.000		397539.100924.134004.Ung ho dong bao FT24254872023613
10/09/2024 5216.87191		100.000		894407.100924.134001.DAO THI HIEU LAM Chuyen tien
10/09/2024 5189.29018		80.000		020097042209101340052024KW0F342580.2901 8.134006.Chau con la hoc sinh chua co nhieu tien xin duoc ung ho mot it de khac phuc hau qua bao yagi a
10/09/2024 5220.87208		100.000		413096.100924.134005.IBFT Fan Ninh Duong story ung ho ho tro nguoi dan. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.87213		100.000		373745.100924.134006.BUI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.29036		1.000.000		020097042209101340052024VIC7233439.29036. 134006.Vu Anh Tuan chuyen khoan
10/09/2024 5388.29034		200.000		0200970415091013400620244BRO133471.2903 4.134006.PHAM KHANH CHI mong dong bao binh an vuot qua mua lu
10/09/2024 5215.88067		400.000		305849.100924.134005.MOT CHUT DONG GOP NHO CHO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5017.87243		500.000		397659.100924.134006.Ha Trang Busan ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254094859666
10/09/2024 5189.28116		2.000.000		020097042209101340052024O6QY245101.2811 6.134006.DINH THANH TUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.73580		200.000		MBVCB.6992418055.ung ho dong bao con bao so 3.CT tu 1018331173 TONG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29082		161.000		020097042209101340072024A41D363623.2908 2.134008.NGUYEN THI QUYEN e co chut it dong gop giup do dong bao ta vuot kho khan a
10/09/2024 5209.87170		200.000		893643.100924.133957.EM PHUNG UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5220.88145		200.000		397744.100924.134008.PHAM THI THUY LINH chuyen ung ho lu lut FT24254208060848
10/09/2024 5388.28146		100.000		020097041509101340082024iN7h133605.28146. 134008.UH dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.28149		200.000		0200970415091013400920247cAg133616.28149 .133949.NGO HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.88166		1.000.000		144071.100924.134009.Dalatthunho ungho khacphuc bao Yagi
10/09/2024 5078.75883		100.000		MBVCB.6992415002.ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0111000233473 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88174		100.000		373828.100924.134010.HA TRUNG DUC chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5218.88172		200.000		156405.100924.134009.gui chut tam long
10/09/2024 5213.87319		100.000		373846.100924.134010.NGUYEN HA TRANG NHUNG ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5218.88178		3.000.000		203805.100924.134006.PHUC TRUONG TUONG VY Tay Ninh ung ho dong bao mien Bac bao lu
10/09/2024 5239.73595		500.000		MBVCB.6992415063.Le Thi Nhung ung ho dong bao bao lu.CT tu 0901000112405 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88186		100.000		500334.100924.134010.Tam long nho cua nhung dua tre yeu nuoc
10/09/2024 5212.87341		50.000		121057.100924.134011.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET BAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5243.73598		200.000		MBVCB.6992415382.Cua it long nhieu, xin ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu a.CT tu 0581000779301 LE TRAN BAO PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.75897		200.000		MBVCB.6992418529.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 9966067776 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87387		200.000		373886.100924.134012.DAO THI HAI LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.87389		500.000		222249.100924.134011.Quyen gop chia se trong dot bao YAGI
10/09/2024 5078.75895		10.000		MBVCB.6992414868.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1026192613 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.73604		1.000.000		MBVCB.6992418542.PHAM THI HONG ANH chuyen tien.CT tu 0341000653515 PHAM THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88261		100.000		504424.100924.134012.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.87417		200.000		398030.100924.134012.NGUYEN THI MY LINH ung ho DONG BAO VIET NAM co len FT24254880600470
10/09/2024 5216.88274		5.000.000		398059.100924.134012.NGUYEN VAN NHON chuyen ung ho bao lu FT24254957294942
10/09/2024 5220.87439		50.000		398082.100924.134013.TRAN THU TRANG ung ho dong bao vung bao Yagi FT24254895208665
10/09/2024 5215.88306		1.000.000		504734.100924.134013.Gia dinh Ngan Lan mong nhung dieu tot dep se den
10/09/2024 5213.88311		2.000.000		211748.100924.134014.CTY CHAMPASEN VIET NAM UNG HO BAO LUT-100924-13:40:13 211748
10/09/2024 5214.88316		50.000.000		398115.100924.134013.Ca si PhuongLinh va Fan ung ho Dong Bao cac Tinh, Thanh Pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra. FT24254135629960
10/09/2024 5017.88319		500.000		398129.100924.134014.TSAN CAM PHI Nguoi con mien Nam tham gia ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi FT24254871167281
10/09/2024 5390.28240		100.000		0200970422091013401320241KDC514964.2824 0.134014.Nguyen Dang Ha Le ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.73615		3.000.000		MBVCB.6992417669.TRAN TO KHUYEN transfer.CT tu 9310996969 TRAN TO KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88322		200.000		895093.100924.134010.TRAN TRANG DAI ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.87468		200.000		895087.100924.134010.NGO VIET ANH ung ho
10/09/2024 5216.87477		100.000		273879.100924.134015.mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.88350		500.000		894520.100924.134007.TRUONG THI THUY GIANG ung ho mien bac khac phuc sau bao lut
10/09/2024 5214.88357		14.000		893895.100924.134004.chau la hoc sinh khong co nhieu a
10/09/2024 5214.87503		500.000		895098.100924.134010.NGUYEN THI HAI YEN Chuyen tien UHDB
10/09/2024 5214.87496		300.000		398221.100924.134015.Ung ho nhan dan bao so 3 FT24254093306180
10/09/2024 5219.87527		1.000.000		211797.100924.134117.CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG LU-100924-13:40:16 211797
10/09/2024 5245.73626		100.000		MBVCB.6992418660.Ung ho khac phuc hau qua mua lut bao so 3.CT tu 0531002568749 LE BUU KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29242		200.000		020097042209101340162024U5WD533843.29242.134017.DUONG LE PHUONG LINH ung ho
10/09/2024 5389.29263		200.000		020097041509101340182024qPbO134146.29263.134018.NGUYEN THI PHUONG HOA chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.29286		100.000		020097041509101340192024chO3133783.29286.134019.YEN ung ho khac phuc bao mua lu tai cac tinh mien Bac
10/09/2024 5218.87575		200.000		398367.100924.134018.DINH CONG TUAN ANH ung ho quy phong chong lut FT24254187390779
10/09/2024 5219.87587		500.000		894665.100924.134014.chuc ba con thuong lo binh an
10/09/2024 5212.88427		1.000.000		273886.100924.134018.Chung tay cung nguoi dan
10/09/2024 5220.88448		460.000		895161.100924.134012.Chau Nhat Le xin gop suc 1 it cung dong bao, mong dong bao som vuot qua va binh an
10/09/2024 5241.73636		200.000		MBVCB.6992425927.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0371000511198 VU PHUONG HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88454		500.000		176745.100924.134018.Tran Xuan Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5017.88455		5.000.000		398412.100924.134018.GD LamLoan xin gui chut tam long ung ho ba con vung bao lu FT24254783866506

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.88467		100.000		273896.100924.134019.TRAN THU AN chuyen tien
10/09/2024 5212.87571		10.000		913772.100924.134017.con cua it long nhieu kinh mong ba con vuot qua con bao
10/09/2024 5216.88479		200.000		398478.100924.134019.ung ho bao lut FT24254524230202
10/09/2024 5161.79375		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3373131.20240910.66493373131-0813360454
10/09/2024 5213.87631		18.400.000		398481.100924.134019.Xuan Lieu thuong tang ung ho khac phuc bao yagi, mong ba con som vuot qua kho khan. FT24254559874018
10/09/2024 5213.88486		1.000.000		398452.100924.134019.Chau Cop ung ho cac tinh thanh khac phuc hau qua lu lut T9.2024 FT24254645707034
10/09/2024 5217.88494		500.000		398492.100924.134019.Gia dinh Tao Cam ung ho khac phuc hau qua thien tai FT24254001464100
10/09/2024 5241.73639		200.000		MBVCB.6992419179.Ung ho dong bao.CT tu 1023367905 TRAN NGUYEN NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88490		2.000.000		203585.100924.134004.GD HUE QUANG THINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5189.28338		80.000		02009704220910134019202444IX386619.28338. 134021.em bu ung ho bao lu
10/09/2024 5212.87674		500.000		114886.100924.134021.NGUYEN TRAN BICH ANH UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5219.87682		50.000		413978.100924.134021.IBFT NGUYEN THI HONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5219.87709		100.000		398615.100924.134021.NGO QUANG TRUONG chuyen FT24254623521311
10/09/2024 5216.88576		100.000		500667.100924.134023.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.87730		200.000		398630.100924.134022.NGUYEN VAN MUOI ung ho dong bao bi bao lu 2024 FT24254431860046
10/09/2024 5219.87726		2.000.000		963581.100924.134023.Ung ho dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5390.28392		1.320.000		020097041509101340232024frWj133861.28392. 134023.ung ho chia se cung dong bao cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.87743		200.000		398708.100924.134023.ho tro trung uong FT24254291037505
10/09/2024 5390.28404		200.000		020097042209101340232024WOUW337604.28 404.134016.THANH TU chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.29420		100.000		020097042209101340242024CLSB225790.29420 .134025.PHAM DINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5239.73659		200.000		MBVCB.6992426259.ho tro bong bao bi thien tai.CT tu 0531002533631 DINH Y THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87791		200.000		398719.100924.134023.Mong dong bao vuot qua dai nan FT24254206462660
10/09/2024 5216.88641		100.000		398758.100924.134024.NGUYEN THI LIEN THAO UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254895209475
10/09/2024 5242.73667		100.000		MBVCB.6992419646.NGUYEN KIM THANH chuyen tien UH nam mo a di da phat.CT tu 1044819474 NGUYEN KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.73669		200.000		MBVCB.6992426443.mong moi nguoi binh an.CT tu 0021000454656 DIEP HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88704		500.000		398940.100924.134026.DO PHAN MINH HUYEN ung ho cac tinh thanh bi anh huong, thiet hai do bao so 3 FT24254491206136
10/09/2024 5241.73670		1.000.000		MBVCB.6992426516.Ung ho mien Bac bao lu.CT tu 0431000214915 NGUYEN THI YEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87852		252.692		398953.100924.134027.HUONG GIANG chuyen FT24254150961106
10/09/2024 5241.73671		500.000		MBVCB.6992419617.NGUYEN DINH THAO ung ho bao so 3.CT tu 1040705509 NGUYEN DINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88718		500.000		398906.100924.134026.Ung ho lu lut FT24254147877613
10/09/2024 5241.73675		100.000		MBVCB.6992417289.HOANG THI THANH TU ung ho nguoi dan cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033572319 HOANG THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87883		100.000		212064.100924.134027.DANG THI HONG TRANG chuyen khoan-100924-13:40:27 212064
10/09/2024 5390.28506		100.000		020097042209101340282024TNKP250185.2850 6.134030.DANG DINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5389.29515		1.000.000		020097041509101340302024Cg8S134341.29515 .134021.DAO THI HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.88797		100.000		895571.100924.134025.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5219.87938		100.000		914842.100924.134030.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5213.88803		100.000		399127.100924.134029.Dong bao co len FT24254617881323
10/09/2024 5219.87967		500.000		500803.100924.134030.1991Flowers Quan7. Chung tay ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.73693		200.000		MBVCB.6992426354.NGUYEN THI THANH HIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014790959 NGUYEN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.73697		300.000		MBVCB.6992419836.UNG HO BA CON DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO - LU.CT tu 0381000574792 PHAN TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88867		200.000		399278.100924.134032.HOANG MAI CHI chuyen tien ung ho dong bao FT24254296261848
10/09/2024 5240.73697		200.000		MBVCB.6992420099.DANG THI VAN chia se cung dong bao ca nuoc .CT tu 1044383118 DANG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73698		100.000		MBVCB.6992426923.NGUYEN VAN BACH chuyen tien.CT tu 0231000643337 NGUYEN VAN BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89010		500.000		506255.100924.134032.Pham Thi Nha Linh chuyen tien ung ho nguoi dan thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.29576		300.000		020097042209101340322024JYQ2791319.29576 .134033.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5216.89014		200.000		222415.100924.134032.Le Van Anh Tai ung ho dong bao
10/09/2024 5243.73701		500.000		MBVCB.6992420191.NGUYEN TUAN LINH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9965922571 NGUYEN TUAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76023		300.000		MBVCB.6992426238.ung ho mien bac bi anh huong cua bao so 3.CT tu 0691000393630 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.28605		500.000		020097042209101340332024MBHO163501.286 05.134034.UNG HO VIET NAM
10/09/2024 5217.89051		100.000		895763.100924.134031.VO THI THU HANG Chuyen tien cuu tro mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.88926		500.000		414095.100924.134034.IBFT An vat Xau Xi chung tay khắc phục siêu bão yagi
10/09/2024 5243.73698		500.000		MBVCB.6992419218.ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0121002778210 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88950		160.000		506386.100924.134035.Ung ho bao lut
10/09/2024 5390.29620		100.000		020097041509101340362024tOkJ134438.29620.134036.LO THI THU NGUYET ung ho khac phuc hau qua sau con bao.
10/09/2024 5220.88957		200.000		894943.100924.134030.ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5388.28594		200.000		020097042209101340322024C2IC112343.28594.134034.PHAM NHAT DUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.28660		50.000		020097042209101340362024LOD8474500.28660.134037.Nguyen Hoan Thien chung tay cung dong bao vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5209.88966		50.000		399418.100924.134034.hy vong moi nguoi vuot qua dc kho khan va binh an FT24254922824263
10/09/2024 5388.28666		50.000		020097042209101340362024ONZY266431.28666.134037.NGUYEN THAO PHUONG ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5245.73717		1.000.000		MBVCB.6992427208.TRUONG TRANG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9377894803 TRUONG TRANG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89138		300.000		399632.100924.134037.Ung ho dong bao mien Bac vuot lu FT24254711605129
10/09/2024 5218.88998		300.000		399635.100924.134037.Ung Ho Ba Con Vung Lu FT24254010039357
10/09/2024 5212.90030		500.000		414610.100924.134039.IBFT NGUYEN THI LE THU chuyen tien
10/09/2024 5220.90041		40.000		915412.100924.134038.LY THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.89190		500.000		965777.100924.134040.Remitly transfer R20011991378
10/09/2024 5209.89192		200.000		121207.100924.134040.ung ho lu lut mien bac mong dong bao dc binh an vuot qua gui loi chuc sk mn
10/09/2024 5209.90051		100.000		414192.100924.134040.IBFT Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5388.29687		200.000		020097041509101340402024DqLW134614.29687.134020.Ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.73729		200.000		MBVCB.6992427249.TRAN THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0201000601750 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89207		50.000		506572.100924.134040.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.28725		50.000		020097042209101340402024C84P340406.28725.134032.NGUYEN GIA NAM chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.73732		2.000.000		MBVCB.6992427342.HUYNH HONG DANG NGOC ung ho dong bao lu lut bao yagi.CT tu 0421000446935 HUYNH HONG DANG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.90091		1.000.000		501000.100924.134041.NGUYEN LAN CHI UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5017.89243		200.000		399885.100924.134041.mong moi nguoi binh an a FT24254750451314
10/09/2024 5220.90115		500.000		374564.100924.134042.Chuc ba con mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.73740		200.000		MBVCB.6992427115.GeminiFourth - Chia se dong bao trong lu.CT tu 0621000450782 NGUYEN THI NGOC SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89254		100.000		414627.100924.134041.IBFT LU HOANG KHANG chuyen tien
10/09/2024 5214.90116		500.000		399903.100924.134042.NGUYEN MAI NGOC ung ho khac phuc hau qua con bao so3 yagi va lu quet gay sac lo FT24254817693454
10/09/2024 5214.89266		50.000		399947.100924.134042.TRAN THI HAI YEN UNG HO BA CON BAO LU FT24254296262577
10/09/2024 5243.73746		2.000.000		MBVCB.6992427364.chuc ba con vuot qua thien tai.CT tu 0491000092634 NGUYEN QUANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28779		50.000		020097042209101340432024W4K7289494.28779.134035.TRAN THI PHUONG NHI ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5219.90152		100.000		224026.100924.134044.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5390.28780		500.000		020097042209101340432024RBKG124535.28780.134044.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.29781		500.000		0200970422091013404420248QYK628090.29781.134045.LE HOAI ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5009.36522		500.000		SHGD:10000823.DD:240910.BO:PHAM MY TIEN.Remark:PHAM MY TIEN MIEN BAC THAN THUONG
10/09/2024 5390.28812		250.000		020097042209101340442024DG2A118124.2881 2.134045.nguoi ham mo Negav gui cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.28811		2.000.000		020097042209101340442024DV9Y735168.2881 1.134045.TRAN THI SON CA chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.90204		50.000		400119.100924.134045.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254558577643
10/09/2024 5245.73756		500.000		MBVCB.6992427715.PHAM HUU TRONG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi.CT tu 1022292080 PHAM HUU TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89348		100.000		400148.100924.134045.Mong binh an den moi nha FT24254346020034
10/09/2024 5239.73758		300.000		MBVCB.6992428021.NGUYEN QUOC TUAN chuyen tien.CT tu 0421000529881 NGUYEN QUOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.73761		500.000		MBVCB.6992419901.NGUYEN THI DUC chuyen tien cua it long nhieu ung ho ba con cac tinh bao lu mong ba con binh an.CT tu 9867973865 NGUYEN THI DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.73762		100.000		MBVCB.6992420954.NGUYEN THI THUY ANH ung ho dong bao.CT tu 0711000298349 NGUYEN THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89353		200.000		400159.100924.134045.PHAM THI TRUC chuyen FT24254852226718
10/09/2024 5213.90226		100.000		897074.100924.134041.LE THI QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5219.90227		500.000		897095.100924.134042.PHAM NHU Y Chuyen tien ung ho dong bao qua con bao Yagi
10/09/2024 5213.90231		200.000		212501.100924.134156.NGUYEN DO VAN KHANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-13:40:46 212501
10/09/2024 5209.89375		100.000		374679.100924.134047.LE THI MY transfer ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.29827		200.000		020097042209101340472024QLNF748549.2982 7.134028.ung ho dong bao vung lu lut giup khac phuc hau qua do mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.89396		300.000		998663.100924.134038.LU THI HUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73770		100.000		MBVCB.6992427075.BUI NGOC NGAN chuyen tien.CT tu 1020767637 BUI NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89404		50.000		400270.100924.134047.BUI THUY DUONG ung ho dong bao vuot bao yagi FT24254147879153
10/09/2024 5209.90303		100.000		374754.100924.134050.NGO THANH PHUONG ung ho nhan dan vuot bao lu
10/09/2024 5017.90313		500.000		507942.100924.134049.Nguyen Minh Hoang ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5214.89465		400.000		400406.100924.134049.E co chut ung ho dong bao a FT24254646704691
10/09/2024 5241.73781		100.000		MBVCB.6992428046.Ung ho ba con vung lu.CT tu 1022600256 LE DAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.73782		100.000		MBVCB.6992425379.ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 9906753852 NGUYEN NGOC THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90335		52.000		207273.100924.134046.tuoi nho lam viec nho, con mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5244.73785		200.000		MBVCB.6992426976.be Sapphire ung ho dong bao .CT tu 0501000181939 NGUYEN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29893		500.000		020097041509101340512024Q69w135147.29893 .134051.NGUYEN DUY BON chuyen tien
10/09/2024 5017.89513		20.000		912246.100924.134051.KIEU QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.29903		200.000		020097042209101340512024EJYE459090.29903. 134032.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.90378		200.000		144401.100924.134052.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5214.89546		200.000		207517.100924.134048.em, chau NGUYEN MINH THONG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5218.89566		500.000		400528.100924.134051.PHAN THUY HANG chuyen tien ung ho bao lu so 3 Yagi FT24254828017572
10/09/2024 5219.89565		100.000		400542.100924.134051.NGO THI CAM TU ung ho dong bao FT24254376495850
10/09/2024 5214.90416		300.000		508147.100924.134054.ung ho pectt

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.90428		54.554		374854.100924.134055.Hoc tieng Phap cung creepypasta chuyen tien ung ho cac dia phuong bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5209.89631		200.000		374877.100924.134056.PHAN THI THU LINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5243.73804		500.000		MBVCB.6992427763.VU THE TUNG chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao YAGI.CT tu 0281000670505 VU THE TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.73804		40.000		MBVCB.6992421440.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 1014362503 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29964		100.000		020097041509101340562024M6TX135210.2996 4.134056.Chia se cung dong bao trong lu
10/09/2024 5240.73805		200.000		MBVCB.6992421052.chia se dong hanh bao lu.CT tu 0081001131631 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30002		1.000.000		0200970422091013405520241MD2499859.3000 2.134056.LE THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.90472		10.000.000		400767.100924.134055.BUI GIA VIEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254536010281
10/09/2024 5215.90478		2.000.000		400834.100924.134056.CAO BAO NGAN chuyen ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254100129661
10/09/2024 5161.79544		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4512891.20240910.66494512891-0393356443_D UONG NGOC NGA chuyen tien
10/09/2024 5387.30019		200.000		020097042209101340562024Z5EG444607.30019 .134057.HO THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.76151		100.000		MBVCB.6992428971.ung ho nan nhan bao yagi.CT tu 0181003411293 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.89723		50.000		374914.100924.134057.TRUONG NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5213.89737		200.000		374952.100924.134058.mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.89739		50.000		508258.100924.134057.Huynh Phuong Truc ung ho bao lut
10/09/2024 5017.90552		100.000		400869.100924.134057.LE THI KHANH LINH chuyen FT24254856567050
10/09/2024 5219.89714		200.000		400950.100924.134058.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24254322139000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.30091		500.000		020097040509101341002024G5H3072352.30091 .134100.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NHU QUYNH ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5390.30103		20.606		020097041509101341012024RRt0134940.30103. 134101.DO NGUYET NHI Chuyen tien
10/09/2024 5209.89789		100.000		897597.100924.134057.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.31067		100.000		020097042209101341002024WMGX792268.310 67.134053.Nguoi Viet Nam
10/09/2024 5387.30121		1.400.000		020097042209101341002024UC83248937.30121 .134102.Lien Lau Hoi Fans Ninh Duong Story ung ho mot phan nho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5219.89823		200.000		212756.100924.134102.EM XIN UNG HO TOI DONG BAO-100924-13:41:01 212756
10/09/2024 5390.30136		2.000.000		02009704220910134101202421KT562822.30136 .134102.ung ho ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.31088		50.000		020097042209101341022024MXHC332636.310 88.134103.Tuy it nhung con la con nguoi Viet Nam cung muon gop chut de khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5215.90634		200.000		401208.100924.134102.PHAM CAM TU chuyen FT24254093309763
10/09/2024 5217.89843		10.000		917129.100924.134102.TRAN NGOC NGAN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.31091		500.000		020097041509101341032024Mizs134985.31091. 134103.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.89875		100.000		414949.100924.134104.IBFT NHAM THI CAM LY gui ba con VN
10/09/2024 5390.31120		376.000		020097042209101341042024IYO3154240.31120. 134105.Ung Ho Ban Cuu Tro TW
10/09/2024 5389.31121		100.000		020097042209101341032024AXGM613416.311 21.134105.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5217.90690		30.000		897742.100924.134101.NGUYEN THI THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5242.73844		200.000		MBVCB.6992428893.UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC.CT tu 0061001129021 NGUYEN THI THUY DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90699		200.000		501549.100924.134105.Ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5388.31156		200.000		0200970415091013410620241F87135542.31156. 134106.BUI LAI TRA MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.90735		1.000.000		401440.100924.134106.NGUYEN THI HOP cuu tro nguoi dan mien Bac vung bao lu FT24254004638272
10/09/2024 5214.91010		100.000		401495.100924.134107.DINH HONG CHAU chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254291040835
10/09/2024 5390.31178		100.000		020097042209101341072024DXR0215897.3117 8.134108.VU THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.90771		1.000.000		401533.100924.134107.NGUYEN NHU NGOC MAI ung ho khac phuc bao FT24254297604913
10/09/2024 5242.73862		200.000		MBVCB.6992426434.LUONG DUC MINH ANH chuyen tien.CT tu 1026440060 LUONG DUC MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31197		100.000		020097042209101341082024A4H3722928.3119 7.134109.Chung tay gop mot phan nho ho tro ba con
10/09/2024 5214.90789		1.000.000		212982.100924.134111.VONG MY PHUNG UNG HO KHAC PHUC LU LUT SAU BAO SO 3 YAGI-100924-13:41:08 212982
10/09/2024 5212.91066		200.000		401654.100924.134109.Uh dong bao FT24254945125407
10/09/2024 5215.91077		200.000		375220.100924.134110.NGUYEN THINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.90827		100.000		401698.100924.134110.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi lu lut FT24254901576774
10/09/2024 5209.91086		200.000		415011.100924.134110.IBFT Ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.73873		500.000		MBVCB.6992429643.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0421000515131 PHAM THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.73873		200.000		MBVCB.6992422534.uong ho cuu tro.CT tu 0181003441799 QUACH NGOC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.90875		500.000		509014.100924.134111.Le Phuong Thao ung dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5241.73876		200.000		MBVCB.6992429349.Xin gui chut tam long den dong bao dang gap kho khan.CT tu 1028238005 PHAN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30352		100.000		020097042209101341112024KD9T951623.3035 2.134052.VU THI THU PHUONG chuyen tien cau mong mien bac som vuot qua kho khan nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.91157		200.000		501736.100924.134112.PHAM THI NG transfer to MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.90887		100.000		401746.100924.134111.Ung ho bao lu FT24254926839473
10/09/2024 5215.90892		200.000		375306.100924.134113.HOANG THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5213.90891		100.000		375311.100924.134113.NGUYEN THI MINH NHAT chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5390.31282		100.000		020097042209101341122024T7VP903438.31282 .134113.PHAN LE BAO NGOC xin gui ho tro khac phuc thien tai
10/09/2024 5244.73881		200.000		MBVCB.6992430079.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu.CT tu 1013902312 DOAN XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.91109		300.000		897870.100924.134105.QUAN THIEN NHAN ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.30423		250.000		0200970422091013411420241LCO882472.30423 .134115.chuc moi nguoi may man a
10/09/2024 5215.91229		200.000		509966.100924.134114.Ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5212.91242		50.000		143567.100924.134114.Thuc Nghi ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5217.90936		500.000		401976.100924.134114.ung ho dong bao mien bac FT24254762003065
10/09/2024 5244.73892		1.000.000		MBVCB.6992427965.Tam long cua nguoi con mien Trung mong mien Bac som khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0011004451427 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90990		3.000.000		402085.100924.134116.NGUYEN THI MAI LAM chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254248430881
10/09/2024 5209.91301		200.000		402108.100924.134116.Chia se kho khan khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254209778756
10/09/2024 5213.91306		50.000		402122.100924.134117.NGUYEN NGOC XUAN MAI chuyen tien cuu tro dong bao VietNam FT24254151990786
10/09/2024 5241.73904		100.000		MBVCB.6992422514.NGUYEN VAN NHAN chuyen tien.CT tu 1048604768 NGUYEN VAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91316		100.000		249694.100924.134117.TRAN NGOC BAO THY ung ho khac phuc sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.92022		200.000		898088.100924.134111.Chia se cung moi nguoi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.31390		500.000		020097042209101341172024LQAI395562.31390 .134118.MONG DONG BAO TA DEU BINH AN
10/09/2024 5388.30485		200.000		020097041509101341192024hoEM135759.3048 5.134119.NGUYEN THI BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.91327		20.000		913687.100924.134117.con mong moi nguoi binh an qua bao yagi
10/09/2024 5218.91391		300.000		402193.100924.134118.TRUONG THI THUY DUONG chuyen ung ho dong bao bi bao Yagi FT24254092470489
10/09/2024 5216.92096		100.000		896617.100924.134110.NTPA
10/09/2024 5388.31442		100.000		020097042209101341202024752F959901.31442. 134121.UNG HO CUU TRO NGUOI DAN BAO YAGI
10/09/2024 5243.73919		300.000		MBVCB.6992421512.ung ho co bao so 3.CT tu 0251002730765 DONG KINH DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91406		50.000		375465.100924.134120.NGUYEN MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5240.73920		100.000		MBVCB.6992430544.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien.CT tu 1015790178 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79638		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4515558.20240910.66494515558-0385723235_N GUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5078.76287		300.000		MBVCB.6992423126.NGUYEN THI TUONG VY chung tay khac phuc bao Yagi.CT tu 0041000305251 NGUYEN THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76290		10.000		MBVCB.6992423164.ung ho lu lut.CT tu 9878882003 HUYNH PHAT TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.73923		500.000		MBVCB.6992422463.ung ho dong bao do bao YAGI gay ra.CT tu 0421000506614 DANG THI THU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.73927		2.000.000		MBVCB.6992430751.ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0201000590007 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.92151		200.000		898392.100924.134120.NGUYEN THI THUY HANG Chuyen tien ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5212.92153		500.000		480842.100924.134122.ISL20240910134119486- ung ho dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5387.30563		300.000		020097042209101341212024VRJK155356.30563 .134122.Nguyen Ngoc Dung ck
10/09/2024 5387.30591		231.000		020097042209101341232024B4N6223467.30591 .134103.gd con xin gui it qua va ung ho ba con qua con bao yagi a
10/09/2024 5220.91502		100.000		898229.100924.134115.doc lap tu do hanh phuc
10/09/2024 5220.91504		500.000		251287.100924.134123.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.30605		1.000.000		020097042209101341232024ACL9193809.3060 5.134116.HUA THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.73939		1.000.000		MBVCB.6992431199.ung ho lu lut.CT tu 1015472374 HOANG QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31512		1.000.000		020097041509101341252024Q6y3135870.31512 .134125.LE THI THANH THUY chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5387.31514		500.000		0200970422091013412420241G2A187886.31514 .134125.HY STUDIO ck ung ho
10/09/2024 5161.79667		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4515841.20240910.66494515841-0837754644_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.92216		200.000		608530.100924.134126.QUANG THI CAM TU chuyen tien ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5212.92240		500.000		402687.100924.134125.NGUYEN THI HONG chuyen UH dong bao bao lu Yagi FT24254837140867
10/09/2024 5078.76319		200.000		MBVCB.6992423285.Ung ho mien bac co gang vuot qua kho khan do bao lu.CT tu 0281000538118 LE DOAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92250		100.000		402705.100924.134126.cau mong mn vuot qua mua mua bao a FT24254745502937
10/09/2024 5245.73949		100.000		MBVCB.6992430746.LE TRUC HUYNH chuyen tien.CT tu 0071001038191 LE TRUC HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92260		500.000		415738.100924.134127.IBFT TRINH QUOC CUONG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.91594		100.000		402755.100924.134127.ung ho nha nuoc phong chong khac phuc lu lut thien tai FT24254300008770

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.91604		1.000.000		402760.100924.134127.LAN LE HUYEN chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254340700482
10/09/2024 5216.91610		50.000		898558.100924.134124.em xin ung ho 1 phan nho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.92299		200.000		402815.100924.134128.Minh Tam gop phan nho, mong tat ca moi nguoi binh an FT24254771066172
10/09/2024 5217.91624		200.000		898596.100924.134125.ung ho ba con
10/09/2024 5212.91637		200.000		402838.100924.134128.CAO THIEN NHAN ung ho cac tinh bi bao lu FT24254607617276
10/09/2024 5189.30702		300.000		020097042209101341282024EU9E124943.30702 .134109.PHUONG THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5242.73963		70.000		MBVCB.6992423361.HOANG THI PHUONG chuyen tien.CT tu 9816021467 HOANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.91674		50.000		898388.100924.134119.TRAN THI THU HONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.92362		10.003		919295.100924.134130.NGUYEN THI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5189.30743		100.000		020097042209101341302024BEP9888207.30743 .134131.NGUYEN HOANG HIEP ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5215.91720		200.000		403038.100924.134131.Em be Ruby ung ho dong bao phong chong lu lut thien tai FT24254750455050
10/09/2024 5189.31629		150.000		020097041509101341322024ds8x136503.31629. 134132.LE THI THUY LINH quyen gop chong bao
10/09/2024 5388.31631		100.000		020097041509101341322024WKOX136508.316 31.134112.PHAM VAN NHAT ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5220.91721		20.000		898570.100924.134124.NGUYEN THI HUE Chuyen tien huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5244.73971		150.000		MBVCB.6992431739.HOANG TRUC LAM quyen gop ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 1040979395 HOANG TRUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31648		50.000		020097042209101341322024YFHV904806.3164 8.134133.TRAN GIA LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.31652		100.000		0200970422091013413320244RGP588383.31652 .134125.Cua it long nhieu a con gui chut tien ung ho dong bao minh
10/09/2024 5390.31656		200.000		0200970422091013413320249E32671160.31656. 134114.Gop suc cung dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.30792		100.000		020097040509101341342024XLA7073554.3079 2.134134.Vietcombank:0011001932418:mot chut tam long huong ve nguoi dan bi lu lut trong con bao so 3
10/09/2024 5390.31669		100.000		020097042209101341332024SAEH655878.3166 9.134126.THU THUY ung ho nguoi dan bao yagi a
10/09/2024 5219.92464		250.000		898632.100924.134126.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.30814		300.000		0200970422091013413420243AVD365554.3081 4.134126.TO PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.92466		500.000		511826.100924.134134.Bich ck ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.92455		200.000		375792.100924.134134.chia se cung dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5218.91805		500.000		511841.100924.134134.NGUYEN THI NGOC DIEP chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.30822		100.000		020097041509101341352024I8MN136549.3082 2.134135.LE CONG MINH dong gop cuu tro dong bao lu
10/09/2024 5214.91807		200.000		403259.100924.134135.Ung ho khac phuc bao lu FT24254034485708
10/09/2024 5017.91825		200.000		898897.100924.134134.DAO THI HAI ANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.92502		200.000		341356.100924.134135.NGUYEN THI KIEU TIENG chuyen tien ho tro dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.92507		1.000.000		403322.100924.134136.NGO NGOC THUY AN ung ho cuu tro bao so 3 FT24254315018170
10/09/2024 5213.92517		200.000		898764.100924.134130.LE THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.30844		1.000.000		020097041509101341372024Adcq136588.30844 .134137.PHAN NGOC ANH Ung ho dong bao khac phu hau qua mua bao Yagi
10/09/2024 5189.31711		200.000		0200970415091013413720245slv136587.31711. 134137.DO PHUONG THUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.79717		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4517636.20240910.66494517636-0358427025_G IANG GIA BAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.30855		100.000		020097042209101341362024TM6F678296.3085 5.134137.ung ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.31725		300.000		020097042209101341362024IABQ506380.3172 5.134137.Mong moi nguoi co gang va binh an
10/09/2024 5017.92540		1.000.000		403391.100924.134137.PHAN NGOC HUONG GIANG chuyen ung ho dong bao Mien Bac FT24254120804353

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.73998		100.000		MBVCB.6992431720.ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1018339821 TRAN QUOC NHAT TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31721		100.000		0200970422091013413620247G2Y857832.31721 .134137.TRAN VAN PHUOC chuyen tien Tran Van Phuoc xin gop chut suc ung ho mong ba con luon binh an va nhieu suc khoe
10/09/2024 5387.30869		1.000.000		0200970422091013413620240ZT7195818.30869 .134117.Quyen gop chia se dong hanh bao yagi
10/09/2024 5209.92571		500.000		403481.100924.134138.NGUYEN NGOC TIEN UNG HO FT24254088934403
10/09/2024 5189.30895		50.000		020097041509101341392024eBKj136313.30895. 134139.Ung ho nguoi dan dang chiu canh bao lu. Men thuong rat nhieu
10/09/2024 5389.31770		300.000		020097042209101341382024HRB9791404.3177 0.134139.ho tro ba con chut it
10/09/2024 5388.31773		200.000		020097041509101341392024HHK1136320.3177 3.134139.Ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5214.92592		200.000		995635.100924.134139.Cuu tro bao lu
10/09/2024 5213.92605		100.000		898931.100924.134136.DINH THU THAO ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5387.30915		500.000		020097042209101341392024MP1C595912.3091 5.134140.TRAN THI MUNG chuyen tien ung ho cbao so3
10/09/2024 5387.30918		50.000		020097042209101341392024UXOJ718022.3091 8.134140.NGUYEN NGOC HOAN chuyen tien
10/09/2024 5219.91934		50.000		898932.100924.134136.mong ba con an yen
10/09/2024 5217.92633		500.000		375895.100924.134140.CHIA SE KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5213.91965		100.000		375933.100924.134141.NGUYEN QUYNH NGA chuyen tien
10/09/2024 5388.31796		100.000		0200970422091013414020249UTM870666.3179 6.134141.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.92642		22.222		416420.100924.134140.IBFT DUONG THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5389.31802		300.000		020097042209101341402024XUNY150565.3180 2.134141.LUU GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5217.91985		500.000		375940.100924.134142.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5218.91986		300.000		899124.100924.134136.TRAN DUC HUNG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.31830		200.000		020097042209101341422024Q17X924943.31830 .134143.VU VIET HUNG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5239.74026		100.000		MBVCB.6992432724.duc che ung ho bao lut.CT tu 0641000011719 NGUYEN NGOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93003		10.000.000		468549.100924.134142.TIMH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.30987		100.000		020097042209101341432024FA5N178309.3098 7.134124.LE THI DIEM QUYNH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.92702		200.000		898987.100924.134137.THU PHUONG UNG HO KHAC PHUC SAU BAO
10/09/2024 5017.93048		1.000.000		403796.100924.134143.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen FT24254640929805
10/09/2024 5242.74029		200.000		MBVCB.6992424268.cuu tro con bao so 3.CT tu 0401001504774 LE THI KHUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92716		300.000		900031.100924.134139.NGUYEN THI THIEN TRANG Chuyen tien ho tro cac vung bi lu lut
10/09/2024 5245.74031		500.000		MBVCB.6992432766.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1033485939 LUONG HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31868		1.000.000		020097042209101341442024LE2L977531.31868. 134125.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5220.92749		500.000		512223.100924.134144.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5387.31891		500.000		020097042209101341452024MME2426953.318 91.134146.UH khac phuc Bao
10/09/2024 5212.92790		1.000.000		403952.100924.134145.Hoi Tram ung ho dong bao bao Yagi FT24254879740069
10/09/2024 5214.93110		200.000		900148.100924.134143.NGUYEN THI MY KIM Chuyen tien
10/09/2024 5214.92787		300.000		376036.100924.134146.ung ho cac tinh mien bac bao lu
10/09/2024 5242.74042		24.265		MBVCB.6992432587.NINH VIET BACH chuyen tien.CT tu 1049080670 NINH VIET BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93129		700.000		416521.100924.134147.IBFT Ho tro ng dan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5189.31914		100.000		020097041509101341472024dsJg136438.31914. 134147.Mien Bac manh me kien cuong vuot qua con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.76440		100.000		MBVCB.6992424710.DOAN PHUONG LINH than gui .CT tu 1029892709 DOAN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31918		1.000.000		0200970415091013414820241pxk136444.31918.134148.GD Phan Ch Linh Chuyen tien Ung Ho Dong Bao Bao Lu Mien Bac
10/09/2024 5244.74048		1.000.000		MBVCB.6992424620.DO MINH ANH chung tay khắc phục hậu quả bão lụt.CT tu 9387195333 DO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92846		200.000		511373.100924.134148.ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5387.31932		200.000		020097042209101341482024QF2W133653.31932.134149.NGUYEN MINH NGOC ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.31946		800.000		020097041509101341492024BuKo136461.31946.134141.PHAN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.32095		100.000		020097041509101341502024DiJc136475.32095.134150.TRAN TUAN HUY Chuyen tien Ho tro bao lu mien Bac Viet Nam; co len; mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.92881		1.870.000		404193.100924.134149.Thuong gui dong bao khắc phục thiên tai lu lụt FT24254611964038
10/09/2024 5219.93224		200.000		417344.100924.134150.IBFT chung tay giúp đỡ ung ho bao yagi
10/09/2024 5242.74062		600.000		MBVCB.6992433348.TRAN NGOC LAM chuyen tien.CT tu 1069333333 TRAN NGOC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92917		200.000		156887.100924.134150.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.74062		100.000		MBVCB.6992433204.MAC THI THANH VAN ung ho dong bao .CT tu 1016156320 MAC THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92924		50.000		511474.100924.134151.Moi nguoi co len, cung nhau vượt qua bão lụt.
10/09/2024 5243.74065		2.000.000		MBVCB.6992424888.TRAN THI THANH NU chuyen tien.CT tu 1023402737 TRAN THI THANH NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32123		300.000		020097042209101341512024VMD4655763.32123.134132.Cuu tro vung thiet bai bao
10/09/2024 5212.93269		10.000		900303.100924.134148.LE PHAM TU QUYEN ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5214.93274		100.000		512516.100924.134151.Chia se cung dong bao MB

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.32141		300.000		020097042209101341512024WW7D866170.321 41.134152.ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5212.93276		200.000		376164.100924.134152.Ung ho dong bao mong dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5216.93285		100.000		404302.100924.134151.Ung ho dong bao bao lu FT24254750456608
10/09/2024 5219.92954		200.000		900125.100924.134142.Gui Dong Bao Gap Thien Tai
10/09/2024 5017.92951		1.000.000		404283.100924.134150.Chung tay khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254510219705
10/09/2024 5213.93290		1.000.000		899375.100924.134148.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.74071		200.000		MBVCB.6992433293.NGUYEN THI HAU Ung ho ba con vung bao yagi.CT tu 0431000242520 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.74071		200.000		MBVCB.6992433393.Chau Huong Dung xin ho tro dong bao gap kho khan ak.CT tu 1039401334 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74072		100.000		MBVCB.6992432534.Ung ho cac tinh mien Bac ung pho bao so 3.CT tu 1046552316 NGUYEN XUAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92975		1.000.000		376210.100924.134153.Gia dinh chau Dang Khoi Duong Hinh ung ho thiet hai con bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.92987		100.000		417337.100924.134154.IBFT NGUYEN NGOC KIM DUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5387.32176		300.000		020097041509101341542024IfAj136899.32176.1 34154.PHAM HAI YEN chuyen tien ho tro nhung vung bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5212.92994		200.000		156892.100924.134154.ung ho dong bao mien bac hoi phuc sau bao yagi
10/09/2024 5213.94001		200.000		417400.100924.134154.IBFT NGUYEN LE HUY HOANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.93355		200.000		899412.100924.134150.Chuc Mien Bac som vuot qua kho khan Bao lut
10/09/2024 5017.93367		200.000		213855.100924.134304.UNG HO CAC TINH KHAC PHUC SAU BAO LU-100924-13:41:54 213855
10/09/2024 5213.94045		500.000		262683.100924.134156.Nguyen Ky Duyen ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.94043		100.000		900378.100924.134151.TRUONG THI YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5161.79775		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4569607.20240910.66494569607-0969871884_H A NGOC MY ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.33048		200.000		020097041509101341562024vbJs136930.33048. 134156.UH dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.94071		100.000		502691.100924.134156.DO THU HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.74088		2.000.000		MBVCB.6992430654. chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000143680 HOANG NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93421		500.000		275577.100924.134147.NGUYEN DUC HOA CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32240		500.000		020097041509101341572024Yun0137088.32240 .134137.NGUYEN THI TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.74090		1.000.000		MBVCB.6992433819.PHAN THIEN PHUC chuyen tien.CT tu 0071009021999 PHAN THIEN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93446		500.000		404682.100924.134156.Mong dong bao binh an FT24254508134106
10/09/2024 5388.32264		300.000		020097041509101341582024Jws1137099.32264. 134138.QR - PHUNG THI HOA chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5189.32270		100.000		02009704050910134159202411GZ074405.32270 .134159.Vietcombank:0011001932418:PHAM THU HA chuyen tien
10/09/2024 5240.74107		1.000.000		MBVCB.6992434071.Danh phan ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018588397 PHAN VAN DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.93536		1.000.000		404964.100924.134201.NGUYEN TRUNG NGHIA chuyen FT24254827677750
10/09/2024 5218.94221		500.000		900524.100924.134155.HOANG THI TY ung ho dong bao la nan nhan cua bao YAGI
10/09/2024 5387.32323		3.000.000		020097042209101342012024WGDV200463.323 23.134202.TRAN THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5240.74115		50.000		MBVCB.6992434223.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1031761361 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.32326		100.000		020097042209101342012024IRNJ799817.32326. 134202.Ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5218.93558		500.000		417494.100924.134201.IBFT PHAM THI KIEU OANH UNG HO KHAC PHU BAO
10/09/2024 5078.76518		100.000		MBVCB.6992435615.Gui chut tam long den ba con.CT tu 0091000609224 LY THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33180		500.000		020097041509101342032024CMdn137173.3318 0.134203.LE HONG NGOC KIM NGAN chung tay giup suc ba con noi bao lut
10/09/2024 5389.33186		1.000.000		020097042209101342022024OFOM986408.331 86.134144.Duc Loc ung ho dong bao bi anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5219.93620		10.000		921651.100924.134203.An hoc CLC NHD HVNH ung ho
10/09/2024 5389.33191		500.000		020097042209101342032024L7I4677834.33191. 134204.DINH THI KIEU MY chuyen tien
10/09/2024 5215.94320		1.000.000		376459.100924.134204.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5218.94224		200.000		376357.100924.134201.DUONG THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.93640		20.000		416822.100924.134204.IBFT LAM MY QUYEN dong gop bao YAGI
10/09/2024 5189.32372		100.000		0200970405091013420520241YCA074593.3237 2.134205.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY PHUC ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5242.74128		100.000		MBVCB.6992434274.Ung ho ba con bi lu lut.CT tu 1024345373 NGUYEN THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.93670		100.000		405188.100924.134204.Ung ho dong bao sau bao FT24254034346537
10/09/2024 5219.93688		200.000		405231.100924.134205.Ung ho bao lu mien bac FT24254056916780
10/09/2024 5389.33230		50.000		020097040509101342062024S5QB074624.33230 .134206.Vietcombank:0011001932418:TRAN LUONG THAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5217.94371		200.000		156557.100924.134205.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.93694		200.000		514041.100924.134205.Thu giang ha tinh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.32395		50.000		020097040509101342062024EY5I074637.32395. 134206.Vietcombank:0011001932418:Gop mot chut suc luc nho be nay toi moi nguoi dang gap kho khan do tran bao Yagi
10/09/2024 5209.93714		5.000.000		911957.100924.134207.NGUYEN NGOC MY ANH chuyen tien, ma GD 248745779

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.74137		100.000		MBVCB.6992434498.NGUYEN CONG THANH chuyen tien.CT tu 1049713136 NGUYEN CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93721		1.000.000		143926.100924.134206.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.79863		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4570355.20240910.66494570355-0912978034_T hao Nguyen Thien Thanh ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.74138		200.000		MBVCB.6992435755.ung ho vung bao lu.CT tu 0301000421054 LE THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32421		4.000.000		020097041509101342072024Nwkz137635.32421 .134207.Nhan vien nha hang Long Tu Mong Cai . ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.74140		50.000		MBVCB.6992435859.TRINH PHAM THAO NGUYEN chuyen tien mong ba con duoc binh an.CT tu 1032360681 TRINH PHAM THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.93747		100.000		405357.100924.134207.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen FT24254458550208
10/09/2024 5387.33263		200.000		02009704220910134207202461VQ813355.33263 .134208.NGUYEN LE NHU TAM gui chut tam long ho tro ba con anh huong bao lu lut
10/09/2024 5189.33264		500.000		020097040509101342082024I38R074704.33264. 134159.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VAN TRUONG ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5239.74143		100.000		MBVCB.6992435950.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0871004251106 NGUYEN NGOC HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.94422		200.000		899711.100924.134204.HOANG THI THUY ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5215.93764		200.000		405376.100924.134208.BUI MOC LAN chuyen FT24254828150039
10/09/2024 5387.32463		80.000		020097041509101342092024xLKX137268.32463 .134209.MA MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.74149		200.000		MBVCB.6992435014.UNG HO CAC TINH BI BAO LUT.CT tu 0011004076883 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79879		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4571716.20240910.66494571716-0985130038_N GUYEN PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.33302		50.000		020097042209101342092024JK4G792868.33302 .134202.Le Thi Tra My cung voi Pham Tu Thanh
10/09/2024 5239.74154		100.000		MBVCB.6992434585.NGUYEN THI KIM THUY ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1041234152 NGUYEN THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93794		200.000		417615.100924.134209.IBFT Gd ngoxvy ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.93809		100.000		405499.100924.134210.Moi nguoi binh an vuot qua nha FT24254784418980
10/09/2024 5216.93814		100.000		405496.100924.134210.Ung ho dong bao lu lut FT24254098424131
10/09/2024 5218.93844		180.204		214268.100924.134202.Con ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 gay ra a
10/09/2024 5017.93850		50.000		513328.100924.134211.Le Ngoc Khanh Bang chuyen tien ho tro bao YAGI
10/09/2024 5161.79884		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4015506.20240910.66494015506-0357470798_L am ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.32522		200.000		0200970415091013421220241VYS137300.32522 .134152.con la sinh vien xin duoc gui it tam long
10/09/2024 5217.93873		30.000		917164.100924.134210.PHAM THUY NHAN chuyen tien
10/09/2024 5209.94506		22.999		917282.100924.134212.NGUYEN QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.93898		200.000		417567.100924.134212.IBFT TRAN NGUYEN THANH TUAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.33348		1.000.000		020097042209101342132024RZDR838779.3334 8.134214.DO HUU LUU ung ho dong bao bi anh huong cua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.32569		100.000		0200970422091013421320247PGC336795.32569 .134154.TRAN THI TRUC QUYNH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.93957		100.000		405747.100924.134214.Huong ve dong bao Mien Bac FT24254092474710
10/09/2024 5245.74162		100.000		MBVCB.6992434318.NGUYEN HA MY chuyen tien.CT tu 9363983638 NGUYEN HA MY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32587		100.000		020097042209101342142024Z0QK448283.3258 7.134215.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien con gui ba con dong bao lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.74175		200.000		MBVCB.6992436140.Ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1013061088 AN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33368		500.000		020097042209101342142024W11H456163.3336 8.134207.NGUYEN PHAN HOANG TRINH quyen gop ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5017.93984		200.000		405807.100924.134215.NGUYEN THI BINH LAM FT24254640931154
10/09/2024 5387.32601		500.000		020097042209101342142024M4KU874878.3260 1.134215.ung ho cuu tro mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5161.79900		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4015539.20240910.66494015539-0983981698_T RAN VAN CONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.74178		100.000		MBVCB.6992445219.TRAN DINH QUANG HUY ung ho vung lu lut.CT tu 1016247769 TRAN DINH QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94559		50.000		250118.100924.134216.Cua it long nhieu mong moi nguoi som vuot qua va khac phuc duoc hau qua thien tai bao lu
10/09/2024 5388.33387		200.000		020097040509101342162024U1G3075026.33387 .134217.Vietcombank:0011001932418:DO BICH PHUONG ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5078.76599		5.000.000		MBVCB.6992445189.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 MIEN BAC 10/09/2024.CT tu 0181003513028 BUI THI HE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.74181		50.000		MBVCB.6992445434.HO TRO KHAC PHUC BAO LU YAGI .CT tu 1027336656 HOANG TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94589		200.000		901068.100924.134212.ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5217.94592		500.000		899826.100924.134208.TRAN THI THANH HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.33393		1.000.000		0200970422091013421620249HKI172156.33393 .134217.PHAM THANH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5078.76607		500.000		MBVCB.6992434946.CAO XUAN TUNG chuyen tien.CT tu 0121000836553 CAO XUAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33411		100.000		02009704150910134218202475CP137410.33411. 134218.uhdb
10/09/2024 5218.95116		200.000		503196.100924.134218.ung ho khac phuc bao cung ba con mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.74193		500.000		MBVCB.6992445158.Tam long nho gui ve dong bao mien bac.CT tu 1026968433 TRAN THI THANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.74194		100.000		MBVCB.6992445534.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1013184208 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.74195		200.000		MBVCB.6992445560.LE THIEU LINH chuyen tien.CT tu 0061001112664 LE THIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32726		200.000		0200970422091013421920242JLW865906.32726.134220.ung ho cac tinh anh huong bao lu
10/09/2024 5078.76623		5.000.000		MBVCB.6992424000.Gia dinh 2 chau Nieu & Gao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 9968534445 DOAN TRAN AI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32745		100.000		020097041509101342212024Z9Sd137882.32745.134221.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.94686		100.000		899935.100924.134213.HUYNH HIEU Chuyen tien cuu tro bao Yagi.
10/09/2024 5220.95247		5.000.000		515658.100924.134221.King Monster - KDB group ung ho dong bao bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.95330		500.000		899963.100924.134214.NGUYEN XUAN LAM Chuyen tien
10/09/2024 5245.74215		1.000.000		MBVCB.6992436347.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao.CT tu 0701000408666 NGUYEN THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94748		500.000		901238.100924.134219.Huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5189.32851		100.000		0200970422091013422420249FB1631035.32851.134225.TRAN LE KIEU TRINH chuyen tien
10/09/2024 5217.94770		100.000		899945.100924.134213.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.95402		200.000		406412.100924.134224.Gia dinh Lam Thuan Gia Lai huong ve dong bao mien Bac FT24254234585550
10/09/2024 5220.95431		50.000		902006.100924.134216.Ung ho dong bao vung bao lu, cau chuc cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.95380		100.000		503356.100924.134225.LE HUY HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.33532		500.000		020097041509101342272024YES6138032.33532 .134227.LE THI PHUONG THAO chuyen tien UNG HO LU LUT
10/09/2024 5390.32901		500.000		0200970422091013422620248Z5B681800.32901 .134227.PHAM THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.95471		2.000.000		406484.100924.134225.Cuu tro dong bao mien bac FT24254762677381
10/09/2024 5245.74217		100.000		MBVCB.6992436689.TRAN KIM THANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0251002729953 TRAN KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95479		30.000		923466.100924.134227.TRAN THANH HUYNH chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5240.74235		500.000		MBVCB.6992437037.TRAN CAM THUY ung ho dong bao vung lu.CT tu 0351000778870 TRAN CAM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74236		200.000		MBVCB.6992436972.ung ho tinh mien trung.CT tu 1032689939 TRINH DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32933		50.000		0200970422091013422820241C6Q586330.32933 .134229.DUONG THI NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5387.32932		200.000		020097042209101342272024B370446515.32932. 134229.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.33562		1.000.000		020097040509101342292024DXAC075448.3356 2.134229.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5388.33575		100.000		020097042209101342302024P514599792.33575. 134210.Kieu Xuan Quyen ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.95580		500.000		515972.100924.134230.Hoang Thi Cuc mong dong bao VN an toan
10/09/2024 5216.95616		200.000		214598.100924.134314.CUU TRO MIEN BAC BAO LU-100924-13:42:31 214598
10/09/2024 5217.95624		500.000		377137.100924.134232.GIANG THI HANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.76682		200.000		MBVCB.6992446407.XIN GOP CHUT TAM LONG UNG HO VUNG MUA LU.CT tu 0611001751092 NGUYEN THI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76686		1.000.000		MBVCB.6992445966.ck ban cuu tro tw.CT tu 0331000509908 LY NGOC KHUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.95661		100.000.000		214630.100924.134233.MIDU XIN CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG BAO LU-100924-13:42:32 214630
10/09/2024 5219.95684		200.000		377154.100924.134233.DO PHUONG MAI ANH chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5189.34040		100.000		020097041509101342332024Yx4j138105.34040.134233.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.94941		50.000		901463.100924.134226.NGUYEN TRAN THAO VI Chuyen tien
10/09/2024 5388.34063		2.000.000		0200970422091013423320243EEP284241.34063.134234.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.95769		100.000		515293.100924.134234.Dang Chau Anh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.94955		100.000		214726.100924.134318.NGUYEN THI LAM CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON BAO YAGI-100924-13:42:34 214726
10/09/2024 5218.95777		300.000		516126.100924.134234.Nham Quynh Chi chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.95792		50.000		407048.100924.134235.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien chia se mien Bac FT24254645498671
10/09/2024 5218.94986		100.000		146078.100924.134236.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.95802		300.000		407072.100924.134235.NGUYEN THI HA TRANG ung ho ba con bao lu FT24254821900643
10/09/2024 5161.79984		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3365683.20240910.66493365683-0934022991_H uong ve mien bac Mong mn binh an
10/09/2024 5390.34143		200.000		0200970422091013423720246SMJ735485.34143 .134238.BUI THI TRINH chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5240.74276		100.000		MBVCB.6992447179.DO QUYEN ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0591000303694 DO QUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.94998		200.000		377244.100924.134237.Ung ho dong bao chiu anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5217.95873		100.000		407241.100924.134238.DOAN THI KIM NGAN mong moi nguoi som vuot qua bao FT24254957336882
10/09/2024 5241.74281		100.000		MBVCB.6992447082.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1038068307 TRUONG GIA KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.96044		200.000		503661.100924.134238.Ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.96050		200.000		214786.100924.134321.KIEU THI THIEN NGA chuyen khoan-100924-13:42:38 214786
10/09/2024 5215.95941		100.000		407312.100924.134239.Dieu Linh ung ho dong bao FT24254717082040
10/09/2024 5161.80003		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4309737.20240910.66494309737-0915106730_D IEP KHA VY ung cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5017.95949		100.000		515500.100924.134239.Chu Viet Tung chuyen tien
10/09/2024 5244.74288		300.000		MBVCB.6992437712.PHAM THUY LINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0021000430832 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.74286		100.000		MBVCB.6992447385.PHAN THI HANG NHI chuyen tien ung ho sau bao.CT tu 9916364252 PHAN THI HANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.74291		100.000		MBVCB.6992447248.ung ho lu lut .CT tu 0491000132653 NGUYEN THI CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95988		200.000		901838.100924.134238.NGUYEN LOI VI KIET ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.97011		500.000		407447.100924.134241.HA THI TRANG chuyen FT24254402023231
10/09/2024 5189.34206		2.000.000		020097041509101342412024Hhvj138724.34206. 134221.PHAM CHI TOAN (An Giang) ung ho sau bao Yagi chuc tat ca binh an
10/09/2024 5239.74299		50.000		MBVCB.6992437271.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 1018176199 NGUYEN TRAN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34249		200.000		020097042209101342422024SQQL228741.3424 9.134243.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.97052		500.000		970018.100924.134242.Thi Kim Chi Tran ct Mat tran To quoc Viet NAM Ban cuu tro Trung uong
10/09/2024 5217.96118		200.000		902462.100924.134238.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.34255		50.000		020097042209101342422024J3A9537243.34255. 134243.Quyen gop ho tro dong bao
10/09/2024 5217.97070		200.000		407458.100924.134241.NGUYEN THI KIM ANH chuyen FT24254460364416

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.76742		163.802		MBVCB.6992436993.NGUYEN THU NGAN ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao Yagi.CT tu 0691006668688 NGUYEN THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97082		50.000		407576.100924.134243.NGUYEN THE CU chuyen FT24254070193102
10/09/2024 5388.34265		100.000		020097042209101342422024BBZV106030.3426 5.134243.HOANG TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5212.96138		1.000.000		407621.100924.134243.UNG HO DONG BAO MIEN BAC DO CON BAO YAGI FT24254617890405
10/09/2024 5218.96141		33.300		516461.100924.134243.Nguyen Anh Tuan chuyen tien
10/09/2024 5389.33766		200.000		020097042209101342432024BF00392726.33766. 134244.LO HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.97112		200.000		407641.100924.134244.ung ho dong bao chong thien tai FT24254711603643
10/09/2024 5245.74308		1.000.000		MBVCB.6992447815.MeoMeo ung ho chia se kho khan voi cac ba con vung bao lu. Mong moi nguoi binh an va co gang vuot qua.CT tu 1021582887 PHAM THI TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97137		5.000.000		407678.100924.134244.LE CONG HIEU v HUYNH THOI NGOC THAO mong cho bao mau qua v moi nguoi duoc binh an, chuc cac chien si lam nhien vu an toan som ve voi gd FT24254993080118
10/09/2024 5217.97163		100.000		503742.100924.134244.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.97152		200.000		214947.100924.134245.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-13:42:45 214947
10/09/2024 5216.96189		100.000		223656.100924.134245.NON ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5213.96191		200.000		372266.100924.134246.ung ho cac tinh bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5218.96192		100.000		158314.100924.134246.ZP242540158314 240910000399016 Thanh Thanh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5220.97215		300.000		214973.100924.134247.HANG BEAUTY SPA UNG HO MIEN BAC-100924-13:42:47 214973
10/09/2024 5213.96216		100.000		407829.100924.134246.BUI TUAN VU Luong son - Hoa Binh - Viet Nam ung ho dong bao FT24254817701888
10/09/2024 5219.97221		4.000		377470.100924.134248.Ho tro khac phuc hau qua sau bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.97232		200.000		218203.100924.134245.CAO THANH TONG xin gui dong bao chut tam long
10/09/2024 5219.97233		2.000.000		407870.100924.134247.Ung ho dong bao mien Bac lu lut FT24254491800650
10/09/2024 5387.34362		50.000		020097042209101342472024BA8I293506.34362 .134228.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.97245		160.000		407884.100924.134247.DUONG KHANH VY chuyen FT24254005108099
10/09/2024 5009.36824		2.000.000		SHGD:11873270.DD:240910.BO:TA THI THAO.Remark:Vietcombank;0011001932418;L op 11A2 THPT YEN HOA
10/09/2024 5078.76773		100.000		MBVCB.6992447995.DANG THI QUYNH NGOC khac phuc bao lu mien bac.CT tu 0101001229831 DANG THI QUYNH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96250		1.000.000		517621.100924.134248.Ba con co len
10/09/2024 5244.74325		100.000		MBVCB.6992448126.mong moi nguoi binh an.CT tu 1015503654 LAI DINH NGOC KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.74327		300.000		MBVCB.6992438209.Viet Nam co len.CT tu 0351000905710 DINH THI PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97293		100.000		407944.100924.134249.Ut lang huong FT24254052708882
10/09/2024 5212.97301		13.664		925359.100924.134248.TA TUONG PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.97313		100.000		419219.100924.134250.IBFT NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien Ung Ho ba con
10/09/2024 5243.74331		200.000		MBVCB.6992448291.LE THI HANH TRANG UNG HO MIEN BAC.CT tu 0711000267763 LE THI HANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.97315		10.000		925419.100924.134249.Trinh Thi Nhu Binh cua it gop it a
10/09/2024 5245.74332		200.000		MBVCB.6992447779.VO HUYEN chuyen tien ho tro mien Bac.CT tu 0461000470838 VO THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74332		1.000.000		MBVCB.6992437590.Chau PHAM GIA PHUC gui ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0061001039720 NGUYEN NGOC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96306		500.000		408022.100924.134250.Ung ho dong bao bi thiet hai do Bao so 3 FT24254208071037

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.97350		1.000.000		377561.100924.134251.LE ANH TUNG va Do viet huong
10/09/2024 5209.97309		100.000		407990.100924.134249.DINH DUC CUONG chuyen FT24254500158555
10/09/2024 5215.96325		200.000		925685.100924.134252.TRAN XUAN HAI chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5189.34468		50.000		020097042209101342512024LYS2403788.34468 .134252.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5217.97385		10.000		925677.100924.134252.KT DEFT fan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.96343		20.000		925696.100924.134252.NGUYEN MINH QUYNH ANHmot hoc sinh khong co nhieu nhung hy vong giup do phan nao ba con khu vuc kho khan
10/09/2024 5245.74342		20.000		MBVCB.6992447845.TRAN QUOC KHANH chuyen tien.CT tu 1037637947 TRAN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33931		200.000		020097041509101342532024rfZt138379.33931.1 34253.ung ho nhan dan mong som vuot qua bao yagi
10/09/2024 5390.33947		200.000		020097041509101342542024lyQL138968.33947. 134254.ung ho vung nui phia bac
10/09/2024 5388.33952		200.000		020097042209101342532024NXMG317146.339 52.134254.NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien ung ho ho tro
10/09/2024 5216.97452		200.000		503984.100924.134255.BUI HAI YEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.97455		200.000		903164.100924.134249.PHAM GIA KHANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.96398		20.000		925671.100924.134252.PHAM VAN QUY chuyen tien
10/09/2024 5161.80067		52.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4570789.20240910.66494570789-0983100102_N GUYEN NGOC THUY QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.96404		300.000		408120.100924.134252.BUI NHAT HA chuyen giup dong bao vung lu FT24254552089402
10/09/2024 5189.34579		100.000		020097042209101342552024Z2CO702152.3457 9.134256.NGUYEN HUU DONG chuyen tien
10/09/2024 5388.34583		200.000		020097042209101342552024HHMG536439.345 83.134256.LUONG THI THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5189.34586		50.000		020097042209101342552024IAWQ622734.3458 6.134256.NGUYEN HOANGG HIEP chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.96426		200.000		408097.100924.134251.TRAN THI NA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254319290401
10/09/2024 5387.34593		100.000		0200970422091013425520245687141506.34593.134256.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.97494		500.000		408179.100924.134252.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3 FT24254559884645
10/09/2024 5212.96430		200.000		408294.100924.134254.HOANG THI HIEN ung ho FT24254559884729
10/09/2024 5245.74359		1.000.000		MBVCB.6992448771.Vo Thi Kim Anh xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0371000452698 VO THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35016		100.000		020097041509101342572024FgOy139021.35016.134257.Ho tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5214.96457		100.000		305605.100924.134256.Chung tay cung dong bao
10/09/2024 5212.97557		500.000		903060.100924.134245.VO THI THUY Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.80073		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4577399.20240910.66494577399-0936035588_H OANG LE VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.96476		200.000		408471.100924.134257.ung ho khac phu bao lu FT24254088940325
10/09/2024 5017.96500		100.000		517999.100924.134258.Mong mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.34652		100.000		020097042209101342582024O2F5280158.34652.134259.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.96525		1.500.000		902830.100924.134254.BCH DH Daegu ung ho nhan dan anh huong bao Yagi mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.96531		500.000		408603.100924.134259.TRAN THE LOC chuyen FT24254877060687
10/09/2024 5161.80080		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3366052.20240910.66493366052-0328562757_T hai Anh va Hoi Vy ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.35068		160.000		020097042209101342592024MCOT764858.35068.134300.PHAM NGOC TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.35065		44.550		020097041509101343002024BhWP139061.35065.134300.TRAN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5240.74376		500.000		MBVCB.6992447222.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0041000354202 NGUYEN THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.97632		100.000		408607.100924.134259.Ung ho FT24254460365891
10/09/2024 5212.97640		200.000		903319.100924.134255.Nguyen Thi Minh Thuy chung tay ung ho cac tinh bi anh huong cua bao YAGI
10/09/2024 5245.74376		1.000.000		MBVCB.6992438519.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0371000004444 HUYNH TRUOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35089		100.000		0200970405091013430120248RIJ076611.35089. 134301.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5161.80057		220.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4577636.20240910.66494577636-0869059724_U ng ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.97666		500.000		145424.100924.134301.Nguyen Hoang Nam chuyen tien
10/09/2024 5214.96562		500.000		408660.100924.134300.Ung ho dong bao. VietNam co lennnnnnn FT24254810965975
10/09/2024 5215.96563		200.000		274526.100924.134301.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.97680		1.000.000		223823.100924.134301.Tran Thi Kim Oanh ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5216.96576		200.000		408724.100924.134301.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254327270760
10/09/2024 5388.34732		200.000		020097042209101343012024XMF3880386.3473 2.134302.HA THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5017.97726		100.000		903440.100924.134259.KHUONG THI THU HUONG Chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5387.35123		1.000.000		020097042209101343022024IAC8546183.35123 .134243.DUONG KIM PHUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.35125		200.000		020097041509101343032024xSG7139116.35125. 134303.LAM NGOC YEN NHI chuyen tien Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5217.96608		500.000		408794.100924.134303.NGUYEN THI NGOC chuyen FT24254867227147
10/09/2024 5390.35138		100.000		020097041509101343042024P3ok139565.35138. 134304.khanh linh tp HD ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.74396		2.200.000		MBVCB.6992438643.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0621000417028 NGUYEN QUOC KHANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.34795		1.000.000		0200970422091013430420247N0D255608.34795 .134305.mong ba con va cac chien sy vuot qua duoc giai doan kho khan nay
10/09/2024 5215.97775		300.324		408868.100924.134304.Rie fan NinhDuongStory ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254586280396
10/09/2024 5387.35160		200.000		0200970405091013430620241L9E076791.35160. 134306.Vietcombank:0011001932418:DO HOANG DIEU LINH ung ho cac tinh vung lu
10/09/2024 5217.96648		5.000.000		377865.100924.134305.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.80100		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3405211.20240910.66493405211-0399188928_u ng ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.74402		50.000		MBVCB.6992439103.NGUYEN THI TAM chuyen tien.CT tu 0351000778747 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74404		2.000.000		MBVCB.6992449042.DINH THI THUY LINH chuyen tien ung ho ba con sau tran bao lu so 3.CT tu 1032064974 DINH THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.74403		500.000		MBVCB.6992449049.VO THI THU TRANG chuyen tien Ung ho khac phuc sau bao so 3 - Yagi.CT tu 0531000289485 VO THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96694		200.000		902922.100924.134258.chung tay gop suc vi ba con vung lu
10/09/2024 5216.96713		10.000		419520.100924.134307.IBFT TRAM HONG GAM chuyen tien
10/09/2024 5213.96712		100.000		377932.100924.134307.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi thien tai
10/09/2024 5242.74412		20.000		MBVCB.6992448293.chuyen tien.CT tu 1044434006 MAI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97884		300.000		418795.100924.134308.IBFT chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.74418		1.000.000		MBVCB.6992450016.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 0301000385287 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97903		100.000		637255.100924.134259.NGUYEN VAN DAN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.96752		500.000		418793.100924.134308.IBFT NGUYEN THI THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5244.74419		500.000		MBVCB.6992438381.NGUYEN THI HONG DAO chuyen tien ho tro dong bao Viet Nam.CT tu 0391000291082 NGUYEN THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35228		500.000		0200970405091013430920249QZA076944.3522 8.134310.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI YEN NHU chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5388.34908		100.000		020097041509101343102024wNPS139233.3490 8.134310.Mong nha nuoc cuu tro kip thoi ba con gap kho khan lu lut. thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5388.35234		100.000		020097042209101343092024KQ65639919.35234 .134310.HUYNH KIM LIEN quyen gop ung ho vung anh huong bao Yagy cua it long thanh a
10/09/2024 5209.97964		100.000		904137.100924.134308.DUONG VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.34954		2.000.000		020097040509101343112024NLCO077008.3495 4.134251.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5388.34964		100.000		020097042209101343112024F8MQ696459.3496 4.134312.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5217.98003		200.000		378045.100924.134312.Ung ho dong bao chiu anh huong bao lu quet
10/09/2024 5161.80131		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4577100.20240910.66494577100-0968393940
10/09/2024 5390.34976		200.000		020097041509101343122024Lg5v139715.34976. 134253.gd Tran Trung Dung Ha Giang ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5387.34990		2.000.000		0200970422091013431320249LYK812073.34990 .134305.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.98037		200.000		215491.100924.134313.CHUYEN KHOAN UNG HO THIET THIET HAI BAO YAGI-100924-13:43:13 215491
10/09/2024 5218.98061		500.000		903444.100924.134259.LUONG BICH HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5215.96897		500.000		378104.100924.134315.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.36017		200.000		020097042209101343142024IS6A484250.36017. 134255.VU THI MY DUYEN ung ho dong bao cac tinh TP bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.35307		500.000		020097041509101343152024pCSP139333.35307 .134315.NGUYEN HOANG KHUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5244.74444		100.000		MBVCB.6992450276.Viet Nam co len.CT tu 1014399116 DO TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80147		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4649417.20240910.66494649417-0942558229_U ng ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.98093		2.000.000		971764.100924.134315.Chung tay ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5387.35317		100.000		020097041509101343152024NI2Z139760.35317. 134255.DOAN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.98123		49.000		418859.100924.134315.IBFT Con la sinh vien nen khong co nhieu tien de ung ho ba con a. Mong mn vuot qua con bao lu
10/09/2024 5243.74450		100.000		MBVCB.6992439168.NGUYEN THI THU HIEN chut tam long ung ho ba con mien trung khac phuc sau con bao .CT tu 1014535322 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35346		100.000		020097041509101343172024IJmB139777.35346. 134317.VONG MY LENH chuyen tien
10/09/2024 5189.35352		60.000		020097041509101343172024MuTU139380.3535 2.134317.ho tro bao so 3
10/09/2024 5220.96986		1.000.000		215598.100924.134418.TRAN HAI DUY transfer-100924-13:43:18 215598
10/09/2024 5213.98218		100.000		409744.100924.134318.NGUYEN NGAN HA ung ho dong bao vung lu FT24254710349561
10/09/2024 5161.80164		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4648597.20240910.66494648597-0358405392_L U NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.74464		1.000.000		MBVCB.6992450592.Vuong Thi Kim Nhung va gia dinh ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000832676 VUONG THI KIM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.99008		20.000		928329.100924.134318.PHAM DUC THINH chuyen tien
10/09/2024 5390.35387		1.000.000		0200970422091013431820248E4M705403.3538 7.134319.HO VAN KIEM chuyen tien
10/09/2024 5218.98251		200.000		519067.100924.134319.Trinh Thanh Ha chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.74468		150.000		MBVCB.6992447219.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1031911503 NGUYEN THI QUYNH NHU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99026		1.000.000		409764.100924.134318.NGUYEN DO MINH TRANG chuyen FT24254783879090
10/09/2024 5240.74471		500.000		MBVCB.6992449558.NGUYEN PHUONG THUY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO.CT tu 0121000813033 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.99057		50.000.000		215679.100924.134321.NK MEDIA DONG GOP QUY MAT TRAN TO QUOC VN-100924-13:43:20 215679
10/09/2024 5244.74474		300.000		MBVCB.6992439945.Ung ho cac tinh MB bi ngap lut do bao Yagi .CT tu 0451000425530 NGUYEN THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36179		600.000		020097041509101343222024tHyt139461.36179. 134322.Do Duc Thanh - Do Thi Sot ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.36180		200.000		020097041509101343222024iYo139466.36180. 134322.Hoang Van Trien ung ho bao lu thien tai
10/09/2024 5243.74476		2.000.000		MBVCB.6992439738.TON DUC QUYEN chuyen tien.CT tu 0081001297805 TON DUC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98328		15.000		922965.100924.134322.HO THI KIM OANH mong mn vuot qua kho khan a
10/09/2024 5245.74483		100.000		MBVCB.6992440004.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0231000629217 NGUYEN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76974		300.000		MBVCB.6992451020.Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 9848400708 LE BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.74488		50.000		MBVCB.6992450975.NGUYEN THI HUE chuyen tien khac phuc bao so 3.CT tu 1023843717 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99093		5.000.000		378308.100924.134324.B
10/09/2024 5388.36236		100.000		020097042209101343232024V353746439.36236. 134324.PHAM THI HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.98400		200.000		410046.100924.134323.HUYNH THI ANH THU ung ho cac tinh bi bao lu FT24254020016009
10/09/2024 5161.80176		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3375670.20240910.66493375670-0328405240_L E THI XUAN HOA giúp do dong bao mien Bac mong mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5242.74495		200.000		MBVCB.6992450506.VU THI HONG NHI chuyen tien.CT tu 1017956807 VU THI HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98454		100.000		410212.100924.134325.Ung ho dong bao bi anh bao so 3 FT24254710207109
10/09/2024 5209.98471		300.000		905010.100924.134320.LE THI NGOC YEN khac phuc sau bao GAGI
10/09/2024 5189.36294		300.000		02009704150910134327202477ap139913.36294. 134318.LE HUYNH NHU chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.99169		100.000		519319.100924.134326.Ung ho bao lut
10/09/2024 5220.99167		500.000		519318.100924.134326.Chungtay unghodongbao
10/09/2024 5388.35487		500.000		0200970405091013432620249R4P077542.35487. 134327.Vietcombank:0011001932418:TRINH QUANG THAI chuyen tien
10/09/2024 5213.98520		100.000		520109.100924.134327.Tran Nguyen Thu Thuy chuyen tien ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5078.76992		100.000		MBVCB.6992439982.DANG THI HUE chuyen tien.CT tu 1036655428 DANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35508		500.000		020097041509101343282024KVAQ140072.3550 8.134328.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.35520		50.000		0200970422091013432720243ZDF783123.35520 .134328.fan cua gyuvin ricky nhom nhac zerobaseone ung ho dong bao cac tinh lu
10/09/2024 5244.74506		500.000		MBVCB.6992440063.NGUYEN THI TINH chuyen tien ung ho dong bao bao yagi.CT tu 9336331941 NGUYEN THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35546		120.000		020097042209101343292024BIZ2116824.35546. 134330.TRAN THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.36365		50.000		020097042209101343292024TRWY989516.363 65.134330.VUONG THANH NAM ung ho tam long nho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.35499		100.000		020097041509101343272024FAzy140062.35499 .134319.ung ho dong bao lu lut. cau mong tat ca duoc binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.99236		200.000		419859.100924.134329.IBFT DO YEN NHUNG UNG HO KHAC PHUC BAO SO3
10/09/2024 5243.74518		500.000		MBVCB.6992450095.DINH THI PHUONG LOAN chuyen tien.CT tu 0711000275284 DINH THI PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99263		500.000		410485.100924.134330.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254020016498
10/09/2024 5214.99261		200.000		903084.100924.134246.NGUYEN TRAN ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5209.98653		50.000		378491.100924.134331.Em xin dong gop mot khoan tien nho toi cac vung chiu anh huong boi bao lu a
10/09/2024 5213.99281		100.000		215909.100924.134332.DUONG TU TRAN transfer-100924-13:43:31 215909
10/09/2024 5189.36433		100.000		020097042209101343322024PB5R195010.36433 .134333.NGUYEN TRUNG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.99307		300.000		903757.100924.134311.LE THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5219.98695		100.000		905158.100924.134326.VU VIET CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.98671		1.000.000		410588.100924.134332.HUYNH NGOC TRAM ho tro ba con mien Bac FT24254375951943
10/09/2024 5220.99311		500.000		905157.100924.134326.ung ho dong bao mien bac do bao yagi
10/09/2024 5243.74530		100.000		MBVCB.6992440506.TAIN THI SU ung ho ba con kho khan bao yagi.CT tu 1015915902 TAIN THI SU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36447		200.000		0200970422091013433320249PVJ561071.36447. 134334.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5213.99329		1.000.000		948329.100924.134333.Trinh Thi Van chuyen tien ung ho dong bao vung lu phía Bac
10/09/2024 5212.98712		200.000		504909.100924.134333.GD Viet Hue Quang Ninh gop chut suc mon ung ho vung bao lu
10/09/2024 5215.98758		100.000		520398.100924.134334.Ung ho
10/09/2024 5245.74536		100.000		MBVCB.6992451615.gop 1 vai goi mi ung ho mien bac qua dot bao lu.CT tu 0041000385208 LE TRUNG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98761		200.000		410768.100924.134334.ung ho tinh tp bi anh huong bao so 3 FT24254738558503
10/09/2024 5387.36470		1.715.000		020097041509101343352024Jwkh140539.36470. 134315.TRAN CONG THUY chuyen tien ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.36469		500.000		0200970405091013433520246GXA077832.3646 9.134335.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho Mien Bac
10/09/2024 5217.98786		100.000		520428.100924.134335.Nguyen Thi Nguyen Thao chuyen tien
10/09/2024 5388.36482		100.000		020097041509101343352024f3ks140199.36482. 134336.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.98810		500.000		224208.100924.134336.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.99379		10.000		520719.100924.134335..
10/09/2024 5213.98831		100.000		378631.100924.134336.Ung ho vung anh huong cua bao
10/09/2024 5243.74547		1.000.000		MBVCB.6992452247.VO NGUYEN HOANG UYEN ung ho khac phuc bao Yagi. Mong ba con minh binh an.CT tu 0561000616484 VO NGUYEN HOANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98851		50.000		420016.100924.134337.IBFT Cuu tro
10/09/2024 5245.74547		100.000		MBVCB.6992440593.NGO VAN MUOI chuyen tien ung ho dong bao sau bao.CT tu 0381000574676 NGO VAN MUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36525		200.000		020097041509101343372024Mu3f140582.36525 .134338.NGUYEN TIEN DAT ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5241.74552		1.000.000		MBVCB.6992452110.An Khang quyen gop ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1045723746 NGUYEN THI NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.74554		100.000		MBVCB.6992440323.NGUYEN DIEM KIEU chuyen tien.CT tu 1017992962 NGUYEN DIEM KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36555		100.000		020097042209101343382024547S232449.36555. 134339.chuc may man
10/09/2024 5209.98916		500.000		419154.100924.134339.IBFT Xin dong gop ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.36564		50.000		0200970415091013433920245Lvp140608.36564. 134319.NGUYEN BUI THANH AN Chuyen tien
10/09/2024 5390.36562		200.000		020097041509101343392024phUk140606.36562 .134339.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.35708		200.000		020097042209101343392024YZCW333901.357 08.134340.huong ve mien mua lu cuu tro
10/09/2024 5218.99461		50.000		521619.100924.134339.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.98959		100.000		905455.100924.134336.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao lu
10/09/2024 5218.98957		300.000		905448.100924.134335.ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5245.74562		50.000		MBVCB.6992440839.TRAN ANH KHOI con/chau mien trung xin san se cung ba con vung bao lu.CT tu 1039895859 TRAN ANH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99472		1.000.000		411111.100924.134340.PHAM LE VINH chuyen tien cuu tro nguoi dan cac tinh bi thiet hai boi bao YAGI FT24254793401415
10/09/2024 5215.98966		1.000.000		904763.100924.134334.LE HOANG KHANG Chuyen tien
10/09/2024 5388.35724		200.000		020097041509101343412024vck6140625.35724. 134341.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.74565		500.000		MBVCB.6992440672.UH BAO Yagi- VN Co Len.CT tu 0141000866567 DO THE HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36599		200.000		020097042209101343402024DA10135264.3659 9.134332.xin giup mien Bac lu lut va bao
10/09/2024 5217.99496		50.000		411145.100924.134340.DAO THUY TUYET NHUNG chuyen tien ho tro dong bao gap bao lu FT24254114000363
10/09/2024 5215.99498		100.000		378736.100924.134341.Ung ho mien Bac chong bao Yagi
10/09/2024 5389.35735		100.000		020097042209101343402024WN7R520606.3573 5.134341.Ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5244.74567		400.000		MBVCB.6992440856.Chau Du Ung ho Ba con bi llu nut.CT tu 1036437172 DO HONG DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35745		100.000		02009704220910134341202408IC788577.35745. 134342.Chia se kho khan voi ba con bi lu sau bao yagi
10/09/2024 5219.21		300.000		411185.100924.134341.Chuc cho anh em dong bao vuot qua duoc kho khan nay FT24254135643468
10/09/2024 5218.99520		200.000		521680.100924.134341.Trieu Khanh Duy chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.36632		200.000		0200970415091013434220248Tsj140330.36632. 134342.Thuong gui dong bao minh o cac tinh thanh chiu thiet hai do bao so 3. Moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5220.49		500.000		419997.100924.134342.IBFT ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5245.74575		1.000.000		MBVCB.6992440736.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 0061001047007 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.74576		300.000		MBVCB.6992453009.TRAN THI MAI ANH chuyen tien cuu tro Yagi.CT tu 0011004152760 TRAN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70		500.000		972386.100924.134343.Chut tam long nho nhan . Mong dong bao ta vuot qua kho khan .
10/09/2024 5017.73		2.000.000		411298.100924.134343.Be Hanh Tay ung ho khac phuc hau qua lu lut FT24254804680163
10/09/2024 5213.99552		2.000.000		411306.100924.134343.Ung ho cuu tro bao so 3 FT24254308067291
10/09/2024 5241.74581		100.000		MBVCB.6992441036.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0451000242023 DINH THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98		600.000		469036.100924.134344.Ung ho mien bac
10/09/2024 5215.107		30.000.000		924895.100924.134343.Quynh Anh Shyn ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5189.35783		100.000		020097042209101343442024569A973820.35783 .134336.NGO THACH TUYET NHUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5388.36680		175.000		020097042209101343442024X0SJ590486.36680. 134345.ck
10/09/2024 5189.35798		333.333		020097042209101343442024HF9F563031.35798 .134345.thuong gui dong bao vung bao lu
10/09/2024 5161.80264		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4408508.20240910.66494408508-0865077810_N GUYEN THI THIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.35800		200.000		020097042209101343442024KZ40684325.35800 .134345.Mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5214.99601		200.000		378823.100924.134345.Ung ho dong bao bi lu yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.74591		20.000		MBVCB.6992451084.NGUYEN QUOC BAO Ung Ho cua it long nhieu a!.CT tu 0731000715929 NGUYEN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.140		2.000.000		056631.100924.134336.TRAN THI LAP CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80283		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3227676.20240910.66493227676-0845979097_Q uyen gop cuu tro dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5389.36735		150.000		0200970422091013434620247D2B992433.36735 .134347.ung ho dong bao mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5209.99636		200.000		378886.100924.134347.NGUYEN TRANG MY chuyen tien
10/09/2024 5209.192		500.000		469041.100924.134347.Ung ho cho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.99659		200.000		521941.100924.134347.ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5212.232		500.000		224306.100924.134348.ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5239.74601		300.000		MBVCB.6992453432.MAI THI HUYEN chuyen tien.CT tu 1028231929 MAI THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.239		100.000		411507.100924.134346.NGUYEN LE THANH VAN chuyen FT24254020030461
10/09/2024 5390.36790		100.000		0200970405091013434920245BNT078362.3679 0.134349.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TAN DUY chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5239.74608		200.000		MBVCB.6992441390.NGO NGOC ANH ho tro dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0381000532000 NGO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.74610		1.500.000		MBVCB.6992453058.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho cac tinh mien bac.CT tu 1014033188 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.334		500.000		411846.100924.134350.NGUYEN VAN DONG chuyen FT24254710209071
10/09/2024 5216.99754		2.000.000		905789.100924.134345.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.352		100.000		216316.100924.134455.UNG HO DONG BAO VUNG ANH HUONG CUA BAO YAGI-100924-13:43:51 216316

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.36847		10.000.000		0200970422091013435120246JRI298240.36847.134352.HUYNH THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.74618		1.000.000		MBVCB.6992441437.Nguyen Thuy Tien UH khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9901652889 NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.366		200.000		505373.100924.134352.Uh dong bao bao lut
10/09/2024 5387.35916		100.000		020097042209101343522024FVMA605866.35916.134353.DO THANH HAO chuyen tien
10/09/2024 5239.74622		10.000		MBVCB.6992441339.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0761002382758 LE VAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.383		300.000		223776.100924.134348.TRAN THI LAN xin gui dong bao chut tam long
10/09/2024 5242.74624		1.000.000		MBVCB.6992441250.ung ho cac vung bi lu lut.CT tu 1016897619 LE THI THU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99776		500.000		522140.100924.134353.Quyen gop ho tro dia phuong trong con bao Yagi
10/09/2024 5387.36890		5.000.000		020097040509101343542024YE28078516.36890.134354.Vietcombank:0011001932418:Le Tieu Yen ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.404		1.000.000		411935.100924.134352.PHAM THI THOAN chuyen tien ung ho con bao so 3 FT24254676096458
10/09/2024 5189.35941		500.000		020097042209101343532024P99Y503030.35941.134354.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.99791		500.000		411929.100924.134352.Ung ho dong bao bi lu lut sau sieu bao Yagi FT24254000501909
10/09/2024 5213.99792		200.000		411960.100924.134352.Ung ho bao lu FT24254711608846
10/09/2024 5216.99797		9.000		925679.100924.134353.4r group quyen gop ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5017.451		100.000		216432.100924.134438.MONG MOI NGUOI BINH AN NHE-100924-13:43:54 216432
10/09/2024 5216.99831		1.000.000		223738.100924.134347.To Quyen chung tay cung ba con khac phuc kho khan sau bao Yagi
10/09/2024 5241.74637		50.000		MBVCB.6992440911.sang quyen gop cuu tro, mong moi nguoi vuot qua, yeu moi nguoi co gang nhe.CT tu 1016900551 LE THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.522		50.000		412186.100924.134356.Em xin duoc gop chut tien ung ho cac tinh bi bao lu a FT24254766867252
10/09/2024 5388.37007		200.000		020097042209101343562024XKPM564554.370 07.134357.bao yagi
10/09/2024 5388.36939		200.000		0200970422091013435520247NN5778994.36939 .134356.DINH THI TUYET TRINH chuyen tien
10/09/2024 5220.490		500.000		608826.100924.134356.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.538		3.000		906194.100924.134353.LE TRONG HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5388.37021		200.000		020097041509101343582024BHTM141088.370 21.134358.LE THI VIET TRINH chung tay ung ho dong bao trong con bao so 3
10/09/2024 5390.37046		300.000		020097042209101343592024RCLL108788.37046 .134400.BAO PHUONG UYEN MI dong gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5215.559		100.000		971703.100924.134357.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.613		500.000		505503.100924.134359.Ung ho dong bao cac tinh bao Yagi
10/09/2024 5217.630		200.000		522370.100924.134358.Nguyen Thi Thanh Thuy chuyen tien
10/09/2024 5212.634		50.000		412350.100924.134359.Ung ho dong bao lu lut FT24254070139171
10/09/2024 5214.637		200.000		912217.100924.134401.LE THI OANH ung ho dong bao, ma GD 248746186
10/09/2024 5220.99932		200.000		522386.100924.134359.Vu Thi Linh Chi chuyen tien ung ho cac dong bao do thiet hai bao yagi
10/09/2024 5216.99947		200.000		224662.100924.134358.Xin gop mot chut tam long mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5215.99938		500.000		522633.100924.134359.Mong giup mot chut suc luc toi ba con
10/09/2024 5220.668		200.000		412470.100924.134401.Ung ho dong bao anh huong lu lut FT24254676097106
10/09/2024 5017.674		100.000		522691.100924.134400.Co len dong bao oi
10/09/2024 5216.697		100.000		412480.100924.134401.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI FT24254010052631
10/09/2024 5189.37092		100.000		020097042209101344022024GI6U880572.37092. 134343.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.99989		300.000		216570.100924.134502.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-13:44:01 216570
10/09/2024 5389.38083		500.000		0200970422091013440320246R6W908977.3808 3.134403.ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.759		200.000		522563.100924.134403.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5078.77193		1.000.000		MBVCB.6992454720.HOANG THI HUONG chuyen tien.CT tu 0731000616205 HOANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74673		1.000.000		MBVCB.6992453691.NGUYEN HOANG QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 9778084989 NGUYEN HOANG QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1085		200.000		379338.100924.134405.Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 100924
10/09/2024 5212.1112		100.000		379371.100924.134406.CAO THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.1122		5.000.000		522952.100924.134406.FC THANH DUY CHIA SE CUNG DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5220.841		50.000		412794.100924.134406.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254689519353
10/09/2024 5389.38146		50.000		020097042209101344062024GKDW997859.38146.134407.NGUYEN BICH NGAN ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.80364		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66494656300.20240910.66494656300-0906369160_D O MINH DAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.860		100.000		421474.100924.134407.IBFT ung ho anh huong bao yagi
10/09/2024 5240.74689		100.000		MBVCB.6992455323.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0301000358343 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.74691		100.000		MBVCB.6992454159.NGUYEN HOANG BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1039894852 NGUYEN HOANG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1213		300.000		379441.100924.134410.Diep ung ho bao lu
10/09/2024 5388.38200		500.000		020097041509101344102024PmIN141567.38200.134410.DANG THI MY HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5189.37229		300.000		020097042209101344102024ZYPU717874.37229.134411.PHAM VAN KIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.981		500.000		906422.100924.134404.NGUYEN THAI HIEN Chuyen tien cuu tro dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.74704		1.000.000		MBVCB.6992442470.NGUYEN THI BICH THAO .CT tu 0271001008718 NGUYEN THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2017		200.000		906220.100924.134355.mong moi nguoi deu binh an va som khac phuc duoc hau qua
10/09/2024 5017.1256		500.000		907410.100924.134406.NGUYEN THI LAN PHUONG Chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5389.37274		200.000		0200970422091013441220245AAA835254.3727 4.134413.DO THI LINH HUE mong dong bao mien Bac som vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.38276		200.000		020097042209101344122024YH85385147.38276 .134413.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5218.1276		63.000		413189.100924.134412.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254315028961
10/09/2024 5212.2050		500.000		523932.100924.134413.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.2060		500.000		413184.100924.134412.NGUYEN THI QUYEN ung ho dong bao mien bac. Mong so tien nho nay toi tan tay ba con FT24254020032405
10/09/2024 5219.2072		50.000		907413.100924.134406.TA HONG MINH ung ho dong bao
10/09/2024 5219.1320		500.000		906510.100924.134409.HOANG KHANH LINH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.1324		200.000		413316.100924.134414.Thuong Linh ung ho mien Bac chong lu FT24254289195183
10/09/2024 5209.2048		1.000.000		906416.100924.134404.con xin gui ung ho mien bac
10/09/2024 5220.2090		200.000		379539.100924.134415.Ung ho cac tinh bi bao
10/09/2024 5078.77253		500.000		MBVCB.6992442322.UNG HO BA CON VUNG LU.CT tu 0551000267597 NGUYEN KIEU HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1335		200.000		907420.100924.134407.TA PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.2097		50.000		907452.100924.134408.CAO THI VAN ANH ung ho dong bao sau bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5215.1339		100.000		421571.100924.134415.IBFT cua it long nhieu xin chia se voi nhan dan mien bac trong bao Yagi. moi nguoi co gan len anh em ruot thit mien nam luon huong ve mien bac than yeu
10/09/2024 5220.2102		50.000		413340.100924.134414.NGUYEN THANH TRUNG xin quyen gop chia se kho khan trong dot bao yagi FT24254136587068
10/09/2024 5017.1341		100.000		523274.100924.134414.VN co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.38322		100.000		02009704220910134415202475LL386013.38322. 134416.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.37329		100.000		0200970422091013441520240IV1186768.37329. 134408.ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao va lu lut
10/09/2024 5389.37332		1.000.000		0200970415091013441620246BAw141394.3733 2.134416.LE TRINH MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.1389		100.000		413422.100924.134416.con co chut it ung ho dong bao, mong mn binh an FT24254234892909
10/09/2024 5215.2139		200.000		907608.100924.134412.DAI THI HOANG YEN Chuyen tien ung ho Nha nuoc khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5220.2156		200.000		907400.100924.134406.cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5388.38341		100.000		020097042209101344162024QBC9329465.3834 1.134417.NGUYEN TRUONG SON chuyen tien
10/09/2024 5242.74727		100.000		MBVCB.6992455822.ung ho dong bao bi thiet hai boi bao yagi mong mn binh an.CT tu 0491000173099 CHU THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.74729		200.000		MBVCB.6992442807.LE LAM LINH chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 0191000348572 LE LAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.74732		300.000		MBVCB.6992454523.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0501000156305 NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38368		500.000		020097040509101344182024S187079377.38368. 134418.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC LIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.38371		200.000		020097040509101344182024W63N079390.3837 1.134410.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NAM LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.1430		200.000		217046.100924.134522.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-13:44:17 217046
10/09/2024 5189.37387		500.000		020097042209101344182024WGKR689895.373 87.134410.LE THI VAN THO chuyen tien
10/09/2024 5017.1436		100.000		523403.100924.134418.Ha Hai Nam chuyen tien
10/09/2024 5390.38391		200.000		020097040509101344192024QV9L079419.38391 .134359.Vietcombank:0011001932418:VU THI THU UYEN cuu tro bao lu
10/09/2024 5215.1451		50.000		413618.100924.134419.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen FT24254847160034

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.1453		100.000		413614.100924.134418.VU THI THANH HA chuyen ung ho ba con vuot qua bao lu. Viet Nam muon nam FT24254034497067
10/09/2024 5219.2208		100.000		413573.100924.134418.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi sau bao Yagi FT24254617456109
10/09/2024 5209.1470		400.000		413658.100924.134419.HO THI DUNG Viet Nam oi co len FT24254614416985
10/09/2024 5390.37407		500.000		020097041509101344202024CXWj141441.3740 7.134420.DAO THAI BINH Chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.1480		300.000		934152.100924.134420.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.2243		500.000		413556.100924.134418.Chung tay ung ho dong bao FT24254008374151
10/09/2024 5218.1481		100.000		308160.100924.134419.NGUYEN THI MY LOAN UNG HO SAU BAO YAGI MIEN BAC
10/09/2024 5390.38424		100.000		020097041509101344202024OO1M141737.3842 4.134421.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5017.2272		5.000		934181.100924.134420.TRAN THI THU THUY cua it long nhieu
10/09/2024 5209.2285		100.000		907617.100924.134413.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5388.37437		300.000		020097041509101344222024J4cX141460.37437. 134422.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5239.74750		200.000		MBVCB.6992456299.DO THI NHUNG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 9906169469 DO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2324		500.000		907810.100924.134418.NGUYEN THU GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.38466		100.000		020097040509101344232024J3AG079545.38466 .134423.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI HUE chuyen tien cua it long nhieu mong dong bao an toan
10/09/2024 5239.74752		300.000		MBVCB.6992456178.Ung ho ba con vung lu.CT tu 0021000328624 VU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1541		50.000		907742.100924.134416.LY NGOC HUE Chuyen tien
10/09/2024 5189.37471		50.000		020097041509101344232024T4bD141485.37471 .134423.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.2339		1.000.000		524307.100924.134422.Duong Quynh Ngan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.38478		50.000		020097042209101344222024ZLVT197097.3847 8.134403.dong bao minh co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.1571		100.000		413807.100924.134422.Gui it tam long a FT24254780445840
10/09/2024 5241.74757		100.000		MBVCB.6992442645.Mot chut tam long tu mot SV Truong DH Ngoai Thuong Ha Noi.CT tu 9828150404 NGUYEN TRUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38496		100.000		020097042209101344242024IWYB125775.3849 6.134404.TRAN THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.2414		500.000		524620.100924.134424.Do Phan My Linh chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5242.74762		100.000		MBVCB.6992443176.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1017323805 TRAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38523		100.000		020097042209101344252024WCM7341343.385 23.134426.cho e gop it nha
10/09/2024 5389.38525		50.000		020097042209101344252024UN3Q403077.3852 5.134426.DINH THI MAI LAN chuyen tien
10/09/2024 5388.38531		200.000		020097042209101344252024THJQ206504.3853 1.134426.HOANG THU ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5218.2426		300.000		906727.100924.134420.NGUYEN QUOC PHUONG Chuyen tien um ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.1639		500.000		146572.100924.134425.Dao Ngoc Anh Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5220.1652		500.000		157557.100924.134425.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.2454		200.000		226900.100924.134422.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.2479		3.735		927915.100924.134426.MAI TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.1664		100.000		147135.100924.134426.Tran Tu Ngan chuyen tien
10/09/2024 5387.38556		100.000		020097042209101344272024IYKN765720.38556 .134428.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.1682		1.000.000		414159.100924.134427.THACH VAN DUC chuyen FT24254000811677
10/09/2024 5216.1697		300.000		907830.100924.134419.TRAN MANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5189.38574		100.000		0200970422091013442720244BEC943368.38574 .134428.mot chut tam long nho cua em mong nguoi dan cua minh binh an a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.80471		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4409819.20240910.66494409819-0889123752_D ANG QUANG DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.74781		100.000		MBVCB.6992456967.HO THI HOAI chuyen tien.CT tu 1045847097 HO THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37577		100.000		020097041509101344292024SeZp142110.37577 .134409.NGUYEN THI KIM YEN ung ho cuu tro cuu nan va thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.2546		500.000		147151.100924.134429.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5241.74795		500.000		MBVCB.6992457048.NGUYEN DOAN PHUONG DUYEN cau chuc moi nguoi binh an.CT tu 1045872199 NGUYEN DOAN PHUONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1773		300.000		414420.100924.134431.Momin Ung ho dong bao lu lut FT24254741518246
10/09/2024 5209.2622		200.000		146641.100924.134432.Le Thi Tuyen chuyen tien
10/09/2024 5390.37630		500.000		020097042209101344322024X6T1570472.37630 .134433.uh dong bao
10/09/2024 5215.1830		170.000		414529.100924.134433.Ung ho dong bao cac tinh khac phuc anh huong do bao so FT24254315844168
10/09/2024 5242.74805		200.000		MBVCB.6992457118.Ho tro dong bao sau con bao so 3.CT tu 1024547460 NGUYEN VO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.2695		500.000		251048.100924.134434.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5219.1851		100.000		906616.100924.134414.Than Thuong xin chia se khac phuc bao lu cho cac anh chi co chu mien bac
10/09/2024 5209.1862		200.000		525743.100924.134434.Zebra Entertainment ung ho
10/09/2024 5390.38712		100.000		020097042209101344342024PDPY654783.3871 2.134435.PHAM DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.1864		100.000		935424.100924.134435.Pham Ba Nam Hai chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5241.74810		50.000		MBVCB.6992457329.khong co nhieu. mong moi nguoi binh an.CT tu 1029715303 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.74812		500.000		MBVCB.6992457643.tranghhh ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 1031471078 HOANG HAI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80509		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4779011.20240910.66494779011-0869781337_ Mot chut tam long ho tro
10/09/2024 5213.1885		200.000		414722.100924.134436.DAU THI THU TRANG ung ho dong bao FT24254689520628
10/09/2024 5213.2749		1.000.000		421768.100924.134436.IBFT NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5213.2750		100.000		414723.100924.134436.DOAN THE TUAN chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254308856030
10/09/2024 5078.77365		300.000		MBVCB.6992443762.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0451000351167 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1919		500.000		414771.100924.134437.Pham Thi Thao ung ho khac phuc bao lu FT24254771079394
10/09/2024 5209.2789		200.000		414773.100924.134437.ung ho dong bao FT24254008099002
10/09/2024 5213.2813		10.000		380051.100924.134438.NGUYEN MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.1944		100.000		414833.100924.134437.PHAM THI KIEU NHI chuyen ung ho ba con khac phuc vung lu FT24254640940974
10/09/2024 5215.2817		100.000		414838.100924.134438.LO THI HA TRANG chuyen FT24254315844582
10/09/2024 5240.74826		1.000.000		MBVCB.6992443883.LinhThanh Ho Tro mua bao.CT tu 0121000782595 NGUYEN THI CAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1958		10.000.000		525887.100924.134438.CONG TY ANLAOSHI UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.1964		500.000		308328.100924.134438.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3. VN CO LEN
10/09/2024 5217.1972		200.000		380072.100924.134439.NGUYEN THI MAI TRAM ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.80433		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4410152.20240910.66494410152-0886837817_U ng ho lu lut
10/09/2024 5189.37758		54.000		020097040509101344392024R9O6080126.37758 .134440.Vietcombank:0011001932418:Bui Ngoc Chau Anh ung ho cac tinh bi anh huong do bao Yagi a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.2854		500.000		525921.100924.134439.Tran Thi Anh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5220.2863		100.000		414883.100924.134438.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254957344901
10/09/2024 5214.2876		5.000		690677.100924.134440.PHAN DINH ANH QUANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.2891		50.000		415013.100924.134440.DO ANH THAI chuyen chung tay khac phuc bao so 3 FT24254550470809
10/09/2024 5217.3037		200.000		525228.100924.134440.Gop chut tam long chia se cung dong bao
10/09/2024 5220.3050		100.000		415049.100924.134441.CAO VAN ANH chuyen FT24254234894781
10/09/2024 5219.2900		100.000		525280.100924.134441.Quyen gop ung ho anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.38841		200.000		020097041509101344422024bk8P142533.38841.134422.DINH THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.37792		50.000		020097042209101344412024IBAQ862805.37792.134433.con sv nen co it ung ho dong bao minh a
10/09/2024 5387.38846		200.000		020097041509101344422024XID3142310.38846.134442.Thuy Tien chuyen tien
10/09/2024 5219.3069		50.000		415073.100924.134441.LE YEN NHI chuyen FT24254490979292
10/09/2024 5189.37809		200.000		020097041509101344422024E8ir142319.37809.134422.chung tay cung dong bao vuot kho khan
10/09/2024 5216.2930		10.000.000		217651.100924.134526.CONG TY CAT TUONG, CONG TY A MY SAI GON UNG HO-100924-13:44:42 217651
10/09/2024 5216.3080		200.000		525335.100924.134442.ung ho dong bao bi bao
10/09/2024 5387.37813		55.555		020097042209101344422024Y0SD616739.37813.134434.TRAN DUY PHONG chuyen tien
10/09/2024 5218.2958		2.000.000		526090.100924.134443.Ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5390.38886		200.000		020097042209101344432024CFH3166309.38886.134444.UNG HO NGUOI DAN ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5213.2963		200.000		415193.100924.134443.THAI TRA MY ung ho khac phuc bao yagi FT24254685278919
10/09/2024 5215.2886		200.000		414991.100924.134440.VU QUYNH ANH chuyen FT24254319314712
10/09/2024 5215.2972		1.000.000		380194.100924.134445.NGUYEN NGOC TRINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.38897		50.000		020097042209101344442024FBCG519878.3889 7.134445.Quan:xom Ly Xuan Tan Xuan Truong Nam Dinh
10/09/2024 5217.2978		200.000		415214.100924.134443.Ung ho dong bao bao lu FT24254706030484
10/09/2024 5189.37862		500.000		0200970422091013444420243VKE236772.37862 .134445.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.2994		200.000		380206.100924.134446.PHAN VAN SY chuyen tien
10/09/2024 5220.2995		200.000		415229.100924.134444.NGUYEN VIET CUONG chuyen ung ho bao lu FT24254375957299
10/09/2024 5217.4009		100.000		908419.100924.134438.ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5220.4019		300.000		909159.100924.134440.thu thao thuy duong ck ung ho
10/09/2024 5017.3203		500.000		506608.100924.134447.Ung Ho Thiet Hai Lu Lut
10/09/2024 5209.3220		1.000.000		380289.100924.134448.PHAM THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.3218		1.000.000		415380.100924.134446.KHANH NGUYEN ung ho cuu tro sau bao Yagi FT24254710212205
10/09/2024 5078.77423		300.000		MBVCB.6992444400.VO DANG AI NA ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 0271000965327 VO DANG AI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.4070		50.000		422218.100924.134447.IBFT NGUYEN THI NGOC TIEN ung ho mienBac
10/09/2024 5216.3271		2.000.000		415583.100924.134449.Hoang Nhung FT24254756863061
10/09/2024 5388.38967		500.000		020097042209101344492024U85I898561.38967. 134450.NGUYEN THI HUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.3282		200.000		908545.100924.134442.NGO THI BANG RIL co tam long nho gui den mien bac than yeu
10/09/2024 5212.3296		500.000		217793.100924.134533.NGUYEN THI KIEU MY CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-13:44:50 217793
10/09/2024 5387.37975		100.000		020097042209101344512024662Y213294.37975. 134452.Gui chut tam long den nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5388.37973		1.100.000		020097042209101344512024V17V420566.37973 .134452.NHOM THIEN LANH CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5217.3337		1.000.000		158002.100924.134452.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.3339		100.000		224921.100924.134452.Lam Thi Thu Nga ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.3343		10.000		380345.100924.134452.cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.39010		2.000.000		020097041509101344522024Rfsa142484.39010.134452.ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.3303		200.000		251586.100924.134449.NGUYEN THI DIEU Y ho tro vung thiet hai do bao lu
10/09/2024 5240.74883		20.000		MBVCB.6992444360.NGUYEN PHUONG HA chuyen tien.CT tu 1032646525 NGUYEN PHUONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.74884		50.000		MBVCB.6992444482.VU DUY TOAN chuyen tien.CT tu 1020341531 VU DUY TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.4203		500.000		415645.100924.134450.Co giao Thuc Lam ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254415905093
10/09/2024 5189.40004		200.000		020097042209101344522024VSY0188143.40004.134453.Le ba Long chuyen khoan cuu tro
10/09/2024 5245.74887		2.000.000		MBVCB.6992458941.Mivasu ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0071000703633 BUI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.74888		8.212		MBVCB.6992456048.con chua lam ra tien.CT tu 1037906370 NGUYEN TRUONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3367		200.000		415671.100924.134451.Ung ho mien Bac FT24254431879280
10/09/2024 5216.3399		100.000		415770.100924.134452.Ung ho dong bao mien Bac lu lut FT24254796449224
10/09/2024 5216.4255		100.000		274931.100924.134453.DO THI HUONG QUYNH ung ho dong bao
10/09/2024 5218.3410		500.000		415804.100924.134453.Ung ho nguoi dan do bao Yagi FT24254757049940
10/09/2024 5240.74897		500.000		MBVCB.6992458580.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0611000182234 VU THI TRANG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4280		2.000.000		415862.100924.134453.Pham Hong Hai ung ho FT24254594028182
10/09/2024 5387.40061		200.000		020097040509101344562024GFLK080676.40061.134456.Vietcombank:0011001932418:DO THI HONG NHU chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.4298		200.000		526803.100924.134455.Trieu Quoc Khanh chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.3459		500.000		415975.100924.134455.ung ho ba con vung lu FT24254093325215
10/09/2024 5017.3464		200.000		526781.100924.134454.Bui Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5213.4334		200.000		251184.100924.134456.Dong hanh cung nhan dan mien bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.4340		3.000.000		380423.100924.134457.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.4354		100.000		526857.100924.134456.Le Thi Huong chuyen tien
10/09/2024 5220.4368		100.000		469308.100924.134457.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.74906		100.000		MBVCB.6992444720.Ung ho bao Yagi cho dong bao bi thiet hai.CT tu 0331000514639 NGUYEN TRAN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3534		1.000.000		380477.100924.134458.LE THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5388.39123		200.000		020097041509101344582024hDIY143080.39123 .134459.NGUYEN BACH THANG chuyen tien
10/09/2024 5161.80602		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3376991.20240910.66493376991-0964070296_C ua it long nhieu mong ba con co gang vuot qua mua lu
10/09/2024 5078.77484		400.000		MBVCB.6992459428.PHAN HOANG MAI chuyen tien.CT tu 9948887286 PHAN HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3559		500.000		908917.100924.134454.NGUYEN NGOC QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.3582		10.000.000		416234.100924.134459.HUYNH MY AN xin gop phan cung MTTQ VN cuu tro - thuong lam FT24254008377239
10/09/2024 5218.3592		200.000		380534.100924.134501.TRUONG THI HUONG ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.40156		1.000.000		020097042209101345002024V8U0503582.40156 .134501.VU THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.4493		200.000		909502.100924.134456.Ung ho chia se ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.4511		100.000		908816.100924.134451.Ung ho dong bao khac phu hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5390.39204		50.000		0200970422091013450320241TNH451226.3920 4.134504.Chuc Ba con vung bao binh an.
10/09/2024 5017.4544		100.000		416439.100924.134503.DANG KIEU DUNG chuyen ung ho ba con vung bi bao lu FT24254279963977

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.3688		500.000		380622.100924.134504.MOCHIDO NCT DOYOUNG UNG HO DONG BAO MIEN BACK
10/09/2024 5243.74932		250.000		MBVCB.6992444766.Ung ho quy khac phuc thien tai bao Yagi .CT tu 0011004287916 TRINH PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4551		500.000		380630.100924.134504.Ngan ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.80624		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3367682.20240910.66493367682-0938985896_N guyen Manh Hiep nguoi con Hai Duong gop 1 phan nho
10/09/2024 5388.39234		500.000		020097041509101345052024zKfa143173.39234. 134505.HOANG THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5242.74935		60.000		MBVCB.6992460060.CAO HOANG UYEN chuyen tien.CT tu 0151000573590 CAO HOANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4616		2.000		937793.100924.134505.Hai Yen Fan Ninh Duong Story cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5241.74940		1.000.000		MBVCB.6992465230.HOANG MINH KHANG Ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi.CT tu 9985642232 HOANG MINH KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40255		1.000.000		02009704220910134505202425IJ841455.40255.1 34506.NGUYEN NGOC ANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.40261		500.000		020097040509101345062024WS51081047.4026 1.134458.Vietcombank:0011001932418:HO THI THANH KIM chuyen tien
10/09/2024 5239.74942		500.000		MBVCB.6992465306.NGUYEN THI HUYEN ung ho Dong Bao Lu Lut.CT tu 0341007025291 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.74943		1.000.000		MBVCB.6992444832.MAI THI HONG PHUONG ung ho khac phuc bao s3.CT tu 9356610511 MAI THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.74944		10.000.000		MBVCB.6992460213.ung ho cac dia phuong bi bao lu.CT tu 0961000017960 NGUYEN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3806		200.000		507070.100924.134507.Ung ho ba con

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.74947		300.000		MBVCB.6992459389.PHAM NGOC THAI chuyen tien.CT tu 0071000618007 PHAM NGOC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3808		300.000		416675.100924.134506.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254028571597
10/09/2024 5212.4673		400.000		416739.100924.134507.NGUYEN THI MY HANH chuyen chia se kho khan voi dong bao a FT24254288031194
10/09/2024 5216.4678		100.000		507048.100924.134508.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5239.74950		1.000.000		MBVCB.6992465189.jenny shop ung ho dong bao anh huong lu lut.CT tu 0151000552233 TRAN THI ANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74952		50.000		MBVCB.6992465273.TA THI PHUONG LIEN chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong do bao lu.CT tu 0301000386755 TA THI PHUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40300		1.000.000		0200970415091013450920249uYb142958.40300 .134509.DAM THI thuy ung ho bao mien bac
10/09/2024 5240.74956		1.000.000		MBVCB.6992444741.Diem Nguyen va Gary ung ho Mien Bac khac phuc bao lu.CT tu 1034072086 NGUYEN THI DIEM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4724		50.000		527307.100924.134508.Dinh Thi Anh Nguyet chuyen tien ung pho cuu ho bao so 3
10/09/2024 5214.4722		1.000.000		507119.100924.134509.Ung ho ba con vuot lu do bao Yagi
10/09/2024 5215.3881		20.000		938059.100924.134509.VO DANG KHOA UNG HO TIEN CUU TRO DONG BAO CHAU LA SINH VIEN NGHEO UNG HO
10/09/2024 5241.74958		300.000		MBVCB.6992460365.CHAU LIEU gui ba con mien Bac, mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 0841000031022 LE VAN CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3873		100.000		938108.100924.134509.Ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5215.4727		500.000		380742.100924.134509.LE THANH HUNG ung ho thien tai
10/09/2024 5017.3890		10.000.000		380792.100924.134510.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5161.80675		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3406952.20240910.66493406952-0344221555_U ng ho nguoi dan thiet hai do thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.4767		500.000		507158.100924.134510.Con xin dong gop mot phan nho. Mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5209.3897		100.000		909709.100924.134507.NGUYEN THI KHANH QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5218.4804		100.000		422645.100924.134511.IBFT NGUYEN THI CAM NHUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5390.40333		100.000		020097042209101345102024KDO4987630.4033 3.134511.TRAN THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5213.4771		500.000		230689.100924.134503.Fan Duy Khanh Zhou Zhou va CT ATVNCG chung tay khắc phục bao yagi
10/09/2024 5243.74967		1.000.000		MBVCB.6992460492.ung ho bao lut mien Bac xin cam on.CT tu 0041000286690 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74968		500.000		MBVCB.6992465535.Ung ho dong bao cac tinh mien bac.CT tu 0351000782036 PHAN THI KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4849		200.000		909763.100924.134509.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5209.4865		200.000		422677.100924.134513.IBFT THAI DUC ANH ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.4861		500.000		011054.100924.134513.Tro cap, ho tro Ung ho cac tinh lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5390.40406		500.000		020097041509101345142024o4JP143325.40406. 134514.nguoi ham mo Ta Ky Ham tai Viet Nam ung ho khắc phục bao yagi
10/09/2024 5017.4877		100.000		910202.100924.134503.ung ho mien bac
10/09/2024 5189.40421		100.000		020097042209101345132024K6CQ697885.4042 1.134515.VU CAO NGUYET MINH chuyen tien
10/09/2024 5245.74980		1.000.000		MBVCB.6992465728.Nguyen Van BN ung ho khắc phục hau qua con bao so 3.CT tu 2222799999 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40424		300.000		020097042209101345142024VD1F361986.40424 .134515.ung ho khắc phục hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.5023		200.000		372692.100924.134515.ung ho dong bao de vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.4930		200.000		218287.100924.134516.DOAN THI MY THUAN chuyen khoan-100924-13:45:15 218287
10/09/2024 5217.4927		345.000		251273.100924.134516.TRAN NGUYEN TUONG VI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.4931		500.000		380910.100924.134515.PHAM XUAN HIEU chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.40442		50.000		020097041509101345162024heaN143348.40442 .134516.NGUYEN HOANG DIEU VY ung ho dong bao
10/09/2024 5209.5046		200.000		507221.100924.134516.VU GIA LUAT chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.40461		3.000.000		020097042209101345162024XJ9V627149.40461 .134517.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.74994		500.000		MBVCB.6992461161.Thuong Phuoc ung ho bao lut.CT tu 0451000450572 HOANG LE HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5092		100.000		417402.100924.134517.Ung ho dong bao lu lut FT24254554442135
10/09/2024 5241.74994		500.000		MBVCB.6992460889.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0701000453642 NGUYEN THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.74996		300.000		MBVCB.6992461059.Ha Vy chia se voi dong bao chiu anh huong bao lu.CT tu 0301000409578 NGUYEN DUC HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5113		500.000		528409.100924.134518.Be Dao Ha My tphcm kinh gui
10/09/2024 5390.40495		100.000		020097041509101345182024HJ74143619.40495. 134510.HOANG THI HANH ung ho con bao so 3;mong ba con binh an;cuai it long nhieu
10/09/2024 5217.5137		100.000		308693.100924.134518.TRUONG THI CAM TU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.40515		1.000.000		020097042209101345192024Q8Q0744676.40515 .134520.ung ho khac phuc bao yagi chuc moi ng binh an
10/09/2024 5219.5122		50.000		910583.100924.134515.NGUYEN HOANG TUNG
10/09/2024 5189.40528		500.000		020097041509101345202024PMUG143650.4052 8.134520.chut tam long chia se cung dong bao vung lu
10/09/2024 5388.40535		100.000		020097042209101345202024BL58422652.40535. 134521.ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5219.5172		200.000		381033.100924.134520.Ung Ho Cu Tro Thien Tai
10/09/2024 5389.39532		2.000.000		020097042209101345202024X2K6593209.39532 .134521.xuyen cui mia Ung Ho Dong Bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.40544		200.000		020097041509101345212024NMYy143663.4054 4.134521.VU THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.40554		100.000		0200970405091013452120240OCY081584.4055 4.134521.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Thi Phuong Tuyen ung ho dong bi anh huong bao lu
10/09/2024 5242.75011		100.000		MBVCB.6992466161.huong ve mien bac yeu thuong .CT tu 0231000621287 NGUYEN THI THANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39557		100.000		020097040509101345222024DO2V081632.3955 7.134514.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH TRAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.6090		200.000		910606.100924.134516.SV THANH BINH ung ho cac tinh bi bao lu. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5244.75015		50.000		MBVCB.6992460483.TRAN KIM DUNG chuyen tien.CT tu 0071001046357 TRAN KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40584		300.000		02009704220910134522202420DG628415.40584 .134515.HOANG THI PHUONG chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5216.5228		1.000.000		931142.100924.134523.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.6120		500.000		417635.100924.134521.Ung ho khac phuc bao lu mong moi nguoi binh an FT24254685280763
10/09/2024 5218.6123		200.000		417622.100924.134521.P.K.Hoa ung ho dong bao sau bao FT24254431880558
10/09/2024 5215.6140		500.000		417717.100924.134522.TRAN THANH HANG chuyen FT24254285233874
10/09/2024 5212.5248		1.000.000		528571.100924.134522.Huynh Thi Kim Ngoc chuyen tien cua tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.77635		200.000		MBVCB.6992466339.PHAM VAN SON va NGUYEN THI THU HANG chuyen tien.CT tu 0301000410243 PHAM THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.6203		500.000		417567.100924.134520.Ung ho dong bao bao lu FT24254790440974
10/09/2024 5219.5306		200.000		528923.100924.134524.Co len nhe Mien Bac than yeu oi
10/09/2024 5217.6208		400.000		417856.100924.134524.HA MANH TU ho tro cuu dong bao lu lut con bao Yagi FT24254206483233
10/09/2024 5215.6216		300.000		422867.100924.134526.IBFT ung ho dong bao bi bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.5326		1.500.000		910252.100924.134504.gia dinh Quynh Coi va gd em Thuy ung ho dong bao khac phuc kho khan
10/09/2024 5218.6233		6.000		910715.100924.134519.LE TIEN THANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.6272		50.000		910941.100924.134526.DANG DUONG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5214.5373		200.000		414566.100924.134518.UNG HO BAO LU LUT 2024
10/09/2024 5209.6278		1.000.000		910790.100924.134521.LE THI TUYET NHU dong gop ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5216.5377		500.000		418057.100924.134528.Gd Huyen Loi Hphong uh con bao Yagi FT24254152094182
10/09/2024 5017.5378		200.000		418063.100924.134528.Ung ho lu lut FT24254101313600
10/09/2024 5209.6290		100.000		911056.100924.134523.ung ho mien bac
10/09/2024 5390.40678		300.000		020097041509101345282024FiRu143787.40678. 134528.TRAN MAI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5220.5356		500.000		232359.100924.134523.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5244.75045		20.000		MBVCB.6992466419.ung ho dong bao.CT tu 1030548204 TRAN QUOC TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5410		300.000		418144.100924.134529.HO THI HA gui chut tam long den nguoi dan vung lu cau mong moi nguoi duoc binh an FT24254606535576
10/09/2024 5218.6336		500.000		418147.100924.134529.Mong moi nguoi som khac phuc duoc sau bao, cau moi nguoi binh an FT24254289200881
10/09/2024 5209.6356		100.000		225350.100924.134530.PHAM MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.40718		50.000		0200970422091013453020247F0P856833.40718. 134531.Ung ho tien cuu tro cac dia phuong bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.5436		50.000		507574.100924.134531.TRINH BONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.39715		200.000		020097041509101345312024NMri144137.39715 .134531.Ho tro dong bao do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5220.6362		100.000		418221.100924.134530.TRAN THI NGOC HOA chuyen FT24254867609409
10/09/2024 5161.80788		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4786370.20240910.66494786370-0961344147_U ng ho dong bao bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.75050		50.000		MBVCB.6992466624.Ho tro dong bao lu lut..CT tu 9866860293 NGUYEN ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5446		500.000		232715.100924.134525.Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5244.75054		50.000		MBVCB.6992462236.ung ho lu lut.CT tu 0451000474719 HOANG THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40756		50.000		0200970422091013453220246G22386257.40756.134533.HOANG MY LE ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.5481		1.000.000		381277.100924.134533.DINH TIEN THINH ung ho dong bao
10/09/2024 5215.6421		200.000		218652.100924.134633.UNG HO TINH BI BAO LU-100924-13:45:32 218652
10/09/2024 5240.75064		1.000.000		MBVCB.6992462384.VU NHU ANH chuyen tien.CT tu 0011004186744 VU NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80796		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4785323.20240910.66494785323-0344411534_U ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.6469		300.000		910967.100924.134527.LE THI MINH THUY Chuyen tien ung ho lu lut dong bao Mien Bac
10/09/2024 5161.80800		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4787079.20240910.66494787079-0866046411_T ham gia ung ho dong bao
10/09/2024 5388.39799		200.000		020097042209101345352024JPKK857718.39799 .134535.Huong ve mien Bac
10/09/2024 5245.75072		1.000.000		MBVCB.6992462499.TRUC LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1041000050816 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40814		200.000		020097042209101345352024GCTO172562.4081 4.134536.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.39808		10.000.000		020097042209101345352024QFF3933341.39808 .134536.HUONG THI THU HA ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5209.6524		50.000		218698.100924.134636.UNG HO DONG BAO-100924-13:45:35 218698
10/09/2024 5219.6539		100.000		418598.100924.134536.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254021010070

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.77695		200.000		MBVCB.6992462829.DUONG THAO MY chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0981000417175 DUONG THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.75078		100.000		MBVCB.6992461591.ung ho mien bac bao yagi.CT tu 0651000843980 NGUYEN DINH HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39841		50.000		020097042209101345362024L281951024.39841.134529.Hoang Vu ung ho dong bao
10/09/2024 5214.6558		100.000		530120.100924.134536.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.39858		200.000		020097041509101345382024S6vM144253.39858.134538.NGUYEN THI NGA co chut it ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yangi
10/09/2024 5161.80815		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66494787803.20240910.66494787803-0908272200_KINH TE BUON ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.5632		500.000		507788.100924.134539.Cua it long nhieu. E xin ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.5634		1.000.000		530170.100924.134538.FITNNGONKAIZENCLANUNGHO
10/09/2024 5387.40877		1.000.000		020097042209101345382024L9OI807153.40877.134539.NGUYEN NGOC SON ung ho ba con
10/09/2024 5245.75091		1.000.000		MBVCB.6992462267.NGUYEN HA TO TRAN chuyen tien.CT tu 1015081956 NGUYEN HA TO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40889		100.000		020097040509101345402024PW0J082239.40889.134540.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5388.40899		100.230		020097041509101345402024CqD5143987.40899.134540.fan nds ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.39916		200.000		020097041509101345412024NGsY144295.39916.134521.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5218.6656		500.000		976885.100924.134541.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5243.75098		100.000		MBVCB.6992466794.NGUYEN NGOC NGA chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 9365936626 NGUYEN NGOC NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6702		100.000		418970.100924.134542.DO THUY ANH chuyen FT24254033015980
10/09/2024 5220.6705		100.000		911346.100924.134536.NGUYEN THI DIEM MY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.6681		50.000		147601.100924.134542.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5017.5755		200.000		419018.100924.134543.Ung ho dong bao mien bac bao lu FT24254860627788
10/09/2024 5161.80841		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4039363.20240910.66494039363-0707303460_C uu tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5388.40981		50.000		020097041509101345452024TSMd144383.4098 1.134545.Con mong rang con co the chung tay; gop suc giup do dong bao a
10/09/2024 5387.42001		100.000		020097042209101345452024OBSS435238.4200 1.134546.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.40994		1.000.000		020097042209101345452024A0J9271475.40994. 134546.Gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.5857		5.000		419228.100924.134546.NGUYEN HO THIEN NGA chuyen FT24254117779350
10/09/2024 5387.41023		50.000		020097042209101345452024H0OG538768.4102 3.134527.mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.41040		500.000		020097042209101345472024S50T384541.41040. 134527.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5390.42045		300.000		020097041509101345482024PiH1144443.42045. 134540.ung ho dong bao cac tinh do con bao gay ra
10/09/2024 5387.42061		5.000.000		020097041509101345492024SaeP144464.42061. 134549.Ung ho dong bao cac tinh mien bac bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.42078		1.000.000		020097042209101345492024GYX8795107.4207 8.134550.Wish everything become better soon
10/09/2024 5389.42082		500.000		020097041509101345502024Vslk144645.42082. 134550.NGUYEN THI THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.42083		500.000		020097042209101345492024OJG371082.42083. 134550.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.75141		100.000		MBVCB.6992467001.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao lut.CT tu 0251002579499 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5898		250.000		940689.100924.134548.NGOC ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.5910		1.000.000		419365.100924.134548.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254056931503

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.75140		41.001		MBVCB.6992463683.ho tro dong bao sau bao YAGI.CT tu 1015539529 LAI THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42097		100.000		020097042209101345502024Z1XS387466.42097.134551.ck
10/09/2024 5217.6866		200.000		530559.100924.134548.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.5944		5.000.000		218943.100924.134650.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:45:49 218943
10/09/2024 5389.42109		3.000.000		020097041509101345512024Fd9n145002.42109.134531.TRAN NHAT NAM Chuyen tien
10/09/2024 5389.42111		300.000		020097042209101345502024ZHVK348541.42111.134551.VU THUY HUONG ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5388.41101		100.000		020097040509101345512024GKSI082637.41101.134551.Vietcombank:0011001932418:LUONG HOANG THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.42153		350.000		020097041509101345532024uX2T144686.42153.134533.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.7005		100.000		419356.100924.134548.Ung ho dong bao ngap lut FT24254508799116
10/09/2024 5214.6958		100.000		419622.100924.134552.Ung ho cac tinh thanh bi lu lut FT24254902080916
10/09/2024 5241.75146		500.000		MBVCB.6992462179.Cong dan NGUYEN ANH DUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1023781882 NGUYEN ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6984		200.000		722990.100924.134553.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien uh db lu lut
10/09/2024 5215.7054		200.000		911543.100924.134545.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.75161		200.000		MBVCB.6992467969.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 0111000281107 VO THANH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.7070		100.000		911332.100924.134535.NGUYEN THI AN HAI Chuyen tien
10/09/2024 5390.41168		4.000.000		020097042209101345542024HLAB148989.41168.134555.NGUYEN PHAM QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.42208		500.000		020097040509101345562024VNN2082788.42208.134556.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.75167		40.000		MBVCB.6992464284.ung ho ba con vuot qua thien tai .CT tu 1025713306 DANG CAO THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.75168		5.000.000		MBVCB.6992468135.tran phuong anh ung ho bao lut.CT tu 0021000337048 DANG HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8027		500.000		219048.100924.134705.CO LEN DONG BAO-100924-13:45:55 219048
10/09/2024 5189.42212		500.000		0200970422091013455520241CWN274113.4221 2.134556.UNG HO BA CON LU LUT
10/09/2024 5214.8032		100.000		912760.100924.134552.DINH THI THU TRANG Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.41189		50.000		020097042209101345552024VA8A981903.4118 9.134536.HA THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.42217		200.000		020097042209101345552024NUPR329763.4221 7.134548.Thuong yeu gui dong bao
10/09/2024 5243.75170		300.000		MBVCB.6992467980.chia se cung dong bao khac phuc bao so 3 .CT tu 1030269362 VUONG GIA NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7105		20.000		424163.100924.134556.IBFT mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5245.75171		50.000		MBVCB.6992468068.cuu tro lu lut mien bac.CT tu 1028562890 NGUYEN THI NGOC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7128		200.000		381782.100924.134557.nguyen trong nghia ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.42228		100.000		020097040509101345572024Q80J082815.42228. 134557.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HAI chuyen tien
10/09/2024 5240.75175		100.000		MBVCB.6992464261.Tien NV Ninh Duong Story ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1016374458 TO HUYNH CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41214		100.000		020097042209101345572024FOAL676734.4121 4.134558.TRINH THI HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5218.7156		1.000.000		219080.100924.134658.TRAN HUONG GIANG chuyen khoan-100924-13:45:57 219080
10/09/2024 5217.8083		500.000		419938.100924.134558.LA BICH NGOC chuyen tien ung ho dong bao FT24254260068731
10/09/2024 5390.41230		50.000		020097042209101345582024RY8I926265.41230. 134559.NGUYEN HUU CHI gop it cong suc a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.75182		200.000		MBVCB.6992468238.2 be Pig va Mit ung ho dong bao mien Bac a.CT tu 0461000483568 LE THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75183		1.000.000		MBVCB.6992464474.NGUYEN NGOC KIM NGAN chuyen tien ung ho ba con vung thiet ha do bao.CT tu 1027170434 NGUYEN NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42299		200.000		020097041509101346002024cEiv144791.42299.134540.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.8137		500.000		912873.100924.134556.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.41249		100.000		0200970422091013455920246YEQ958659.41249.134600.phan nho giup dong bao
10/09/2024 5388.42327		500.000		020097042209101346002024UCIT596755.42327.134601.TRUONG THI KIM TUYEN UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5161.80922		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4039602.20240910.66494039602-0933951901_K huyen gop chong lu
10/09/2024 5389.42339		100.000		020097042209101346002024HDVE772469.4233 9.134601.NGUYEN PHUONG ANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.42342		20.000		020097040509101346012024386Q082992.42342.134602.Vietcombank:0011001932418:TRAN DAI DINH chuyen tien
10/09/2024 5220.8192		3.000.000		219203.100924.134645.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:46:01 219203
10/09/2024 5387.41276		1.000.000		020097042209101346012024B4HT111054.4127 6.134602.Cong dan Viet Nam chung tay cung NN
10/09/2024 5220.8228		150.000		420224.100924.134602.PHAM THI MINH NGOC chuyen tien ung ho ba con vung lu FT24254993094090
10/09/2024 5242.75199		200.000		MBVCB.6992464578.HAI YEN ung ho ba con mien bac sau bao Yagi.CT tu 1021031359 LE THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.7308		200.000		420242.100924.134602.DOAN THI NINH chuyen FT24254817705505
10/09/2024 5390.42384		1.000.000		020097042209101346032024ED5R645526.42384.134604.Ngo Duc Thanh Ung Ho Bao So 3
10/09/2024 5220.7329		10.000		425253.100924.134603.IBFT UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5390.42387		300.000		020097042209101346032024HCIA505204.4238 7.134604.dong bao oi co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.42385		1.000.000		02009704220910134603202462Q8837585.42385. 134604.PHAM THI THANH LOAN chuyen tien UNG HO BA CON VUNG LU
10/09/2024 5078.77844		1.000.000		MBVCB.6992468118.VO THI XUAN THUY chuyen tien.CT tu 0671004100272 VO THI XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75205		100.000		MBVCB.6992464691.LE DIEU LINH ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0301000413610 LE DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42393		100.000		020097041509101346042024Mql4144852.42393 .134604.LA THU HUE chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac mua lu
10/09/2024 5189.42403		100.000		020097040509101346042024H6QX083093.4240 3.134605.Vietcombank:0011001932418:LE THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5213.8281		300.000		381991.100924.134605.NGUYEN THU TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.42410		100.000		020097042209101346042024VVCi744819.42410 .134605.Ky Long gop suc chung tay bao lut
10/09/2024 5078.77850		200.000		MBVCB.6992465564.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 9385803427 NGUYEN HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8291		300.000		420343.100924.134604.NGUYEN THI DUYEN chuyen FT24254366028538
10/09/2024 5209.7372		200.000		157921.100924.134605.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.8314		100.000		913033.100924.134601.BUI THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5239.75215		5.000.000		MBVCB.6992468413.Mong tat ca binh an.CT tu 7288899999 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8338		100.000		420456.100924.134606.NGUYEN HA MY chuyen tien ung ho bao so 3 FT24254750473780
10/09/2024 5387.42442		10.000.000		020097042209101346062024NTRV401728.4244 2.134607.PHAM PHUONG CHI chuyen tien
10/09/2024 5220.7415		100.000		941979.100924.134607.chucmoinguidoanbinha nvanhieusuckhoe
10/09/2024 5389.41397		500.000		020097042209101346072024GIJP370151.41397. 134559.ho tro ba con vung lu. mong mn binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.75222		100.000		MBVCB.6992468332.Ung ho dong bao chong lu .CT tu 0321000681276 QUACH THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8390		1.000.000		420573.100924.134607.PHAM THANH HUYEN ung ho FT24254554446051
10/09/2024 5390.41402		100.000		020097041509101346082024IMRH145281.4140 2.134548.Ung ho ba con bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.8400		500.000		420584.100924.134608.PHAM THI THU PHUONG ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254830691843
10/09/2024 5218.7464		200.000		420578.100924.134608.BUI THI LINH NHI chuyen FT24254742478883
10/09/2024 5215.7499		100.000		382090.100924.134609.PHAM KHANH HUYEN ung ho cac tinh lu do bao Yagi
10/09/2024 5213.7506		200.000		420685.100924.134609.VU VAN THANG chuyen ung ho ba con FT24254957350714
10/09/2024 5189.42503		50.000		0200970415091013461120244Ez2145314.42503. 134551.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5217.8466		1.000.000		420744.100924.134610.Brandtuiu ung ho dong bao vung lu. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24254059040808
10/09/2024 5216.7560		1.000.000		382126.100924.134612.Gui chut tam long den nhan dan mien bac
10/09/2024 5213.8499		200.000		425401.100924.134611.IBFT LE THI MY CHI chuyen tien
10/09/2024 5390.41477		100.000		020097042209101346122024VCWI946891.4147 7.134553.NGUYEN KHOA VIET LONG gui tang dong bao khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5216.8516		5.000.000		219407.100924.134721.CHUNG TAY CUNG BA CON VUNG LU VA KHAC PHUC HAU QUA SAU LU-100924-13:46:12 219407
10/09/2024 5213.8528		100.000		382179.100924.134613.NGUYEN THI HONG PHUC chuyen tien cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5239.75247		20.000		MBVCB.6992468588.Fan cua tuyen thu FPX Life gui den ho tro cho dong bao.CT tu 1036661610 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42561		800.000		020097042209101346132024OT6Y293864.4256 1.134614.Giup do dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.7639		100.000		219465.100924.134657.HOANG VAN DUNG CHUYEN KHOAN MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-13:46:13 219465
10/09/2024 5387.42571		1.000.000		020097041509101346142024JJqA145376.42571. 134614.VU MAI CHI chuyen tien ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.75253		1.500.000		MBVCB.6992476017.NGUYEN LONG HAI chuyen tien.CT tu 1022922922 NGUYEN LONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80898		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4039774.20240910.66494039774-0939622134_H A VO TRUC LAM chut gop suc nho nho a
10/09/2024 5390.42588		200.000		020097042209101346142024UHNH879146.4258 8.134555.Gop suc nho
10/09/2024 5389.42594		100.000		020097042209101346152024TMUN982927.425 94.134616.Chau la sv con em mien Trung xin duoc dong gop vai goi my giúp ba con mien Bac
10/09/2024 5387.42598		100.000		020097042209101346152024N0TP466676.42598 .134616.Pham Anh Tuan ung ho BAN CUU TRO TRUNG UONG
10/09/2024 5390.41533		50.000		020097042209101346152024N8RG475958.4153 3.134616.PHAM THI MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.42593		200.000		020097041509101346152024Vgu6145517.42593 .134616.yagi
10/09/2024 5390.41550		200.000		020097040509101346162024PTEE083563.41550 .134617.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh Duoc Hoa ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.75263		20.000		MBVCB.6992469169.DAM NGUYEN HAI ANH con ung ho moi nguoi chai nuoc a.CT tu 1028425548 DAM NGUYEN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42631		50.000		020097042209101346162024EZRQ860262.4263 1.134617.BUI VU TRA MY ung ho cuu ho bao so 3
10/09/2024 5212.7682		50.000		309195.100924.134614.VU TUAN ANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5387.41571		5.000.000		020097041509101346182024Qle0145440.41571. 134618.PK LAROSA CANTHO xin chia se
10/09/2024 5213.8574		200.000		421004.100924.134614.NGUYEN THUY HANG chuyen FT24254710218872
10/09/2024 5209.7688		500.000		421053.100924.134615.NGUYEN MANH TIEN chuyen tien cuu ho dong bao bao lu, thien tai FT24254686243000
10/09/2024 5215.8591		200.000		421047.100924.134615.Khac phuc sau bao Yagi FT24254804690621
10/09/2024 5218.8585		200.000		532552.100924.134615.Hung pho ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5217.7689		200.000		236709.100924.134609.Le Anh Duc, Mai Thu Huyen gui tien cuu tro lu lut 9.2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.41577		500.000		020097042209101346172024A9XE481701.4157 7.134558.NGUYEN KHANH LY UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5213.7709		1.000.000		147888.100924.134615.Gia dinh BapNgo ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5245.75270		1.154.000		MBVCB.6992468977.nhung nguoi con xa xu mien bac.CT tu 0411000976823 NGUYEN THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8619		30.000		251735.100924.134616.BUI THI THAO NHI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.7728		200.000		913407.100924.134613.chau Tue Linh xin dong gop ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.8636		200.000		421191.100924.134617.Chuc Viet Nam vung vang FT24254066708852
10/09/2024 5220.7736		100.000		421160.100924.134616.TRAN HUONG GIANG chuyen FT24254004659597
10/09/2024 5017.7740		300.000		251739.100924.134617.NGUYEN LE THAO UYEN CHUYEN KHOAN ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5216.8637		100.000		914077.100924.134613.MONG TOAN DAN TOAN QUAN BINH AN
10/09/2024 5239.75272		100.000		MBVCB.6992476296.TRAN PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1032333746 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.7751		6.666		533642.100924.134617.Chau Cham va Chau Thuy quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5189.41601		300.000		020097042209101346192024WJWI997384.4160 1.134619.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5243.75275		500.000		MBVCB.6992475844.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0401001461455 TRAN THI HA TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.7771		700.000		421078.100924.134615.NGUYEN QUYNH TRAN chuyen FT24254275372837
10/09/2024 5216.8740		100.000		469617.100924.134621.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.7819		1.000.000		219640.100924.134620.HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:46:21 219640
10/09/2024 5219.8755		200.000		148349.100924.134621.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.8756		500.000		533764.100924.134621.LE THI NGOC HIEN TPHCM ung ho dong bao (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.7845		58.800		421447.100924.134621.EdTech Enthusiasts chia se cung dong bao bi anh huong boi bao lu FT24254877074880
10/09/2024 5244.75291		300.000		MBVCB.6992463809.NGUYEN THI PHUONG THANH ung ho khac phuc bao so 3. Moi nguoi co len nha.CT tu 1016864870 NGUYEN THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.75292		100.000		MBVCB.6992469550.TRAN ANH HUY chuyen tien cuu tro .CT tu 1017839194 TRAN ANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8811		200.000		225872.100924.134622.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.75293		200.000		MBVCB.6992476205.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1027463523 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75294		500.000		MBVCB.6992476147.DINH THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0021002265118 DINH THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.75294		600.000		MBVCB.6992476547.BUI BICH THAO chuyen tien ung ho.CT tu 0071000960519 BUI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7785		500.000		532987.100924.134619.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.41676		150.000		020097042209101346232024WN1G950041.4167 6.134604.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5213.7889		500.000		425406.100924.134623.IBFT TRAN THI PHUONG NGA chuyen tien
10/09/2024 5217.8832		1.000.000		421544.100924.134623.BUI THI HA QUYNH chuyen ung ho Thien Tai FT24254658150188
10/09/2024 5388.42764		100.000		020097041509101346242024LbJc146070.42764. 134624.NGUYEN THANH DIEM THUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.81022		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4943071.20240910.66494943071-0946359574_G op 1 phan nho cuu tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.75303		500.000		MBVCB.6992469553.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0031000288915 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8855		200.000		147956.100924.134624.Chia se cung dong bao dang gap lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.8856		300.000		382444.100924.134625.PHAM MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.8876		200.000		421610.100924.134624.Ung ho dong bao bao lu FT24254066709329
10/09/2024 5213.8900		500.000		914222.100924.134620.chung tay cung dong bao
10/09/2024 5218.7960		200.000		421582.100924.134624.NGUYEN VIET DOAN ung ho dong bao bao lu lut FT24254570337411
10/09/2024 5215.8923		200.000		533953.100924.134626.Nguoi dan mien Tay xin gui 1 chut tam long nho be cho dong bao mien Bac ruot thit
10/09/2024 5214.8926		100.000		421534.100924.134623.Em NGUYEN MINH HOA o Ha Noi ung ho dong bao - Mong moi nguoi binh an FT24254063039981
10/09/2024 5218.9005		600.000		932567.100924.134627.TRAN CHIEN THANG chuyen tien
10/09/2024 5242.75318		500.000		MBVCB.6992476838.VU THI DAO chuyen tien ung ho khac phuc sau bao.CT tu 0011003960018 VU THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81032		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4943499.20240910.66494943499-0964185918_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.42836		50.000		020097042209101346272024DBD4495857.4283 6.134629.NGUYEN THI HUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5218.9034		200.000		421805.100924.134627.Ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong bao Yagi FT24254180151558
10/09/2024 5212.10012		100.000		914312.100924.134625.NGUYEN HONG HANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.10022		1.500.000		533382.100924.134629.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.41810		20.000		020097041509101346302024K6bz145715.41810. 134630.DOAN NGOC KHANH LINH ung ho khac phuc ba con
10/09/2024 5219.10053		150.000		508973.100924.134631.Ung ho dia phuong bao lu 2024
10/09/2024 5220.9102		100.000		534130.100924.134630.Pham Duc Hung ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5217.10073		500.000		508984.100924.134631.Cuu tro nguoi dan mien bac
10/09/2024 5209.9095		500.000		421945.100924.134630.TRUONG NGOC DUC ung ho nguoi dan bi anh huong Bao FT24254556287958

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.10080		200.000		422006.100924.134631.NGUYEN THI HANH ung ho dong bao lu lut FT24254916308631
10/09/2024 5078.78000		500.000		MBVCB.6992469709.Le Ngoc Nu ho tro khac phuc bao.CT tu 1019525783 LE NGOC NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10100		300.000		422052.100924.134631.Ung ho dong bao a FT24254718083869
10/09/2024 5390.42909		1.000.000		020097042209101346322024NBZN785360.4290 9.134624.DO THUY HUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5388.41852		100.000		020097042209101346322024EO4J743769.41852. 134633.BUI THI THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.9142		100.000		913693.100924.134621.Mong ba con vung bi anh huong an toan
10/09/2024 5214.9143		500.000		913963.100924.134630.VU THI KIM TUYEN Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.41867		300.000		02009704220910134633202493NL472892.41867 .134634.ung ho mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5212.9158		300.000		422144.100924.134633.NGO THI LAN OANH chuyen ung ho ba con vung lu FT24254375964508
10/09/2024 5241.75345		120.000		MBVCB.6992476966.NGUYEN VAN HIEU ung ho ba con bi anh huong sau bao so 3.CT tu 1022048300 NGUYEN VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81061		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4944269.20240910.66494944269-0978303110_C au chuc binh an cho moi nguoi
10/09/2024 5240.75347		100.000		MBVCB.6992477077.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0381000613570 LY TUNG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9179		400.000		422219.100924.134634.NGUYEN TRA MY chuyen FT24254458569272
10/09/2024 5388.42959		300.000		020097041509101346352024PBrS146273.42959. 134635.KHUAT THI THUY AN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.10170		500.000		424305.100924.134635.IBFT LE THI KIM LAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.9199		10.000		936201.100924.134635.CHU MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.75353		100.000		MBVCB.6992477603.PHAM VAN ANH ung ho.CT tu 9966820096 PHAM VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.10194		500.000		914437.100924.134630.VO THI MINH LAN Chuyen tien huong ve mien bac va cac vung bao luc
10/09/2024 5390.41907		200.000		020097042209101346352024R5UJ690006.41907 .134636.Ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5212.10164		1.510.991		422236.100924.134634.TRUONG THI KIM NGOC FT24254010063080
10/09/2024 5390.41911		1.000.000		020097041509101346362024Gxzt145797.41911. 134636.ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5242.75354		300.000		MBVCB.6992477794.NGUYEN TRONG TUAN chuyen tien.CT tu 0591000392175 NGUYEN TRONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42988		200.000		020097040509101346372024FLXV084323.4298 8.134628.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LOAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.41938		200.000		02009704050910134637202473MW084348.419 38.134637.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5213.9253		200.000		382755.100924.134637.NGUYEN THI NU chuyen tien
10/09/2024 5213.10258		2.000		944027.100924.134637.NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5078.78035		200.000		MBVCB.6992470356.ung ho dong bao .CT tu 1017034193 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.9303		200.000		509167.100924.134639.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.9320		100.000		422552.100924.134639.NGUYEN THI MAI chuyen FT24254429675497
10/09/2024 5189.41984		200.000		020097042209101346392024FINP632411.41984. 134620.Gd Nguyen Thi Van ung ho dong bao cuu tro bao lu
10/09/2024 5388.41993		200.000		020097040509101346402024SN3T084443.41993 .134620.Vietcombank:0011001932418:Tinh dong bao Tu hao la nguoi Viet Nam
10/09/2024 5390.43050		200.000		020097042209101346392024ZV19226850.43050 .134640.DO PHAM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.9351		500.000		534479.100924.134640.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.10343		100.000		382828.100924.134641.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5245.75379		3.000.000		MBVCB.6992477624.Ho tro dong bao mien Bac vuot qua Yagi.CT tu 0111000081384 NGUYEN THU NHA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.81060		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4158938.20240910.66494158938-0989504534_G iup suc voi kha nang cua sinh vien o mien nam a
10/09/2024 5389.43078		200.000		020097042209101346412024OUVZ298816.4307 8.134633.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.10362		200.000		149116.100924.134641.Ung ho Dong Bao cac Tinh Thanh Pho do con bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5387.44048		1.000.000		020097042209101346422024DIFW396355.4404 8.134643.TRAN MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5244.75390		200.000		MBVCB.6992477887.DINH QUANG HUY chuyen tien.CT tu 0021000463035 DINH QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.9452		500.000		915018.100924.134632.NGUYEN THI THANH NHAN Chuyen tien ung ho dong bao bi bao Gagi
10/09/2024 5215.9455		300.000		422851.100924.134643.DANG THUY TIEN chuyen FT24254607639002
10/09/2024 5389.43122		200.000		020097041509101346452024uvTf145934.43122. 134645.1 CHUT TAM LONG UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI CHUC MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5245.75393		100.000		MBVCB.6992470827.TRAN NGOC HAI ung ho bao lu nguoi dan mien bac.CT tu 1040970381 TRAN NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43132		1.000.000		020097041509101346452024eRJQ146425.43132 .134645.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.9478		310.000		425840.100924.134645.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.10475		150.000		509307.100924.134645.HA THI CHAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.9483		500.000		422914.100924.134644.VO THI XUAN TRANG chuyen ung ho nguoi dan vung bao FT24254586295057
10/09/2024 5389.43142		5.000.000		0200970422091013464420243D9V997444.43142 .134646.tiep suc dong bao gap thien tai
10/09/2024 5388.43152		50.000		020097041509101346462024VLx1146447.43152. 134626.QUACH QUY LAM ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.10491		1.000.000		509295.100924.134646.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.10493		200.000		423004.100924.134646.Ung ho khac phuc thiet hai bao yagi FT24254829182289

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.10515		500.000		425912.100924.134646.IBFT ha trong vuong ung ho dong bao
10/09/2024 5189.44140		190.000		020097041509101346472024Mzjh145975.44140.134647.PHAM QUOC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.10543		20.000		944726.100924.134647.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.9542		100.000		535064.100924.134646.Khoa Tuyet Nhi chuyen tien
10/09/2024 5218.9584		500.000		425908.100924.134648.IBFT Quyen gop cuu tro bao lut
10/09/2024 5218.10565		100.000		383022.100924.134649.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.43215		100.000		020097041509101346492024oejC146509.43215.134649.Ung ho Thai Nguyen
10/09/2024 5242.75417		88.000		MBVCB.6992470577.NGUYEN THI KIM DUNG ung ho dong bao bi thiet hai mua bao lu.CT tu 1043540970 NGUYEN THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.10603		1.000.000		149215.100924.134649.Gia dinh be Ong ung ho khac phuc sau bao lu. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5239.75419		1.000.000		MBVCB.6992461529.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1017099351 NGUYEN LE THUC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81089		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4945187.20240910.66494945187-0823439769_H UYNH THI MY LOAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.9622		200.000		383056.100924.134650.HA KIEU ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.75422		100.000		MBVCB.6992477671.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0331000512804 DUONG THI YEN XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9638		1.000.000		423181.100924.134648.Niken ck cuu tro bao lu yagi FT24254957353720
10/09/2024 5214.9541		10.000.000		423073.100924.134647.TRANG PHAP - KANDEE UNG HO UBTW MTTQ KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254296288039
10/09/2024 5212.9651		200.000		383081.100924.134651.Mong dong bao mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.9666		200.000		915496.100924.134647.LE VIET HOA chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.81104		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4943927.20240910.66494943927-0939477227_G ui cuu tro bao luc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.10695		30.000		945048.100924.134652.DANG QUYNH THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5216.9697		10.000		149258.100924.134653.Trinh Thi Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5214.10705		1.000.000		383098.100924.134653.Thu Huong dong tien team building FLEX UNLIMITED
10/09/2024 5214.10724		100.000		915586.100924.134650.NGUYEN THI HA NA Chuyen tien
10/09/2024 5215.9711		200.000		915602.100924.134650.DO MINH HANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.10739		1.000.000		423471.100924.134653.Ung ho nguoi dan mien bac lu lut FT24254827016172
10/09/2024 5219.10747		100.000		535349.100924.134654.ung ho dong bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5389.43327		200.000		020097040509101346542024AV8X084933.4332 7.134646.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI NGA chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5388.43325		50.000		020097041509101346542024o9ow146592.43325 .134655.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT
10/09/2024 5217.10772		100.000		226175.100924.134654.ung ho dong bao mien Bac sau con bao yagi
10/09/2024 5215.10770		50.000		915620.100924.134651.LE NGUYEN HOANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.75442		500.000		MBVCB.6992478754.PHAN THI THU THUY chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001001807 PHAN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10782		100.000		423598.100924.134654.NGUYEN NGOC PHUNG ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254957354116
10/09/2024 5212.9769		300.000		915587.100924.134650.HA THI PHUONG LINH Chuyen tien ung ho lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5218.9775		500.000		423627.100924.134655.Ung ho khac phuc bao FT24254232991267
10/09/2024 5241.75446		200.000		MBVCB.6992479299.ung ho khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1025851781 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44288		100.000		02009704220910134655202436W3973999.4428 8.134648.ung ho dong bao mien bac do lu lut
10/09/2024 5387.44302		100.000		020097041509101346562024QNi4147108.44302. 134656.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.9793		200.000		509545.100924.134656.Ung ho do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.9782		100.000		158356.100924.134655.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.9807		300.000		423709.100924.134656.Ung ho dong bao lu lut FT24254260072024
10/09/2024 5217.10853		200.000		914668.100924.134642.DINH THI NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5217.9835		200.000		148455.100924.134657.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5242.75456		100.000		MBVCB.6992478328.Con xin phep ung ho khac phuc sau bao.CT tu 1033891297 TRINH THI MY CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.78151		100.000		MBVCB.6992470966.ho tro cuu tro dong bao .CT tu 1021613086 NGUYEN THI THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75460		10.000		MBVCB.6992477990.NGUYEN DINH THANG chuyen tien ho tro.CT tu 0491000008495 NGUYEN DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43409		500.000		020097042209101346582024PK2C455676.43409 .134659.Doì SVTN Khoa Ngoai ngu thuoc DH Bach khoa Ha Noi ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5215.9873		100.000		383224.100924.134659.Co len Viet Nam
10/09/2024 5161.81135		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4414024.20240910.66494414024-0708974425
10/09/2024 5219.9887		100.000		383239.100924.134659.nguyen cau cho chung sinh thoat khoi lu lut lam than an cu lac nghiep
10/09/2024 5220.9904		300.000		423926.100924.134659.Tra sua okoi chung ung ho dong bao mien bac FT24254840402789
10/09/2024 5390.44376		100.000		020097042209101347002024E1BU880813.44376 .134700.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5213.10939		500.000		383269.100924.134701.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.9920		200.000		423975.100924.134700.Mong cac bac giup chau gui mot phan toi dong bao FT24254006730700
10/09/2024 5390.44394		1.500.000		020097041509101347012024roFv147180.44394. 134701.Nguyen dac tuan o ty dien phu hoa luong tai bac ninh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.9950		200.000		914919.100924.134654.ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.75475		500.000		MBVCB.6992471776.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 1024438566 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10978		100.000		424036.100924.134701.NGUYEN KHANH NHI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254706287235
10/09/2024 5389.44421		200.000		0200970422091013470220245Q00914507.44421 .134643.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.11013		235.000		424106.100924.134702.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254327286879
10/09/2024 5245.75480		300.000		MBVCB.6992478957.NGUYEN THI HONG QUANH ung ho mien Bac bi bao lu.CT tu 1022053333 NGUYEN THI HONG QUANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12015		100.000		424171.100924.134703.HOANG THI HONG NHUNG ung ho FT24254288039982
10/09/2024 5239.75487		100.000		MBVCB.6992479740.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1031911503 NGUYEN THI QUYNH NHU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11055		500.000		914969.100924.134657.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien cuu tro bao lut
10/09/2024 5220.11058		500.000		536788.100924.134704.Mong ba con Mien Bac binh an
10/09/2024 5216.12036		200.000		424225.100924.134704.BUI THI THU HANG ung ho vung bi thiet hai thien tai FT24254501688026
10/09/2024 5189.43536		100.000		0200970422091013470420241TLE541599.43536 .134645.can bo lu 657 ung ho ba con bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5217.12042		50.000		220613.100924.134705.PHUNG PHAT CK CUU TRO BAO SO 3-100924-13:47:05 220613
10/09/2024 5189.43542		50.000		020097042209101347052024P48Q753729.43542 .134705.Ung ho vung lu lut
10/09/2024 5218.11092		500.000		915877.100924.134659.NGUYEN VU THUY TRANG ung ho dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5388.44465		50.000		020097042209101347052024Q8B6228292.44465 .134706.Ung ho dong bao mien Bac mong moi nguoi manh khoe may man.
10/09/2024 5387.43569		200.000		020097042209101347052024O9J9365719.43569. 134706.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5209.11116		80.000		493924.100924.134657.ung ho dong bao gap bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.81167		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4040409.20240910.66494040409-0373831528_V iet Nam co len
10/09/2024 5240.75499		100.000		MBVCB.6992478259.Le Phuong ung ho.CT tu 0011004169288 LE LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.11124		10.000		203042.100924.134707.PHUNG MANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.11114		2.000.000		241556.100924.134701.Nguoi ham mo dien vien Bach Loc tai VietNam ung ho cuu tro
10/09/2024 5161.81185		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4228753.20240910.66494228753-0374700530_U ng ho bao so 03 Yagi
10/09/2024 5389.43599		200.000		020097041509101347082024dPwt146798.43599. 134708.NGUYEN QUANG KHAI chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.44509		10.000		02009704050910134708202473LC085355.44509. 134708.Vietcombank:0011001932418:...
10/09/2024 5388.43603		100.000		020097040509101347082024DLE2085359.43603 .134708.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5218.11163		500.000		915992.100924.134703.NGUYEN HOANG NGOC LOAN CHUNG TAY GOP SUC VOI MIEN BAC
10/09/2024 5212.11160		200.000		149410.100924.134708.Do phuong thu ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.75508		200.000		MBVCB.6992480455.VU DIEU HONG chuyen tien.CT tu 0831000072861 VU DIEU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44518		100.000		020097042209101347082024L90P994588.44518. 134700.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.12154		100.000		220728.100924.134709.TRAN NHU HAI chuyen khoan-100924-13:47:08 220728
10/09/2024 5390.43615		500.000		020097042209101347082024Y3TQ669439.4361 5.134709.Ho tro dong bao mien Bac trong dot bao Yagi
10/09/2024 5078.78209		200.000		MBVCB.6992471997.BUI VIET HA chuyen tien.CT tu 1035565979 BUI VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43584		200.000		020097042209101347062024IY5S860239.43584. 134707.TRAN THI THI chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5214.12180		1.000.000		536594.100924.134709.Ms HA MR TAI chuyen khoan ung ho dong bao lu lut YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.78215		50.000		MBVCB.6992480231.ung ho dong bao.CT tu 9797899314 NGUYEN QUOC PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12219		100.000		917117.100924.134706.NGUYEN THUY CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.43672		500.000		0200970422091013471020243XN5976546.43672 .134651.Ho tro dong bao khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5216.12231		200.000		537665.100924.134711.Ung ho dong bao
10/09/2024 5078.78218		500.000		MBVCB.6992472256.ung ho thiet hai bao so 3.CT tu 0341007228812 NGUYEN THANH LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.75520		500.000		MBVCB.6992479470.Ung ho moi nguoi sau bao Yagi, co len moi nguoi oi.CT tu 9346802987 LUONG THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.11232		200.000		424644.100924.134711.dong gop ho tro dong bao FT24254657400039
10/09/2024 5218.12256		50.000		383550.100924.134712.DINH THI HOANG YEN - cua it long nhieu - mong mn luon duoc binh an
10/09/2024 5161.81195		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4228822.20240910.66494228822-0795386106_N GUYEN THI THUY DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.81209		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4278592.20240910.66494278592-0933827157_N GUYEN HOANG SANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.11265		200.000		537729.100924.134712.VU THI LAM TRUC ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 (bao Yagi)
10/09/2024 5017.12281		100.000		149441.100924.134713.Dong gop ho tro thiet hai bao lu o khu vuc mien Bac
10/09/2024 5213.11273		100.000		537130.100924.134712.HOANG THI DIEU THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.81211		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4948390.20240910.66494948390-0337071684_N GUYEN THI THANH LOAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.43725		70.000		020097042209101347132024OPM4996157.4372 5.134714.ho tro nguoi dan trong con bao yagi
10/09/2024 5209.12297		200.000		309718.100924.134713.NGUYEN PHUONG THAO CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.75531		90.000		MBVCB.6992480979.Dong bao co len!!!!.CT tu 9339722085 BUI MINH DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44597		500.000		0200970422091013471320241SNU155058.4459 7.134705.BUI THI THU NGA chuyen tien Hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.11301		500.000		509945.100924.134714.Skywash va Manh bun cha xin ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5245.75535		400.000		MBVCB.6992472491.NGUYEN THI XUAN NHU chuyen tien.CT tu 1027750935 NGUYEN THI XUAN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43753		500.000		020097042209101347142024B7P0991148.43753. 134715.NGO DUY HA chuyen tien
10/09/2024 5212.11340		300.000		917243.100924.134710.TRAN THI THU HA Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.43765		200.000		020097042209101347152024IEJF447219.43765. 134716.BUI PHUONG THAO ung ho
10/09/2024 5219.12372		1.000.000		424834.100924.134714.Ung ho khac phuc sieu bao Yagi FT24254449363907
10/09/2024 5218.11328		200.000		916216.100924.134708.NGUYEN TRANG NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.12401		200.000		537873.100924.134716.Ung ho MTTQVN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.12407		200.000		383648.100924.134717.KIEU THI TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5212.12412		200.000		424976.100924.134716.NGUYEN DOAN HONG NHUNG FT24254034509298
10/09/2024 5189.43831		300.000		020097042209101347182024Q02V988851.43831 .134719.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.11415		100.000		510070.100924.134719.Ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5388.43839		2.000.000		0200970415091013471920244a6F147505.43839. 134719.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5214.11422		1.000.000		916362.100924.134715.Tran Hanh Trang ung ho dong bao
10/09/2024 5209.11439		100.000		916386.100924.134716.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.75558		200.000		MBVCB.6992481153.ung ho mien Bac.CT tu 0071001078138 LE THI THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.75561		500.000		MBVCB.6992472417.Ung ho bao so 3.CT tu 9985269437 LE MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.75559		300.000		MBVCB.6992481315.TRAN THI PHUONG CHAU chuyen tien ung ho ba con mien bac lu lut.CT tu 0351000650439 TRAN THI PHUONG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43871		500.000		020097042209101347202024RY8D828127.4387 1.134721.ung ho mien bac
10/09/2024 5245.75564		500.000		MBVCB.6992472621.Pham Kieu My Duyen ung ho khac phuc sau bao. mong ba con binh an .CT tu 1018051091 PHAM KIEU MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11491		200.000		947077.100924.134721.Con xin chia se chut tam long cung ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.11493		100.000		158827.100924.134722.chau xin gop 1 chut ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.11502		20.000		939197.100924.134721.Fan NDS ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.75569		100.000		MBVCB.6992481248.BUI NGUYEN NHAT DUY chuyen tien.CT tu 1027011477 BUI NGUYEN NHAT DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81236		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4444025.20240910.66494444025-0823167677_D ong gop chut yeu thuong cho mien Bac than yeu
10/09/2024 5219.12565		1.000.000		939264.100924.134723.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.81263		36.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5019339.20240910.66495019339-0369866292_P huong Lien quyen gop a
10/09/2024 5220.11529		100.000		425095.100924.134718.NGUYEN HOANG KHA MY ung ho dong bao mien bac FT24254945150102
10/09/2024 5217.12579		200.000		917489.100924.134717.TRUONG THI MY TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5218.11553		200.000		425197.100924.134720.VIET NAM LOVE FT24254291065864
10/09/2024 5216.11564		100.000		383804.100924.134724.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5215.11575		200.000		425273.100924.134721.HO THI TUYET NHUNG chuyen ho tro bao so 3 MB FT24254100628669
10/09/2024 5389.43889		500.000		020097041509101347222024F7PG147559.43889 .134702.Gia dinh Mochi ung ho dong bao
10/09/2024 5215.12648		50.000		425490.100924.134724.Chau xin dong gop 1 phan nho chia se cg mn dot bao a FT24254008000504

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.43974		300.000		0200970422091013472520248EUE203125.43974 .134706.Em Thuan SMT ho tro dong bao lu lut.
10/09/2024 5213.12679		100.000		538645.100924.134725.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.11673		100.000		425589.100924.134726.TRAN DANG PHI chuyen FT24254880620035
10/09/2024 5241.75591		500.000		MBVCB.6992473286.ung ho dong bao.CT tu 9968119498 BUI THAO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11685		200.000		425592.100924.134726.Ung ho mien bac FT24254020032200
10/09/2024 5216.12743		200.000		917443.100924.134716.NGUYEN XUAN QUANG bao so3 YaGi Gay Ra
10/09/2024 5388.45024		50.000		020097042209101347282024MEIO614713.4502 4.134729.TRAN THI HUYEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.11755		500.000		425728.100924.134729.Nguyen Tuan Anh- Nguyen Tuan Phuc gui FT24254105459821
10/09/2024 5213.11776		100.000		538416.100924.134729.Bui Duc Anh chuyen tien
10/09/2024 5189.44859		50.000		020097041509101347302024nPf9148095.44859. 134710.HOANG DUC THAT chuyen tien
10/09/2024 5218.12814		200.000		426757.100924.134730.IBFT NGUYEN THI HA LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.11790		50.000		148637.100924.134730.Dao Thi Duyen chuyen tien
10/09/2024 5390.45060		2.000.000		020097042209101347302024FLG8305310.45060 .134731.PHUNG QUANG NGHIA DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.11820		100.000		980977.100924.134731.Tam long gui Dong Bao mien Bac
10/09/2024 5390.45089		100.000		02009704050910134733202487ZO086134.45089 .134713.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHUONG ung ho dong bao mien bac chong bao
10/09/2024 5389.45100		2.000.000		020097041509101347332024SpdV148136.45100 .134733.tam long hao tam tu ca nhan tt hue
10/09/2024 5241.75619		50.000		MBVCB.6992482514.LUONG KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1050162202 LUONG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45126		200.000		0200970415091013473420245Z67148153.45126. 134734.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.81254		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5021430.20240910.66495021430-0967015942_L e Thi NgocNga ung ho dong bao vung lu khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.44942		500.000		020097042209101347352024TDD0259540.4494 2.134735.TRAN DUC DUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.12965		500.000		912749.100924.134736.Pham Thi Thu Trang chuyen tien ung ho dong bao bi bao yagi, ma GD 248746957
10/09/2024 5212.12958		200.000		917899.100924.134729.NGUYEN KHAC DONG Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.
10/09/2024 5388.45175		200.000		0200970415091013473620244jK9148178.45175. 134736.HO THI THAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.81311		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5020823.20240910.66495020823-0707491132_Q uyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.44961		100.000		020097041509101347362024ufVH147789.44961 .134736.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.44960		200.000		0200970405091013473620240DX086242.44960 .134736.Vietcombank:0011001932418:Mong dong bao mien Bac binh an
10/09/2024 5239.75635		200.000		MBVCB.6992481969.PHAM THI KHUYEN chuyen tien.CT tu 0831000020521 PHAM THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44985		500.000		020097042209101347372024F2XD529476.4498 5.134738.Linh Tran chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5244.75640		200.000		MBVCB.6992473546.Quat nha Ninh Duong Story ung ho .CT tu 0651000853544 THAI THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.11934		1.000.000		426125.100924.134735.Ung ho bao lu FT24254745528713
10/09/2024 5213.12992		500.000		427685.100924.134736.IBFT Cau chuc moi nguai duoc binh an
10/09/2024 5219.11973		191.000		426238.100924.134737.LUU TUNG LAM chuyen FT24254753163217
10/09/2024 5242.75646		1.000.000		MBVCB.6992482794.Ung ho ba con bao lu.CT tu 0591000399692 NGUYEN THI PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13030		100.000		918031.100924.134733.HOANG THI ANH THU ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.13047		50.000		384110.100924.134738.NGUYEN NGOC ANH transfer

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.46031		170.000		02009704220910134739202436O7428837.46031. 134740.BIEN QUOC THANG chuyen tien
10/09/2024 5387.46039		500.000		020097042209101347402024H000578014.46039. 134741.VU THANH XUAN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.14038		100.000		918056.100924.134734.NGUYEN PHUONG THAO ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai trong bao Yagi
10/09/2024 5219.14040		2.000.000		221371.100924.134738.A ZI ZAH CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:47:39 221371
10/09/2024 5017.14045		20.000		940168.100924.134739.LUONG BAO NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5215.13018		10.000		426261.100924.134737.Phong 408A dai hoc cong nghe gtvt co so vinh phuc giúp do dong bao FT24254807632081
10/09/2024 5213.14043		200.000		426472.100924.134740.NGUYEN HAI VAN chuyen ung ho dong bao mien Bac FT24254516580719
10/09/2024 5243.75655		200.000		MBVCB.6992473849.ung ho mien bac.CT tu 0061001134664 DANG HOAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13087		500.000		384172.100924.134740.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5244.75641		500.000		MBVCB.6992482385.chut tam long nho be gop it gao luong thuc cho ba con mien Bac.CT tu 0461000643501 HA THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45258		500.000		020097042209101347412024O3VI713268.45258. 134722.DANG HONG HA ung ho MAT TRAN TO QUOC VN chong lu lut
10/09/2024 5216.14109		100.000		918036.100924.134733.NGUYEN THI SEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.46064		100.000		02009704220910134742202471AL673874.46064 .134742.PHAM THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.45285		200.000		02009704220910134742202481XE753132.45285 .134743.bui thi thao chut tam long gui toi mien Bac than yeu.
10/09/2024 5161.81259		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4159763.20240910.66494159763-0945413887_N GUYEN THI THUY NGA ung ho dong bao bi thiet hai do yagi
10/09/2024 5387.46070		100.000		020097042209101347422024L5RG420052.46070 .134734.BUI HOANG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.14159		50.000		918133.100924.134736.NGUYEN QUYNH MAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.14148		100.000		426637.100924.134743.TRAN NGUYEN MY UYEN ung ho FT24254227398804
10/09/2024 5213.13179		50.000		426671.100924.134743.Ung ho ba con FT24254001010442
10/09/2024 5189.45308		50.000		020097040509101347442024XL3X086507.4530 8.134744.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUOC KHOA chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.81333		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5022400.20240910.66495022400-0984669145_T HAN THI PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.13207		100.000		426919.100924.134745.IBFT Tiep suc cung nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5217.14216		500.000		384274.100924.134746.Mong binh an cho ba con vung bao lu
10/09/2024 5242.75679		200.000		MBVCB.6992483450.HOANG THI MY LE chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 1046557016 HOANG THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45336		1.000.000		020097040509101347462024WY6Q086566.4533 6.134746.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5215.14235		10.000.000		426821.100924.134745.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien Bac FT24254810985405
10/09/2024 5218.13238		300.000		918288.100924.134741.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5243.75680		100.000		MBVCB.6992473531.cua it long nhieu.CT tu 3303161993 DU DINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13246		200.000		426777.100924.134745.Ck ung ho ba con bao lu FT24254424215094
10/09/2024 5211.46127		20.000.000		020088899091013474620241001024272.46127. 134747.Masara ung ho vung bao lu phia Bac
10/09/2024 5389.46133		100.000		0200970415091013474720242Bde148332.46133. 134738.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.46139		100.000		020097042209101347462024193X310051.46139. 134739.NGUYEN THI BACH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.13296		300.000		510729.100924.134749.DINH THI MAI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.13317		1.000.000		919017.100924.134745.TRAN KIM LONG THIEN THU ung ho bao lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.75696		300.000		MBVCB.6992483762.Mien Bac co len.CT tu 0171003485787 NGUYEN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.75696		200.000		MBVCB.6992473702.NGUYEN THI THU LINH ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 0451000493806 NGUYEN THI THU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45411		200.000		020097041509101347502024sl0c148382.45411.1 34750.gop mot phan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.13363		100.000		427081.100924.134750.Ung ho khac phuc bao FT24254783897467
10/09/2024 5242.75700		300.000		MBVCB.6992474489.TA THU HA chuyen tien.CT tu 9904418825 TA THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46231		100.000		020097042209101347512024ZBXI637068.46231 .134752.PHAM MINH TUAN chuyen tien quyen gop cuu tro dong bao hau bao Yagi
10/09/2024 5390.46245		100.000		020097040509101347532024BY9X086763.4624 5.134753.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5387.46264		500.000		020097042209101347522024XC8G916942.4626 4.134733.ung ho lu lut
10/09/2024 5209.14449		300.000		540295.100924.134753.Ho tro dong bao
10/09/2024 5243.75712		2.000.000		MBVCB.6992483143.Gia dinh Ha Hang ung ho ba con vung lu.CT tu 1031393160 NGUYEN VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14462		500.000		427319.100924.134753.Ung ho khac phuc lu FT24254676102577
10/09/2024 5189.46284		200.000		020097042209101347542024DHF2389772.4628 4.134755.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.14483		500.000		427380.100924.134754.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254328104443
10/09/2024 5189.45511		1.000.000		020097042209101347542024V0R8820913.45511 .134756.cung dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.78459		200.000		MBVCB.6992474956.Yeu Viet Nam va mong binh an cho moi nguoi .CT tu 1013720526 NGUYEN HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.75720		300.000		MBVCB.6992474455.ung ho dongbao. vietnam co len.CT tu 9522882967 TRAN KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.14546		30.000		941140.100924.134752.NHAN VIET THANH chuyen tien
10/09/2024 5209.14543		200.000		384496.100924.134756.Chau Nguyen Hong Nhung chia se voi ba con bao lu
10/09/2024 5387.45532		200.000		0200970422091013475620243YUS220948.45532 .134757.Nguyen Thi Suat chung tay gop phan nho be cua minh ung ho thiet hai bao a.
10/09/2024 5390.45539		50.000		0200970405091013475720247W6A086912.4553 9.134757.Vietcombank:0011001932418:1 thung sua mien bac co len
10/09/2024 5387.45542		200.000		020097042209101347562024BF4L777500.45542 .134737.VU THI THOA hotro mua lu a
10/09/2024 5219.13554		200.000		427599.100924.134757.PHAM HIEN ANH chuyen FT24254891442537
10/09/2024 5390.46342		100.000		020097042209101347572024Z2RY179600.46342 .134738.NGUYEN THU THUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra.
10/09/2024 5244.75729		500.000		MBVCB.6992475006.Ung ho cac tinh bi ngap lut..CT tu 1046342335 NGUYEN HONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13589		100.000		427641.100924.134758.UNG TRUC NGAN chuyen FT24254710225667
10/09/2024 5218.13548		400.000		427574.100924.134757.PHAM THI LY ung ho dong bao trong bao Yagi FT24254694244200
10/09/2024 5388.46357		200.000		020097042209101347592024A54Z389242.46357 .134800.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.45605		91.338		020097042209101347592024J42953363.45605. 134800.cau chuc nhan dan ca nuoc binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.14627		100.000		918565.100924.134750.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5078.78481		500.000		MBVCB.6992475052.NGUYEN THI THU THAO Ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 0571000021134 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.14633		2.000.000		510845.100924.134800.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO VA LU LUT
10/09/2024 5212.13626		100.000		918688.100924.134755.NGUYEN THI TUONG VY ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5244.75736		2.000.000		MBVCB.6992484674.nguoi con VN quyen gop hao yagi.CT tu 9828011500 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14656		200.000		919202.100924.134754.NGUYEN PHUONG TRA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.13641		500.000		427799.100924.134800.La que hn ung ho dong bao lu lut tay bac FT24254001495719
10/09/2024 5387.46406		200.000		020097042209101348002024G2DX713704.4640 6.134741.NGUYEN THI THUY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5239.75746		200.000		MBVCB.6992474737.DINH VAN LINH chuyen tien ung ho tay bac lu lut.CT tu 1015004035 DINH VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46419		200.000		020097040509101348022024FUKV087122.4641 9.134802.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THAO ANH chuyen tien ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5213.13661		100.000		373165.100924.134801.Minh Hoa ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5161.81421		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4279268.20240910.66494279268-0357744861_V O THI THANH HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.78501		200.000		MBVCB.6992475000.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0271000976247 HUYNH THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14743		500.000		919194.100924.134754.PHAM HAI YEN NHI ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.14746		200.000		919279.100924.134758.moi nguoi co len moi nguoi binh an ah
10/09/2024 5017.13701		200.000		427934.100924.134802.Ung ho dong bao bi thien tai FT24254646724172
10/09/2024 5215.13704		100.000		428087.100924.134802.IBFT ung ho
10/09/2024 5388.45668		100.000		02009704150910134803202434Ph149095.45668. 134803.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.78506		500.000		MBVCB.6992484813.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0291000282737 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.14756		200.000		427964.100924.134803.NGUYEN PHUNG HA TRANG ho tro dong bao mien Bac gap lu lut do bao Yagi. FT24254597606503
10/09/2024 5217.13709		50.000		221858.100924.134907.DINH CONG HOANG CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT THIEN TAI-100924-13:48:03 221858
10/09/2024 5216.13727		500.000		427971.100924.134803.QUACH KIM HOA va C Bay ung ho cac tinh bi lu lut FT24254884276271

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.75758		200.000		MBVCB.6992484681.TRAN MINH PHUOC chuyen tien.CT tu 1040237717 TRAN MINH PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46467		50.000		020097042209101348042024VGLD357302.4646 7.134745.LE NGOC MINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.13759		500.000		919206.100924.134755.ung ho khac phuc thiet hai do bao lu
10/09/2024 5214.14797		200.000		428049.100924.134804.Ung ho mien bac khac phuc sao bao lu FT24254552100896
10/09/2024 5245.75758		100.000		MBVCB.6992484756.Ho Tro Bao So 3 Yagi.CT tu 1015252739 DOAN QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14820		200.000		428018.100924.134805.IBFT Gui den ba con minh chut tam long
10/09/2024 5216.13780		1.000.000		428078.100924.134804.Mien Nam huong ve Mien Bac FT24254711625775
10/09/2024 5017.13787		200.000		918463.100924.134747.Ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5209.14844		200.000		428131.100924.134805.IBFT ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5209.13823		200.000		919267.100924.134758.PHAM NGUYEN NAM ANH quyen gop chia se dong bao vung bao lu Yagi
10/09/2024 5387.45741		100.000		020097042209101348062024XOV1384071.4574 1.134807.PHAM DUC ANH ung ho nhan dan chiu anh huong boi bao lu
10/09/2024 5212.14802		100.000		541201.100924.134804.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5244.75768		150.000		MBVCB.6992484930.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien.CT tu 1039672788 NGUYEN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46508		120.000		0200970422091013480620247IWJ224856.46508 .134759.NGUYEN THI PHUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5241.75770		100.000		MBVCB.6992495234.NGUYEN TRONG GIAP chuyen tien ung ho.CT tu 0301000390265 NGUYEN TRONG GIAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46519		250.000		020097042209101348072024U7H4229752.46519 .134808.LE NGOC TRAM chuyen tien giup ba con khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.75773		100.000		MBVCB.6992485399.VO DAM XUAN UYEN ung ho dong bao.CT tu 0181003568436 VO DAM XUAN UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.45770		100.000		020097041509101348082024MOFS148836.4577 0.134808.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.45778		50.000		020097041509101348082024W4SP148841.4577 8.134808.em la sinh vien xin duoc giup do
10/09/2024 5189.46537		1.000.000		0200970405091013480820242LDM087370.4653 7.134808.Vietcombank:0011001932418:VU QUANG MANH Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.13871		1.000.000		541924.100924.134808.Dung Nguyen ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5388.46563		200.000		020097042209101348092024N08N641337.46563 .134810.NGO THI KIM NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5390.46580		200.000		020097041509101348102024r2xF149204.46580. 134802.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.75784		200.000		MBVCB.6992482617.Gop suc giup dong bao lu lut mien bac.CT tu 0091000673212 TRUONG THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46597		100.000		0200970422091013481020244WVF840937.4659 7.134811.sinh vien nho be xin duoc gop chut tien ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5161.81451		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5025543.20240910.66495025543-0987474255_H OANG THI MINH ung ho bao lu mong dong bao vuot qua duoc kho khan
10/09/2024 5242.75783		500.000		MBVCB.6992483969.Ung Ho Khac Phuc Thiet Hai Do Bao So 3 Yagi.CT tu 9974070454 NGUYEN NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.75786		100.000		MBVCB.6992474753.TRAN VINH PHU KHANG chuyen tien chung tay cuu tro dong bao .CT tu 1018098561 TRAN VINH PHU KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13955		500.000		428398.100924.134810.HOANG THI MY HIEN ho tro sau bao FT24254508808855
10/09/2024 5217.13950		10.000		920049.100924.134807.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.45846		200.000		020097041509101348132024hmud148914.45846 .134813.Chung tay huong ve dong bao Viet Nam
10/09/2024 5388.46645		100.000		02009704150910134813202413uh148925.46645. 134813.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5213.15077		300.000		428531.100924.134812.TRAN PHUC THANH chuyen cuu tro dong bao Mien Bac bao Yagi FT24254301328101

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.15078		300.000		428591.100924.134813.ung ho lu lut FT24254658157478
10/09/2024 5241.75796		1.000.000		MBVCB.6992475127.Ung ho dong bao bi Bao Yagi anh huong.CT tu 9785675890 NGUYEN THI KIEU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15105		8.000.000		920003.100924.134806.ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5220.16010		500.000		384940.100924.134814.ung ho cac tinh bi bao yagi
10/09/2024 5240.75800		200.000		MBVCB.6992485670.Ung ho Mien Bac.CT tu 0561000592747 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15142		217.684		428402.100924.134815.IBFT TRAN THANH DUY LINH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5209.15144		500.000		428680.100924.134814.Ung ho dong bao bao lu sau bao so 3 FT24254613747219
10/09/2024 5212.15148		100.000		511353.100924.134815.Ung ho ba con mien nui lu lut, chuc nguoi dan binh an
10/09/2024 5209.16009		50.000		384941.100924.134814.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.46696		100.000		020097042209101348152024APHZ128730.4669 6.134807.LE VAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5215.16060		100.000		428718.100924.134815.TRAN THU THUY chuyen FT24254828175572
10/09/2024 5219.15184		1.000.000		226934.100924.134816.GD nha Catbaby Bac Lieu UH mien Bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.45914		100.000		020097042209101348162024LVU2532121.45914 .134817.HUYNH THI DOAN TRANG ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.46722		100.000		020097042209101348162024XXLM788114.467 22.134757.LE THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.16099		150.000		385015.100924.134817.ck Candy 150K 7vien citrine
10/09/2024 5244.75813		200.000		MBVCB.6992495872.Giup do ba con vung lu lut.CT tu 1034233772 NGUYEN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45930		189.000		020097042209101348172024NFSL870543.45930 .134818.ck
10/09/2024 5390.46749		50.000		02009704220910134817202435RE916814.46749. 134818.DO DUC DONG chuyen tien
10/09/2024 5161.81487		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5026134.20240910.66495026134-0966673625_N GUYEN VU THUY DUONG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.15247		88.888		470033.100924.134819.Thuong chuc mien bac som khoe lai sau thien tai
10/09/2024 5390.46772		200.000		020097042209101348192024QB9A599587.4677 2.134820.NGUYEN HOANG MINH ho tro khac phuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.45975		100.000		020097042209101348192024DVUU789614.4597 5.134800.DINH THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.15284		500.000		385088.100924.134820.Cau Mong moi dieu binh an
10/09/2024 5389.45988		1.000.000		020097041509101348202024hVJB149547.45988 .134812.TRAN THI THU TRANG ung ho bao yagi va lu lut
10/09/2024 5189.46802		100.000		020097042209101348202024EAQF576394.4680 2.134821.NGUYEN NGOC MY LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.75831		500.000		MBVCB.6992484988.ung ho bao lut mien bac .CT tu 1029092128 LE THI KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46809		300.000		020097042209101348202024B1CK932395.4680 9.134821.LE DIEP LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.15319		100.000		428929.100924.134818.ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254303681529
10/09/2024 5216.16206		1.000.000		428937.100924.134818.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254033026753
10/09/2024 5216.16221		50.000		919747.100924.134817.NGUYEN GIA HAN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh,thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.16216		200.000		920386.100924.134818.LE HAI BANG Chuyen tien cho ba con mien Bac
10/09/2024 5017.15349		3.000.000		429097.100924.134821.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254879766899
10/09/2024 5220.15356		200.000		429131.100924.134821.PHAM THI VAN chuyen ung ho bao lu mien bac FT24254346051220
10/09/2024 5389.47028		500.000		020097041509101348222024No4L149407.47028 .134822.NGUYEN NHU DIEP chuyen tien
10/09/2024 5219.15362		200.000		429090.100924.134821.NGUYEN HAU chuyen ung ho khac phuc bao so 3 YaGi FT24254189480084
10/09/2024 5189.46843		50.000		020097042209101348222024KSTC928779.4684 3.134815.LE NGOC MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.75842		200.000		MBVCB.6992496261.Chung tay ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0101001188067 NGUYEN NGOC VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.15391		100.000		429223.100924.134823.Ha nam gui ngan cai om den nhung noi ngap lut,bao lu FT24254343867698
10/09/2024 5240.75828		200.000		MBVCB.6992486355.Ung ho lu lut ba con mien Bac.CT tu 9935899322 HUYNH THI NGOC DA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15413		100.000		919873.100924.134822.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.47070		2.000.000		020097042209101348242024RABB423948.4707 0.134825.NGUYEN THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.81531		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5027159.20240910.66495027159-0358490716_C on xin ung ho va chuc cho tat ca moi nguoi deu duoc binh an may man a
10/09/2024 5189.47076		1.000.000		0200970422091013482420244I3H979493.47076. 134825.Ung ho nguoi dan vung nui phia Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5218.15423		100.000		429266.100924.134824.HOANG ANH CHIEN chuyen FT24254430027479
10/09/2024 5388.46873		3.000.000		020097042209101348242024BWY0173823.4687 3.134825.BUI THI KIM ANH ung ho khac phuc sau bao yagi va ba con vung lu.
10/09/2024 5213.16340		500.000		982321.100924.134826.Ung ho dong bao bao lut cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5212.16346		500.000		385243.100924.134826.BUI PHONG QUANG chuyen tien
10/09/2024 5389.47116		500.000		0200970422091013482520246O3V157744.47116 .134827.DINH THI LINH chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5209.15476		500.000		511632.100924.134827.Ung ho dong bao bao lu so 3
10/09/2024 5078.78630		100.000		MBVCB.6992486634.NGUYEN VO HONG HAN chuyen tien.CT tu 1031460044 NGUYEN VO HONG HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.78636		200.000		MBVCB.6992486761.Gd Jolie ung ho dong bao lu lut.CT tu 0421000515131 PHAM THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46938		200.000		020097041509101348282024Jtbp149489.46938. 134828.DUONG THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5245.75862		500.000		MBVCB.6992495500.DINH THI GIANG chuyen tien dong gop ho tro ba con vung lu.CT tu 1016776883 DINH THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.16394		100.000		429485.100924.134828.Gia đình chau Canh Cam ung ho khac phuc bao lu FT24254291229434
10/09/2024 5390.47145		500.000		020097042209101348282024ULNF615941.4714 5.134829.DOAN THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.16398		100.000		385296.100924.134829.PHAM PHUC BAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5017.16405		150.000		429518.100924.134828.ung ho FT24254710056244
10/09/2024 5244.75867		150.000		MBVCB.6992485996.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1033996985 TRAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16418		200.000		429534.100924.134829.NGHIEM PHU QUANG HUNG chuyen FT24254007599059
10/09/2024 5215.15573		100.000		429548.100924.134829.Chia se cung ba con vung lu FT24254006665061
10/09/2024 5219.15580		50.000		919474.100924.134807.Ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5213.15567		10.000.000		428457.100924.134829.IBFT Cty Hoa Loc Phat-Ung ho ba cao bi bao lut YAGI
10/09/2024 5387.47176		500.000		0200970405091013483120248AGA088185.4717 6.134831.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5239.75878		100.000		MBVCB.6992497260.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0541000250072 LE MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16456		200.000		278542.100924.134820.MAN THI THUY QUYNH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16454		3.000.000		429625.100924.134830.Ung ho khac phuc hau qua sau bao YAGI bao so 3 FT24254887720872
10/09/2024 5209.16471		2.000.000		429669.100924.134831.Ung ho lu lut FT24254039606680
10/09/2024 5219.16484		22.222		543243.100924.134830.DANG ANH SON chuyen tien
10/09/2024 5017.15653		100.000		543274.100924.134831.Nguyen Quang Duc chuyen tien
10/09/2024 5217.16490		200.000		252734.100924.134832.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5161.81550		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4279681.20240910.66494279681-0374621417_N GUYEN KIM HAU chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.47262		100.000		02009704220910134834202463QE246507.47262 .134815.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.16576		100.000		543393.100924.134834.PHAM TRINH DIEU LINH cua it long nhieu, ung ho dong bao khac phuc mua lu
10/09/2024 5017.16574		100.000		429923.100924.134834.Ung ho khac phuc bao lu FT24254244807307
10/09/2024 5212.16585		500.000		428717.100924.134835.IBFT Chuk - Vee ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5390.47283		5.000.000		0200970422091013483520240H5C265418.47283 .134836.TRINH THANH TAM chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.15776		200.000		429987.100924.134835.NGUYEN THI HONG GIANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254852259062
10/09/2024 5078.78685		200.000		MBVCB.6992497253.Ung ho dong bao mien Bac Viet Nam.CT tu 0501000223627 NGUYEN SON TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48111		50.000		020097042209101348362024JGVV495169.48111 .134837.THAI THI QUYNH NHU chuyen tien Ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5390.47316		50.000		02009704220910134836202443EE605434.47316. 134837.NGUYEN THI KHANH TRINH chuyen tien mot chut tam long cua con mong dong bao mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.15819		200.000		430064.100924.134836.LE THI THU TRANG ung ho bao Yagi FT24254319303315
10/09/2024 5213.15556		100.000		148972.100924.134829.Ung ho
10/09/2024 5219.15837		200.000		511820.100924.134838.Viet Nam co len
10/09/2024 5213.15844		1.000.000		252789.100924.134838.Nguoi con Mien Trung ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5240.75880		100.000		MBVCB.6992497059.cho con xin gui ung ho bao lu yagi.CT tu 1025559928 TRUONG THI MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.15861		1.000.000		385530.100924.134838.Ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5212.15874		200.000		222665.100924.134839.UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-13:48:32 222665
10/09/2024 5387.47348		500.000		020097042209101348382024RSXP540948.4734 8.134839.DANG VAN ANH chuyen tien ho tro bao lut
10/09/2024 5189.47352		100.000		020097042209101348382024BYDY148024.4735 2.134839.DAO NGOC ANH PHUONG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.75913		200.000		MBVCB.6992497741.ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0181001779314 PHAM THI NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16698		200.000		222673.100924.134841.HO TRO KHAC PHUC THIEN TAI SAU BAO-100924-13:48:39 222673
10/09/2024 5215.15919		220.590		428799.100924.134840.IBFT Fan ham mo ca si Tang Phuc ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.15951		100.000		430219.100924.134838.DO THI VAN THI chuyen FT24254094894080
10/09/2024 5245.75921		100.000		MBVCB.6992497950.DOAN HANG NGOC ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0301000387710 DOAN HANG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.16752		100.000		430285.100924.134840.ung ho dong bao chong lu lut FT24254301330217
10/09/2024 5209.15980		200.000		544665.100924.134841.Nguyen Thi Giang chuyen tien
10/09/2024 5216.16778		100.000		429667.100924.134841.IBFT TRAN MINH CHAU quyen gop ung ho nhan dan bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.16812		1.000.000		919353.100924.134802.DOAN DINH LONG Chuyen tien ung ho quy
10/09/2024 5220.16808		200.000		544719.100924.134842.Trinh Thi Thuong ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.17033		100.000		920829.100924.134833.Con xin gui chut tam long nho be chung tay cung dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5219.17039		500.000		430536.100924.134843.Gui den ba con mien bac FT24254618102126
10/09/2024 5242.75935		100.000		MBVCB.6992498158.cua it long yeu to quoc yeu dong bao rat nhieu.CT tu 9346235198 HA LE HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16827		100.000		922033.100924.134839.NGUYEN VAN HIEP Chuyen tien
10/09/2024 5078.78724		100.000		MBVCB.6992498363.VO HOANG YEN PHUONG ung ho khac phuc sau bao yagi .CT tu 0701000464445 VO HOANG YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.75937		500.000		MBVCB.6992487580.chuc mn an toan .CT tu 1046844335 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.16842		500.000		430577.100924.134843.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen FT24254508800366
10/09/2024 5243.75938		107.960		MBVCB.6992496805.NGUYEN HUU SANG chuyen tien.CT tu 1031395163 NGUYEN HUU SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47447		500.000		0200970422091013484320248IRA254529.47447 .134824.VU THI HUE ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.16850		200.000		922118.100924.134842.TRAN THANH GIANG ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5220.16864		300.000		922066.100924.134840.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.17076		300.000		123618.100924.134845.LE HUYNH BAO NGAN chuyen tien
10/09/2024 5218.17070		200.000		608840.100924.134835.VO DIEP HA dong gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.48249		50.000		020097042209101348442024NO31773962.48249 .134846.DAO THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5209.17015		500.000		429762.100924.134842.IBFT TRAN PHUONG QUYNH ANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.16897		200.000		385719.100924.134846.PHAM HOAI THUONG ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5212.16896		500.000		920857.100924.134834.PHAM THI THANH TAM Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.47491		500.000		0200970422091013484520246TEP349616.47491 .134838.ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5218.17105		20.000		953313.100924.134846.Vo chong Tuan Minh va Anh Anh chung tay ung ho giúp đỡ dong bao lu lut
10/09/2024 5390.47509		100.000		0200970422091013484620249C45441174.47509. 134838.hy vong mng khac phuc duoc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.16932		100.000		430717.100924.134846.MAI VAN TOT co it tam long, ba con co len FT24254790129976
10/09/2024 5388.47511		100.000		020097042209101348462024J5WV971312.4751 1.134827..
10/09/2024 5220.16940		200.000		921168.100924.134834.HOANG THANH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5243.75952		200.000		MBVCB.6992498558.LY HOANG TRANG chuyen tien.CT tu 0441000695482 LY HOANG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.75954		1.000.000		MBVCB.6992488011.Gia dinh Luke ung ho cuu tro dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0531002493897 NGUYEN HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.18017		300.000		222900.100924.134932.LE THI PHUONG TRANG chuyen khoan-100924-13:48:49 222900
10/09/2024 5219.17171		20.000		227231.100924.134849.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.18045		200.000		430808.100924.134848.Gd be Hai Dang ung ho FT24254657160650
10/09/2024 5214.17181		500.000		430809.100924.134848.Ung ho FT24254663042735
10/09/2024 5240.75962		200.000		MBVCB.6992497617.cau mong binh an cho dong bao Viet Nam.CT tu 0651000847196 PHAN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75962		200.000		MBVCB.6992498421.NGUYEN THI HIEN ung ho cuu tro lu lut.CT tu 1029928143 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18061		500.000		430835.100924.134848.Ho tro dong bao bao so 3 FT24254291230992
10/09/2024 5220.17188		200.000		430857.100924.134849.Cuu tro dong bao FT24254489483508
10/09/2024 5390.47590		269.636		020097042209101348502024LN76716368.47590 .134851.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong lu lut mien Bac
10/09/2024 5213.17196		50.000		430905.100924.134849.Ung ho dong bao lu lut. Mong mn binh an FT24254413967587
10/09/2024 5078.78761		1.000.000		MBVCB.6992487123.NGUYEN CONG ANH MINH chuyen tien.CT tu 0041000195532 NGUYEN CONG ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.75966		300.000		MBVCB.6992488253.cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 0251002790011 PHAN HO HIEU NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47603		100.000		0200970422091013485020245W59554210.4760 3.134851.PHAM THI HOA ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.18096		1.000.000		921425.100924.134846.Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.48322		100.000		020097042209101348512024YZEA643618.4832 2.134852.Chau xin gop suc nho cho dong bao lu lut. Mong se den tan tay dong bao.
10/09/2024 5214.18124		200.000		922119.100924.134842.chia se cung dong bao trong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.75971		300.000		MBVCB.6992486986.Em Kpa Ho Giang ung ho dong bao lu lut T9 - 2024.CT tu 1049203920 KPA HO GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.75972		300.000		MBVCB.6992498791.VO THI NU chuyen tien.CT tu 0381000420266 VO THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.18212		100.000		431109.100924.134853.NGUYEN THI PHUONG LOAN chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254123704943
10/09/2024 5389.47702		500.000		020097042209101348542024VLUZ717089.4770 2.134847.Ho tro dong bao mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5218.17291		100.000		921583.100924.134852.VU DUC TOAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.17293		500.000		545168.100924.134854.Nguyen Tran Thanh Tam chuyen tien
10/09/2024 5244.75982		100.000		MBVCB.6992498461.nguyen chi bao chuyen tien ung ho ban cuu tro.CT tu 1040992427 DANG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17300		100.000		545179.100924.134855.Nguyen Van Phong chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5215.18282		100.000		545221.100924.134856.Nguyen Hai Dat chuyen tien
10/09/2024 5241.75988		100.000		MBVCB.6992499242.UH khac phuc bao Yagi.CT tu 0201000644403 NGUYEN THI BAO YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17326		200.000		385922.100924.134857.LE THI CHUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.18296		200.000		223080.100924.134857.UNG HO LU LUT-100924-13:48:56 223080
10/09/2024 5389.48410		500.000		0200970405091013485720244RHR089116.4841 0.134837.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN PHONG ung ho ba con
10/09/2024 5161.81663		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5131373.20240910.66495131373-0944057124_D UONG THI DUY LINH ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.81637		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5132052.20240910.66495132052-0967244173_P huong Nhung ung ho bao lu lut tai mien Bac hi vong mn binh An
10/09/2024 5216.18306		100.000		431364.100924.134856.PHUNG MANH PHU chuyen FT24254290946057

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.17354		500.000		917181.100924.134848.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5217.17349		1.000.000		431393.100924.134857.Chia se ba con vung lu, thuong chuc tat ca binh an FT24254623557060
10/09/2024 5219.18323		300.000		431424.100924.134857.NGUYEN HUU AN chuyen FT24254026075588
10/09/2024 5389.47796		1.000.000		020097040509101348592024TZSE089193.47796 .134839.Vietcombank:0011001932418:DO THI THU THUY ung ho dong bao bi bao YaGi
10/09/2024 5209.18361		200.000		223162.100924.134858.PHAM VAN MINH -BINH DUONG-UNG HO UBTW MTTQVN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:48:59 223162
10/09/2024 5239.76002		200.000		MBVCB.6992499376.cuu tro dong bao.CT tu 0881000470777 LAM THUY MAI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48457		200.000		020097041509101348592024gneE151009.48457.134851.Mot chut nho nhoi ung ho dat nuoc a
10/09/2024 5161.81684		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5130815.20240910.66495130815-0868070129_G ia dinh nha Duyen xin gop chut tam long nho ho tro ba con sau bao
10/09/2024 5212.18366		1.000.000		431529.100924.134859.NGUYEN NGOC DONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac FT24254051007720
10/09/2024 5217.18371		100.000		386014.100924.134900.VO MINH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.78813		300.000		MBVCB.6992498488.Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1026138369 CHU HIEN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18376		200.000		386016.100924.134900.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.18380		500.000		431550.100924.134859.PTTT UNG HO CUU TRO BAO YAGI FT24254037282045
10/09/2024 5220.17397		500.000		545343.100924.134859.Bao Huynh Nhu chuyen tien
10/09/2024 5218.17410		500.000		922421.100924.134854.Nguoi dan mien Nam ung ho
10/09/2024 5241.76007		100.000		MBVCB.6992483008.MAI THI DOAN chuyen tien.CT tu 0351000990877 MAI THI DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.76010		80.601		MBVCB.6992488571.Mot chut ung ho dong bao vung lu. Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1036834606 LUC THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17421		300.000		431621.100924.134900.LE DUC HIEU chuyen ung ho thien tai lu lut FT24254117792068
10/09/2024 5388.48480		100.000		020097042209101349012024ZJCU554772.48480 .134901.chau co it ung ho ba con
10/09/2024 5387.48467		100.000		020097041509101349012024QqOW151022.484 67.134901.Le Ba Phong chuyen tien; Viet Nam Kien Cuong Bat Khuat; Moi nguoi co len
10/09/2024 5240.76014		100.000		MBVCB.6992485599.NGUYEN NGOC NGA chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9365936626 NGUYEN NGOC NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76014		200.000		MBVCB.6992498324.HO THI THU HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0401001458501 HO THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47881		100.000		020097040509101349032024T5Z8089325.47881 .134854.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.81697		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4230307.20240910.66494230307-0789517588
10/09/2024 5388.47884		18.000		020097041509101349032024uXgl150722.47884. 134903.TRAN THI ANH TUYET Chuyen tien
10/09/2024 5389.48478		50.000		020097042209101349002024HHP169695.4847 8.134841.ung ho dong bao vung lu du hoi ngheo
10/09/2024 5217.18492		100.000		921711.100924.134857.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5212.18497		500.000		431775.100924.134903.Ng hoang ba ung ho ba con vung bao FT24254567804609
10/09/2024 5241.76024		2.000.000		MBVCB.6992488316.NGUYEN THI THUY DUONG ung ho dong bao bao lut.CT tu 0021001443353 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47898		5.000.000		020097042209101349032024YH1Z907118.4789 8.134904.NH TMCP Quan Doi MB Tan Cang ung bao so3 lu lut
10/09/2024 5017.18506		100.000		431801.100924.134903.VU PHUONG LINH chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 FT24254163360843

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.76028		50.000		MBVCB.6992488685.UNG HO DONG BAO.CT tu 1024851413 NGUYEN MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17480		300.000		922638.100924.134901.Tran Thi Kim Anh ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5017.18474		3.000.000		431703.100924.134902.NGUYEN DUC LONG chuyen tien ung ho ba con bao lut FT24254884280745
10/09/2024 5214.18550		20.000		431894.100924.134904.BUI THI THANH TRUC chuyen tien quyen gop FT24254685296577
10/09/2024 5241.76032		20.000		MBVCB.6992499582.LLT chung tay ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua Bao Yagi.CT tu 1047726342 PHAN HAI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.78851		2.000.000		MBVCB.6992488967.LeHang xin chia se cung Mien Bac yeu thuong.CT tu 0041000480893 LE THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.18556		200.000		921746.100924.134859.HOANG HAI ANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5220.17494		50.000		512469.100924.134905.TRAN DIEU THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.18524		200.000		431844.100924.134904.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254762035302
10/09/2024 5215.18594		300.000		431943.100924.134905.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen FT24254501696126
10/09/2024 5017.18589		2.000.000		223303.100924.134905.CTY BAO PHUC PHAN HO TRO BAO YAGI-100924-13:49:04 223303
10/09/2024 5239.76041		500.000		MBVCB.6992500205.LE VU HA CHI chuyen tien.CT tu 0011004316811 LE VU HA CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.78862		300.000		MBVCB.6992488913.TRUONG HOANG YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 .CT tu 0481000752354 TRUONG HOANG YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.17558		100.000		922575.100924.134859.PHAM THI THU NGUYET fan Ninh Duong Story chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5219.18675		500.000		921877.100924.134904.Hoang Nguyen Chung tay noi vong tay big , ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.18684		500.000		150226.100924.134908.Ung ho dong bao bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5219.17586		500.000		432107.100924.134908.CHU VAN CUONG tiep suc dong bao FT24254308874508
10/09/2024 5214.18715		100.000		432221.100924.134909.TRINH HUNG PHU chuyen FT24254828179635
10/09/2024 5242.76055		200.000		MBVCB.6992488530.PHAM THI DANG HIEU chuyen tien, ung ho dong bao mien Trung ..CT tu 7776272012 PHAM THI DANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76055		300.000		MBVCB.6992499259.NGUYEN MINH PHUONG THAO - ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0061001100863 NGUYEN MINH PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.17612		100.000		123751.100924.134910.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5209.17621		100.000		470251.100924.134911.Ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5244.76063		500.000		MBVCB.6992500111.QUACH THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0351001132397 QUACH THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76064		100.000		MBVCB.6992500310.TU THU HA chuyen tien ung ho.CT tu 1035223014 TU THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81733		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5130936.20240910.66495130936-0336175379_N GUYEN THI YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.49071		500.000		020097042209101349112024E005453871.49071. 134912.Gia dinh chau Bill Tho Gao ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.17662		1.000.000		512595.100924.134911.Chung tay giúp do
10/09/2024 5209.17667		500.000		432362.100924.134912.NGUYEN THI MINH TRANG chuyen FT24254150229232
10/09/2024 5245.76066		200.000		MBVCB.6992500306.chuyen tien ung ho bao lut yagi.CT tu 9372514389 LE VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17681		200.000		432355.100924.134911.NGUYEN LE THUY AI chuyen FT24254617907568
10/09/2024 5161.81720		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4160891.20240910.66494160891-0364800241_T RINH THI MAI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.48671		200.000		02009704050910134915202418F7089742.48671. 134915.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi ngap lut
10/09/2024 5214.18868		500.000		432491.100924.134914.Ung ho dong bao chong bao FT24254516586794
10/09/2024 5214.18870		1.500.000		223478.100924.134915.BINGBINGSHOP UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-13:49:14 223478
10/09/2024 5017.18880		10.622		432289.100924.134910.con cung muon ung ho dong bao ta nhung con khong co nhieu tien. con se ung ho nhieu hon khi con co the a. FT24254034506911
10/09/2024 5240.76079		200.000		MBVCB.6992500838.PHAM PHUONG ANH ung ho.CT tu 0781000504056 PHAM PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81767		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5133708.20240910.66495133708-0762442267_F an ATVNCG va 9-Muoi ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5242.76075		200.000		MBVCB.6992500543.NGUYEN THI DIEU chuyen tien.CT tu 9784050492 NGUYEN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17733		1.000.000		432539.100924.134915.NGUYEN THANH TRA chuyen tien ung ho bao lu dong bao Viet Nam. Mong ca nuoc som vuot qua va khoi phuc lai. FT24254690839007
10/09/2024 5217.18934		2.000.000		432586.100924.134916.NGUYEN THI THANH PHUONG chuyen FT24254315863455
10/09/2024 5220.18953		3.000.000		264826.100924.134918.CLB Bong ro Saigon Heat va doi trung Tim Waale ung ho chia se kho khan voi ba con dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.18958		1.000.000		253064.100924.134918.Ung ho ba con mien Bac mua bao lu
10/09/2024 5189.48729		2.000.000		0200970422091013491720245O67783032.48729. 134910.Admin Blue Diary Fanpage Song JaewonHwarang Vietnam ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao so 3
10/09/2024 5209.17774		15.000		946346.100924.134918.DUONG GIA NGAN chuyen tien
10/09/2024 5389.49215		8.000.000		0200970422091013491720246M36596508.49215 .134918.gia dinh Ben Huong osaka Nhat Ban ung ho dong bao .
10/09/2024 5389.49213		2.404.080		020097042209101349172024UDDG707037.4921 3.134918.ByeonWooSeok KimHyeYoon Subeoms ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.17786		100.000		223604.100924.135019.TRUONG THUY HUYNH NHU UNG HO CUU TRO LU LUT-100924-13:49:18 223604
10/09/2024 5240.76093		100.000		MBVCB.6992489381.NGUYEN THI TUYET TINH chuyen tien.CT tu 1043277580 NGUYEN THI TUYET TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48747		100.000		020097040509101349192024W04L089897.4874 7.134919.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KHA HAN chuyen tien
10/09/2024 5219.17793		50.000		923163.100924.134915.NGUYEN KIEU ANH NGOC Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.19005		10.000		955862.100924.134919.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.19014		200.000		432675.100924.134918.Ung ho dong bao vuot qua con bao yagi FT24254458580620
10/09/2024 5214.17831		100.000		432765.100924.134919.HO THI LE ung ho dong bao bi anh huong lu FT24254064568715
10/09/2024 5245.76099		150.000		MBVCB.6992489766.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0101001073094 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49262		200.000		0200970422091013491920249VJ3517572.49262. 134920.gia dinh bokent cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.76103		500.000		MBVCB.6992489523.QUANG THUY HANG UNG HO DONG BAO SAU CON BAO YAGI.CT tu 1020571430 QUANG THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19084		200.000		432848.100924.134920.TRAN MAI TRANG chuyen FT24254564407540
10/09/2024 5215.17833		200.000		924039.100924.134914.DANG THI NGOC THU ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5215.17862		100.000		923099.100924.134913.Nhung tran ck bao lut mien bac
10/09/2024 5387.49287		500.000		020097042209101349212024PNLS486433.49287 .134922.NGUYEN THI MY NHIEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao YAGi
10/09/2024 5218.19120		100.000		984518.100924.134922.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.17879		200.000		432932.100924.134921.TRAN HA PHUONG chuyen ung ho bao lu lut FT24254431485219
10/09/2024 5243.76111		200.000		MBVCB.6992500635.NGUYEN THI HONG QUYNH chuyen tien ung ho vung lu.CT tu 1046912743 NGUYEN THI HONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.17894		50.000		223708.100924.134923.BAO SO 3 YAGI-100924-13:49:22 223708
10/09/2024 5217.19160		500.000		512830.100924.134923.HUYNH NGOC THANH NHA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.76118		200.000		MBVCB.6992489961.NGUYEN THU THAO chuyen tien.CT tu 9936829988 NGUYEN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19205		1.000.000		923290.100924.134920.co len co len co len
10/09/2024 5218.19217		500.000		433058.100924.134924.Moi nguoi co gang len nhe FT24254456081468
10/09/2024 5220.19197		500.000		433019.100924.134923.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254646730266
10/09/2024 5189.48847		500.000		020097042209101349252024044F773836.48847. 134926.Kapi House Hai Phong ung ho ba con
10/09/2024 5216.19187		200.000		924166.100924.134919.Gop suc cung dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5215.19234		1.600.000		433095.100924.134924.LE THANH PHAT chuyen tien ung ho khac phuc bao lu lut FT24254300040675
10/09/2024 5218.19252		30.000		946733.100924.134925.NGUYEN DIEP ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.17855		200.000		547651.100924.134921.Phan Viet Tung chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5245.76128		50.000		MBVCB.6992501284.HAN HUYEN TRANG mong dong bao ta binh an.CT tu 1031760461 HAN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.76130		500.000		MBVCB.6992501452.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien ung ho cuu tro dong bao vuot qua bao lu Yagi.CT tu 0011004209529 NGUYEN VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19321		50.000		433210.100924.134926.BUI HA LINH FT24254056947001
10/09/2024 5209.19313		1.091.992		433209.100924.134926.Fan thoi vu ca si Soobin Hoang Son ung ho quy khac phuc hau qua bao Yagi FT24254753170507
10/09/2024 5220.19357		300.000		923342.100924.134922.VU HOAI THU Chuyen tien
10/09/2024 5017.20023		8.547		431383.100924.134928.IBFT LE CHE THONG chuyen tien
10/09/2024 5189.49414		200.000		020097041509101349282024tIzw151445.49414. 134908.BUI THI THANH TAM chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 3732 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.20028		50.000		433336.100924.134928.Quynh anh ung ho cac tinh bi bao lu FT24254491243010
10/09/2024 5390.49444		100.000		020097041509101349302024cHUZ151673.4944 4.134921.PHAN HOANG PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.76145		500.000		MBVCB.6992501863.PHAM THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0011004164587 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20041		50.000		430532.100924.134929.IBFT Ung ho khac phu bao so 3
10/09/2024 5017.19410		200.000		923396.100924.134924.LE MINH DUC Chuyen tien
10/09/2024 5161.81819		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4280417.20240910.66494280417-0325933719_T RAN THI THIEN HUONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5239.76147		200.000		MBVCB.6992489704.Nguyen Minh Trung chuyen tien.CT tu 1048697250 NGUYEN MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19429		300.000		433417.100924.134930.NGUYEN THI LINH chuyen FT24254051010089
10/09/2024 5214.19405		100.000		923456.100924.134926.TRAN MAI CHI Chuyen tien
10/09/2024 5243.76146		1.000.000		MBVCB.6992499017.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao vuot qua con bao so 3.CT tu 0421000506423 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20079		200.000		923508.100924.134928.NGUYEN NGUYET ANH Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.76152		200.000		MBVCB.6992501738.VO THI HONG NHUNG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0481000918147 VO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48916		200.000		020097042209101349312024EJ5H254331.48916. 134932.TRUONG HA PHUONG chuyen tien uho cac tinh bao lu cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5220.20095		100.000		548665.100924.134931.Nguyen Thi Oanh chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5214.20060		50.000		924358.100924.134925.NGUYEN BUI THAO VY Ung ho cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.20097		100.000		386707.100924.134932.TRAN HUYNH THAI chuyen tien
10/09/2024 5390.49523		1.000.000		020097041509101349332024SIYK152023.49523. 134933.NGUYEN BICH NGOC ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.48928		200.000		020097041509101349332024szEF152026.48928. 134925.HOANG THI MY NHUNG ung ho thiet hai bao lut mien bac
10/09/2024 5242.76161		1.000.000		MBVCB.6992490584.TRAN THU VAN UH thiet hai do bao so 3.CT tu 0081001138039 TRAN THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49550		500.000		020097042209101349332024B2TE735607.49550 .134934.ung ho bao lut
10/09/2024 5215.19575		300.000		224001.100924.135038.UNG HO CUU TRO BAO SO 3-100924-13:49:34 224001
10/09/2024 5220.20154		20.000		947351.100924.134934.TAN CAO KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5213.19600		50.000		548156.100924.134934.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.49577		500.000		020097041509101349352024XSO0151762.49577 .134935.TRAN THU TRANG ung ho cuu tro thien tai MB
10/09/2024 5239.76167		500.000		MBVCB.6992502264.HUYNH THU THUY chuyen tien ung ho lu lut mien bac .CT tu 0391001012914 HUYNH THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19605		100.000		433753.100924.134934.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254460810418
10/09/2024 5389.49588		50.000		020097042209101349352024R4L1354649.49588. 134936.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.19629		200.000		386780.100924.134936.Tri ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.19586		50.000		924477.100924.134930.DAU THI PHUONG LINH Chuyen tien cuu tro lu lut MB
10/09/2024 5017.19637		200.000		386830.100924.134936.Ung ho khac phuc bao so 3 nam 2024
10/09/2024 5240.76174		70.000		MBVCB.6992473365.chau xin ung ho mot chut tam long giup dong bao vung lu.CT tu 1026442652 NGUYEN THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49627		100.000		02009704050910134937202447PL090542.49627. 134929.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN DINH NHAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.20210		200.000		433903.100924.134937.NGUYEN THI LY ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254028590993
10/09/2024 5387.48996		200.000		020097041509101349372024SUwK151821.4899 6.134937.NGUYEN THI THUY chut tam long den ba con bi bao Yagu
10/09/2024 5239.76177		4.000.000		MBVCB.6992490154.NGUYEN THANH HUAN ho tro thien tai Mien Bac.CT tu 0121000901381 NGUYEN THANH HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76178		500.000		MBVCB.6992501525.NGUYEN THI KHUYEN ung ho dong bao tien tai bao lu.CT tu 0351000788404 NGUYEN THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49665		200.000		020097041509101349392024kGvS151845.49665 .134939.NGUYEN THE VUONG chuyen tien ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.76181		300.000		MBVCB.6992490753.LE THI MINH NHAT chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do Yagi.CT tu 0151000550225 LE THI MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.20251		500.000		513276.100924.134939.Ung ho bao lu
10/09/2024 5209.19765		200.000		434047.100924.134939.Quyen gop ung ho khac phuc bao yagi FT24254449373700
10/09/2024 5214.19763		200.000		434038.100924.134939.Ung ho thiet hai do con bao so 3 yagi FT24254051010727
10/09/2024 5218.19761		100.000		430658.100924.134939.IBFT Khac phuc sau bao
10/09/2024 5017.19762		100.000		513303.100924.134940.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.20275		200.000		433996.100924.134938.Dong hanh cung cac tinh bao lu FT24254307329027
10/09/2024 5239.76186		50.000		MBVCB.6992490321.TRAN THI HA MY chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1016144141 TRAN THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49709		200.000		020097042209101349392024JU2C564752.49709 .134941.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.50051		1.000.000		0200970422091013493920243S4C933127.50051. 134941.NGO HUU VU CONG chuyen tien
10/09/2024 5219.20274		50.000		548992.100924.134940.Tran Quang Quoc Khanh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.20287		54.000		434106.100924.134940.Chau phuc khang uh dong bao lu lut FT24254350454261
10/09/2024 5216.19797		300.000		434129.100924.134940.NGUYEN HOANG THIEN TRANG chuyen UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254889524375
10/09/2024 5209.19814		20.000		923715.100924.134936.NQDer
10/09/2024 5218.19820		100.000		434139.100924.134941.DANG HIEU gop mot phan nho tam long de dong bao chung tay vuot qua kho khan FT24254368200068
10/09/2024 5388.49735		50.000		020097042209101349412024550A274746.4973 5.134942.NGUYEN THUY LINH hic chau cua it long nhieu a chi mong dong bao minh se vuot qua kho khan nay aaaaa.
10/09/2024 5389.49737		100.000		020097041509101349422024wZeT151893.4973 7.134922.DO VAN LINH Chuyen tien ung ho Bao Yagi
10/09/2024 5209.19841		500.000		224136.100924.135025.BE LE THANH PHUONG DI UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-13:49:41 224136
10/09/2024 5387.49751		100.000		020097042209101349422024BOFD295809.4975 1.134943.mien Bac co len
10/09/2024 5219.20323		100.000		924666.100924.134936.NGUYEN VIET QUYNH Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.81839		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5136743.20240910.66495136743-0985073562_H aDat ung ho mien Bac
10/09/2024 5245.76191		100.000		MBVCB.6992490844.ung ho dong bao.CT tu 0021000469810 VAN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19875		50.000		924724.100924.134938.HOANG SY QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5212.20337		200.000		224181.100924.134942.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-13:49:43 224181
10/09/2024 5389.50099		50.000		020097042209101349422024TUWC404942.500 99.134943.VU THE PHU: Ho tro dong bao gap kho khan trong thien tai chuc mn binh an.
10/09/2024 5389.50098		100.000		020097042209101349432024DPHJ999630.50098 .134943.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5212.19900		28.000		548484.100924.134943.Nguyen Thi Hang chuyen tien
10/09/2024 5215.20366		100.000		924643.100924.134935.NGUYEN TIEN DUNG Chuyen tien ung ho ba con vuot qua bao Yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.76211		50.000		MBVCB.6992491274.ung ho dong bao sau con bao.CT tu 0691000402572 DUONG THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.20391		500.000		434446.100924.134945.NGUYEN DUC TRUNG chuyen FT24254818133892
10/09/2024 5245.76212		200.000		MBVCB.6992503074.ung ho Dong Bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0071001264785 TRAN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79063		200.000		MBVCB.6992503314.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1039725917 NGHIEM THAI HA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79064		300.000		MBVCB.6992502976.Mot chut tam long gui den mien Bac.CT tu 9393682207 LE THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49835		100.000		02009704220910134946202446D1766462.49835.134938.LE PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.20411		200.000		986027.100924.134947.chia se cung dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.76221		100.000		MBVCB.6992503356.VU NGOC KIM CHI chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1021000934 VU NGOC KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21023		500.000		159808.100924.134947.Ung ho cuu tro bao lut Mien Bac
10/09/2024 5209.21050		30.000		549662.100924.134948.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5242.76227		1.000.000		MBVCB.6992503181.NGUYEN VAN QUYET chuyen tien.CT tu 0611001896959 NGUYEN VAN QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20448		200.000		583620.100924.134939.NGUYEN THI CHUNG chuyen khoan
10/09/2024 5244.76228		300.000		MBVCB.6992491117.Cua it long nhieu. Mong dong bao binh an.CT tu 0201000555613 TRAN LE HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50180		200.000		020097042209101349482024YC1C242755.50180.134949.LE XUAN THANG ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.21088		2.000.000		434591.100924.134947.NGUYEN THI NGOC HUYEN chia se cung dong bao FT24254034509675

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.21090		500.000		434608.100924.134947.NISHIMURA AYAKA chuyen FT24254364716720
10/09/2024 5242.76231		200.000		MBVCB.6992491415.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 0541000328305 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21107		50.000		924942.100924.134946.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5216.20485		500.000		434567.100924.134947.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254159265979
10/09/2024 5244.76235		100.000		MBVCB.6992502224.NGUYEN NGOC ANH THI chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1029710085 NGUYEN NGOC ANH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49912		200.000		020097041509101349512024zNOM152335.4991 2.134951.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5387.49913		200.000		020097042209101349502024TZAW130844.499 13.134951.Thao Linh Rach gia Kien Giang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.21140		3.000.000		434780.100924.134950.DO THI TRAM ANH chuyen ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254856603185
10/09/2024 5209.20510		50.000		958137.100924.134951.DONG LONG HUONG VE MIEN BAC
10/09/2024 5387.49923		200.000		0200970422091013495120244WLY341078.4992 3.134952.NINH LE KHANH XUAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.21169		100.000		387135.100924.134952.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.20537		30.000		924713.100924.134938.CHAU MINH NHUT Transfer
10/09/2024 5017.21186		100.000		224388.100924.134952.GOP PHAN CHIA SE VOI MOI NGUOI-100924-13:49:51 224388
10/09/2024 5220.20557		200.000		924967.100924.134947.Ung Ho Lu Lut Mien Bac
10/09/2024 5189.49963		500.000		0200970415091013495420243Cf1152382.49963. 134954.Dang Thi Thuy Dung va gia dinh ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.76252		200.000		MBVCB.6992502189.1 Army cua BTS ung ho nguoi dan vung lu phia Bac.CT tu 0161001657759 TRAN THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.21270		80.000		926056.100924.134950.DO MINH TRANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.51003		300.000		0200970422091013495520241JF6421406.51003. 134948.NGUYEN HONG YEN chuyen tien
10/09/2024 5209.21316		200.000		435152.100924.134955.Co len nhe mien Bac oi. Cau mong binh an den tat ca mng FT24254033032990
10/09/2024 5387.50259		200.000		0200970422091013495420240BJ6377990.50259. 134955.NGUYEN THI THU PHUONG ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5240.76261		200.000		MBVCB.6992503638.LE TRUONG DUONG cuu tro vung lu lut.CT tu 1013574600 LE TRUONG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20620		200.000		435213.100924.134956.Ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254808400229
10/09/2024 5217.21340		100.000		926054.100924.134950.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.20622		40.000		926089.100924.134951.NGUYEN THUY TRUONG GIANG ung ho ba con khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5219.20666		1.000.000		224486.100924.134958.LE THI YEN UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU-100924-13:49:58 224486
10/09/2024 5209.21345		1.000.000		430747.100924.134956.IBFT Ho Tro Dong Bao - Bao YAGI
10/09/2024 5189.51048		300.000		0200970422091013495820242DIX499808.51048 .134958.DO XUAN LAP quyen gop ho tro lu lut viet nam
10/09/2024 5388.50325		500.000		020097042209101349582024C13O625703.50325 .134958.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5387.50328		100.000		020097041509101349592024lpU6152461.50328. 134959.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.20684		200.000		435353.100924.134959.PHAM LE THANH HOA ung ho dong bao lu lut FT24254150000086
10/09/2024 5387.51082		100.000		020097042209101349592024QILL192164.51082. 135000.NGUYEN THI BICH TRAM xin ho tro mot it a. chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5387.50349		100.000		02009704150910135000202428ks152688.50349. 135000.xin gop chut suc gui den mien bac
10/09/2024 5209.20716		200.000		435426.100924.135000.GiangGiangg ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao lu FT24254611955966
10/09/2024 5243.76282		100.000		MBVCB.6992504312.PHAM TUAN HUY chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 9972056251 PHAM TUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.21486		1.000.000		419562.100924.134951.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.81940		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5189321.20240910.66495189321-0819991800_B UI THU HUONG em la sinh vien k co nhieu mong ho tro dc ba con lphan
10/09/2024 5215.20742		200.000		431963.100924.135001.IBFT Chung tay ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5245.76287		300.000		MBVCB.6992503102.NGUYEN THU MY HUYEN ung ho cac tinh thanh thiet hai sau bao.CT tu 0451000417525 NGUYEN THU MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21518		265.000		513831.100924.135002.thanh chi dong gop cho dong bao to quoc
10/09/2024 5389.51149		500.000		02009704220910135002202435DA595279.5114 9.135003.PHAM THU HA chuyen tien
10/09/2024 5388.50411		700.000		020097041509101350032024CZPT152758.5041 1.135003.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.21577		300.000		387466.100924.135004.Ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5387.50421		300.000		020097041509101350042024AfH8153044.50421 .135004.chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.21596		300.000		925288.100924.134959.NGO YEN YEN Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5241.76305		200.000		MBVCB.6992492449.ho tro sau bao Yagi so 3.CT tu 0071000680536 LUU HUU SONG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76308		2.000.000		MBVCB.6992502585.Hang Q2.Giup do Dong Bao anh huong bao Yagi..CT tu 0611000182262 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76310		100.000		MBVCB.6992504798.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 - MN CO LEN .CT tu 0121000903093 TRAN MINH HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76313		500.000		MBVCB.6992504292.PHAM HOA CHUNG chuyen tien.CT tu 0111000188118 PHAM HOA CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20864		100.000		925368.100924.135002.NGUYEN VIET SON Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.51229		800.000		020097042209101350062024E0NY390506.51229 .134959.e Thanh va Ngan ung ho dong bao mien lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.51231		50.000		020097041509101350072024EuBW153108.5123 1.135007.chau xin gop bat com cho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.50501		200.000		0200970422091013500820240B01336983.50501. 135009.Quyen gop ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.20911		200.000		224639.100924.135051.NGUYEN HOANG TRUNG chuyen khoan-100924-13:50:08 224639
10/09/2024 5239.76321		1.000.000		MBVCB.6992504200.DANH NGOC CHAN chuyen tien.CT tu 0041000275093 DANH NGOC CHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51266		100.000		020097042209101350082024ICT2994103.51266. 135009.BUI THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.21743		500.000		925439.100924.135005.ung ho
10/09/2024 5390.51274		100.000		020097042209101350082024NWCJ916876.5127 4.135009.TRAN TRUNG THU chuyen tien
10/09/2024 5189.50521		100.000		020097041509101350102024PYK9152869.50521 .135010.ung ho dong bao vung thien tai lu lut
10/09/2024 5214.20933		50.000		435946.100924.135008.mot chut tien mat nho gui DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO LU YAGI GAY RA, mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24254657166663
10/09/2024 5216.20947		200.000		926370.100924.135003.LE THI HOA Chuyen tien ung khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.21781		200.000		436056.100924.135009.Ung ho dong bao mien bac lu lut FT24254038436574
10/09/2024 5240.76329		1.000.000		MBVCB.6992492732.E gui 1 it chia se yeu thuong mong moi nguoi dc binh an .CT tu 0471000314444 LAM THUY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21805		200.000		926446.100924.135006.NGUYEN HUYNH BICH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5244.76321		300.000		MBVCB.6992492475.TA KIM HOANG VI chuyen tien.CT tu 0281000651939 TA KIM HOANG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51331		80.000		020097042209101350112024POCP910812.5133 1.134952.a di da phat
10/09/2024 5218.22013		1.000.000		551193.100924.135012.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5209.22018		200.000		551201.100924.135012.Nguyen Thi Kha Nhi chuyen tien
10/09/2024 5217.21861		300.000		514059.100924.135013.Lam Thi Kim Dung ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.21875		50.000		550565.100924.135012.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.51347		500.000		0200970415091013501320246BhX152939.51347 .135013.LE THI THU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.22033		100.000		436270.100924.135013.TRAN THI KIM HANG chuyen FT24254397006099
10/09/2024 5390.50586		100.000		020097041509101350132024aG2A153201.50586 .135013.PHAN TRAN MINH DUC chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5078.79229		200.000		MBVCB.6992504331.Goi yeu thuong den nguoi dan bao lut Yagi.CT tu 0721000540877 HUYNH THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21910		100.000		436340.100924.135014.ung ho dong bao bi bao lu FT24254038436989
10/09/2024 5215.21926		100.000		436373.100924.135014.Khac phuc hau qua sau bao FT24254780470230
10/09/2024 5212.22074		100.000		432105.100924.135015.IBFT Chau khong lam duoc gi nhieu nen chau gop chut suc mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.21925		20.000		436370.100924.135014.LE DANG KHUONG DUY ung ho dong bao mien bac FT24254971016024
10/09/2024 5215.22081		50.000		432199.100924.135015.IBFT ung ho
10/09/2024 5242.76351		100.000		MBVCB.6992505159.gui tang khac phuc hau qua do bao so 3.CT tu 0691000435984 NGUYEN XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51380		300.000		020097041509101350152024WMht153236.5138 0.134955.Quyen gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.21948		1.000.000		224872.100924.135015.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO LU LUT YAGI-100924-13:50:15 224872
10/09/2024 5209.22085		9.090		691567.100924.135016.Con chua lam ra tien
10/09/2024 5189.50635		500.000		020097041509101350162024wHJh153246.50635 .135016.NGUYEN THI NHU QUYNH ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5387.51397		200.000		020097041509101350162024zm9E152985.51397. 135008.LE AI NHU Ung ho khac phuc bao so 3 mong moi nguoi som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5189.50651		200.000		020097041509101350162024WOio152989.5065 1.135017.Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut o Thai Nguyen
10/09/2024 5214.22114		700.000		926385.100924.135003.PHAM LE DAI LAM Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.21978		50.000		926579.100924.135011.HOANG KIEU NHI Chuyen tien
10/09/2024 5389.50682		500.000		020097041509101350182024Eilt153514.50682.1 35018.PHAM THI HUONG GIANG chuyen tien ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.22141		19.000		436446.100924.135015.PHAM HOANG KHA chuyen tien dong gop bao so 3 dong bao mien bac FT24254780470402
10/09/2024 5212.21975		500.000		925589.100924.135010.TRAN THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5241.76366		100.000		MBVCB.6992505802.NGOC ANH ung ho dong bao vung bao yagi.chuc mn nhieu suc khoe.CT tu 1013699064 VAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23048		3.000.000		960229.100924.135018.Nguyen Tuan Nghia chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.76370		300.000		MBVCB.6992493445.NGUYEN THI MAI ung ho dong bao bao lu.CT tu 0451000429642 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21956		1.000.000		926539.100924.135009.Kwokario Ung ho Thiet hai do lu lut
10/09/2024 5209.22194		300.000		436650.100924.135019.Ung ho dong bao chong bao lu FT24254847184091
10/09/2024 5213.22196		200.000		436654.100924.135019.Ung ho ba con FT24254552110049
10/09/2024 5214.22210		160.902		950470.100924.135020.Hoang Nguyen Bao Ngoc
10/09/2024 5209.23078		200.000		432280.100924.135019.IBFT NGUYEN HIEU KIEN ck
10/09/2024 5387.50725		1.000.000		0200970415091013502020244NGt153566.50725. 135020.LE THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5390.51487		300.000		020097042209101350202024IXI9141348.51487. 135001.Phan Thi Hong Chung ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5388.50727		50.000		020097042209101350202024W1E8418686.5072 7.135012.HOANG TRANG NHI chuyen tien
10/09/2024 5390.51489		1.000.000		020097042209101350202024RRWJ210967.5148 9.135001.ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5243.76375		300.000		MBVCB.6992503596.ung ho dong bao bao lu - VIETNAM co len.CT tu 0011004311862 NGUYEN THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23142		100.000		551591.100924.135021.Ung ho dong bao sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.76379		45.435		MBVCB.6992493355.GIANG BOI BOI chuyen tien cuu tro nguoi dan.CT tu 1039460391 GIANG BOI BOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.23151		10.000		950585.100924.135021.TRAN THI DIEU LINH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.51521		200.000		02009704220910135021202402S7154161.51521. 135022.Le Hoai Thanh ung ho cho nhan dan Mien Bac
10/09/2024 5161.82035		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4819372.20240910.66494819372-0837888966_ Mot chut tam long gui toi dong bao minh a
10/09/2024 5214.22296		50.000		436799.100924.135021.chau Vu Nam Dinh ung ho dong bao bao lu a FT24254070214559
10/09/2024 5219.23182		50.000		387919.100924.135023.PHAM THI THU HANG cuu tro cac tinh lu lut
10/09/2024 5244.76385		1.000.000		MBVCB.6992493515.Ung ho khac phuc hau qua bao so3 Yagi.CT tu 9981713130 LE NHUT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.76386		1.500.000		MBVCB.6992504529.Gia dinh ong Tien Ba Chuyen ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1042788330 LE NGUYEN QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51552		150.000		02009704220910135023202476QA588085.5155 2.135024.Mong mien Bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.76387		50.000		MBVCB.6992493611.TRAN THANH VAN chuyen tien.CT tu 1032429733 TRAN THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79279		200.000		MBVCB.6992493053.NGUYEN THI MUA chuyen tien uh dong bao bi lu lut.CT tu 0041000160837 NGUYEN THI MUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.50787		500.000		020097042209101350232024K669869480.50787. 135004.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.50796		50.000		020097042209101350232024AJK5472890.50796 .135004.HONG THI KIM HUONG ung ho khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5219.22328		100.000		436933.100924.135024.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254491832014
10/09/2024 5387.50793		1.000.000		020097041509101350242024wV86153369.50793 .135024.ung ho ba con vung lu yagi
10/09/2024 5216.22341		200.000		387955.100924.135025.ung ho dong bao do bao yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.22348		200.000		926815.100924.135019.VU NGUYEN HA THU ung ho vung lu lut
10/09/2024 5220.23264		200.000		373553.100924.135025.Cau mong dong bao ca nuoc binh an
10/09/2024 5390.51585		200.000		020097042209101350242024XPEO740747.5158 5.135025.chuyen tien cuu tro thien tai bao yagi
10/09/2024 5245.76394		1.000.000		MBVCB.6992501428.TRUONG MINH TU chuyen tien.CT tu 0501000078465 TRUONG MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23275		1.000.000		347001.100924.135024.Dong bao toi oi co len nhe
10/09/2024 5388.50827		200.000		0200970422091013502520242NIQ880816.50827 .135026.LE THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.76399		345.678		MBVCB.6992506405.Tien len Viet Nam.CT tu 0081001256933 NGUYEN NHU THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.50836		1.000.000		020097042209101350252024X160872583.50836. 135006.gd dai mai hung yen dong long huong ve dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5078.79294		100.000		MBVCB.6992506282.ung ho mien bac.CT tu 1042825729 NGUYEN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23299		300.000		437010.100924.135025.NGUYEN LINH CHI chuyen FT24254364719483
10/09/2024 5388.51620		200.000		020097042209101350262024E9TM921657.5162 0.135027.NGUYEN THI THAO QUYNH gop chut suc nho ung ho vung lu
10/09/2024 5241.76407		100.000		MBVCB.6992491080.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0711000221883 VU THI HANG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22445		500.000		388056.100924.135029.Gia dinh Bune ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.23385		50.000		433418.100924.135028.IBFT SNSD SEOHYUN quyen gop ung cuu tro
10/09/2024 5209.23391		2.500.000		437226.100924.135028.LE PHUC VINH Ung Ho Khac Phuc Bao Yagi FT24254767838068
10/09/2024 5244.76414		20.000		MBVCB.6992493993.Fan cua doi EDWARD GAMING VALORANT gui ho tro cho dong bao.CT tu 1036661610 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23407		500.000		432310.100924.135030.IBFT UNG HO DONG BAO BI LU LUT

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.23418		200.000		925916.100924.135024.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5389.51693		50.000		020097041509101350312024dYvc153751.51693 .135031.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.22491		100.000		437355.100924.135030.DINH HONG HANH xin gop chut it giup dong bao khac phuc hau qua FT24254227400306
10/09/2024 5216.23429		200.000		925950.100924.135026.UNG HO CAC MIEN ANH HUONG BOI LU LUT, BAO YAGI. MONG MOI SU BINH AN
10/09/2024 5219.22497		100.000		437371.100924.135030.NGUYEN MANH DUNG gop suc mua bao mong ba con qua khoi lu bao FT24254694254749
10/09/2024 5390.51703		500.000		020097042209101350302024I4M1561038.51703 .135031.ung ho dong bao cac tinh vung lu lut
10/09/2024 5218.23467		15.000		951333.100924.135030.NGUYEN TRAN TRI TAI chuyen tien
10/09/2024 5161.82060		52.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5192756.20240910.66495192756-0914866006_G ui cho cac tinh bi anh huong
10/09/2024 5388.50935		100.000		020097042209101350312024L6VI399058.50935. 135032.TRAN UYEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5216.23482		100.000		457020.100924.135031.Ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai do bao luu gay ra
10/09/2024 5161.82065		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4161808.20240910.66494161808-0773996453_U ng ho khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.76429		1.000.000		MBVCB.6992506285.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1039446667 NGUYEN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23502		222.222		927019.100924.135026.cam on nha nuoc giup do ba con
10/09/2024 5214.23537		200.000		388157.100924.135033.LUC MAI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao bao lu
10/09/2024 5212.22568		200.000		553062.100924.135032.Ngo Thi Mai Lan chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.22560		500.000		437539.100924.135033.Ung ho bao so 3 FT24254067344696
10/09/2024 5209.22582		200.000		253608.100924.135034.LE THI XUYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5218.23563		200.000		437594.100924.135034.Ung ho dong bao lu lut FT24254020878044
10/09/2024 5220.22607		500.000		225302.100924.135144.THAI TRUONG HOANG MY LINH CHUNG TAY HO TRO DONG BAO SAU BAO YAGI. -100924-13:50:34 225302

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.23594		500.000		225345.100924.135035.LE THI CUC UNG HO NGUOI DAN CAC TINH BAO LU-100924-13:50:35 225345
10/09/2024 5215.23608		100.000		437672.100924.135035.YEN NHI gop tien ho tro thiet hai bao so 3 FT24254710236440
10/09/2024 5161.82088		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5192643.20240910.66495192643-0383388619_U NG HO DONG BAO MIEN BAC QUA CON BAO LU
10/09/2024 5217.23643		1.000.000		928075.100924.135032.BUI THI HUONG. Huong ve nguoi dan vung bao lu. Cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.23642		1.000.000		553196.100924.135036.Nguyen Thi Tra My chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5245.76452		3.000.000		MBVCB.6992507208.LA KY KY chuyen tien.CT tu 1037879999 LA KY KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23668		100.000		437822.100924.135037.LE THI THANH HUYEN chuyen FT24254902100196
10/09/2024 5213.23666		2.000.000		553221.100924.135037.Luong Nhu Quynh chuyen tien ho tro dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5078.79356		500.000		MBVCB.6992494556.LE MINH TIEN chuyen tien.CT tu 1022858011 LE MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22707		100.000		432612.100924.135037.IBFT ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5220.23675		150.000		437845.100924.135037.Ung ho cac tinh bi bao lu, mong moi nguoi binh an FT24254070085025
10/09/2024 5390.51829		100.000		020097041509101350382024rRj7154113.51829.1 35038.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.23687		500.000		437773.100924.135036.Ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254035476077
10/09/2024 5220.22735		200.000		927218.100924.135031.NGO THI TUYET MAI Chuyen tien
10/09/2024 5217.23716		13.000		951961.100924.135039.VUONG DINH THIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.22755		1.000.000		225405.100924.135149.UNG HO CAC TINH PHIA BAC THIET HAI DO BAO LU-100924-13:50:39 225405
10/09/2024 5245.76465		500.000		MBVCB.6992493559.LE THI TUYET AN chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1027899935 LE THI TUYET AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.22778		100.000		928175.100924.135037.dang thi thuy dung Chuyen tien
10/09/2024 5388.52066		500.000		0200970415091013504120246pIp153913.52066. 135041.Tiem Tra sua NeyU Bao so 3
10/09/2024 5242.76468		3.000.000		MBVCB.6992494384.VU THI THANH THAO - ung ho cuu tro vung bi anh huong bao Yagi.CT tu 0221000043234 VU THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23756		20.000		438049.100924.135040.. FT24254055412264
10/09/2024 5214.23763		500.000		150914.100924.135040.Giup do dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.52079		54.000		020097041509101350412024vdbi153924.52079. 135021.Fan Stray Kids ung ho dong bao
10/09/2024 5390.52090		100.000		020097042209101350402024O2MZ765707.5209 0.135042.LUONG VO HOANG VY mong dong bao binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.22819		100.000		927466.100924.135038.Viet Nam mot nha
10/09/2024 5214.23805		1.000.000		438144.100924.135042.Ung ho cac tinh phia bac thiet hai do bao lu FT24254554464600
10/09/2024 5209.23809		100.000		928119.100924.135034.NGO BAO TRAM Chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.51903		100.000		0200970415091013504320247QSS154185.51903 .135043.LE VAN CONG VINH chuyen tien
10/09/2024 5219.22841		500.000		438208.100924.135042.Khac phuc anh huong bao Yagi. Xin cam on FT24254508170755
10/09/2024 5219.23828		200.000		438217.100924.135043.Cau mong binh an den voi moi nguoi FT24254018438593
10/09/2024 5390.52087		200.000		020097041509101350412024GgW5154164.5208 7.135042.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.76486		500.000		MBVCB.6992506979.TO VAN NHAT chuyen tien.CT tu 0561000624162 TO VAN NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52147		50.000		020097042209101350432024OB41916328.52147 .135044.mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5161.82120		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4043314.20240910.66494043314-0398246250_U ng ho dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5388.52172		500.000		020097042209101350452024NMG8823652.5217 2.135026.HA THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.23890		200.000		262281.100924.135041.TRAN THI TUONG VY MIEN TRUNG UHDB. KINH MONG MIEN BAC SOM CO LAI CUOC SONG YEN BINH, NHA NHA NGUOI NGUOI VUOT QUA DAI HAN.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.22901		200.000		225530.100924.135150.DONG GOP HO TRO BA CON LU LUT MIEN BAC-100924-13:50:45 225530
10/09/2024 5220.22926		500.000		438361.100924.135045.Xin nguyen chuc binh an cho dong bao. FT24254500868608
10/09/2024 5217.23926		200.000		438342.100924.135044.Ung ho dong bao FT24254491248699
10/09/2024 5017.22942		52.869		438368.100924.135045.Chuyen tien ung ho FT24254098459900
10/09/2024 5239.76501		20.000		MBVCB.6992507736.PHAM THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1041120023 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.76502		100.000		MBVCB.6992508043.ung ho bao lu .CT tu 0291000345427 PHU CO QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51997		50.000		0200970422091013504720249D9S460426.51997 .135048.NGUYEN THI NGOC DIEM chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.23948		100.000		438406.100924.135045.NGUYEN THI THUAN BIEN ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi FT24254510255910
10/09/2024 5245.76503		500.000		MBVCB.6992507335.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0051000535789 NGUYEN KIM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.23966		200.000		438491.100924.135047.ung ho DONG BAO MIEN BAC CO LEN FT24254350459302
10/09/2024 5387.52217		500.000		020097042209101350472024O78P461017.52217 .135049.ung ho cac tinh bao lu Dao Nguyen Duong
10/09/2024 5241.76504		200.000		MBVCB.6992494956.cua it long nhieu mong ba con mien bac minh co the vuot qua duoc kho khan lan nay a .CT tu 1020731647 NGUYEN THI CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79414		300.000		MBVCB.6992508072.PHAN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0201000639283 PHAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22981		3.000		208022.100924.135048.HO THI LY chuyen tien
10/09/2024 5390.53011		100.000		020097041509101350492024FkxQ154549.53011. 135049.CAO PHAM PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5213.23992		500.000		388551.100924.135049.chuyen tien cuu tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53026		98.791		020097041509101350492024TZao154295.53026 .135049.NGUYEN QUANG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.53029		200.000		020097042209101350482024HS98983132.53029 .135049.NGUYEN THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.76510		90.000		MBVCB.6992515248.LE THI TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1022251267 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76510		100.000		MBVCB.6992507534.Ung ho ba con vung lu.CT tu 1049172054 LE THI BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53046		2.000.000		020097041509101350502024a7yF154572.53046. 135050.Nguyen Chi jp ung ho bao lu
10/09/2024 5214.25012		100.000		927579.100924.135042.unghodongbaomienba cyeuthuong
10/09/2024 5216.24017		500.000		554035.100924.135049.Ung ho dong bao lu lut vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5218.25016		50.000		927756.100924.135046.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.76515		100.000		MBVCB.6992508000.NGUYEN PHUONG UYEN transfer.CT tu 1013374146 NGUYEN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76520		200.000		MBVCB.6992508200.Vietnam co len.CT tu 0251002728608 VU THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24053		200.000		261940.100924.135038.ung ho cac tinh vung lu
10/09/2024 5189.53082		200.000		0200970422091013505120243R8J741697.53082. 135052.ho vu vui chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5218.25057		200.000		388620.100924.135052.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.25062		200.000		438746.100924.135051.LE THI KHANH NGOC chuyen ung ho dong bao FT24254817725188
10/09/2024 5017.24064		200.000		554793.100924.135051.NGUYEN LAM DUONG chuyen tien ung ho vung lu lut bao Yagi
10/09/2024 5217.25093		1.000.000		388652.100924.135053.Ung ho dong bao vung anh huong lu Yagi
10/09/2024 5017.24088		500.000		928409.100924.135048.NGUYEN THANH HUYEN Chuyen tien ung ho do bao
10/09/2024 5017.24113		56.576		927907.100924.135051.HA DANG LOI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.53134		1.000.000		020097041509101350542024ewBm154364.5313 4.135054.LUU THI NGUYET ung ho htro kphuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.52333		200.000		020097040509101350542024FZFK093344.5233 3.135054.Vietcombank:0011001932418:DINH VU LONG chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5389.52360		200.000		020097042209101350552024S8OI957353.52360. 135056.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5239.76540		500.000		MBVCB.6992507904.TRAN THI BINH AN chuyen tien.CT tu 1026268747 TRAN THI BINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25191		100.000		554270.100924.135055.NGUYEN THI LE HA chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.52374		100.000		020097041509101350572024NXhf154684.52374 .135057.NGUYEN MINH QUOC chuyen tien
10/09/2024 5161.82172		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4634485.20240910.66494634485-0931099458_N GUYEN NGO MY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.24211		500.000		219118.100924.135058.ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5213.24217		1.000.000		433900.100924.135057.IBFT Thu Ha chuyen tien
10/09/2024 5214.25253		300.000		927964.100924.135052.TRUONG THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.24218		100.000		555012.100924.135057.Chung tay
10/09/2024 5217.24222		100.000		928494.100924.135053.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.25266		500.000		439218.100924.135058.Ung ho Thai Nguyen que toi FT24254498043907
10/09/2024 5161.82176		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5195373.20240910.66495195373-0901683382_N GUYEN THE PHI chuyen tien qua MoMo ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.24251		100.000		439285.100924.135059.PHAN THI KIM NGAN chia se den ba con bi anh huong bao Yagi va lu sau bao FT24254607808035
10/09/2024 5387.52421		200.000		020097042209101350592024W1L2329976.5242 1.135040.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.76555		3.000.000		MBVCB.6992509037.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0491000116135 PHAM DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.76556		500.000		MBVCB.6992504132.GD em ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi, co len!.CT tu 9967853038 NINH THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25294		2.000.000		439309.100924.135059.Chia se cung dong bao trong bao lu FT24254607808016
10/09/2024 5243.76557		50.000		MBVCB.6992507633.gia dinh po nho ung ho cuu tro mien bac.CT tu 1023097096 NGUYEN PHUONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25322		2.000.000		439357.100924.135100.LE VIET VIET chuyen FT24254035477961
10/09/2024 5387.53289		200.000		020097041509101351022024TwcB154796.5328 9.135102.NGUYEN DANG DUY DUC Chuyen tien
10/09/2024 5389.53292		200.000		020097041509101351022024qFU7154799.53292 .135102.Ung Ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.25367		100.000		439463.100924.135102.PHAM THI NHU HAO ung ho vung lu lut FT24254064575429
10/09/2024 5388.52461		100.000		0200970422091013505720246BOO695129.5246 1.135103.Nguoi ham mo dao dien Neko Le chung tay gop suc khac phuc hau qua sau con bao Yagi
10/09/2024 5218.24335		2.000.000		439475.100924.135102.Cau cho moi nguoi vuot qua dot nay a FT24254308882031
10/09/2024 5390.52485		200.000		0200970405091013510420244YFG093728.52485 .135044.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.25439		500.000		555254.100924.135104.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.53336		500.000		0200970415091013510420246GEv154831.53336 .135105.CHIA SE DONG LONG CUNG DONG BAO
10/09/2024 5218.25442		300.000		515171.100924.135103.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.24357		100.000		929253.100924.135100.my gosh bac ung ho dong bao
10/09/2024 5213.25463		1.000.000		433882.100924.135104.IBFT Ung ho dong bao lu lut A Di Da Phat
10/09/2024 5245.76579		200.000		MBVCB.6992508806.LUONG THI LOAN chuyen tien.CT tu 1015165429 LUONG THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24376		77.000		439666.100924.135105.DAO THUY LINH chuyen FT24254117800310
10/09/2024 5209.25497		200.000		439673.100924.135105.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254658169394

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53378		100.000		020097041509101351062024YUuY154857.5337 8.135106.Tra My ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.24405		50.000		928605.100924.135059.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.52531		1.000.000		020097041509101351072024HxEi154887.52531. 135108.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.25560		100.000		433759.100924.135107.IBFT ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5161.82224		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4231910.20240910.66494231910-0354296248_C on la sinh vien cua it long nhieu xin ung ho mot ty tam long
10/09/2024 5215.25563		200.000		929318.100924.135102.ung ho 1 chut cho ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.52538		200.000		020097042209101351072024QJ2X228899.52538 .135048.ung ho dong bao do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5216.24436		500.000		225951.100924.135108.NGUYEN THI YEN CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-13:51:07 225951
10/09/2024 5389.52541		200.000		020097041509101351082024xbnx154898.52541. 135108.baoso3
10/09/2024 5216.25582		13.000		555378.100924.135107.cua it long vong
10/09/2024 5387.53426		400.000		0200970422091013510720243X1U821602.53426 .135109.mong tat ca binh an
10/09/2024 5220.25587		500.000		439842.100924.135108.PHAM MY HAI VAN chuyen FT24254594053373
10/09/2024 5212.25616		100.000		439914.100924.135109.chia se dong bao bi thiet hai do con bao yagi FT24254322180995
10/09/2024 5390.53457		50.000		020097041509101351062024BWCi154849.5345 7.135110.PHAM PHUONG LOAN Chuyen tien ung ho nguoi dan gap nan do sieu bao
10/09/2024 5017.24472		50.000		439322.100924.135100.chuc mien Bac mau khoe lai FT24254670919407
10/09/2024 5219.25662		2.000		440026.100924.135110.Cash chia se cung dong bao khac phuc thien tai FT24254262760700
10/09/2024 5211.53503		4.000.000		0200970488091013511120243524340166.53503. 135111.LUU QUANG PHUONG Foreign Worker Salary:OTT:0260OTT240900082:1QT:02601QT 240900031155102221:IMT:0910248515003155:
10/09/2024 5242.76610		5.000.000		MBVCB.6992509616.CALLA STUDIO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1833888999 LE THI THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.24523		1.000.000		929324.100924.135102.cuu tro bao so 3
10/09/2024 5215.25696		500.000		929585.100924.135108.ung ho bao
10/09/2024 5390.53522		100.000		020097042209101351112024O3A7755234.5352 2.135112.Ung ho dong bao chong thien tai
10/09/2024 5239.76615		53.860		MBVCB.6992516684.TRINH NAM SIEU SAO chuyen tien.CT tu 1015861236 TRINH NAM SIEU SAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53535		500.000		020097040509101351132024WT67094054.5353 5.135113.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5218.25707		5.000.000		440117.100924.135112.NGUYEN MAI THU TRANG chuyen FT24254262760860
10/09/2024 5219.25716		50.000		440159.100924.135112.BUI THI HAI YEN FT24254875512297
10/09/2024 5241.76621		300.000		MBVCB.6992516311.DANG THI LAM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0381003171093 DANG THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24567		1.000.000		264896.100924.135108.NGUYEN THI KHANH LINH ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5389.53569		300.000		020097042209101351142024KP3O353774.5356 9.135115.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.76622		10.000		MBVCB.6992509959.mong moi nguoi co gang vuot qua kho khan.CT tu 1035735057 NGUYEN NGOC HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.76623		200.000		MBVCB.6992508984.DONG THI THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1014643409 DONG THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25782		500.000		929664.100924.135110.LE THI TRUC Chuyen tien ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5215.24576		500.000		977876.100924.135114.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5215.25780		500.000		929506.100924.135106.NGUYEN THI THANH XUAN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.53584		200.000		020097042209101351152024JS8N748910.53584. 135056.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5216.25803		50.000		440216.100924.135113.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254210315100
10/09/2024 5215.25793		200.000		440193.100924.135113.Ung ho dong bao vung lu FT24254840909720

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.24630		500.000		440352.100924.135115.DUONG THI SON chuyen cuu tro bao so 3 FT24254343879606
10/09/2024 5216.24632		50.000		440278.100924.135114.VU MINH CHAU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254811000004
10/09/2024 5215.24653		100.000		470704.100924.135117.Huynh Thien Phuong chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5242.76635		1.000.000		MBVCB.6992509903.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1393297122 DO NGOC HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.24663		2.000.000		440465.100924.135117.Ung ho cuu tro dong bao bao lut FT24254064576572
10/09/2024 5209.25874		150.000		929747.100924.135113.HOANG THI THAO UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5017.25875		200.000		389289.100924.135118.Mong VN binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.25878		50.000		226250.100924.135118.DINH NGUYEN MY LY CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-13:51:17 226250
10/09/2024 5212.25884		100.000		389309.100924.135118.bao lu MB
10/09/2024 5240.76642		1.000.000		MBVCB.6992510459.BUI THI NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1044619999 BUI THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76641		200.000		MBVCB.6992509726.TRINH BINH DUONG chuyen tien.CT tu 9792226228 TRINH BINH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76643		200.000		MBVCB.6992517074.Gia dinh be Dua ung ho dong bao MB chiu thien tai lu lut.CT tu 0011004412622 DO THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53666		500.000		020097042209101351182024I73Z167229.53666. 135119.Hoang Viet Anh Trai giam Na Tau
10/09/2024 5161.82256		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4635778.20240910.66494635778-0916290600_C hung tay cuu tro mien Bac
10/09/2024 5161.82257		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5198278.20240910.66495198278-0793464109_D ANG QUOC TOAN ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5390.53672		500.000		020097042209101351192024K695333968.53672. 135119.LE THI QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut . mong moi nguoi deu vuot qua hoan canh kho khan nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.53682		100.000		020097042209101351192024RRQR995707.5368 2.135100.NGUYEN TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5209.25942		50.000		433196.100924.135119.IBFT aespA GISELLE quyen gop cuu tro
10/09/2024 5387.53691		200.000		020097040509101351202024RZPS094327.53691 .135120.Vietcombank:0011001932418:BUI THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.82285		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5197412.20240910.66495197412-0908667017_N GUYEN NGOC MY QUYEN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.76654		500.000		MBVCB.6992517357.Huan Mai ung ho dong bao bao lu.CT tu 0591000268733 DUONG THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24786		200.000		556891.100924.135121.Vu Hoang Truc xin chia se cung dong bao trong con bao yagi
10/09/2024 5216.26023		2.000.000		440769.100924.135122.PHAM THI THU THUY ung ho dong bao bi bao lu FT24254100644788
10/09/2024 5389.52812		1.000.000		020097042209101351222024E6J9931918.52812. 135123.ung ho
10/09/2024 5245.76666		500.000		MBVCB.6992516944.Ung ho dong bao bi anh huong con bao yagi.CT tu 1012374869 TRAN NGOC KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24817		100.000		440817.100924.135122.NGUYEN PHUC MY DUYEN chuyen tien ung ho FT24254039608597
10/09/2024 5161.82275		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4891071.20240910.66494891071-0363705243_N GUYEN THU HAI ung ho dong bao
10/09/2024 5215.24833		200.000		929570.100924.135108.ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5217.26070		200.000		556974.100924.135123.Tran Vu Hoai Thu chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.76672		200.000		MBVCB.6992510508.ung ho ba con khac phuc hau qua do bao .CT tu 1018612201 TU THI HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24848		5.000.000		440908.100924.135124.Nguyen Thanh Loan ung ho dong bao bao lu FT24254914901616
10/09/2024 5017.26078		200.000		389408.100924.135124.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5216.24851		100.000		152228.100924.135124.Ngo Xuan Hao chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.82279		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5259464.20240910.66495259464-0794160925_C huyen tien cuu tro thien tai mong se giúp ích a
10/09/2024 5218.24873		200.000		557019.100924.135124.Mong bình an toi moi nguoi
10/09/2024 5242.76676		200.000		MBVCB.6992510211.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0321000834695 VO THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82303		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5258923.20240910.66495258923-0968605172_C uu tro dong bao mua bao lu
10/09/2024 5244.76676		9.000		MBVCB.6992511051.LE DUC DUY chuyen tien.CT tu 1015730436 LE DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26111		3.000		965201.100924.135125.ciln
10/09/2024 5388.53811		5.000.000		0200970422091013512520249IFP727305.53811. 135106.VU YEN NHI ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5388.53813		1.000.000		020097042209101351252024IL0P806227.53813. 135126.TRAN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.76678		20.000		MBVCB.6992517454.NGUYEN QUOC KHANH chuyen tien.CT tu 1019665324 NGUYEN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26124		100.000		441007.100924.135125.Chia se voi dong bao qua con bao FT24254117801950
10/09/2024 5220.26123		100.000		440999.100924.135125.NGUYEN HUY HUNG chuyen FT24254500724059
10/09/2024 5390.52874		500.000		020097042209101351262024TJ24447159.52874. 135107.NGUYEN THI HANG NGA chuyen tien
10/09/2024 5242.76683		100.000		MBVCB.6992517829.DANG THI MY HIEN ung ho dong bao mien bac bao yagi.CT tu 0431000270506 DANG THI MY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52879		200.000		020097041509101351272024eYxj155727.52879. 135127.TRAN THI THUY UYEN Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.53856		500.000		0200970415091013512820246FHF155747.53856 .135128.NGUYEN THI HA ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.26190		200.000		557138.100924.135127.Dung Pham- uh dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.24943		100.000		965424.100924.135128.chuyen khoan
10/09/2024 5220.26225		100.000		389535.100924.135129.Thuong lam Viet Nam oi
10/09/2024 5216.26230		500.000		389553.100924.135129.NGO THI ANH DUONG chuyen tien ho tro khac phuc bao YAGI va lu lut
10/09/2024 5242.76689		100.000		MBVCB.6992517677.TRINH THI THUY LINH chuyen tien den dong bao bi bao lu.CT tu 1017110098 TRINH THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76699		100.000		MBVCB.6992517679.Ung ho nhan dan chong bao lu.CT tu 1031486447 LE NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26273		200.000		930094.100924.135123.Chuyen tien
10/09/2024 5216.26283		100.000		931192.100924.135126.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.53930		1.500.000		0200970422091013513120242JOU198602.53930 .135123.cau binh an den voi tat ca moi nguoi
10/09/2024 5220.27042		1.016.558		389596.100924.135132.Vo chong Tuan Nhu ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.52956		100.000		0200970422091013513120241NAN631893.5295 6.135132.PHAM THI THUY KIEU chuyen tien cua it long nhieu a mong cac co chu vuot qua bao
10/09/2024 5389.52959		200.000		020097042209101351312024X9MQ237108.5295 9.135132.LUONG MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5240.76714		500.000		MBVCB.6992511442.Phuong Dalat ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0561003892508 NGUYEN THI NHI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.76715		500.000		MBVCB.6992511327.HA THI HUE chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 3397192221 HA THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27063		500.000		557313.100924.135132.HaiNguyen3969 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.52984		50.000		020097041509101351332024f8Mb156042.52984 .135133.KHA THI HUYEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.82341		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5259564.20240910.66495259564-0382143051_F an Tang Phuc ho tro cac tinh mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.27139		500.000		441614.100924.135135.DAO THI HAI VAN ung ho FT24254333288028
10/09/2024 5215.27131		100.000		557422.100924.135135.Phuong Ly ung ho dong bao
10/09/2024 5243.76730		500.000		MBVCB.6992518325.Fan Nha Tre - ATVNCG - ung ho quy khac phuc thien tai.CT tu 0581000760720 NGUYEN TRIEU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76730		200.000		MBVCB.6992518519.philip ung ho dng dan chiu bao cua it long nhieu.CT tu 0331000491744 DANG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27142		200.000		931371.100924.135131.TRUONG VAN TAM Chuyen tien
10/09/2024 5209.26439		1.000.000		153252.100924.135135.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.54027		100.000		02009704220910135135202472ED710401.54027 .135136.DONG THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.26455		200.000		441643.100924.135136.Ung ho mien Bac FT24254288058438
10/09/2024 5388.55026		1.000.000		020097042209101351352024Y0QG316547.5502 6.135116.mien Bac oi co len
10/09/2024 5239.76733		10.000		MBVCB.6992518262.PHAM NGOC SON chuyen tien.CT tu 0031000352980 PHAM NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27168		300.000		930267.100924.135133.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.27164		5.000.000		557839.100924.135136.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.82334		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5259114.20240910.66495259114-0364912533_T RAN THANH CHUC ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.76737		500.000		MBVCB.6992518112.PHUNG THI LAN ANH ung ho cuu tro bao YAGI.CT tu 0531002476502 PHUNG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27183		100.000		389721.100924.135137.Tri Dung ho tro cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5219.26504		500.000		441739.100924.135137.LE MINH TU DONG GOP UNG HO CUU TRO BAO YAGI FT24254606273426

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.76737		200.000		MBVCB.6992518206. ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0671004156376 HUYNH HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.27195		500.000		931403.100924.135132.LE THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5241.76744		200.000		MBVCB.6992510669.DIEP LE CHAU NGOC chuyen tien.CT tu 0601000504593 DIEP LE CHAU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55078		100.000		0200970422091013513820247C97634575.55078. 135139.Mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5242.76745		200.000		MBVCB.6992518359.Ung ho dong bao sau bao.CT tu 0021001888229 NGUYEN THU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27214		100.000		389760.100924.135139.VU THI TUYET THU chuyen tien
10/09/2024 5243.76746		1.000.000		MBVCB.6992518398.LAI THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 3346001007 LAI THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54070		200.000		020097041509101351392024F2QF156145.54070 .135139.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.54074		200.000		020097040509101351392024AOYU095019.5407 4.135119.Vietcombank:0011001932418:Tuyen Hoai ung ho dong bao lu lut mien bac.
10/09/2024 5388.54077		50.000		02009704150910135139202492Ms156149.54077 .135139.ung ho cac dia phuong bao lu
10/09/2024 5161.82351		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4282066.20240910.66494282066-0812414415_D umi ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi chuc mn binh an
10/09/2024 5387.55105		500.000		020097042209101351382024QY97158308.55105 .135131.PHAM VAN ANH ck ung ho vung bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.82352		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5260990.20240910.66495260990-0818932424_C ua it long nhieu mong mn binh an a
10/09/2024 5390.54083		50.000		020097042209101351392024B862741827.54083. 135120.NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.76752		1.000.000		MBVCB.6992511899.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0071000828046 SU THE DING toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27238		200.000		931506.100924.135135.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.55134		300.000		020097041509101351412024V4GS156174.55134 .135141.LE THU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.27270		3.000.000		913417.100924.135141.Nguyen Trong Tuyen ung ho nan nhan bao so 3, ma GD 248747901
10/09/2024 5388.54108		60.000		020097040509101351412024WK79095120.5410 8.135141.Vietcombank:0011001932418:Hy vong moi nguoi binh an. Chung tay giúp đỡ moi nguoi. Thuong nhieu a
10/09/2024 5218.27277		100.000		930323.100924.135136.NGUYEN HA PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5387.54115		1.000.000		020097042209101351402024RD89601084.54115 .135142.Nguyen Phi Hai ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.26644		1.000.000		226828.100924.135225.UNG HO VUNG LU LUT-100924-13:51:41 226828
10/09/2024 5240.76763		100.000		MBVCB.6992511830.BUI ANH THO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1030113414 BUI ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54137		100.000		020097042209101351412024O4RW494332.5413 7.135143.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5215.27326		100.000		930358.100924.135137.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.27337		2.310.000		558719.100924.135142.Ta Xuan Thai chuyen tien
10/09/2024 5214.27339		100.000		389868.100924.135144.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.27354		300.000		558140.100924.135143.Chuc moi nguoi suc khoe
10/09/2024 5242.76772		100.000		MBVCB.6992518976.VietNam oi co len nhe.CT tu 0501000211668 TA THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26725		1.000.000		442108.100924.135143.Gui mien Bac 1 chut suc luc FT24254818141740
10/09/2024 5387.55213		20.000		020097041509101351452024AmT7156529.5521 3.135145.Cong dan Nguyen Van-Viet Yen- Bac Giang ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.76774		100.000		MBVCB.6992512304.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra.CT tu 1016180455 DANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26749		100.000		558184.100924.135144.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5212.26661		100.000		228910.100924.135142.TRAN THI THU YEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.55228		500.000		020097041509101351452024GYwC156252.5522 8.135146.ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5219.27388		100.000		516087.100924.135145.NGO DUC LOI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.76778		500.000		MBVCB.6992512314.NGUYEN CONG HAU ho tro mien Bac.CT tu 1013755542 NGUYEN CONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55231		50.000		020097041509101351462024oyHb156256.55231 .135137.LUONG MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5240.76778		500.000		MBVCB.6992512108.Ung ho ba con vuot qua bao Yagi.CT tu 1018365552 MAI THI NGUYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27412		1.000.000		228955.100924.135146.Trinh Thi Hong Dung chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.26808		100.000		442236.100924.135145.ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254119619655
10/09/2024 5218.26819		100.000		442293.100924.135146.HOANG NGOC DAN THANH chuyen FT24254007601838
10/09/2024 5078.79736		100.000		MBVCB.6992512702.Chau xin gui cuu tro bao .CT tu 0231000621322 NGUYEN THI PHUONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54232		100.000		020097040509101351482024LD99095334.54232 .135148.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.27458		5.000.000		442382.100924.135147.HOANG TU ANH ung ho dong bao lu lut FT24254821939146
10/09/2024 5209.27462		100.000		931399.100924.135132.unghodongbao
10/09/2024 5388.55280		500.000		020097041509101351482024MjUI156291.55280 .135148.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.27470		300.000		558929.100924.135147.TLBT UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU A
10/09/2024 5388.55283		200.000		020097042209101351472024C0Z3699808.55283 .135148.NGUYEN THI THUY AN ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5242.76791		10.000		MBVCB.6992512154.PHAM NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1042833797 PHAM NGUYEN PHUONG THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.26897		3.000.000		435670.100924.135149.IBFT Cuu tro Yagi
10/09/2024 5189.55320		100.000		020097041509101351502024oVEX156621.5532 0.135142.LUONG THI HUE chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.54270		700.000		020097041509101351502024tqAa156338.54270. 135130.TRAN THI KHANH QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5212.27521		500.000		442450.100924.135148.Khac phuc sau bao Yagi FT24254827036431
10/09/2024 5218.26916		100.000		442522.100924.135149.TRAN MAN NHI chuyen FT24254718105748
10/09/2024 5217.27528		9.000		267708.100924.135138.PHAM KHANH LINH ung ho mien bac
10/09/2024 5214.26919		5.000.000		516203.100924.135150.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.26927		100.000		442416.100924.135148.TRAN THI NGOC chuyen FT24254322182910
10/09/2024 5212.26935		50.000		931860.100924.135146.Em ung ho dong bao. mong moi nguoi se vuot qua
10/09/2024 5209.26938		200.000		989225.100924.135150.Ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5189.55331		1.000.000		020097042209101351502024NUEI742417.55331 .135151.ung ho chung tay khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.55334		500.000		0200970422091013515020246LH3309064.55334 .135151.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.55329		200.000		0200970422091013515020245AI5342199.55329. 135142.Sinh Vien Thu Huong voi tam long nho be chuyen tien
10/09/2024 5212.27549		50.000		559043.100924.135151.Pham Ngoc Ha chuyen tien
10/09/2024 5389.54302		200.000		020097041509101351512024RGsN156641.5430 2.135152.EM HOANG PHUONG UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5242.76804		500.000		MBVCB.6992519248.LE HOANG DUC.CT tu 0151000581208 LE HOANG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27551		300.000		516208.100924.135151.Ung ho khac phuc bao so 3. Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5215.27572		2.000.000		442634.100924.135151.PHAM HONG DUC ung ho Dong Bao anh huong con bao YAGI FT24254718105830
10/09/2024 5244.76809		200.000		MBVCB.6992518970.Ung ho ba con mua bao lu.CT tu 1023109525 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27590		50.000		442681.100924.135152.TRAN TRUNG HIEU chuyen FT24254262762866

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.55372		500.000		020097041509101351532024SO2z156666.55372. 135153.TRAN THI LY ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5389.54321		500.000		020097041509101351532024QLH156385.5432 1.135153.TO TUYET LINH cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.55378		500.000		020097041509101351532024ykvSV156389.55378 .135153.xin ung ho cho ba con phia Bac
10/09/2024 5215.28007		200.000		442725.100924.135153.Gia dinh Nam Tien ung ho lu lut FT24254685480666
10/09/2024 5214.27612		300.000		442744.100924.135153.Ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24254952678457
10/09/2024 5212.28038		100.000		442787.100924.135154.Ung ho ba con vung bao lu,mong tat ca ba con binh an FT24254808408086
10/09/2024 5218.27642		200.000		559177.100924.135154.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.54372		200.000		0200970422091013515520242IR8900672.54372. 135156.giup dong bao mien bac
10/09/2024 5219.27665		50.000		159580.100924.135156.ZP242540159580 240910000393631 Em xin gui ung ho dong bao a.
10/09/2024 5216.28083		500.000		442873.100924.135155.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254307032081
10/09/2024 5220.28094		500.000		227161.100924.135300.HO TRO MIEN BAC SAU BAO YAGI-100924-13:51:55 227161
10/09/2024 5017.27682		1.000.000		930382.100924.135139.TNTM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5189.55450		50.000		020097040509101351572024X4GX095674.5545 0.135157.Vietcombank:0011001932418:.....
10/09/2024 5017.28126		50.000		442949.100924.135156.NGUYEN ANH DAO chuyen ho tro bao lu FT24254623569634
10/09/2024 5189.55460		5.000.000		020097041509101351582024BG5H156455.5546 0.135158.LE NGOC VIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.55464		100.000		0200970422091013515720243RZA357422.5546 4.135158.NINH THI THAO VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.28155		40.000		956870.100924.135157.PHAN THI THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5241.76834		50.000		MBVCB.6992513080.ung ho cac tinh gap bao lu.CT tu 1049014283 LE NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55488		50.000		020097042209101351582024G6AA939704.5548 8.135159.cua it long nhieu mong tat ca moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5209.28211		250.000		930630.100924.135150.PHAM TRA GIANG Chuyen tien cuu tro bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.76842		300.000		MBVCB.6992513548.HO NGOC MY TIEN ung ho dong bao.CT tu 0561000523842 HO NGOC MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28237		10.000		470886.100924.135201.Nguyen Thi Quynh Mai chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.55532		150.000		020097040509101352012024JD2A095810.55532 .135201.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5212.27806		200.000		443286.100924.135201.PHAM HAI NGAN FT24254070221020
10/09/2024 5213.27832		250.000		443333.100924.135202.Ung ho ba con bi anh huong bao lut FT24254690850509
10/09/2024 5387.55576		200.000		020097042209101352022024E90O686648.55576 .135203.PHAN THI HONG THAM ck ung ho khac phuc bao lu phia Bac
10/09/2024 5209.28317		200.000		930790.100924.135158.cuu tro dong bao ca nuoc
10/09/2024 5209.28310		50.000		390353.100924.135203.DANG DINH SON chuyen tien mong moi nguoi vuot qua
10/09/2024 5215.28329		300.000		443391.100924.135203.NGUYEN THI MINH HAI chuyen ung ho dong bao lu lut thai nguyen yen bai FT24254308886677
10/09/2024 5212.27877		50.000		434745.100924.135203.IBFT Chia se
10/09/2024 5245.76862		300.000		MBVCB.6992513464.HUYNH THI NGOC DUNG chuyen tien.CT tu 0581000801907 HUYNH THI NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27875		10.000.000		434886.100924.135203.IBFT MAI BUI UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA SAU LU
10/09/2024 5213.28347		1.000.000		390368.100924.135204.DUONG MAI ANH ung ho cuu tro thien tai lu lut
10/09/2024 5161.82463		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5264320.20240910.66495264320-0938731491_q uyen gop ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.28379		7.000.000		559546.100924.135204.90Land ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao, cau mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5390.55627		150.000		020097041509101352062024SOjf157091.55627. 135206.ung ho dong bao cac tinh sau bao yagi
10/09/2024 5388.55632		50.000		0200970415091013520620244Xyi156915.55632. 135206.Ung ho dong bao anh huong bao YAGI
10/09/2024 5388.54551		100.000		020097041509101352072024HjNP156916.54551 .135207.ung ho mua lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.55642		100.000		020097042209101352062024EBQX751098.5564 2.135207.VO HO NHAT DOANH ung ho khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5244.76876		200.000		MBVCB.6992520232.THY SPA ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0041000197970 TRAN THI THU THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28421		200.000		434928.100924.135206.IBFT Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.27981		500.000		443659.100924.135207.Ung ho dong bao FT24254830961516
10/09/2024 5239.76884		200.000		MBVCB.6992513837.ung ho dong bao anh huong thien tai bao yagi.CT tu 0381000602156 NGUYEN THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28475		200.000		443729.100924.135208.ung ho dong bao vung bao lu FT24254246389871
10/09/2024 5189.55684		300.000		020097042209101352082024V30M516508.5568 4.135200.NGOC LAN ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5389.55694		500.000		020097041509101352092024Bmnv156956.5569 4.135149.Nha thuoc Nam Trang Hung yen 0869195240 ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5212.28490		100.000		443770.100924.135209.Tuan Anh va Han Pham ung ho dong bao FT24254120847888
10/09/2024 5017.28499		500.000		443777.100924.135209.PHAM THI HUONG ung ho nan nhan thien tai FT24254690850095
10/09/2024 5209.27988		10.000.000		390481.100924.135208.NGUYEN HUY HIEU ung ho bao lut
10/09/2024 5220.28512		100.000		227379.100924.135210.1 CONG DAN VN UNG HO DONG BAO, MONG MNG BINH AN-100924-13:52:09 227379
10/09/2024 5245.76890		500.000		MBVCB.6992514380.NGUYEN VIET CHINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0801000243461 NGUYEN VIET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.76889		500.000		MBVCB.6992520367.Gd be Bong ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 1026745269 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28525		200.000		443815.100924.135209.Ung ho dong bao FT24254912566044
10/09/2024 5239.76896		1.000.000		MBVCB.6992514460.Pham Nhu Quynh ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0301000422075 DINH THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55739		100.000		020097041509101352112024gHB7156992.55739 .135152.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.76906		50.000		MBVCB.6992520654.mong tat ca deu binh an .CT tu 1016807050 NGUYEN HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54642		500.000		020097041509101352122024cSYd157503.54642 .135212.con chia xe chuc tam long den vong bi anh huong gap luc
10/09/2024 5214.28588		500.000		390616.100924.135213.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.55780		300.000		020097042209101352122024R3CJ788543.55780. 135214.Nguyen Thi Hau chuyen tien ung ho dong bao ta co len
10/09/2024 5390.55789		1.000.000		020097042209101352132024QW42653976.5578 9.135205.TRINH VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.28640		200.000		560353.100924.135214.Pham Thi My Tho ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5390.54698		100.000		020097042209101352142024VQC5553630.5469 8.135215.TRAN THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.28654		200.000		312602.100924.135214.NGUYEN THI PHUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5387.54699		500.000		020097041509101352152024c8od157557.54699. 135215.ung ho
10/09/2024 5220.28659		500.000		227550.100924.135319.GD MIA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-13:52:15 227550
10/09/2024 5244.76920		50.000		MBVCB.6992514080.TRAN THU HUYEN chuyen tien.CT tu 1018077844 TRAN THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28678		200.000		444108.100924.135214.Ung ho ba con vung lu khac phuc thiet hai sau bao FT24254042228248
10/09/2024 5213.29180		100.000		933052.100924.135213.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5218.28689		100.000		933029.100924.135211.NGUYEN THANH CONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.55862		100.000		020097042209101352162024PM7L347383.5586 2.135217.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi. Mong mn binh an a
10/09/2024 5388.54730		400.000		020097041509101352172024TEtc157584.54730. 135157.PHUNG THI KIM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.29213		200.000		390685.100924.135217.ung ho dong bao do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.55871		100.000		02009704220910135216202450T5105078.55871. 135217.nguoi ham mo ca si Tang Phuc ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5078.79898		50.000		MBVCB.6992521128.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 9565023510 TRAN KHA KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28716		1.000.000		312625.100924.135216.NHU NHAT ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.82528		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5266098.20240910.66495266098-0342561508_L umineTeam gui toi dong bao
10/09/2024 5212.29230		20.000.000		958374.100924.135217.CONG TY TNHH TTDPT XUAN MEDIA UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5242.76931		1.000.000		MBVCB.6992521076.TRAN THI DIEU chuyen tien uh ba con mien trung.CT tu 0281000445434 TRAN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28746		200.000		933026.100924.135211.UH ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5078.79906		200.000		MBVCB.6992521352.TRAN THI MINH goi chut tam long toi mien bac.CT tu 1001000301789 TRAN THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55906		100.000		020097042209101352182024MA4L579320.5590 6.135219.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5130.70872		2.000.000		/Ref:P2704924{}/Ref:P2704924{}/Tran Duc Tan chuyen tien DVC:TRAN DUC TAN
10/09/2024 5388.55909		300.000		0200970415091013521920246e6i157312.55909.1 35219.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.76935		200.000		MBVCB.6992515117.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao.CT tu 1018451185 TRAN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28795		200.000		933096.100924.135216.HOANG VAN THANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.28847		10.000		969096.100924.135220.TRINH HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5218.28852		50.000		444453.100924.135220.VO MINH HOANG chuyen ung ho vung lu lut FT24254319346310
10/09/2024 5387.55959		500.000		0200970405091013522120245G3I096540.55959. 135222.Vietcombank:0011001932418:xin duoc ung ho nguoi dan bi anh huong do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.28861		25.000		444487.100924.135221.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254784460876
10/09/2024 5387.54811		200.000		020097041509101352222024tKem157367.54811 .135222.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5245.76949		200.000		MBVCB.6992521224.gop phan ung ho bao lu VN -LYN.CT tu 1015495040 LE YEN NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28897		100.000		390829.100924.135223.Ung ho dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5214.28905		100.000		561681.100924.135222.Bao Han ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.29397		200.000		444577.100924.135222.LE THI THANH THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254100989716
10/09/2024 5216.28918		500.000		444615.100924.135223.Mong moi nguoi deu binh an FT24254760190967
10/09/2024 5214.29392		20.000		958785.100924.135223.BUI THANH THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.56024		61.000		0200970422091013522420245WB1179837.5602 4.135216.DO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5218.29430		500.000		513555.100924.135222.chau Linh Chi nhanh Cong trinh Viettel Son La ung ho bao so 3
10/09/2024 5245.76964		500.000		MBVCB.6992525648.MAI ANH DUY chuyen tien giup do dong bao.CT tu 0011004318189 MAI ANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28964		300.000		390892.100924.135225.Ung ho dong bao gap kho khan bao lu
10/09/2024 5189.54875		280.000		020097041509101352252024jMwN157706.5487 5.135205.TRINH DANG KHOA UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5387.54880		300.000		020097041509101352252024ZybZ157713.54880 .135225.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5220.28981		1.000.000		390903.100924.135226.VC Con Xin Duoc Chia Se
10/09/2024 5217.28986		200.000		933177.100924.135220.DIEM SUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.28989		300.000		444695.100924.135224.Ung ho dong bao cac tinh, moi nguoi oi co len nhe FT24254307034178
10/09/2024 5219.30009		200.000		444829.100924.135226.TRAN THI THU HIEN chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254926885157
10/09/2024 5212.30034		50.000		561835.100924.135226.Kim My Duyen mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.29483		100.000		390922.100924.135227.DO THI THU TRANG chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.30046		200.000		444895.100924.135227.Chung tay gop suc ho tro cac tinh bi bao lu FT24254264305838
10/09/2024 5239.76977		500.000		MBVCB.6992521650.PHUNG THI HUYEN chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 1020672054 PHUNG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30080		100.000		444949.100924.135228.NGUYEN HAI TUYEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254500875311
10/09/2024 5214.30079		50.000		444931.100924.135228.Hoa Trang quyen gop ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254900383108
10/09/2024 5389.56112		100.000		020097041509101352282024EzIk157761.56112. 135220.EM NGAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC CAU BINH AN DEN MOI NGUOI
10/09/2024 5216.30086		200.000		561885.100924.135228.Co len Viet Nam oi
10/09/2024 5388.54938		200.000		0200970405091013522920246PV1096814.54938. 135229.Vietcombank:0011001932418:cong dan MAI QUYNH ANH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5213.30090		100.000		517055.100924.135229.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.30116		500.000		561490.100924.135229.Ung ho cuu tro ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.54955		500.000		020097042209101352292024I61J605324.54955.1 35210.Mong cho dong bao ta manh khoe vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.30142		300.000		445094.100924.135229.Sinh vien dh Bach Khoa co mot chut giup moi nguoi a FT24254088979386
10/09/2024 5213.30153		100.000		436272.100924.135230.IBFT HUYNH THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.76991		5.000.000		MBVCB.6992520970.NGUYEN THI MEN ung ho cuu tro dong bao lu lut bao Yagi .mong tat ca deu binh an .CT tu 0341007177271 NGUYEN THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30156		10.000		391014.100924.135231.NGUYEN MINH DANG ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5209.29574		10.000.000		373834.100924.135231.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5220.29565		1.500.000		933276.100924.135225.VU THI DAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.30171		10.000		210120.100924.135231.NGUYEN QUANG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.30175		100.000		934094.100924.135219.NGUYEN MINH CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5017.29591		300.000		561991.100924.135230.Dinh Thu Hien chuyen tien ung ho lu lut cac tinh phia bac
10/09/2024 5242.76994		100.000		MBVCB.6992525872.ung ho cuu tro lu lut mien Bac.CT tu 0281000277687 LE THI KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30183		200.000		391003.100924.135231.Ung ho khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5217.30203		25.000		445099.100924.135230.Cuu tro dong bao lu lut FT24254807325091
10/09/2024 5217.29617		200.000		436331.100924.135232.IBFT Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5161.82593		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4666611.20240910.66494666611-0384634013_B UI NGOC HAN chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5389.54997		200.000		02009704220910135232202480WC859070.5499 7.135233.DINH BUI NHAT LONG HUONG VE MIEN BAC
10/09/2024 5189.57008		300.000		020097042209101352322024FF9R813266.57008 .135233.Ung ho vung anh huong cua bao lu
10/09/2024 5017.30260		10.000		970111.100924.135233.DUONG TRUNG THANH chuyen tien
10/09/2024 5215.29651		20.000		436385.100924.135233.IBFT sv mien nam ho tro mien bac bao
10/09/2024 5390.57056		100.000		020097040509101352362024LX36097061.57056 .135216.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5017.30295		500.000		445385.100924.135234.NGUYEN THI NGOC TRAM ung ho khac phuc bao Yagi FT24254690851958
10/09/2024 5078.80003		109.192		MBVCB.6992522018.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu.CT tu 9392856813 LE PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.29699		200.000		445417.100924.135235.NGUYEN THAO LINH ung ho cac tinh bi thiet hai nang sau bao Yagi FT24254867266117
10/09/2024 5244.77017		2.000.000		MBVCB.6992525591.Anh Hoang Chi Ut Long An_ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0371000416786 NGUYEN DANG HUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.77018		1.000.000		MBVCB.6992526284.NGUYEN LAN PHUONG ung ho UBTW khắc phục hậu quả bảo yagi và lu lut.CT từ 0991000040818 NGUYEN LAN PHUONG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30343		100.000		934499.100924.135229.Chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5242.77019		200.000		MBVCB.6992526348.con gui chut ung ho nguoi dan mien Bac dang gap kho khan do bao lu ngay lut a.CT từ 0261003479578 NGUYEN THI THANH XUAN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30347		200.000		933295.100924.135226.Lan Dinh gui yeu thuong cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.56277		100.000		020097041509101352372024T8gC157892.56277 .135228.Ung ho khắc phục hậu quả sau bảo số 3 yagi
10/09/2024 5218.30346		200.000		445481.100924.135236.PHAM THI MINH PHUONG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254901613268
10/09/2024 5389.57077		1.000.000		0200970422091013523620240IL9950144.57077. 135237.ha trang ung ho dong bao
10/09/2024 5387.57096		200.000		0200970422091013523720241V8I538023.57096. 135238.HUYNH NHU chuyen tien ung ho mien bac bao số 3
10/09/2024 5240.77026		300.000		MBVCB.6992522819.ung ho ba con vung lu.CT từ 0011004185398 NGO THI HAI YEN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.77030		1.000.000		MBVCB.6992526180.LE THI THU SUONG ung ho cac tinh bi bao lu.CT từ 0531002593309 LE THI THU SUONG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77033		3.000.000		MBVCB.6992526466.Cuu tro dong bao bi lu lut - Mai Chi Nguyen.CT từ 0111000219904 TRAN HOANG KHANH VY tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30411		200.000		391216.100924.135240.LE TIN TRUNG ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5242.77034		111.111		MBVCB.6992522811.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien.CT từ 0331000465602 NGUYEN THI THUY TRANG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30421		150.000		445720.100924.135239.NP Ung ho motphan nho khắc phục hậu quả do bảo FT24254365000361

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.30425		100.000		934595.100924.135232.LE THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5241.77037		200.000		MBVCB.6992522795.TRINH HOANG MINH ung ho mien Bac.CT tu 1013907986 TRINH HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30438		500.000		934639.100924.135233.PHAM HA LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.77038		100.000		MBVCB.6992521715.Mong dong bao ta som vuot qua kho khan nay.CT tu 0981000418389 NGUYEN THI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.30457		2.000.000		934702.100924.135235.NGUYEN DUC VIET Chuyen tien
10/09/2024 5240.77040		100.000		MBVCB.6992522299.Luong Minh Phuong ung ho cuu tro mien bac.CT tu 1042424823 LUONG THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29856		100.000		933327.100924.135228.ung hoi vung bao
10/09/2024 5219.30474		100.000		934710.100924.135235.VU THAO VY ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5209.29867		1.000.000		517330.100924.135240.HUYNH TRONG NGHIA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.29865		300.000		562941.100924.135241.La Nhat Thao gui dong bao mien Bac than thuong dot bao Yagi, mong dong bao binh an
10/09/2024 5216.29870		50.000		933425.100924.135232.Mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5213.30491		500.000		228124.100924.135244.CHUNG TAY GIUP DO DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI-100924-13:52:41 228124
10/09/2024 5244.77046		100.000		MBVCB.6992526596.NGUYEN VAN CUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1032697734 NGUYEN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29897		200.000		913552.100924.135243.TRAN LE HA ANH chuyen tien, ma GD 248748161
10/09/2024 5213.30530		10.000		445807.100924.135240.BUI DUC TAM chuyen tien ho tro khac phuc bao FT24254500729738
10/09/2024 5213.30545		200.000		445877.100924.135241.Ung ho nhan dan bi anh huong bao Yagi FT24254901613763
10/09/2024 5217.29919		1.000.000		445878.100924.135241.Em ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254227409206

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.57200		100.000		020097041509101352442024AYwb158281.5720 0.135224.LAM NGOC THUY DUNG chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.56422		50.000		0200970422091013524420241F11907684.56422. 135245.DUONG ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5189.56428		100.000		020097042209101352442024HBLT918756.5642 8.135245.GD Huy Diu ung ho ba con vuot bao Yagi
10/09/2024 5220.29946		110.000		445984.100924.135243.TRAN MANH HUNG chuyen FT24254605123563
10/09/2024 5219.30591		63.000		517435.100924.135245.Chuc ba con dan minh binh an.
10/09/2024 5212.30589		500.000		445963.100924.135243.HA LINH CHI chuyen ung ho dong bao FT24254285264015
10/09/2024 5213.29952		200.000		445917.100924.135242.Ung ho cuu tro Mien Bac FT24254723708923
10/09/2024 5189.57220		200.000		020097042209101352452024L9MK341498.5722 0.135245.QUACH NHU LIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5239.77061		200.000		MBVCB.6992522979.VO TAN PHAT chuyen tien.CT tu 0431000236532 VO TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29987		200.000		563105.100924.135245.Nguyen Thi Nhung ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5242.77065		200.000		MBVCB.6992527160.ung ho bao lu.CT tu 0341007210571 PHAM THI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56464		100.000		020097042209101352462024MQFL132764.5646 4.135239.khong nhieu nhung xin gop mot it ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5218.31024		2.000.000		446198.100924.135247.Ung ho dong bao vung cao, co len dong bao oi. FT24254753670003
10/09/2024 5189.56477		800.000		020097042209101352472024GYS9794990.56477 .135248.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.80073		500.000		IBVCB.6992521295.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0931004182012 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.57270		100.000		020097041509101352482024dapT158347.57270 .135248.cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.80077		200.000		MBVCB.6992527391.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015333608 PHUONG THI TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57279		100.000		02009704150910135249202420ED158362.57279 .135249.LE HOANG THAO VI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.31048		280.000		228252.100924.135249.NGUYEN VO KIM NGAN chuyen khoan-100924-13:52:48 228252
10/09/2024 5017.31062		100.000		446306.100924.135249.NGO THI NA giúp ba con vung lu FT24254877101043
10/09/2024 5078.80081		200.000		MBVCB.6992527216.Tran Thi Hong mong ba con vung lu se som vuot qua kho khan.CT tu 1049635207 TRAN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57294		200.000		0200970422091013524920245XWN257729.572 94.135230.TONG HA MY chuyen tien
10/09/2024 5216.31078		135.822		446392.100924.135250.Ung ho dong bao bi lu FT24254301347084
10/09/2024 5220.30772		100.000		273382.100924.135239.Gop suc cung dong bao Mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.77084		300.000		MBVCB.6992527507.NGUYEN DUONG CHINH ung ho.CT tu 1035575288 NGUYEN DUONG CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80091		10.000		MBVCB.6992527171.KIM NGAN ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1035952489 TRUONG NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30802		100.000		446449.100924.135251.HOANG CAM chia se cung dong bao vung anh huong lu lut FT24254296484020
10/09/2024 5209.30804		1.000.000		228323.100924.135355.NGUYEN THI THANH TRUC CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:52:51 228323
10/09/2024 5390.57329		300.000		020097041509101352522024oEdJ158614.57329. 135232.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.77089		100.000		MBVCB.6992526760.LE HOANG DUY chuyen tien.CT tu 0481000874864 LE HOANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30814		1.000.000		446468.100924.135251.ung ho thien tai lu lut FT24254264307620
10/09/2024 5243.77091		200.000		MBVCB.6992523180.Be Bao nam uh lu lut mien bac.CT tu 0061001049909 PHAM THI QUYNH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31113		200.000		391455.100924.135252.TRAN THI MINH HONG ung ho ba con khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5213.31119		100.000		115661.100924.135252.TIENGA UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5214.31130		100.000		933586.100924.135242.PHUNG VAN PHU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.56572		200.000		020097041509101352532024tuVO158641.56572 .135253.Chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5245.77095		500.000		MBVCB.6992527546.CHUNG TAY XAY DUNG DAT NUOC.CT tu 0081001282077 TRAN CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56581		1.000.000		020097041509101352532024jR93158432.56581. 135253.LE THI MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.30882		500.000		471043.100924.135254.Sent by Nguyen Thi Nga from my Timo
10/09/2024 5240.77099		100.000		MBVCB.6992521807.UH khac phuc bao so 3(YAGI).CT tu 1020445384 TO THI KHANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31222		100.000		563493.100924.135255.Ung ho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.56674		200.000		02009704150910135258202450kI159022.56674. 135258.Ung ho nhan dan vung ngap lut sat lo dat
10/09/2024 5389.56687		1.000.000		020097042209101352582024CM9D713203.5668 7.135258.TRAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.32009		300.000		933579.100924.135241.VO THI DIEU HIEN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5389.56693		200.000		020097042209101352582024XW1W658156.566 93.135259.NGO THI KHANH LINH chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5388.56701		100.000		020097041509101352592024MgW3158748.567 01.135251.PHAN THI HOAI LINH chuyen tien mong mn binh an
10/09/2024 5017.32045		200.000		228433.100924.135342.NGUYEN THU PHUONG chuyen khoan-100924-13:52:59 228433
10/09/2024 5017.31329		100.000		446999.100924.135259.NGUYEN HAN UYEN ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254430046109
10/09/2024 5209.32061		1.000.000		391623.100924.135300.Dong gop ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5389.57505		200.000		020097042209101353002024MOTK183674.575 05.135301.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.32075		43.512		971860.100924.135300.LUONG THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5130.70888		2.000.000		/Ref:P2705019{}/Ref:P2705019{}/Gia dinh Pond Nic 14.14 duong 359 Phuoc Long B Thu Duc Ho Chi Minh chung tay cung mien Bac vuot qua bao lu DVC:NGUYEN THI THUY

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.31402		40.719		564716.100924.135301.Luong Vu Dung chuyen tien
10/09/2024 5240.77147		1.000.000		MBVCB.6992527466.TRAN THI HANG - ung ho khac phuc hau qua bao Yagy.CT tu 0431000256575 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.77145		50.000		MBVCB.6992523870.NGUYEN MAI HUONG chuyen tien.CT tu 1032376830 NGUYEN MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56768		200.000		020097041509101353032024Jz3r158797.56768.1 35303.TANG NGOC ANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.31408		100.000		229657.100924.135302.NGUYEN KIEN TRUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.31431		100.000		447252.100924.135302.ung ho bao FT24254780481004
10/09/2024 5161.82706		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4233390.20240910.66494233390-0379020748_D INH VU HONG NGOC cuu ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5136.80903		100.000.000		MBBIZ6019680903.ACTIDEM GUI DONG GOP MAT TRAN TO QUOC VIET NAM KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5219.32171		100.000		437758.100924.135303.IBFT KHA AI ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5242.77154		200.000		MBVCB.6992524498.NGUYEN HUYNH YEN PHUONG chuyen tien.CT tu 1034478462 NGUYEN HUYNH YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56811		300.000		020097041509101353042024sYIi158822.56811.1 35304.Bs TRANG chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.57583		50.000		020097041509101353052024wHAI159155.5758 3.135305.NGUYEN THI MY CHI Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.77156		50.000		MBVCB.6992528543.TRAN KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 9944498358 TRAN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.31473		500.000		436864.100924.135304.IBFT LE THI SONG LAM chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.31488		200.000		935557.100924.135258.NGUYEN THI HANH Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5209.32229		200.000		447362.100924.135304.Viet Nam co len FT24254741552842

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.31516		50.000		228617.100924.135305.HUYNH NGUYEN PHUONG THANH chuyen khoan-100924-13:53:05 228617
10/09/2024 5219.32252		150.000		228618.100924.135415.UNG HO DONG BAO DO ANH HUONG BAO YAGI-100924-13:53:06 228618
10/09/2024 5218.31507		1.000.000		447439.100924.135305.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254552120470
10/09/2024 5218.31519		500.000		447458.100924.135305.NGUYEN THI QUYNH chuyen ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254458595767
10/09/2024 5212.32272		200.000		564406.100924.135306.Kieu Thuy Nga chuyen tien
10/09/2024 5240.77164		100.000		MBVCB.6992524560.DAM THI LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut thien tai.CT tu 9856600313 DAM THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.77163		100.000		MBVCB.6992522874.VU THI THANH XUAN chuyen tien.CT tu 0931004208787 VU THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31543		100.000.000		391834.100924.135307.VanQuynh KieuAnh cung dong bao ca nuoc chia se khac phuc hau qua bao Yagi nguoi dan Viet Nam manh me doan ket vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5219.32294		500.000		447517.100924.135306.Ung ho nguoi dan khac phuc thiet hai vung bao lu. FT24254147919724
10/09/2024 5243.77168		100.000		MBVCB.6992524653.LE THI KIM DAO chuyen tien.CT tu 9962293693 LE THI KIM DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32315		300.000		913592.100924.135308.Moi dieu tot dep den voi nguoi dan dang o vung bao lu, ma GD 248748238
10/09/2024 5212.31573		500.000		447614.100924.135308.NGUYEN THI BINH chuyen FT24254852277520
10/09/2024 5017.31583		339.094		933947.100924.135305.Bat con Chin Muoi va Gai con ATVNCG ung ho quy khac phuc thien tai bao lu Yagi
10/09/2024 5219.32340		200.000		564483.100924.135308.Mong moi dieu tot dep nhat se den voi nhan dan Viet Nam
10/09/2024 5017.32360		2.000.000		447673.100924.135308.BUI THI THU THAO ho tro khac phuc sau bao so 3 FT24254301348451
10/09/2024 5390.56924		200.000		020097042209101353092024REZN417513.5692 4.135310.Ung ho Dong bao vung lu phia bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.56930		2.000.000		020097041509101353102024HyZj158917.56930. 135310.NGO THI HUONG GIANG Chuyen tien giang ;tham; trang; ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.56935		120.000		020097040509101353102024JLSX098282.56935 .135310.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGHIEM KHAI MINH chuyen tien
10/09/2024 5241.77186		300.000		MBVCB.6992528600.Ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 1019047697 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56950		50.000		020097042209101353102024BBQ8250866.5695 0.135251.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.57700		280.000		020097041509101353112024FtMy159261.57700 .135311.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5214.32412		1.500.000		447791.100924.135310.Ung ho dong bao vuot qua kho khan do bao so 3 gay ra FT24254423564130
10/09/2024 5219.32426		2.000.000		447817.100924.135311.Ung ho nguoi dan vung lu thiet hai do bao Yagi, mong binh an den voi moi nha. FT24254018448718
10/09/2024 5389.57727		50.000		020097040509101353122024MP2W098363.577 27.135252.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.32451		500.000		228756.100924.135421.MINH THUONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:53:10 228756
10/09/2024 5218.32457		5.000.000		517989.100924.135311.Maika ung ho khac phu hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.77197		999.999		MBVCB.6992529028.ung ho dong bao bao lut.CT tu 1386999999 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77198		100.000		MBVCB.6992535218.PHAM THI QUYNH chuyen tien.CT tu 1023266385 PHAM THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56997		223.000		0200970422091013531320249AYK436661.5699 7.135314.hi vong moi nguoi deu on . mai yeu viet nam
10/09/2024 5216.32488		20.000.000		565681.100924.135313.Quynh trang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.58018		500.000		0200970422091013531420240ZRW985570.5801 8.135315.Mien bac co len
10/09/2024 5136.81208		5.000.000		MBBIZ6019681208.LAO NGU CHA CA 2 ung ho lu lut
10/09/2024 5215.31735		50.000		448107.100924.135315.Ung ho nguoi dan FT24254808413180

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.58039		200.000		020097040509101353162024UL8Q098490.5803 9.135316.Vietcombank:0011001932418:Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5389.57792		1.000.000		020097042209101353162024R3L8682686.57792. 135317.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5078.80237		200.000		MBVCB.6992535195.PHAM VAN MINH gop chut qua nho ung ho den nguoi dan gap kho khan .CT tu 9762016618 PHAM VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32603		2.000		962922.100924.135316.NGUYEN VAN DAT chuyen tien ho tro vung bao lu
10/09/2024 5388.57805		500.000		0200970422091013531620249X50580188.57805. 135317.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5209.32617		200.000		154143.100924.135317.Nguyen thi tuong vi chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.58074		100.000		020097042209101353172024XRQ5955748.5807 4.135318.NGUYEN THANH THUY QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.32632		250.000		448237.100924.135317.Cua it long nhieu ung ho toi dong bao Vung lu FT24254067356045
10/09/2024 5215.32631		1.000.000		448232.100924.135317.HM ung ho dong bao cac tinh thanh pho lu lut bao Yagi FT24254119625560
10/09/2024 5209.31804		200.000		565843.100924.135318.Ji ung ho bao lu 2024
10/09/2024 5388.57828		100.000		0200970422091013531820240E5A816547.57828 .135319.NGUYEN THI TUYET CHINH chuyen tien
10/09/2024 5388.57827		50.000		020097042209101353182024TDNR627259.5782 7.135319.NGUYEN THI NGOC LE chuyen tien
10/09/2024 5243.77223		20.000		MBVCB.6992535573.NGUYEN THI QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 1038847013 NGUYEN THI QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80259		100.000		MBVCB.6992535477.HO THI LE NGAN chuyen tien ung ho thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1014245446 HO THI LE NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82742		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4824608.20240910.66494824608-0933254072_D INH GIA HAN ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao so 3
10/09/2024 5214.31826		200.000		937150.100924.135315.Ho tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.77227		100.000		MBVCB.6992535568.TRAN THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 0071001008282 TRAN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58112		100.000		020097041509101353192024JXyd159399.58112 .135319.PHAM THAI VANG CHUNG TAY UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5245.77228		500.000		MBVCB.6992525897.NGUYEN XUAN KHOA UNG HO DONG BAO VUNG THIEN TAI MIEN BAC.CT tu 0121000877138 NGUYEN XUAN KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82747		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5332691.20240910.66495332691-0967690354_N GUYEN YEN NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.77232		50.000		MBVCB.6992529213.NGUYEN THU HANG chuyen tien.CT tu 1045527322 NGUYEN THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77236		500.000		MBVCB.6992528002.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0111000276375 NGUYEN TRAN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58142		100.000		020097042209101353202024RPRA839358.5814 2.135321.con xin duoc dong gop chut it a. mong mien Bac som vuot qua a
10/09/2024 5215.32724		300.000		039838.100924.135311.BUI PHUONG LINH ck ung ho khac phuc lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5214.32732		200.000		565947.100924.135320.Dai Yen ung ho dia phuong lu lut
10/09/2024 5388.58150		200.000		02009704050910135321202423BU098688.58150 .135321.Vietcombank:0011001932418:DO THI OANH ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.57892		200.000		020097041509101353222024VMtb159442.5789 2.135322.DO THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5214.31921		100.000		518360.100924.135323.HO HUU PHAT chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.77246		500.000		MBVCB.6992535546.Cau mong binh an den voi moi nguoi.CT tu 1016584610 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82754		113.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5333677.20240910.66495333677-0372216072_C HU XUAN DUNG chuyen tien qua ho tro thien tai
10/09/2024 5212.32798		500.000		448543.100924.135322.HA TAN PHAT chuyen FT24254558619501

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.31965		500.000		448633.100924.135323.TRAN LY OANH chuyen ho tro dong bao FT24254685304001
10/09/2024 5390.57930		1.000.000		020097041509101353242024viUB159485.57930. 135304.PHAM THI NHAM chuyen tien
10/09/2024 5017.32815		300.000		937119.100924.135314.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.32841		100.000		438072.100924.135325.IBFT Ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5243.77258		200.000		MBVCB.6992536092.PHAM NHU QUYNH chuyen tien ung ho .CT tu 0931004217540 PHAM NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.33033		1.000.000		566638.100924.135325.Nguyen Hung Tien ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5390.58238		500.000		020097041509101353262024Hx7g160022.58238. 135318.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.58241		300.000		020097042209101353262024G5BT653811.58241 .135326.TRAN HOANG LINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.33037		50.000		159668.100924.135326.ZP242540159668 240910000392747 Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.58259		200.000		020097042209101353262024XRLF147810.5825 9.135327.PHAM NHU HOA ung ho cuu tro yagi
10/09/2024 5189.59006		100.000		020097042209101353282024ULF5928884.59006 .135329.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.82802		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5333356.20240910.66495333356-0332332095_H uong ve dong bao
10/09/2024 5239.77275		100.000		MBVCB.6992535156.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1035434418 NGUYEN HOANG KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.32903		500.000		448899.100924.135327.Ung ho ba con sau lu 2024 FT24254998180610
10/09/2024 5017.33109		2.000.000		448990.100924.135329.Cuu tro bao Yagi gui ba con FT24254230705226
10/09/2024 5215.32983		100.000		566739.100924.135328.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5389.58335		1.000.000		0200970422091013533020247QS3402908.58335 .135331.NGHIEM THI NGOC QUYNH ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5387.58339		300.000		020097042209101353302024ISJ7224294.58339. 135331.TRAN THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5220.34006		300.000		392343.100924.135329.NGUYEN THANH HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.58344		100.000		020097042209101353302024O0MU544329.5834 4.135331.LE THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.77267		100.000		MBVCB.6992529841.PHAN HONG MINH chuyen tien.CT tu 9374281128 PHAN HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58347		500.000		020097041509101353312024Ost6160119.58347. 135331.DO THI THU HIEN ck ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5387.58349		1.000.000		020097041509101353312024HVTC160120.5834 9.135331.NGUYEN THI XUAN UNG HO KHAC PHUC BAO LUY MIEN BAC
10/09/2024 5387.59062		100.000		020097040509101353312024I6SY099088.59062. 135312.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.34031		500.000		448994.100924.135329.NGUYEN VAN HOANG chuyen ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254804710198
10/09/2024 5239.77287		200.000		MBVCB.6992529845.HOANG THI HONG HOA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yogi.CT tu 9344367092 HOANG THI HONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33193		500.000		449093.100924.135331.Ung ho dong bao bao lu Yagi FT24254270964004
10/09/2024 5388.59074		500.000		020097042209101353312024LGKM966514.5907 4.135332.TRINH THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5189.58382		100.000		020097041509101353332024MI84160149.58382 .135313.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5219.34073		300.000		272474.100924.135323.nguoi ham mo nham gia luan ung ho nguoi dan cac tinh bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5387.59078		1.000.000		020097042209101353322024HI7T745122.59078. 135333.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.59091		56.000		020097042209101353322024NEWM767001.590 91.135313.NGUYEN THUY DUONG ung ho cuu tro
10/09/2024 5243.77291		1.000.000		MBVCB.6992536651.HAN PHAM NHU QUYNH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1038844146 HAN PHAM NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34114		500.000		993240.100924.135333.VUTHILAN unghokhacphucbao. chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.33230		300.000		392436.100924.135334.DAO QUYNH DIEP chuyen tien ung ho khu vuc co lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.77295		500.000		MBVCB.6992536385.TRAN THI KIM HOANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0121000890558 TRAN THI KIM HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77299		200.000		MBVCB.6992536151.NGUYEN VIET VIET chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1023514871 NGUYEN VIET VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34145		100.000		449264.100924.135334.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24254500068291
10/09/2024 5388.58439		200.000		020097041509101353362024buBU159831.5843 9.135336.Ung ho mien Bac ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.34182		500.000		566999.100924.135335.Phong
10/09/2024 5220.33297		300.000		392487.100924.135336.Ung ho nguoi dan vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5216.34189		1.000.000		449360.100924.135335.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254508820210
10/09/2024 5218.33308		500.000		518712.100924.135336.Ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5241.77308		1.000.000		MBVCB.6992530528.Sunny Candy ung ho mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 0781000424777 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58460		300.000		020097042209101353362024ALAR444047.5846 0.135337.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.59158		200.000		020097040509101353372024GJR099282.59158. 135337.Vietcombank:0011001932418:LE THI THUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.34211		20.000		964346.100924.135336.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.34215		100.000		567047.100924.135336.Nguyen Anh Quang chuyen tien
10/09/2024 5214.33334		300.000		449414.100924.135336.Thay tro Phong E202-K12-FPT. Ung ho dong bao lu lut FT24254762053790
10/09/2024 5389.59173		50.000		020097042209101353362024POQ885794.5917 3.135337.BUI THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5390.59183		200.000		020097042209101353372024ACG448898.5918 3.135338.ung ho lu
10/09/2024 5215.33347		100.000		449489.100924.135337.NGUYEN HONG PHUONG ung ho dong bao vung bao lu FT24254352400733

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.33345		2.000.000		449481.100924.135337.PHUNG HIEU TRAM chuyen tien ung ho dong bao, tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi FT24254034524984
10/09/2024 5217.33368		2.000.000		449462.100924.135337.Jennifer Ng Malaysia ung ho bao FT24254342320163
10/09/2024 5218.33399		1.000.000		936350.100924.135328.PHAM THI HAI VAN Chuyen tien ung ho cac tinh lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.59224		200.000		020097042209101353392024SKI2295225.59224. 135320.ho tro vung bao
10/09/2024 5218.33397		200.000		937896.100924.135335.Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.58536		200.000		0200970422091013533920247M68355778.58536 .135340.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5217.34317		50.000		567175.100924.135340.Vo Hoang Phuc chuyen tien
10/09/2024 5388.59244		200.000		020097042209101353402024EWJH842933.5924 4.135341.MAI THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.33447		10.000.000		449671.100924.135340.MAI HIEN CHUAN ung ho dong bao vung lu FT24254491005751
10/09/2024 5161.82834		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5335842.20240910.66495335842-0399693148_N GUYEN THI NGOAN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5242.77333		100.000		MBVCB.6992530473.ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 1013001725 NGUYEN HAI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80394		500.000		MBVCB.6992537388.NGUYEN HA HONG HONG ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1026947147 NGUYEN HA HONG HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33489		500.000		449819.100924.135342.ung ho dong bao FT24254670003375
10/09/2024 5189.58556		50.000		02009704220910135340202456HC806840.58556 .135341.LE NHU QUYNH chuyen tien cuu tro lu lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5209.33497		200.000		392662.100924.135343.Gd Nguyen Nam Ha Nam ung ho ba con vung bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5244.77342		20.000		MBVCB.6992537514.VU MANH QUAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 yagi.CT tu 1046665029 VU MANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33516		150.000		161714.100924.135344.ZP242540161714 240910000396734 Tran Thi Dieu Minh dung Zalopay chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.34497		500.000		155007.100924.135345.Chau Tran Minh Duc quyen gop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.59315		700.000		020097041509101353462024kbYQ160358.59315 .135346.HOANG THI NGA chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.77355		100.000		MBVCB.6992531127.Ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 0201000644866 BUI THI CAM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82856		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5336322.20240910.66495336322-0584367688_ Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.33598		200.000		392757.100924.135347.Thu Trang ung ho vung bao lu
10/09/2024 5219.34544		200.000		278816.100924.135334.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.34543		500.000		225988.100924.135347.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5215.33628		2.000.000		993506.100924.135348.Chuc moi nguoi suc khoe va binh an
10/09/2024 5218.34587		200.000		392798.100924.135349.DUONG THI XUAN - Nha Thuoc Long TamHa Noi ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.33643		500.000		936606.100924.135343.Ngoc Men ung ho dong bao bao sau bao Yagi
10/09/2024 5239.77368		100.000		MBVCB.6992537766.LE THI BAO YEN chuyen tien ho tro dong bao do anh huong bao so 3.CT tu 1027108935 LE THI BAO YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.34606		200.000		450234.100924.135348.LE HUU TAM chuyen ung ho bao so 3 yagi FT24254007610000
10/09/2024 5239.77369		200.000		MBVCB.6992531168.NGUYEN THI A SA .CT tu 1037008888 NGUYEN THI A SA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34618		100.000		450282.100924.135349.TRAN XUAN NAM ho tro ba con ngap lut, khac phuc hau qua do con bao Yagi gay ra FT24254645534274
10/09/2024 5244.77369		1.000.000		MBVCB.6992531151.VU THI HON chuyen tien ung ho dong bao lu lut .CT tu 0581000763219 VU THI HON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.34623		200.000		567509.100924.135349.Ung ho khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5220.34635		100.000		392827.100924.135351.PHAN THI YEN ung ho dong bao sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.33706		500.000		567544.100924.135350.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.59415		100.000		0200970422091013535020248DPU498589.5941 5.135331.NGUYEN MINH LUC ung ho nguoi dan khac phuc anh huong bao so 3
10/09/2024 5078.80443		100.000		MBVCB.6992531586.ung ho ho tro lu lut.CT tu 0861000027503 HOANG THI THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34668		200.000		392855.100924.135352.LE THANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5219.33738		300.000		938353.100924.135347.NGUYEN THI BICH NGA Quang Ngai UH cuu tro Bao so 3
10/09/2024 5161.82903		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5336826.20240910.66495336826-0869300405_U ng ho ba con chong lu
10/09/2024 5241.77383		200.000		MBVCB.6992531575.ung ho dong bao vung bao.CT tu 0191000356981 NGUYEN PHI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34704		200.000		938218.100924.135344.MAI PHUONG DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.58776		200.000		020097040509101353532024QDH5099911.5877 6.135333.Vietcombank:0011001932418:Dong bao co gang len
10/09/2024 5213.34709		300.000		937996.100924.135338.unghocactinhbibaolu
10/09/2024 5390.59440		100.000		020097042209101353512024C582875578.59440. 135353.NGUYEN HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.33769		120.000		450453.100924.135352.BUI NGOC HAI ho tro ba con bi lu lut FT24254811000958
10/09/2024 5220.34747		5.000		450546.100924.135353.Fan Jungkook BTS ung ho mien Bac chong bao, mong moi nguoi binh an FT24254001692787
10/09/2024 5161.82912		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5337026.20240910.66495337026-0587136500_u ng ho dong bao cac tinh anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5209.34736		100.000		975542.100924.135354.pray for the people
10/09/2024 5189.58833		200.000		020097040509101353552024QJ28000032.58833. 135356.Vietcombank:0011001932418:BUI VAN KHANG chuyen tien
10/09/2024 5209.33876		500.000		450687.100924.135355.BUI THI CAM TIEN chuyen ung ho dong bao bao Yagi FT24254500734336
10/09/2024 5017.34821		500.000		392965.100924.135357.CAO THI THOAI ANH chuyen tien ung ho bao Yagi Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.77404		200.000		MBVCB.6992537959.NGUYEN LE PHAN THI THU NGAN chuyen tien.CT tu 0151000560446 NGUYEN LE PHAN THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34828		100.000		450742.100924.135356.ung ho dong bao FT24254362263074
10/09/2024 5216.34838		1.000.000		937981.100924.135337.NGUYEN THI BAO AN Chuyen tien
10/09/2024 5245.77409		100.000		MBVCB.6992538328.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0101001258918 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77411		300.000		MBVCB.6992531961.VIET NAM MUON NAM- DAY LUI BAO LU.CT tu 1022032012 NGUYEN DIEP SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77412		110.220		MBVCB.6992530011.LE THAO NI chuc ba con vuot lu an toan.CT tu 1013784021 LE THAO NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34901		100.000		568403.100924.135359.Ung ho ba con chong bao chong lu khac phuc hau qua thien tai a
10/09/2024 5161.82927		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5337978.20240910.66495337978-0359589432_P HAM MINH HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.80491		1.000.000		MBVCB.6992538779.Bui Thi Ngoc Thu ung ho ba con vung lu khac phuc hau qua.CT tu 0711000294769 BUI THI NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.77421		500.000		MBVCB.6992538604.Ung ho cuu tro nguoi dan bao lu.CT tu 0631000460136 TRAN NGOC QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33998		100.000		568427.100924.135400.mong moi nguoi tai qua nan khoi, moi nguoi oi co len
10/09/2024 5189.59568		100.000		020097042209101353592024KMCD204557.595 68.135401.NGUYEN THANH NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.34950		100.000		450919.100924.135359.Mong dong bao vung bao lu binh an, khoe manh FT24254489504820
10/09/2024 5218.34959		100.000		393074.100924.135401.Ung ho ba con bi bao lut mien Bac
10/09/2024 5161.82930		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5337436.20240910.66495337436-0832705072_T RAN THI CAM TIEN chuyen tien qua MoMo ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.58967		5.000.000		020097040509101354022024EPTF000255.58967 .135402.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HUY THANH-NGUYEN HAI NGUYEN-CAN DUOC-LONG AN-UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI DO BAO LU
10/09/2024 5161.82897		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5334824.20240910.66495334824-0916523248_H UYNH NGUYEN TUAN THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.58996		100.000		02009704220910135402202485AM431757.5899 6.135403.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.77435		500.000		MBVCB.6992532380.LE THI THANH TAM ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004199217 LE THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59619		300.000		0200970422091013540220242RZC343192.59619 .135403.VU LAN CHI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.59636		50.000		0200970422091013540320241WL0793659.5963 6.135344.Ha Do Quyen ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5213.35111		6.000		374107.100924.135404.LEO THI KIM HUE chuyen khoan
10/09/2024 5215.36071		200.000		451266.100924.135404.NGUYEN NHU HOA ung ho dong bao FT24254489505134
10/09/2024 5161.82958		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5337961.20240910.66495337961-0908326773_L UU THI PHUONG HOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.77448		500.000		MBVCB.6992538991.Ung ho cuutromienBac.CT tu 0071000616133 PHAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60039		1.000.000		020097041509101354062024fKnR160835.60039 .135346.DO MINH HIEU ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5239.77450		100.000		MBVCB.6992539218.Con co chut de ung ho, mong mng deu binh an .CT tu 1025648773 NGO MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36120		35.000		938894.100924.135402.PHAN HUY TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.77452		1.200.000		MBVCB.6992539355.chuyen tien cuu tro khac phuc bao Yagi.CT tu 9965865869 DOAN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36137		200.000		007494.100924.135357.LE PHAM PHUONG QUYEN CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.36140		200.000		154412.100924.135406.Luu Diem Quynh chuyen tien
10/09/2024 5161.82899		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5100376.20240910.66495100376-0939218253_K y Anh ho tro khac phuc sau bao
10/09/2024 5219.35182		150.000		519431.100924.135407.xin gop phan nho be giup dong bao vung lu
10/09/2024 5209.35198		200.000		451444.100924.135407.NGUYEN THI HOA ho tro FT24254489505387
10/09/2024 5017.36173		200.000		938939.100924.135404.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.35205		20.000		451465.100924.135407.PHAM MINH KHUE chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi FT24254605129907
10/09/2024 5220.35208		200.000		155192.100924.135408.Ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5387.60096		100.000		02009704220910135408202484J7523116.60096. 135401.Ho tro dong bao gap bao lu
10/09/2024 5220.35263		1.000.000		519467.100924.135409.Ho thi bich ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 mong mien bac vuot qua su kho khan a
10/09/2024 5245.77468		500.000		MBVCB.6992538757.NGUYEN THI PHUONG HONG chuyen tien.CT tu 1024256845 NGUYEN THI PHUONG HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36238		100.000		519470.100924.135410.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.36257		300.000		451522.100924.135409.Linh- Tien Thanh ung ho khac phuc bao Yagi. Mong moi nguoi binh an FT24254067359942
10/09/2024 5388.60127		50.000		0200970405091013541120248RPH000551.60127 .135351.Vietcombank:0011001932418:TON THAT MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.77478		200.000		MBVCB.6992539155.ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0351001130532 NGUYEN VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.36297		100.000		939110.100924.135406.DAU THI LAM OANH Chuyen tien ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5078.80562		100.000		MBVCB.6992532920.cuu tro bao yagi.CT tu 1022134798 NGUYEN DO PHUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36308		200.000		940011.100924.135405.kimzozo shop ck MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35337		13.000		938999.100924.135405.Khanh Linh uho dbao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.82991		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5100313.20240910.66495100313-0932401863_U ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.36316		100.000		451719.100924.135412.TRAN THI THUY LINH gui cuu tro thien tai toi dong bao FT24254840921113
10/09/2024 5212.35386		200.000		393357.100924.135414.Ung ho thien tai mien Bac
10/09/2024 5241.77490		500.000		MBVCB.6992539549.CAO THI NGAN HA chuyen tien cuu tro bao Yagi .CT tu 0601000497654 CAO THI NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82998		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4164934.20240910.66494164934-0567867298_K ha Hoang Tu Diem chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5218.35410		3.000		212369.100924.135414.HO THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.59813		100.000		020097040509101354152024BKZF000713.5981 3.135415.Vietcombank:0011001932418:CAO THI THANH ung ho dong bao mien bac bi lu lut do bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.59816		100.000		020097042209101354142024JCKX220131.5981 6.135415.e xin gop it tam long nho gui den ba con vung bao
10/09/2024 5216.35415		100.000		451901.100924.135415.cua it long nhieu gui den ba con Mien Bac than thuong.Cau mong mn dc binh an vuot qua bao lu FT24254008028368
10/09/2024 5017.35423		200.000		438956.100924.135415.IBFT NGUYEN thi thao binh duong cuu tro bao so 3 gop tam long cho ba con mien Bac than yeu
10/09/2024 5218.36407		200.000		451943.100924.135415.TRAN PHUONG CHINH chuyen gop ung ho khac phuc bao Yagi FT24254319326833
10/09/2024 5387.60165		2.000.000		020097042209101354122024YLO1267475.60165 .135413.Mong ba con binh an.
10/09/2024 5213.36423		10.000		451990.100924.135416.TRAN HOANG SON FT24254270967425
10/09/2024 5218.36418		100.000		939184.100924.135409.LAI THI HONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5209.36429		300.000		451977.100924.135416.NGUYEN HOANG SANG chuyen ung ho mien bac khac phuc bao so 3 FT24254038453089
10/09/2024 5389.60233		100.000		020097040509101354172024HMPL000791.6023 3.135417.Vietcombank:0011001932418:LE THI HA GIANG ung ho mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.35478		500.000		452034.100924.135417.mong tat ca moi nguoi binh an FT24254897423305
10/09/2024 5215.36444		200.000		452036.100924.135417.UH dong bao vuot qua bao Yagi FT24254088986423
10/09/2024 5240.77506		500.000		MBVCB.6992533309.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0071001028395 HUYNH VO MINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59860		200.000		0200970422091013541720243CZK272973.5986 0.135418.LE VAN NAM ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5244.77510		500.000		MBVCB.6992539913.VIET NAM co len a, chuc tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1025257563 TRAN DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.35498		500.000		439743.100924.135418.IBFT Cuu tro lu lut dong bao
10/09/2024 5390.60264		50.000		020097042209101354172024CVXO612838.6026 4.135419.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.77512		100.000		MBVCB.6992539609.DONG VUONG QUOC ANH chuyen tien.CT tu 0281000656996 DONG VUONG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36481		500.000		393489.100924.135419.PHAM VIET TU chuyen tien ung ho cuu tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.60294		100.000		020097041509101354202024xV2V161437.60294. 135420.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.77521		100.000		MBVCB.6992533303.U Ho ba con dong bao chiu anh huong bao YAGI.CT tu 0451000206621 LE HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59911		500.000		020097040509101354212024FTPI000906.59911. 135421.Vietcombank:0011001932418:nguoi ham mo ca si Tang Phuc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.59927		500.000		020097041509101354212024zB63161602.59927. 135422.HOANG HUONG LY ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5245.77529		300.000		MBVCB.6992536380.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0401001409449 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.60326		200.000		02009704220910135421202415M8776251.60326 .135422.NGUYEN HONG PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.60336		200.000		020097041509101354222024gu3h161477.60336. 135422.Ung ho dong bao Viet Nam co lenn
10/09/2024 5217.35562		1.200.000		452204.100924.135419.VAN ANH ung ho sau bao yagi mong moi nguoi that binh an FT24254429080102
10/09/2024 5216.35553		1.000.000		940359.100924.135415.ung ho mua bao
10/09/2024 5243.77531		100.000		MBVCB.6992533378.TRAN THI CAM VAN chuyen tien.CT tu 0691000374310 TRAN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35583		500.000		570624.100924.135420.Gia dinh Duc Anh Nhat Oanh Minh Tu Minh Khoi ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.36543		200.000		452348.100924.135421.MA THI NGOC DIEM chuyen tien ho tro bao lu FT24254745556091
10/09/2024 5388.59957		1.000.000		020097042209101354212024E3A4816595.59957 .135402.PHAN THI THU THUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.36553		1.000.000		439057.100924.135421.IBFT NGUYEN HAI THANH chuyen tien ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5220.35609		100.000		519722.100924.135421.DINH BAO LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.83046		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5390196.20240910.66495390196-0388159974
10/09/2024 5078.80632		500.000		MBVCB.6992533750.chung tay khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0671004129743 NGUYEN CHAU NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36596		50.000		226067.100924.135424.Ung Ho Khac Phuc Bao So 3
10/09/2024 5215.36611		500.000		452462.100924.135423.Ung ho bao so 3 Yagi FT24254280705842
10/09/2024 5387.60371		100.000		020097042209101354232024MBML655464.603 71.135415.Cau mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5389.60383		50.000		02009704220910135423202429LG699550.60383. 135405.ung ho nguoi dan bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5389.60392		500.000		0200970405091013542520241X37001084.60392. 135425.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.35706		300.000		452479.100924.135423.Ung ho khac phu bao Yagi FT24254256337046
10/09/2024 5217.36641		1.200.000		570792.100924.135424.NGUYEN THI THANH TUYEN + Co Cuc 200k .ung ho dong bao MB qua con lu lut .
10/09/2024 5209.36675		100.000		393646.100924.135426.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.35761		200.000		230468.100924.135535.VU ANH HUONG VE MIEN BAC-100924-13:54:26 230468
10/09/2024 5243.77551		50.000		MBVCB.6992540814.chau xin gui mot chut tam long nho a.CT tu 9763489966 LE THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35797		500.000		996067.100924.135427.Ung ho ba con vung lu Yagi
10/09/2024 5219.36718		100.000		519847.100924.135428.Mong mn binh an sau bao
10/09/2024 5239.77560		300.000		MBVCB.6992540911.TRAN THU THAO NGAN quyen gop ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1044479337 TRAN THU THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36727		500.000		940621.100924.135422.VU THI TUOI ung ho cac tinh bi bao
10/09/2024 5389.60471		50.000		020097041509101354282024ohNi162074.60471.135420.chau Hoan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.60473		200.000		020097040509101354282024FYTG001256.60473.135429.Vietcombank:0011001932418:DINH THI CUC ung ho ba con bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5389.61087		500.000		020097041509101354292024KB9M161731.61087.135409.HOANG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.36794		50.000		452892.100924.135429.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao YAgì FT24254008029422
10/09/2024 5212.36809		100.000		452913.100924.135430.LE THI THOM chuyen FT24254824789039
10/09/2024 5209.35881		200.000		570603.100924.135430.Nguyen Pham Thanh Thao chuyen tien
10/09/2024 5217.35879		30.000		230531.100924.135430.DANG THI THU CHUYEN KHOAN-100924-13:54:30 230531
10/09/2024 5209.35912		2.000.000		939392.100924.135419.NGUYEN THI THU THAO xin duoc chia se den nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5189.61134		30.000		020097041509101354312024gzYW161763.61134.135432.NGUYEN THI PHUONG ANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.36841		200.000		452984.100924.135431.Ung ho dong bao bao lu FT24254811002883
10/09/2024 5388.60534		200.000		020097041509101354312024Iwkl161765.60534.135432.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yugi
10/09/2024 5212.36854		100.000		453041.100924.135431.NGO CONG VIET chuyen FT24254064590190
10/09/2024 5217.36884		100.000		393826.100924.135433.CHUC DONG BAO MIEN LU BINH AN-MANH KHOE
10/09/2024 5240.77585		150.000		MBVCB.6992541170.ung ho.CT tu 1016132032 NGUYEN HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.35995		300.000		940807.100924.135427.NGUYEN THI THUY Chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.60576		100.000		0200970405091013543420247AXD001423.60576.135434.Vietcombank:0011001932418:MA THI LA chuyen tien
10/09/2024 5216.35998		700.000		453133.100924.135433.Quyen gop ung ho khac phuc bao FT24254877108838
10/09/2024 5245.77590		1.000.000		MBVCB.6992541022.TRINH THI MY DUYEN chuyen tien ung ho anh huong bao YAGI.CT tu 0111000236444 TRINH THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.77591		150.000		MBVCB.6992541392.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0531002570163 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60594		50.000		020097040509101354352024DFJL001456.60594.135415.Vietcombank:0011001932418:HOANG THACH NAM chuyen tien
10/09/2024 5390.61212		100.000		0200970422091013543420248JQB174551.61212.135435.HOANG THI KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.83100		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495390142.20240910.66495390142-0786970104_N GUYEN NGOC ANH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.36947		500.000		453221.100924.135435.Ung ho dong bao chiu anh huong do bao, lu FT24254711652000
10/09/2024 5388.61230		500.000		0200970422091013543520240XFF162597.61230.135436.co len Viet Nam
10/09/2024 5389.61242		100.000		020097041509101354372024Ui9A162234.61242.135437.PHAM THI NHUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5218.37072		200.000		440179.100924.135436.IBFT UNG HO BA CON MIEN LU tuy it nhung long nhieu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.77605		100.000		MBVCB.6992533868.NGUYEN THI NHAT chuyen tien.CT tu 1017123352 NGUYEN THI NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37101		500.000		940958.100924.135431.ung ho dong bao khac phuc sau lu lut
10/09/2024 5209.36992		30.000		978989.100924.135437.MONG VIET NAM LUON AN TOAN BINH AN MAU VUOT QUA
10/09/2024 5216.35972		30.000.000		393828.100924.135433.Vicky Nhung ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.83122		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4046230.20240910.66494046230-0775823896_N guyen Ha Duy chuyen tien ho tro
10/09/2024 5161.83123		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5391631.20240910.66495391631-0906964198_U ng ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.61287		100.000		020097040509101354392024NECG001616.6128 7.135439.Vietcombank:0011001932418:hkh chia se kho khan cac vung bao lut
10/09/2024 5245.77611		500.000		MBVCB.6992534681.DO DANG SANG chuyen tien.CT tu 0691000430174 DO DANG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.77613		200.000		MBVCB.6992541267.NGUYEN NGOC MINH chuyen tien.CT tu 9389432269 NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38048		5.000.000		996229.100924.135439.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5239.77615		500.000		MBVCB.6992541642.Mong dong bao mien bac co gang. Som on dinh lai cuoc song binh thuong..CT tu 0381000540635 TRAN NHAT NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61309		50.000		020097041509101354402024Sf9J162286.61309. 135440.TRAN THI KIM ANH ung ho ba con mua bao lu
10/09/2024 5209.37165		100.000		941067.100924.135434.LE THI THU NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.37222		500.000		453548.100924.135440.PHUONG ANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254655131106
10/09/2024 5244.77622		106.258		MBVCB.6992541550.HUYNH TRUONG DIEU KHOI sinh vien UFM chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 9889688266 HUYNH TRUONG DIEU KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.37239		300.000		939776.100924.135437.Nguyen Quynh Trang ung ho dong bao bao lut bao yagi
10/09/2024 5189.61333		200.000		020097041509101354412024BDd7162316.61333 .135441.KHONG THI HUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5216.37212		200.000		453523.100924.135440.Ung ho dong bao vung lu FT24254760200191
10/09/2024 5161.83157		67.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5101365.20240910.66495101365-0794915321_N GUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.38119		1.600.000		939761.100924.135436.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5215.37266		500.000		453646.100924.135442.NGUYEN NGOC MAI ung ho FT24254594068458
10/09/2024 5219.37271		500.000		453649.100924.135442.Tran Thi Thanh Tinh dong gop ung ho FT24254670007930
10/09/2024 5220.37270		2.000.000		394033.100924.135442.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.60751		200.000		020097042209101354422024ZI24238689.60751. 135443.CHAU MY UYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.77629		500.000		MBVCB.6992535002.NGUYEN THI ANH HUONG chuyen tien.CT tu 0761002367103 NGUYEN THI ANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38140		100.000		572055.100924.135442.Ung ho dong bao
10/09/2024 5078.80740		100.000		MBVCB.6992535102.LE HA THU ung ho khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 9866537969 LE HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60773		500.000		020097042209101354422024TQW1536430.6077 3.135435.NGUYEN KIEU VI THO chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.38173		150.000		939820.100924.135439.LE DIEM QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5217.38184		100.000		266431.100924.135444.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5243.77632		1.000.000		MBVCB.6992535123.VO KE QUANG chuyen tien.CT tu 1017834500 VO KE QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.38188		200.000		571489.100924.135444.Kim Thi Phuong Tra chuyen tien
10/09/2024 5214.38191		200.000		979537.100924.135444.LY VAN MINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.77641		500.000		MBVCB.6992541984.gop mot hat cat.CT tu 0491000090829 PHAM NGOC PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38189		300.000		913912.100924.135445.PHAM LINH TRANG chuyen tien , ma GD 248748622
10/09/2024 5189.61427		200.000		0200970405091013544520244DOD001841.6142 7.135445.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THAM chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5218.38223		200.000		252500.100924.135444.NGUYEN THI HONG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.77645		200.000		MBVCB.6992545151.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1016337222 NGUYEN LE THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.37330		100.000		572107.100924.135444.Ung ho ba con cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.77647		200.000		MBVCB.6992542180.ung ho db bao lut MB.CT tu 1024089146 NGUYEN THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61442		1.000.000		0200970415091013544620248Otd162509.61442. 135446.ho tro mien Bac. hi vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.77647		300.000		MBVCB.6992541512.Le Hong Phuoc va Pham Thanh Tai ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi..CT tu 1033950033 LE HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60868		1.000.000		020097040509101354472024ATVU001908.6086 8.135448.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3yagi
10/09/2024 5215.38267		2.000.000		230553.100924.135446.NGUYEN THONG ung ho dong bao bi bao lu mien bac. cau binh an toi mn
10/09/2024 5219.37401		1.000.000		453948.100924.135447.HUYNH THI LOAN ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi FT24254967451147
10/09/2024 5390.60881		2.000.000		020097041509101354482024yW7X162442.6088 1.135448.SU SHI xin chia se cung dong bao mien bac
10/09/2024 5216.38294		3.000.000		230566.100924.135447.ung ho cuu tro bao lu Yagi
10/09/2024 5214.38306		100.000		572256.100924.135448.UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5017.37447		500.000		454036.100924.135448.Moi nguoi co len FT24254646751721
10/09/2024 5387.61491		250.000		020097041509101354492024xaBc162559.61491. 135449.TRIEU KIM MY LINH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.37410		500.000		571596.100924.135447.Ung ho dong bao, ho tro cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5215.38328		100.000		941401.100924.135444.NGUYEN THI AN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.61496		200.000		020097041509101354502024gc8n162471.61496.135450.Lan Trinh ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5245.77665		100.000		MBVCB.6992545213.Mong moi nguoi binh an..CT tu 1028982527 LE THI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77666		50.000		MBVCB.6992545324.NGUYEN NGOC BAO HAN chuyen tien.CT tu 0281000492473 NGUYEN NGOC BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38365		3.500.000		440536.100924.135450.IBFT Ung ho cuu tro db mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.77670		300.000		MBVCB.6992545265.DO THI LAN ANH ung hokhac phuc bao so 3.CT tu 0501000234407 DO THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83186		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5393371.20240910.66495393371-0344751191_U ng ho cuu tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.38411		50.000		941134.100924.135436.NGUYEN THI TO UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5239.77679		5.000.000		MBVCB.6992541675.UHMIENBAC.CT tu 1014374208 HO NGOC MINH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37558		100.000		941500.100924.135447.LE HOANG NGOC ANH UNG HO KHAC PHUC CAC TINH BI ANH HUONG BAO LU SO 3
10/09/2024 5218.37584		100.000		471507.100924.135454.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.60988		300.000		0200970422091013545320243KVC763672.6098 8.135454.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.38466		100.000		572472.100924.135453.NGUYEN DUC MINH VU chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.38478		2.000.000		454370.100924.135453.LE THI BICH HOA ung ho FT24254530945200
10/09/2024 5217.38494		300.000		454411.100924.135454.PHUNG TU UYEN ung ho cac tinh bi bao lu FT24254914906377
10/09/2024 5213.38500		500.000		454421.100924.135454.Ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3 FT24254586318852
10/09/2024 5390.61594		1.000.000		020097041509101354562024PQod162651.61594 .135456.Mong dong bao an toan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.62016		100.000		020097040509101354562024EFU5002181.62016 .135447.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH LOAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac qua con bao
10/09/2024 5213.37652		100.000		454458.100924.135455.UNG HO DONG BAO BAO LU FT24254010097786
10/09/2024 5213.38526		200.000		394347.100924.135456.Ung ho MTTQ VN
10/09/2024 5215.38536		1.000.000		454484.100924.135455.Ung ho ba con vung lu vuot kho khan FT24254605132551
10/09/2024 5219.38549		100.000		394358.100924.135457.FAN CHINMUOI UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH LU LUT
10/09/2024 5239.77700		200.000		MBVCB.6992546001.DO XUAN NAM ung ho chia se kho khan voi ba con.CT tu 1028857311 DO XUAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37705		500.000		996496.100924.135457.Me Vian. - UH DB - Bao Yagi
10/09/2024 5241.77704		1.000.000		MBVCB.6992542489.Ung ho dong bao kho khan cac tinh phia bac. Nguyen cau moi nguoi duoc binh an.CT tu 0701000431992 LE THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38570		100.000		289142.100924.135448.PHAM GIA KHANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.38566		200.000		454596.100924.135457.Chung tay ho tro bao lu FT24254028602034
10/09/2024 5387.62061		300.000		0200970422091013545720247TVV162008.62061 .135438.ho tro khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.37729		100.000		857366.100924.135449.DOAN THI KIM CHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.61666		1.000.000		02009704150910135459202404dY162704.61666. 135459.trau cay hue sang
10/09/2024 5389.62072		200.000		020097041509101354592024B7oH163127.62072 .135459.con kinh mong mn deu binh an va som vuot qua
10/09/2024 5243.77711		500.000		MBVCB.6992542890.LAM DANG THU ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1032206322 LAM DANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.77711		500.000		MBVCB.6992546296.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 0491001833727 BUI THUY HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.77712		500.000		MBVCB.6992539621.Gia dinh nha bo Duong, me Hau xin ung ho. Mong mn deu binh an, di du ve du..CT tu 1030640140 BUI THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38639		200.000		941673.100924.135452.LE THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5078.80847		200.000		MBVCB.6992546148.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1012358432 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.62117		200.000		020097042209101355012024FQHC887584.62117.135501.LE DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.37831		200.000		980827.100924.135501.ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5216.37837		200.000		394460.100924.135502.Chau Chi ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.37861		500.000		454859.100924.135502.TRAN THI NGOC ung ho dong bao lu lut FT24254445584070
10/09/2024 5017.37850		2.000.000		245238.100924.135452.NGUYEN THI HUONG LAM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.37856		50.000		230697.100924.135502.Dinh Thi Thuy Hang xin ung ho ba con mien bac a
10/09/2024 5387.62132		200.000		020097042209101355012024KMBX776821.62132.135503.ung ho ba con
10/09/2024 5389.62153		200.000		020097042209101355022024N21I683492.62153.135503.Ung ho it tien cho dong bao vung lu a
10/09/2024 5388.62151		2.000.000		020097041509101355032024FkBA163205.62151.135503.ung ho dong bao cac tinh thanh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.77735		1.000.000		MBVCB.6992546305.NGUYEN THI HONG DAO ung ho dong bao.CT tu 0371000405594 NGUYEN THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37936		100.000		573224.100924.135504.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.62178		1.000.000		0200970422091013550420248IFM325785.62178.135505.vkck Minh Thuong ung ho giup do ba con gap nan
10/09/2024 5212.38771		100.000		941857.100924.135458.HO THI KIM DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5389.61776		2.000.000		0200970422091013550320249X8L149546.61776.135505.NGUYEN DUC ANH ung ho
10/09/2024 5387.62187		100.000		0200970422091013550420249MNL850737.62187.135505.baoso3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.77739		200.000		MBVCB.6992543740.THAI XUAN HANG chuyen tien.CT tu 1031898893 THAI XUAN HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37955		200.000		286237.100924.135450.Dong bao Viet Nam co len
10/09/2024 5218.37958		500.000		455055.100924.135505.TRUONG THI THU THUY UNG HO NHAN DAN VUNG LU A FT24254256139708
10/09/2024 5387.62202		505.000		020097040509101355062024F8IP002564.62202.135506.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5189.61804		50.000		020097041509101355062024claE163258.61804.135506.em la sinh vien chua co nhieu tien chi co chut it hi vong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5219.38819		100.000		941911.100924.135500.SINGH RAHUL KUMAR Transfer
10/09/2024 5389.62230		3.119.700		0200970422091013550720249OLC936799.62230.135448.Miyeonvn Fan Miyeon GIDLE tai Vietnam Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.61825		200.000		020097041509101355072024gvBK163273.61825.135507.chung tay khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.62235		500.000		020097042209101355072024GA4B817295.62235.135508.VU MANH QUYEN Vien Quan Y 103 ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5389.61848		100.000		020097042209101355072024RT3N532071.61848.135508.San se cung dong bao
10/09/2024 5161.83283		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495395048.20240910.66495395048-0966067959_Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.62246		100.000		020097042209101355072024DYRS648068.62246.135448.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5214.38770		300.000		573227.100924.135504.Ung ho nguoi dan vung bao so 3
10/09/2024 5243.77755		200.000		MBVCB.6992543918.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1029726370 NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62275		100.000		0200970422091013550820249LMI413769.62275.135509.NGUYEN THI HOANG VY dong hanh cung cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.38884		500.000		941987.100924.135503.NGUYEN THI NGOC XUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.38885		200.000		942417.100924.135505.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.39078		2.000.000		455338.100924.135509.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254760202469
10/09/2024 5240.77759		38.000		MBVCB.6992546979.PHAM NGUYEN KHOI chuyen tien.CT tu 1042947371 PHAM NGUYEN KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39103		2.000.000		455364.100924.135510.LE THI SON chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254152038323
10/09/2024 5243.77762		50.000		MBVCB.6992546854.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien.CT tu 0711000273920 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80904		50.000		MBVCB.6992542937.ho tro thien tai.CT tu 1031398541 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.39123		100.000		455422.100924.135510.HOANG THI NGA chuyen tien ung ho ba con vung lu FT24254291098192
10/09/2024 5216.39144		200.000		230782.100924.135511.dong bao co len
10/09/2024 5215.39146		50.000		455476.100924.135511.LE THI THU chuyen FT24254515083363
10/09/2024 5388.62331		300.000		020097040509101355122024YXHZ002807.6233 1.135504.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5243.77769		30.000		MBVCB.6992544109.chuc ba con mien Bac binh an .CT tu 1045113376 NGUYEN TAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77780		10.000		MBVCB.6992544460.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1014883242 NGUYEN HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.39195		100.000		455568.100924.135513.NGUYEN QUANG VINH chuyen tien dong gop FT24254430395054
10/09/2024 5243.77782		100.000		MBVCB.6992544031.DAO MINH THU chuyen tien.CT tu 1014979881 DAO MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39203		1.000.000		455588.100924.135513.VO MINH TRIET chuyen tien ung ho ba con vung lu lut o mien bac sau bao yagi FT24254880652130
10/09/2024 5209.40013		1.000.000		394758.100924.135514.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.62394		100.000		0200970422091013551520242ENH133161.6239 4.135507.NGUYEN LE THANH NGAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40012		500.000		455623.100924.135513.CH 2108 v2 the terra an hung ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254232415998
10/09/2024 5017.40001		500.000		455596.100924.135513.PHAM MINH HOA FT24254611977430
10/09/2024 5209.39304		2.000.000		455776.100924.135516.NGUYEN THUY BAO NHI chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam FT24254971036787
10/09/2024 5213.39309		100.000		231457.100924.135621.LE MAI PHUONG BAOSO3-100924-13:55:17 231457
10/09/2024 5215.40098		200.000		943294.100924.135512.LE VAN ANH TU ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5239.77794		20.000		MBVCB.6992547558.TRAN DUC PHU ho tro ba con vietnam.CT tu 1040044009 HOANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77794		500.000		MBVCB.6992544420.ung ho khac phuc bao do 3 yagi.CT tu 9981616528 TRUONG NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40102		500.000		255667.100924.135518.VO THI DIEM HUYEN CHUYEN chia se khac phuc do thien tai
10/09/2024 5161.83302		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4907377.20240910.66494907377-0908630121_C uu tro dong bao
10/09/2024 5389.62455		2.000.000		020097042209101355182024T9VU327379.6245 5.135519.ho tro khac phuc sau con bao yagi
10/09/2024 5389.63061		200.000		020097041509101355192024K8f7163449.63061. 135519.DUONG THI HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5161.83334		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5396150.20240910.66495396150-0767854136_Q gop chut tam long ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.77804		28.000		MBVCB.6992544211.TRAN NGUYEN NGOC CHAU chuyen tien.CT tu 9339358248 TRAN NGUYEN NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40184		500.000		574514.100924.135519.ung ho chia se cac tinh bao lu
10/09/2024 5216.40185		2.000.000		455968.100924.135519.Ung ho dong bao lu lut FT24254594070211
10/09/2024 5189.63101		200.000		020097041509101355212024iaKO163481.63101. 135521.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.40200		500.000		456062.100924.135521.NGUYEN THI THU HANG chuyen cuu tro lut FT24254903251236

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.39465		500.000		394944.100924.135522.Linh Chi ung ho chong lu sau bao Yagi
10/09/2024 5389.62539		5.000.000		020097042209101355232024R6LP722761.62539 .135524.DUONG THI BICH HUYEN ho tro bao so 3
10/09/2024 5217.40239		200.000		943160.100924.135508.NGUYEN THI HUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5161.83344		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5397038.20240910.66495397038-0819249368_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.77824		500.000		MBVCB.6992547829.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1017976135 TRAN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40276		200.000		942694.100924.135518.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.40282		10.000		575711.100924.135524.Giup do ba con chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.62598		5.000.000		0200970415091013552720242z9m164085.62598. 135527.ung ho Dong Bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.39626		200.000		230828.100924.135527.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5390.63216		1.000.000		020097042209101355262024DRSX626307.6321 6.135527.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5219.40355		500.000		395075.100924.135527.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.39649		200.000		456486.100924.135527.NGUYEN THI UT chuyen ung ho dong bao mien nui FT24254260007459
10/09/2024 5212.39653		580.000		482354.100924.135526.ISL20240910135519053- NGUYEN LOAN ung ho dong bao lu lut rat mog dong bao ta som dc binh an
10/09/2024 5215.40391		200.000		161180.100924.135528.Pham Dang Yen Mai ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.62644		1.000.000		020097041509101355292024W6if163741.62644. 135529.UNG HO CAC TINH BI THIEN TAI
10/09/2024 5078.81006		100.000		MBVCB.6992548144.Ung ho ban cuu tro tw.CT tu 1012459815 NGUYEN THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77849		500.000		MBVCB.6992547951.HA KHAI NHI ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1014495797 HA KHAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.40417		500.000		456604.100924.135529.Chau gui ho tro vung bi bao lu a FT24254971037759
10/09/2024 5388.63271		30.000		0200970415091013553020244rSx163755.63271.135530.NGO DUC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.63288		500.000		020097042209101355292024TVMC277764.63288.135530.HOANG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.40441		50.000		943800.100924.135526.DO THI MINH PHUONG cua it long nhieu, moi nguoi co len a
10/09/2024 5243.77855		200.000		MBVCB.6992548157.BUI THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0711000246219 BUI THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63321		100.000		020097040509101355322024R0QM003570.63321.135532.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.83372		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495397357.20240910.66495397357-0934127535_1 nam khi doi bang 1 goi khi no
10/09/2024 5214.39770		23.000		231811.100924.135534.NGO QUOC DAI UNG HO CAC TINH PHIA BAC BI ANH HUONG DO BAO LU-100924-13:55:32 231811
10/09/2024 5387.63334		140.000		020097042209101355322024N4GG385945.63334.135524.NGHIEM TIEN DUC chuyen tien
10/09/2024 5390.63337		1.000.000		0200970422091013553220241YYF424712.63337.135533.Giup do dong bao to quoc
10/09/2024 5245.77863		1.000.000		MBVCB.6992548429.ung ho dong bao.CT tu 0601000535153 PHAM THI MINH MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62741		500.000		0200970415091013553420240uLk164230.62741.135534.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.63355		500.000		020097040509101355342024F4G8003647.63355.135534.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI THANH THUONG chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5216.40525		10.000		943448.100924.135516.UNG HO BAO SO 3
10/09/2024 5219.39817		500.000		942913.100924.135528.TRAN THI TUYET LIEN ung ho cuu tro. cua it long nhieu. hi vong ba con minh duoc binh an
10/09/2024 5389.63374		1.150.000		0200970422091013553420240Y0D112595.63374.135535.HZVN ung ho dong bao
10/09/2024 5161.83380		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495397243.20240910.66495397243-0343317678_Ung ho cuu tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.77874		1.500.000		MBVCB.6992555750.ung ho.CT tu 0041000331848 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63389		100.000		020097042209101355342024XJ8N926791.63389 .135535.PHAM THANH NGAN tuy it nhung con chuc nguoi dan co suc khoe niem tin de vuot qua kho khan a
10/09/2024 5387.63401		200.000		0200970405091013553620245CGX003739.6340 1.135536.Vietcombank:0011001932418:Nguoi ham mo Ninh Duong story ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.63416		500.000		020097040509101355372024EPXB003758.6341 6.135537.Vietcombank:0011001932418:LE THI BICH PHUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.40590		500.000		457036.100924.135536.NGUYEN THI HANG ung ho khac phuc bao so 3 FT24254530948369
10/09/2024 5217.39905		100.000		457053.100924.135536.Ung ho nguoi san vung bao yagi FT24254042241441
10/09/2024 5387.62786		200.000		020097041509101355372024oc0J163899.62786. 135537.NGUYEN VAN THANH quyen gop chia se dot bao yagi
10/09/2024 5214.39923		200.000		296906.100924.135528.UNG HO NGUOI DAN LU LUT
10/09/2024 5209.39946		500.000		944016.100924.135532.BUI THI PHUONG ANH Chuyen tien ung ho dia phuong bi anh huong boi bao YAGI
10/09/2024 5212.39943		1.000.000		521421.100924.135537.NGUOI HAM MO JUN PHAM UNG HO CUU TRO DONG BAO
10/09/2024 5209.39965		500.000		944070.100924.135535.NGUYEN THI HA bac giang ung ho mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5213.39951		200.000		442022.100924.135538.IBFT Nguoi ham mo nghe si Neko Le ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.40667		200.000		457136.100924.135537.NGUYEN THI THU HUONG ung ho dan vung lu FT24254828205804
10/09/2024 5220.40671		100.000		395352.100924.135539.TRAN THI TUYEN chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5240.77894		50.000		MBVCB.6992548350.VO DUY THAI chuyen tien.CT tu 1031281286 VO DUY THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.40636		200.000		945023.100924.135533.LE VU DIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.63485		100.000		020097042209101355392024076A619804.63485 .135520.NGUYEN THI ANH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.39995		1.000.000		442250.100924.135539.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.40707		200.000		575538.100924.135539.Con xin cau mong binh an den voi dong bao minh
10/09/2024 5212.40706		500.000		575535.100924.135539.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.62848		50.000		0200970422091013553920241G5X367439.62848 .135541.chut tam long nho ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.81075		200.000		MBVCB.6992548211.PHAM THI NGOC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi so 3.CT tu 0911000044096 PHAM THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40715		2.000.000		576300.100924.135539.Bui Minh Ngan cuu tro nguoi bi nan sau bao Yagi va ngap lut
10/09/2024 5387.62870		200.000		0200970422091013554120243DCZ314087.6287 0.135542.LE NGUYEN ANH DUY UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5209.41042		200.000		457386.100924.135541.NGUYEN THI THU TRANG chuyen Ung Ho Mien bac thien tai FT24254285276327
10/09/2024 5216.40735		2.500.000		231992.100924.135650.DO THI HONG NGUYEN HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:55:40 231992
10/09/2024 5390.63525		200.000		0200970422091013554120246OC3655107.63525 .135542.Chau Anh ung ho dong bao cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.41062		500.000		395394.100924.135541.GIANG NGOC LINH GIANG THU TRANG ung ho nan nhan lu lut t9 2024
10/09/2024 5212.41061		200.000		442256.100924.135541.IBFT ung ho khac phuc bao so 3 o MB
10/09/2024 5388.63553		500.000		020097042209101355422024EVQF700265.6355 3.135523.DANG DIEM TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.41148		200.000		457481.100924.135542.Gop suc nho be den dong bao. Cau mong moi nguoi binh an FT24254967100193
10/09/2024 5078.81102		250.000		MBVCB.6992548760.TRUC QUYNH GUI CHI PHI KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1032496552 NGUYEN THI TRUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.40838		100.000		441132.100924.135545.IBFT chuyen tien ung ho dong bao mien bac mong moi nguoi binh an va som hoi phuc
10/09/2024 5388.63608		100.000		020097042209101355442024LT0F122372.63608 .135545.CAO HUY SANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.40841		200.000		395505.100924.135545.Ung ho cuu tro ba con mien bac
10/09/2024 5209.41181		100.000		289557.100924.135522.Gia Dinh Ong Nguyen Quang Trung va Ba Nguyen Thi Minh
10/09/2024 5388.62956		50.000		Phuong ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.63592		1.000.000		020097042209101355452024T7ED914399.62956 .135526.TRAN NGUYEN BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5017.40866		100.000		020097041509101355452024BzJB164541.63592. 135525.Ung ho dong bao bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5220.41196		200.000		457695.100924.135546.NGUYEN HA KHANH ung ho dong bao bao lu FT24254750503307
10/09/2024 5388.62970		50.000		457690.100924.135545.KIEU THI HUONG chuyen tien FT24254327312185
10/09/2024 5244.77932		100.000		020097042209101355462024O7PR730479.62970 .135546.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.41231		200.000		MBVCB.6992549090.HO TRO DONG BAO MUA LU.CT tu 1031543503 QUACH BAO UYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63671		200.000		457750.100924.135546.HUYNH THI MY DUNG chuyen FT24254262779409
10/09/2024 5220.41266		50.000		020097042209101355472024QBEB804588.6367 1.135528.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.63681		1.000.000		457845.100924.135548.fan dien vien Nguyen Long Vu gui tang dong bao FT24254209828219
10/09/2024 5017.41296		300.000		020097042209101355482024VQO4157809.6368 1.135548.Gia dinh nha Xoai ung ho
10/09/2024 5215.40931		100.000		457884.100924.135548.Mong dong bao binh an FT24254552131738
10/09/2024 5387.64028		100.000		457893.100924.135548.Ung ho vung bao lu Thai Nguyen co len a FT24254655136309
10/09/2024 5240.77950		300.000		020097042209101355492024JXEA545594.6402 8.135550.NGUYEN HOAI chuyen tien ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5217.40954		100.000		MBVCB.6992557168.LE THI LY ho tro dong bao Mien Bac .CT tu 0121000887525 LE THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40970		200.000		395609.100924.135550.NGUYEN HONG HANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.41324		200.000		395599.100924.135551.PHAM THU HA xin chia se dong hanh trong dot bao Yagi
				944360.100924.135545.DUONG QUOC KHANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.40991		200.000		576981.100924.135551.Mai Thi Thuong ung ho lu lut
10/09/2024 5209.41389		200.000		442423.100924.135551.IBFT NGUYEN THI NGOC NGA chuyen tien
10/09/2024 5161.83466		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5479887.20240910.66495479887-0797076929_T hai Hoa ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.41408		100.000		521764.100924.135552.VUONG THI ANH THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.64081		5.000.000		020097041509101355532024GpWn165064.6408 1.135553.gd con ung ho khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5243.77966		50.000		MBVCB.6992557522.LE THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 9325531957 LE THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41443		200.000		458093.100924.135552.NGUYEN THI HAN chuyen FT24254001700634
10/09/2024 5219.41452		2.000.000		945533.100924.135550.UNG HO BA CON VUNG BAO
10/09/2024 5189.64106		5.000.000		020097041509101355542024dyQn165098.64106 .135546.NGUYEN HUU QUAN chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.63784		200.000		020097040509101355542024A0X5004460.6378 4.135554.Vietcombank:0011001932418:Nguoi ham mo ca nhac si Bui Cong Nam ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.41492		130.032		577110.100924.135554.glossygie Fan Ninh Duong Story ung ho cac tinh thiet hai
10/09/2024 5212.41500		100.000		232298.100924.135655.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-13:55:55 232298
10/09/2024 5219.42076		100.000		458281.100924.135555.NGUYEN THI NHU QUYNH ung ho ba con khac phuc bao FT24254698733048
10/09/2024 5212.41504		300.000		577907.100924.135555.Duong Thi Hang My ung ho dong bao sau con bao yazi
10/09/2024 5209.42086		200.000		395725.100924.135556.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5216.41528		2.000.000		443335.100924.135556.Ung ho giúp đỡ ba con mien Bac
10/09/2024 5239.77982		1.000.000		MBVCB.6992549245.DAO XUAN ANH chuyen tien ho tro thiet hai bao lu yagi.CT tu 0071005265365 DAO XUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.77988		100.000		MBVCB.6992550053.NGUYEN HUU PHU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0861000092583 NGUYEN HUU PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42145		500.000		944606.100924.135554.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5242.77988		300.000		MBVCB.6992557896.TRINH CONG LONG chuyen tien.CT tu 0011003997379 TRINH CONG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41616		500.000		577242.100924.135558.Chau Giang chuyen khoan ung ho dong bao a
10/09/2024 5243.77993		500.000		MBVCB.6992558174.PHAM THI THANH VAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1039784795 PHAM THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81188		300.000		MBVCB.6992549782.LE THIEN THANH chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0041000360308 LE THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41656		200.000		985013.100924.135559.Dong bao
10/09/2024 5387.64196		100.000		020097042209101355592024MCA4864232.6419 6.135600.UNG HO KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5244.77999		100.000		MBVCB.6992549883.LV ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1036726402 NGUYEN HUYNH LE VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42209		200.000		458660.100924.135600.UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO FT24254059081061
10/09/2024 5017.42237		10.000		214710.100924.135601.TRAN THI ANH NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5390.64244		1.000.000		020097040509101356022024YGUC004782.6424 4.135602.Vietcombank:0011001932418:LAI THI HONG TP.Son La gop chut tam long ung ho bao lu. Cau mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5241.78013		50.000		MBVCB.6992557938.TANG HUU MINH chuyen tien ung ho .CT tu 0341007027793 TANG HUU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78014		2.000.000		MBVCB.6992558314.TRAN THANH THUONG transfer.CT tu 1020158979 TRAN THANH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42271		300.000		458829.100924.135603.NGUYEN THI YEN chuyen ung ho bao so 3 FT24254070238220

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.63979		3.000.000		0200970422091013560220241YXC704409.6397 9.135555.VAN THI TRANG ct ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.41804		200.000		944750.100924.135600.VU THI QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.41802		200.000		944749.100924.135600.NGUYEN THI THUONG ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5212.42309		200.000		945705.100924.135555.TANG PHAN NHAT TRUONG Chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5387.63931		1.000.000		0200970422091013560020242ME0597904.6393 1.135601.gd tay ninh xin nguyen gop khac phuc hau qua do bao Yagi so 3
10/09/2024 5219.41813		200.000		442571.100924.135604.IBFT LE THI HONG SEN ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.64289		1.000.000		020097041509101356052024BMKi164856.6428 9.135605.NGUYEN THI THOA chuyen tien
10/09/2024 5078.81216		300.000		MBVCB.6992549863.Thao Le ho tro khac phuc bao YaGi.CT tu 9785149768 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83459		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4235781.20240910.66494235781-0937383429_V O LY HANH LOI ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.42332		200.000		458926.100924.135604.CAO THI DUYEN ung ho dong bao FT24254500743014
10/09/2024 5214.42343		100.000		458942.100924.135605.Ung ho dong bao lu lut FT24254891476168
10/09/2024 5389.65048		500.000		0200970422091013560620244O3P598152.65048 .135547.Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5161.83526		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5481679.20240910.66495481679-0338435013_H UYNH GIA HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.78034		100.000		MBVCB.6992549522.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra.CT tu 0671004107226 HUYNH THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65081		100.000		020097041509101356082024xzBc165353.65081. 135608.TRAN THI KIM PHUNG chuyen tien ung ho khac phu bao yagi
10/09/2024 5240.78040		50.000		MBVCB.6992558922.HOANG NGOC HUY chuyen tien.CT tu 0541000255209 HOANG NGOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64353		200.000		0200970405091013560520249FLG004895.64353 .135608.Vietcombank:0011001932418:LUC THI HUE chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5130.47049		100.000		/Ref:P2705068{\\/}/Ref:P2705068{\\/}Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do conbao so 3 YAGI gay ra DVC:PHUNG TRAN TIEN
10/09/2024 5213.42419		100.000		459176.100924.135608.Ung ho dong bao lu lut FT24254368227151
10/09/2024 5212.42417		55.555		459185.100924.135608.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254430399104
10/09/2024 5212.42414		200.000		578463.100924.135608.Ung ho cac tinh vung lu sau bao Yagi
10/09/2024 5216.41987		50.000		578499.100924.135609.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yaki
10/09/2024 5219.41978		50.000		578480.100924.135609.La sinh vien nen em cung muon gop mot chut, du so tien khong lon nhung mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.64402		100.000		0200970422091013561020242MN8526370.6440 2.135611.NGUYEN QUANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.41993		50.000		471827.100924.135611.Nguyen Phuc Hien chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.43042		500.000		999097.100924.135612.Ung ho quy cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5017.42519		500.000		459390.100924.135612.TONG THI HONG chuyen ung ho dong bao lu lut do bao FT24254730100505
10/09/2024 5017.42475		500.000		232680.100924.135611.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:56:11 232680
10/09/2024 5017.43078		400.000		998616.100924.135613.Tran Quoc Viet ho tro
10/09/2024 5390.64451		20.000		020097041509101356142024LarC165504.64451. 135614.DANG THU VAN chuyen tien
10/09/2024 5213.42498		100.000		471833.100924.135613.Quyen gop ung ho bao
10/09/2024 5214.43121		100.000		165360.100924.135602.TRAN THI PHUONG TRINH CHUYEN KHOAN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5209.43130		100.000		579659.100924.135614.Vu Hien Thao chuyen tien
10/09/2024 5390.64408		200.000		020097041509101356112024kurj164974.64408.1 35552.NHU QUYNH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5220.43089		500.000		396123.100924.135613.Luu Ngoc Cham ung ho dong bao cac tinh thiet hai
10/09/2024 5390.64477		200.000		020097040509101356152024BOCB005266.6447 7.135615.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.65246		500.000		020097042209101356142024TVZY181717.6524 6.135615.Tran Nhu ung ho cac tinh phia Bac khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5216.43144		100.000		231360.100924.135614.Chung tay ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.65249		200.000		0200970415091013561520242RBh165528.65249 .135615.LY THI THU THANH transfers
10/09/2024 5161.83564		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5103754.20240910.66495103754-0919830417_U ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.78075		100.000		MBVCB.6992559365.NGUYEN VAN DUC chuyen tien Ho tro cuu tro thien tai sau bao Yagi.CT tu 1016123515 NGUYEN VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43186		100.000		396190.100924.135616.Ung ho khac phu bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.42594		100.000		155986.100924.135616.Cua it long nhieu
10/09/2024 5240.78081		400.000		MBVCB.6992550723.TRUONG THI THAO ung ho dong bao bao lu.CT tu 0351000935696 TRUONG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43227		10.000		459721.100924.135617.cua it long nhieu, chau mong se ho tro va giup do moi nguoi duoc phan nao a FT24254647216137
10/09/2024 5219.42638		1.000.000		459731.100924.135617.LE NGUYEN THUC NGHI gui dong bao FT24254066668100
10/09/2024 5216.43239		1.000.000		396203.100924.135618.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.64537		500.000		020097042209101356182024XYMR734469.645 37.135618.LE THI QUYNH ANH chuyen tien Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.78085		1.000.000		MBVCB.6992550335.PHAM THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 9567856875 PHAM THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.78087		200.000		MBVCB.6992551084.Bich Nguyet ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0231000685693 TRAN THI BICH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43232		10.000		986286.100924.135617.Ck tu thien
10/09/2024 5217.42657		1.000.000		232819.100924.135618.GIUP DO NGUOI DAN MIEN BAC AH BAO YAGI - TIEN HA-100924-13:56:18 232819
10/09/2024 5390.65319		3.000.000		0200970422091013561820246INQ526407.65319 .135610.LongTM ck ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.42661		500.000		579040.100924.135618.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.42672		200.000		396258.100924.135619.Ung ho nguoi dan vung lu phia bac
10/09/2024 5389.64546		100.000		020097042209101356182024SUQG740020.6454 6.135619.NGUYEN NHAT ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5220.43271		500.000		946273.100924.135613.TRUONG THI QUYNH HOA Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5388.64554		200.000		02009704150910135619202482FH166036.64554 .135559.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5214.42697		100.000		945742.100924.135557.mong ba con va cac chu chien si bo doi vung tam vuot qua thien tai
10/09/2024 5130.30669		100.000		/Ref:P2705088{}/Ref:P2705088{}/Nguyen Viet Loc chuyen tien DVC:NGUYEN VIET LOC
10/09/2024 5388.65353		50.000		020097042209101356192024Q5U5935253.65353 .135612.TRAN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.43322		2.000.000		396289.100924.135620.BUI THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.64580		599.999		020097042209101356202024J56Q799071.64580. 135612.Viet Nam Quyet Thang.
10/09/2024 5213.43376		100.000		396308.100924.135622.Moi nguoi binh an nhe
10/09/2024 5213.43381		1.000.000		947212.100924.135618.TRAN THIEN VAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.83598		220.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5483834.20240910.66495483834-0378738606_B ui Hoang Long gui tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5239.78108		50.000		MBVCB.6992551283.Cua ung ho MTTQ.CT tu 9949867629 AN THI HOAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64592		1.200.000		020097041509101356162024XAPz165549.6459 2.135616.FCNVT chung tay ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5390.65414		200.000		020097041509101356222024rcpd166081.65414. 135623.DOAN THI THU HONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.64632		100.000		020097042209101356232024MSNL457239.6463 2.135624.chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5242.78112		200.000		MBVCB.6992551588.con ung gui ung ho dong bao cac tinh .CT tu 9031216666 HUYNH LE KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64635		100.000		020097041509101356242024JzPM166111.64635 .135624.NGUYEN DANG KHOA ung ho nguoi dan vung bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.43446		500.000		460124.100924.135623.Ung ho ba con vung bao FT24254730101314
10/09/2024 5388.64648		200.000		020097042209101356232024IEZJ540070.64648.135624.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.43443		100.000		460132.100924.135623.Ung ho dong bao lu lut FT24254530950951
10/09/2024 5213.42832		200.000		460176.100924.135624.Ung ho bao Yagi FT24254004700237
10/09/2024 5217.42864		500.000		522491.100924.135626.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.64686		70.061		020097042209101356252024QNFR776920.64686.135626.LE DINH DOANH chuyen tien
10/09/2024 5244.78124		50.000		MBVCB.6992551074.Gia dinh Ong ung ho dong bao.CT tu 1041402830 PHUNG THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78124		70.000		MBVCB.6992560321.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien.CT tu 0481000913944 NGUYEN HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65482		100.000		020097042209101356262024EPIS689043.65482.135626.Ung ho nguoi dan vung bao lu.
10/09/2024 5219.42881		200.000		460309.100924.135626.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254891477807
10/09/2024 5078.81345		500.000		MBVCB.6992559518.HO THI TINH ung ho cuu tro dong bao mien Bac do bao Yagi.CT tu 0071005470594 HO THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42896		50.000		460329.100924.135626.HOANG THI LOAN chuyen ung ho khac phuc lu lut FT24254270321486
10/09/2024 5212.42905		500.000		579371.100924.135626.Bui Cong Tri chuyen tien
10/09/2024 5387.65505		1.000.000		020097041509101356272024do9d165751.65505.135628.ung ho khac phuc su co sau bao
10/09/2024 5017.42910		200.000		460368.100924.135627.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254597630351
10/09/2024 5213.43544		300.000		460357.100924.135626.Ung Ho ho tro dong bao lu lut sau bao Yagi FT24254645772834
10/09/2024 5242.78133		200.000		MBVCB.6992560494.NGUYEN VIET BAC ung ho nguoi dan bi anh huong thien tai.CT tu 0021000443023 NGUYEN VIET BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.42936		50.000		947294.100924.135620.NGUYEN THANH NGAN moi nguoi phai that binh an nha

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42961		50.000		396475.100924.135629.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5241.78140		200.000		MBVCB.6992551429.TA THI MINH THU con xin dong gop mot it va khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0431000272497 TA THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65565		30.000		020097041509101356302024d4Ke166226.65565 .135622.PHAN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.78142		10.000		MBVCB.6992552054.PHAN DI KHANG chuyen tien.CT tu 1031328329 PHAN DI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65572		100.000		020097041509101356312024xayn166233.65572. 135631.PHAM THI NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5241.78149		56.000		MBVCB.6992560843.NGUYEN THI BAO ANH chuyen tien mong dong bao chung ta binh an, som vuot qua.CT tu 1049481137 NGUYEN THI BAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.78153		200.000		MBVCB.6992551937.ung ho hau qua khac phuc bao s3 yagi.CT tu 0231000613755 TRAN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65593		500.000		020097040509101356322024NHGI005891.65593 .135632.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MAI SANG chuyen tien
10/09/2024 5017.43652		100.000		374571.100924.135632.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5209.44047		500.000		610392.100924.135632.quyen gop bao yagi
10/09/2024 5245.78157		300.000		MBVCB.6992560460.LE HONG LINH chuyen tien ung ho ba con vung lu lut.CT tu 0541000172380 LE HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44055		1.000.000		580312.100924.135632.Le Quang Dai ung ho lu lut
10/09/2024 5220.44071		100.000		579600.100924.135632.Ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5161.83633		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5482650.20240910.66495482650-0907067476_u ng ho dong bao bao yagi la hoc sinh nen cua it long nhieu a
10/09/2024 5242.78162		500.000		MBVCB.6992560071.DANG DUONG LAN HUONG ung ho dong bao bao lut.CT tu 0061000943829 DANG DUONG LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.65627		500.000		02009704050910135634202460U2005953.65627. 135634.Vietcombank:0011001932418:GIANG THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.44060		5.000		976282.100924.135632.ung ho
10/09/2024 5218.44062		1.000.000		460715.100924.135632.Ngoc Dang Ung ho cuu tro mien bac FT24254430060102
10/09/2024 5218.44092		500.000		396568.100924.135634.DUONG MANH TAN chuyen ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.64821		2.000.000		0200970422091013563320242196902389.64821. 135626.Gia dinh chau Dau Tay ung ho cuu tro cac gia dinh kho khan bao lu
10/09/2024 5241.78165		100.000		MBVCB.6992560890.ung ho vung lu lut.CT tu 0221000071090 QUACH THI HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65652		20.000		0200970405091013563420247WHR005987.6565 2.135635.Vietcombank:0011001932418:Em la sinh vien khong co nhieu. Mong moi nguoi luon manh khoe a.
10/09/2024 5136.81451		50.000.000		MBBIZ6019681451.CT TNHH TMDV TRUYEN THONG TINA ENTERTAIN chuyen tien
10/09/2024 5244.78167		200.000		MBVCB.6992561150.LAI THI NHAT VY UNG HO BA CON KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 1045268781 LAI THI NHAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78170		150.000		MBVCB.6992559088.HUYNH CAM TU ung ho dong bao con bao so 3.CT tu 1029954880 HUYNH CAM TU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43724		100.000		396585.100924.135635.Vu Hong Ngoc xin dong gop mot chut tam long nho be
10/09/2024 5215.44142		3.000.000		815880.100924.135636.HA VU THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.44165		200.000		460890.100924.135636.THAI TU ANH chuyen FT24254117813171
10/09/2024 5215.43772		1.000.000		460776.100924.135634.Ho tro lu lut FT24254975894026
10/09/2024 5219.43780		1.000.000		947518.100924.135627.LE THI KIM OANH Chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5214.44163		200.000		460864.100924.135635.Ung ho khac phuc su co tham hoa bao Yagi a FT24254840432001
10/09/2024 5216.43794		500.000		396650.100924.135637.Ung ho ba con vung bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5130.30676		2.000.000		/Ref:P2705127{///}/Ref:P2705127{///}Ung ho dong bao do con bao YAGI DVC:HOANG VIET ANH

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.43796		100.000		460930.100924.135636.TRAN PHUONG ANH chuyen FT24254020070551
10/09/2024 5241.78180		500.000		MBVCB.6992561544.ung ho ba con vung lu .CT tu 1047141936 Y KHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44186		500.000		460961.100924.135637.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254828200259
10/09/2024 5387.65727		100.000		020097040509101356382024QB4Y006121.6572 7.135638.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI BAO NHI ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.44198		300.000		256254.100924.135638.NGUYEN TRA MY quyen gop cuu tro ba con vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5216.44211		100.000		580791.100924.135638.PHAM NGOC ANH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5389.65749		200.000		020097041509101356392024yRua165954.65749 .135619.CHU THI SAO chuyen tien
10/09/2024 5390.64910		100.000		020097041509101356392024SxHv166392.64910 .135639.PHAN THI DIEU HIEN Chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5387.64908		50.000		020097042209101356382024BJKZ662420.64908 .135639.TRINH HONG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.64920		1.000.000		0200970422091013563920247W8I162967.64920 .135640.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.44239		2.935.000		522884.100924.135640.NGUYEN MINH TIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.81414		200.000		MBVCB.6992561169.ung ho dong bao.CT tu 1021104186 TRAN THI DIEM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43873		100.000		947718.100924.135635.HOANG QUYNH HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5390.65770		100.000		020097041509101356402024cfs4166406.65770. 135640.Nguoi ham mo dao dien Neko Le chung tay gop suc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.65773		77.777		020097042209101356392024ANAD424758.657 73.135640.sau nay e co nhieu tien e se dong gop nhieu hon. sure
10/09/2024 5388.64936		200.000		020097042209101356402024MY5V484912.6493 6.135641.LE KIM NHU chuyen tien ung ho dong bao chong thien tai
10/09/2024 5078.81419		200.000		MBVCB.6992560729.ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 9356006806 CHUNG THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.43915		100.000		461081.100924.135638.ung ho nhan dan khac phuc hau qua lu lut sau bao so 3 FT24254445590289
10/09/2024 5245.78198		1.000.000		MBVCB.6992552472.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 1040596211 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44299		50.000		461217.100924.135640.KHONG VAN THAO chuyen FT24254871224449
10/09/2024 5017.43941		100.000		396773.100924.135642.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.44319		500.000		522916.100924.135642.Ho tro dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5218.44331		200.000		461306.100924.135642.NGUYEN THI HONG GIANG chau xin ung ho dong bao mien bac gap lu lut a FT24254234634060
10/09/2024 5389.65823		500.000		020097042209101356422024JVFT105063.65823 .135643.TRAN CHI DONG chuyen tien
10/09/2024 5213.44332		200.000		233397.100924.135642.QUYEN GOP KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:56:42 233397
10/09/2024 5217.44335		500.000		266960.100924.135643.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5243.78209		200.000		MBVCB.6992552475.cau mong cac ban mien bac duoc binh an xin me thien nhien hay bot gian.CT tu 0631000497793 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65841		100.000		020097041509101356432024i8wb166542.65841. 135643.Yen Nhi chuyen tien cuu tro bao Yagi mong ba con va cac chien si binh an
10/09/2024 5388.66019		100.000		020097042209101356432024ZRVG159496.6601 9.135636.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.43999		200.000		461276.100924.135641.Ung ho lu lut mien bac FT24254997607087
10/09/2024 5245.78212		300.000		MBVCB.6992561973.HOANG ANH THAI ung ho bao yagi.CT tu 1017478506 HOANG ANH THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45001		5.000.000		233475.100924.135644.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG CON BAO SO 3 YAGI-100924-13:56:44 233475
10/09/2024 5209.44379		200.000		461338.100924.135642.TRUONG BA TRAN chuyen FT24254711660605
10/09/2024 5243.78213		500.000		MBVCB.6992561469.NGUYEN NGUYEN THONG chung tay ho tro dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 0071000799198 NGUYEN NGUYEN THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.66030		22.222		020097041509101356442024eflH166569.66030. 135644.NGUYEN LE KHANH NHI chuyen tien ung ho dong bao mong thien tai som qua
10/09/2024 5213.45022		200.000		461417.100924.135644.TRUONG LE KIM NGAN chuyen FT24254020902820
10/09/2024 5214.45034		100.000		948072.100924.135640.co len dong bao oi, ca nuoc deu huong ve moi nguoi
10/09/2024 5216.44405		500.000		946938.100924.135635.NGUYEN THI MAI TRINH Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.64970		500.000		020097042209101356412024KHJD648761.6497 0.135633.NGUYEN NGOC ANH ung ho Dong Bao mien bac khoi phuc lai cuoc song sau bao Yagi
10/09/2024 5213.44402		200.000		461445.100924.135644.Ho tro dong bao bao lu FT24254256146098
10/09/2024 5189.65810		5.000.000		020097042209101356412024CBRH384059.6581 0.135642.dong bao minh oi co len
10/09/2024 5218.45050		100.000		277798.100924.135646.mong moi nguoi deu binh an som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5214.45060		48.069		988350.100924.135645.NGUYEN THI HONG NGOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.65892		500.000		0200970422091013564520243ZKC770609.6589 2.135646.NGUYEN PHU THAI chuyen tien
10/09/2024 5387.65891		100.000		0200970422091013564520244EIN881270.65891. 135646.ung ho nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5242.78227		500.000		MBVCB.6992552144.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0111000266786 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44456		25.000		977218.100924.135647.PHAM NGOC THANH CAO chuyen tien
10/09/2024 5245.78231		200.000		MBVCB.6992562359.con Thu Hoai huong ve mien Bac.CT tu 1042891011 TRAN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78231		100.000		MBVCB.6992552245.theieltsfocus ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0441004022723 LE THI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45107		20.000		977249.100924.135647.em la hoc sinh muon gop 1 it a mong tat ca mng duoc binh an a
10/09/2024 5218.44473		3.000.000		233556.100924.135647.NGUYEN THI THOM UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-13:56:47 233556

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66132		1.000.000		020097041509101356492024x0kO167077.66132. 135649.TRIEU THI HUE ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.44507		2.000.000		231661.100924.135648.NGUYEN DIEM HUONG chuyen tien ung ho gd kho khan sau bao Yagi
10/09/2024 5017.44517		50.000		948195.100924.135645.HOANG THAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.45145		300.000		461763.100924.135649.UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO SO 3 FT24254500081000
10/09/2024 5388.65978		300.000		020097041509101356502024LKJO167099.65978 .135650.xin gop suc cuu tro dong bao dang bi thiet hai
10/09/2024 5213.45144		2.000.000		461741.100924.135648.DINH THI THU YEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254877108081
10/09/2024 5220.44531		97.000		461786.100924.135649.PHAM KHAC HIEU chuyen FT24254123737686
10/09/2024 5161.83713		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5486201.20240910.66495486201-0385249833_Q uyen gop ho tro
10/09/2024 5161.83698		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5484788.20240910.66495484788-0908097910_P HAM THI MINH HANH chuyen tien qua MoMo ung ho thien tai
10/09/2024 5390.66183		100.000		020097040509101356522024SXG1006645.66183 .135652.Vietcombank:0011001932418:MAI THI THIEN KIM chuyen tien ung ho thiet hai bao Ya Gi
10/09/2024 5215.44586		500.000		933029.100924.135642.NGUYEN VAN THO CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LU
10/09/2024 5390.66207		100.000		0200970415091013565320244VLp167148.66207 .135644.LE THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.83719		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4286153.20240910.66494286153-0329110114_U ng ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.66232		500.000		020097042209101356532024TBZS743379.6623 2.135634.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut tai mien Bac
10/09/2024 5241.78260		2.500.000		MBVCB.6992552753.NGUYEN MAI CHI khac phuc hau qua bao so 3 YAGI.CT tu 0331000474592 NGUYEN MAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.78261		500.000		MBVCB.6992553338.gia dinh NGUYEN THI HOANG MINH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0451000315618 NGUYEN THI HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66263		100.000		020097042209101356552024YI1G726511.66263.135656.LE PHUONG HOA da mot chut tam long cua em tuy khong nhieu nhung hy vong giup ich duoc mot chut nho cho moi nguoi .
10/09/2024 5189.66273		500.000		0200970422091013565520249U2H840296.66273.135656.QUAN THU LY HY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.45343		200.000		582223.100924.135656.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.45348		200.000		397083.100924.135656.DOAN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.44712		1.000.000		523226.100924.135656.Tham Truong Mong ba con mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5161.83735		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495487377.20240910.66495487377-0934836078_Quyen gop ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.67096		500.000		020097042209101356562024RWQ7431437.67096.135637.NGUYEN THI QUYNH ANH xin dong gop chut it ung ho dong bao
10/09/2024 5239.78275		300.000		MBVCB.6992562971.TRUONG HOANG KHA NHI chuyen tien.CT tu 0721000612243 TRUONG HOANG KHA NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66329		50.000		020097041509101356592024ue2Y167254.66329.135650.LUONG MINH TRI Chuyen tien
10/09/2024 5216.44788		100.000		462371.100924.135658.NGAN MINH HOP chuyen tien ung ho ba con vung bao FT24254818163376
10/09/2024 5245.78281		50.000		MBVCB.6992563280.tam long nho giup do ung ho lu lut.CT tu 1042488850 NGUYEN VAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66343		100.000		02009704150910135659202446Ja166822.66343.135651.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.44766		500.000		156738.100924.135657.Vu Minh Cuong chuyen tien
10/09/2024 5244.78282		500.000		MBVCB.6992551080.VO THI THANH THAO UNG HO KHAC PHUC BAO MIEN BAC.CT tu 0121000156614 VO THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44818		100.000		445314.100924.135659.IBFT LE THI XUAN NHI ung ho khac phuc sau bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.44817		200.000		462414.100924.135659.DANG QUOC TRONG chuyen FT24254244841236
10/09/2024 5388.67142		150.000		020097042209101356582024CNUE558811.6714 2.135639.Mot cong dan yeu nuoc xin duoc gop chut suc nho
10/09/2024 5220.45435		1.000.000		462468.100924.135659.UNG HO CAC GIA DINH BI BAO LU GAY THIET HAI FT24254147303406
10/09/2024 5244.78285		200.000		MBVCB.6992563210.HOANG LINH THI chuyen tien.CT tu 1012449749 HOANG LINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78286		100.000		MBVCB.6992563054.ung hi ba con mien bac.CT tu 1036208557 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83771		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5250205.20240910.66495250205-0938179587_H o tro dong bao lu lut
10/09/2024 5214.44875		500.000		462535.100924.135700.Ung ho dong bao thiet hai do Bao Yagi gay ra FT24254594077944
10/09/2024 5241.78290		300.000		MBVCB.6992562966.Nguyen Thi Huong ung ho MTTQVN huong ve nguoi dan vung bao lu.CT tu 0941000023013 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.78292		50.000		MBVCB.6992553662.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien ho tro dong bao mua bao.CT tu 1034690310 NGUYEN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67184		1.000.000		020097042209101357012024RO9K832991.6718 4.135642.ung ho khac phuc bao yangi
10/09/2024 5219.45485		100.000		462573.100924.135701.ung ho noi bi thien tai FT24254817750064
10/09/2024 5242.78298		300.000		MBVCB.6992553637.PHAM THI KHANH PHUNG chuyen tien ung ho cuu tro bao YAGI.CT tu 0501000198582 PHAM THI KHANH PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81543		100.000		MBVCB.6992563503.PHAN TIEU YEN ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1034298449 PHAN TIEU YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78297		200.000		MBVCB.6992553216.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 0971000020327 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.67217		800.000		020097042209101357022024QF1D653909.6721 7.135704.Tran trong
10/09/2024 5390.67228		100.000		020097042209101357032024LD1V971163.67228 .135704.mong nguoi dan se mau khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.44906		3.000.000		462591.100924.135701.Hoa Minh ung ho khac phuc bao Yagi FT24254038464519
10/09/2024 5213.45525		1.000.000		462478.100924.135700.NGUYEN HUONG LY chuyen FT24254280716615
10/09/2024 5389.66453		100.000		020097041509101357052024g326167362.66453. 135656.ung ho nguoi dan vung lu lut bao so 3-100924
10/09/2024 5017.44956		20.000		397244.100924.135703.HO THI NGOC THAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5161.83776		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5153611.20240910.66495153611-0975207028_P han Vu Khanh Ly ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.44984		200.000		948657.100924.135700.DUONG XUAN HIEU. NGA SON THANH HOA
10/09/2024 5209.45584		100.000		949429.100924.135702.ung ho mien Bac vuot bao
10/09/2024 5390.66482		100.000		020097042209101357052024J6KA662916.66482 .135706.NGUYEN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5387.66502		500.000		020097042209101357062024EEX6526905.66502 .135659.Khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5240.78316		50.000		MBVCB.6992563919.PHUNG KIM CHI chuyen tien.CT tu 9968614204 PHUNG KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45652		1.000.000		462821.100924.135705.Vth ck FT24254209833089
10/09/2024 5214.46056		100.000		462754.100924.135704.DANG TRAN LAM chuyen FT24254723726581
10/09/2024 5219.45672		300.000		723466.100924.135707.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.67324		500.000		020097042209101357082024QIN8238587.67324 .135709.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5240.78327		50.000		MBVCB.6992553797.thuong gui dong bao trong bao lu.CT tu 1017564130 LA NHAT TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46136		300.000		463078.100924.135709.NGUYEN THI BICH THUY chuyen ung ho thien tai FT24254319338911
10/09/2024 5217.46140		200.000		523493.100924.135710.Hopi Phuc xin gui

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.81576		500.000		MBVCB.6992562980.ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1032106369 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5241.78331		100.000		MBVCB.6992563133.HUYNH THI HONG TUOI chuyen tien.CT tu 0111000376799 HUYNH THI HONG TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67360		50.000		020097041509101357112024gRNs167466.67360 .135711.TRINH HOANG PHAT Chuyen tien
10/09/2024 5390.67369		50.000		020097042209101357112024H7KZ477011.6736 9.135712.BUI THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.46191		200.000		445537.100924.135711.IBFT Dinh Duc Thuan Mong Cai ung ho dong bao
10/09/2024 5189.67393		200.000		020097042209101357122024OK05720833.67393 .135653.ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5189.67396		50.000		0200970422091013571220247Y8M437290.6739 6.135713.binh an a
10/09/2024 5212.45798		200.000		156887.100924.135713.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.46233		200.000		948990.100924.135710.DOAN THANH HA ho tro chong bao
10/09/2024 5218.46203		500.000		463188.100924.135711.UNG HO CAC TINH BI BAO LU FT24254124665517
10/09/2024 5161.83796		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4286394.20240910.66494286394-0393586927_U ng ho dong bao mien bac thien tai lu lut
10/09/2024 5161.83799		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5548711.20240910.66495548711-0353040108_U ng ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.78348		500.000		MBVCB.6992563686.DANG HUONG GIANG ung ho dong bao .CT tu 0221000041259 DANG HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45852		100.000		463381.100924.135714.QUACH DUC HIEU chuyen FT24254500207544
10/09/2024 5213.46290		1.000.000		463378.100924.135714.Ung ho dong bao mien bac FT24254300238079
10/09/2024 5218.45855		5.000.000		979107.100924.135714.Cong ty TMDVTTDPT ALLIN chung tay ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5215.45894		200.000		950017.100924.135711.PHAM VAN ANH chung tay gop phan nho be cua minh ung ho thiet hai bao. Mong mn binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.45905		400.000		397560.100924.135717.Nhan dan mien Nam cung dat nuoc chong bao Viet Nam muon nam
10/09/2024 5389.66670		50.000		020097042209101357162024RQKT801877.6667 0.135717.Khoa Lam ung ho
10/09/2024 5161.83828		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5154203.20240910.66495154203-0334768745_S hop HN Store Ung Ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.45927		100.000		523704.100924.135717.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.67491		500.000		020097042209101357172024D6VL168913.67491 .135719.LE MINH TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5211.67498		10.000.000		0200888899091013571920241001025645.67498. 135719.Cong ty TNHH Shinevision Viet Nam ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.81625		500.000		MBVCB.6992554772.Ung ho.CT tu 1023125599 HO PHUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78372		1.000.000		MBVCB.6992564885.NGUYEN CHI THONG ho tro bao yagi.CT tu 1020418770 NGUYEN CHI THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66704		500.000		02009704220910135718202499IK827259.66704. 135659.TRINH THI YEN HO TRO HAU QUA BAO YAGI. MONG MN BINH AN.
10/09/2024 5242.78374		200.000		MBVCB.6992565012.NGUYEN THI MINH LY chuyen tien.CT tu 0961000028052 NGUYEN THI MINH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66722		100.000		020097042209101357192024BWU3467283.6672 2.135712.DAO HANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.47021		200.000		949792.100924.135715.Gd Xiem Huyen, Nghe An xin ung ho vung bao lut mien bac
10/09/2024 5216.46430		500.000		950095.100924.135714.DOAN MI LOI ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5245.78381		300.000		MBVCB.6992565335.ung ho cuu tro lu lut mien bac.CT tu 0371000456324 LE THI LE THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66741		50.000		020097042209101357202024C3Q7675836.66741 .135721.UH dong bao cac tinh tpho bi thiet hai
10/09/2024 5161.83862		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4048293.20240910.66494048293-0834053595_H OA ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.83856		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5550074.20240910.66495550074-0859021106_V U THI LAN CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.47085		500.000		584264.100924.135721.Thieu Thi Dinh chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5240.78389		300.000		MBVCB.6992554591.ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1022792919 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81652		200.000		MBVCB.6992554645.NGUYEN HUY BINH chuyen tien.CT tu 1016072147 NGUYEN HUY BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66777		300.000		020097041509101357232024G6mx167744.66777 .135723.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.47124		100.000		463906.100924.135723.Ung ho thiet hai bao YAGI FT24254842132922
10/09/2024 5388.66787		500.000		020097042209101357232024C6SH926870.66787 .135716.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.47141		1.000.000		950236.100924.135719.Huong Ly ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.83857		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4286575.20240910.66494286575-0772885509_L E VAN LY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.47151		400.000		463956.100924.135724.Ung ho nguoi dan mien Bac bi anh huong lu lut FT24254710407080
10/09/2024 5213.46554		50.000		584373.100924.135724.DANG MINH CHAU ung ho cac tinh thanh bi bao lu
10/09/2024 5388.67610		50.000		020097042209101357242024N0HM561392.6761 0.135705.LE KIM KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.67614		200.000		020097040509101357252024NTOT007895.6761 4.135725.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5189.66809		500.000		020097041509101357252024a7Z6168197.66809. 135705.TRAN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5244.78403		200.000		MBVCB.6992558735.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai do Yagi.CT tu 0721000627718 DAO THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78404		100.000		MBVCB.6992565778.TRUONG THU THAO chuyen tien.CT tu 0451000422484 TRUONG THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78406		100.000		MBVCB.6992555041.VO THI THANH XUAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0671004099036 VO THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.46609		200.000		234373.100924.135725.PHAM TIEN DAT UNG HO CUU TRO-100924-13:57:26 234373
10/09/2024 5218.47220		50.000		444883.100924.135726.IBFT Giup do dong bao ca nuoc
10/09/2024 5219.47223		200.000		950192.100924.135718.MAI THI TUOI ung ho
10/09/2024 5209.47215		500.000		584699.100924.135726.VO NHAT ANH chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5189.67654		500.000		020097042209101357262024FS51154288.67654. 135727.NGUYEN THANH NHA chuyen tien
10/09/2024 5213.47245		200.000		523952.100924.135727.Ung ho dong bao vung lu Mien Bac
10/09/2024 5240.78413		200.000		MBVCB.6992565312.Cu Ngo Thi Lai (Dong Thap) ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033950033 LE HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47246		200.000		584728.100924.135727.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.67672		500.000		020097042209101357272024MF2781256.6767 2.135728.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.66867		50.000		020097041509101357282024Bq8e168252.66867. 135728.DUONG THI HONG YEN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.66873		300.000		020097042209101357272024LS4V196837.66873 .135728.chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.83882		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4236881.20240910.66494236881-0903390451_U ng ho khac phuc lu lut mien bac
10/09/2024 5214.47268		500.000		464212.100924.135728.HOAI ANH ung ho khac phuc bao Yagi FT24254912888010
10/09/2024 5390.66889		500.000		020097041509101357302024DenC168281.66889 .135730.HA THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.47290		100.000		523972.100924.135728.NGO THU HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.46687		52.000		277978.100924.135729.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5243.78426		200.000		MBVCB.6992575260.Ung ho nguoi dan Mien Bac bi ngap lut.CT tu 1014912029 NGUYEN TRAN MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.46705		100.000		584842.100924.135729.HA NGOC THUY UNG HO CAC TINH LU LUT
10/09/2024 5209.47312		100.000		523934.100924.135730.Le Ngoc Minh An ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.46700		300.000		397894.100924.135730.PHAN THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5214.46727		1.100.000		464392.100924.135730.LE VAN MANH chuyen FT24254509808255
10/09/2024 5388.67735		500.000		020097041509101357312024BOP8168311.67735 .135731.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5241.78431		200.000		MBVCB.6992565870.NGUYEN THANH VU chuyen tien.CT tu 1030767401 NGUYEN THANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66923		100.000		020097042209101357312024Q0S9430298.66923 .135732.PHAM THI HUE CHI chuyen tien
10/09/2024 5212.46752		100.000		949949.100924.135722.NGUYEN PHAN MINH HIEN chuyen tieb ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5389.67759		500.000		020097042209101357312024UBR7117568.6775 9.135724.Gui den dong bao mien Bac yeu thuong chut tam long
10/09/2024 5209.47360		100.000		524066.100924.135732.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.46773		200.000		397937.100924.135733.NGUYEN THI HAI VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.67765		300.000		020097042209101357312024JFYQ771132.67765 .135732.PHAM THI PHUONG THUY gui toi dong bao bi bao lut
10/09/2024 5220.47382		200.000		464440.100924.135731.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254150262776
10/09/2024 5189.66945		200.000		020097041509101357332024r0gE167918.66945. 135733.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.46817		100.000		464513.100924.135732.Cua Hang ve sinh giay Ghet Au Quan 12 co 1 chut tam long gui cho dong bao dang bi lu lut FT24254078724012
10/09/2024 5390.67809		200.000		020097042209101357342024NS3I697655.67809. 135734.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5244.78450		300.000		MBVCB.6992565566.NGUYEN THI HA NHUNG chuyen tien.CT tu 0771000575045 NGUYEN THI HA NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66979		500.000		020097042209101357342024WQXE190624.669 79.135735.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.46854		200.000		464634.100924.135734.Do Ly Gia Han ung ho lu lut dong bao phía Bac. Cua it long nhieu a FT24254289240302

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.78455		50.000		MBVCB.6992566465.mien Bac co len .CT tu 1016957476 LE BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47508		500.000		445085.100924.135735.IBFT DuyUyen ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.66994		300.000		0200970422091013573520243R1C855228.66994 .135736.BUI NGUYEN NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.78456		300.000		MBVCB.6992565325.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1041000057851 VO THI KIM CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66999		100.000		020097042209101357352024D783199234.66999. 135736.Hoang Ngoc Khanh ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5387.67849		1.000.000		020097042209101357362024BYGH155460.6784 9.135736.NGUYEN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.68006		95.946		020097042209101357362024OUZJ799882.6800 6.135717.mong mn binh an
10/09/2024 5212.47539		100.000		374791.100924.135737.HUA NGOC QUYNH chuyen khoan
10/09/2024 5390.67867		200.000		020097041509101357372024wq6B168426.67867 .135737.Chau gop suc nho bao Yagi
10/09/2024 5241.78462		300.000		MBVCB.6992566760.HUYNH TAN CONG chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0041000268270 HUYNH TAN CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78463		150.000		MBVCB.6992566591.ung ho khac phuc bao, cua it long nhieu.CT tu 1017801044 NGUYEN THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68027		1.000.000		020097042209101357372024QIAY753423.6802 7.135718.CHEF LINH CAKE STUDIO ung ho khac phuc hau qua bao lu cac tinh phia bac con bao so 3
10/09/2024 5189.68034		200.000		020097041509101357382024qNm8168503.6803 4.135738.VO THI MINH THU UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5243.78464		1.000.000		MBVCB.6992565301.LE THI NHU NGOC que binh phuoc ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0401001393680 LE THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47566		100.000		524159.100924.135738.Ung ho dong bao kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5218.46927		2.000.000		950640.100924.135733.Ha Cooking ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.46928		100.000		398046.100924.135738.VU HAI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.46999		200.000		951304.100924.135736.HOANG ANH TUAN Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5017.48010		200.000		465033.100924.135740.Ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi FT24254606585493
10/09/2024 5389.67957		50.000.000		020097040509101357422024QR9W008495.6795 7.135742.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HOAI AN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5243.78485		100.000		MBVCB.6992566189.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra.CT tu 9367090999 HUYNH THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47710		40.000		951187.100924.135731.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.67979		300.000		020097041509101357422024aV7D168575.67979 .135743.ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5219.48044		60.000		586141.100924.135742.NGUYEN NGOC QUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.83897		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5552365.20240910.66495552365-0949612229_T RAN THI MY LINH chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5212.48070		10.000.000		234846.100924.135744.HUONG HOANG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:57:44 234846
10/09/2024 5161.83932		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5552591.20240910.66495552591-0358809047_N ONG HONG PHUC chuyen tien khac phuc thien tai bao Yagi
10/09/2024 5161.83963		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5550684.20240910.66495550684-0372870144_N GUYEN THI BICH NGOC chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5213.47797		100.000		465181.100924.135742.NGUYEN THUY TIEN chuyen tien ung ho FT24254793449791
10/09/2024 5220.47795		100.000		950797.100924.135737.Doan Nguyen Bao An chuyen tien ung ho dong bao mien Bac hung chiu bao Yagi
10/09/2024 5212.47811		1.000.000		465286.100924.135744.NGO THI DIEN chuyen UNG HO CAC TINH BI BAO LU FT24254730107409
10/09/2024 5220.48112		1.000.000		465276.100924.135744.Hoang Giang Khanh An ung ho FT24254738606356
10/09/2024 5215.48109		30.000		981713.100924.135744.CNhat cua HIEUTHUHAI ung ho quu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.78500		500.000		MBVCB.6992567487.NGUYEN THI NGOC LIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1035634871 NGUYEN THI NGOC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47852		50.460		465382.100924.135746.Ho tro bao lu FT24254611987980
10/09/2024 5017.47857		200.000		950950.100924.135742.NGUYEN THI DIEP QUYNH Chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac do bao Yagi
10/09/2024 5388.68183		2.000.000		020097041509101357472024Lr35169095.68183. 135747.NGUYEN HANH xin gui chuc tam long den dong bao mien bac
10/09/2024 5078.81794		500.000		MBVCB.6992567150.ung ho bao lu.CT tu 0451000483071 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48163		200.000		465442.100924.135747.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254578105433
10/09/2024 5390.69090		10.000.000		020097040509101357482024GIPi008729.69090. 135748.Vietcombank:0011001932418:Ung ho mien bac bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.68198		1.000.000		020097042209101357472024CE00360296.68198. 135739.NGUYEN THI HANG sinh vien ung ho khac phuc bao so 3 GAYI
10/09/2024 5389.69095		100.000		020097042209101357472024YBA1238143.6909 5.135748.Ngoc Thai Nguyen ung ho nguoi dan bi lu lut. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.68202		1.000.000		02009704220910135747202413XW927560.6820 2.135748.HOANG THI OANH chuyen tien CUU TRO MIEN BAC BAO LU
10/09/2024 5242.78512		100.992		MBVCB.6992575928.DAM THANH XUAN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1014819821 DAM THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47904		200.000		585551.100924.135748.Ung Ho Dong Bao Cua Toi
10/09/2024 5215.47914		200.000		398340.100924.135749.HOANG THI ANH NGUYET chuyen tien ung ho db lu lut mb
10/09/2024 5218.48244		200.000		398386.100924.135751.THAN THI ANH transfer
10/09/2024 5390.69133		100.000		020097042209101357492024RZ09801205.69133 .135750.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.78525		500.000		MBVCB.6992567821.ung ho cac tinh mien bac khac phu sau con bao so 3.CT tu 0541000229716 DONG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83991		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4237154.20240910.66494237154-0349597141_N GUYEN VAN HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.47972		100.000		232159.100924.135749.Cong dan LE ANH KHOI ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.69167		100.000		0200970405091013575220248PSU008911.69167 .135744.Vietcombank:0011001932418:BUI THI QUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.48296		20.000		993103.100924.135752.HOANG THI QUYNH THU chuyen tien
10/09/2024 5244.78533		100.000		MBVCB.6992567680.Huong ve ba con vung bao lu, chuc tat ca moi nguoi binh an .CT tu 1032778085 LE NGUYEN KIM QUANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49038		40.000		465791.100924.135752.Fan 9M ATVNCG chung tay gop suc khac phuc sau bao Yagi FT24254008042705
10/09/2024 5390.69190		100.000		0200970422091013575220243FHE675652.69190 .135744.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5244.78534		500.000		MBVCB.6992567895.HUYNH PHONG PHU ung ho mien bac.CT tu 0071003735539 HUYNH PHONG PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48306		100.000		465670.100924.135750.Ung ho nguoi dan vung lu FT24254878765049
10/09/2024 5078.81823		100.000		MBVCB.6992567888.ung ho ba con lu lut.CT tu 1012484800 DONG VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78535		2.000.000		MBVCB.6992567276.Dong ung ho MTTQ khac phuc bao Yagi.CT tu 0321000753960 HO HOA DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81828		100.000		MBVCB.6992576534.Quyen gop ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1039033662 HUYNH NGOC GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.69218		100.000		020097041509101357542024zFz2168765.69218. 135745.HA ANH ung ho bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.49060		300.000		465839.100924.135753.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bai so 3 YAGI FT24254322208282
10/09/2024 5212.49085		100.000		398468.100924.135754.NGUYEN THI KHANH LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5388.69245		200.000		020097041509101357552024nGnD169219.6924 5.135755.NGUYEN THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5219.48345		10.000		952069.100924.135746.VO VAN KIET ung ho dong bao dan toc Viet Nam
10/09/2024 5243.78548		1.000.000		MBVCB.6992567563.Hoai Phong Korea ung ho dong bao.CT tu 1019021530 DINH HUU PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78548		100.000		MBVCB.6992567098.CHU THI NGA chuyen tien.CT tu 0361000333959 CHU THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49124		300.000		950526.100924.135728.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5390.68343		100.000		0200970422091013575620248RN5468528.68343 .135757.NGUYEN THAO HIEN ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5245.78558		100.000		MBVCB.6992568295.se chia.CT tu 9922597099 NGUYEN QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68348		100.000		020097042209101357572024Y83P834402.68348. 135738.PHAM HONG HANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.48448		200.000		587778.100924.135758.ung ho bao lu - chuc binh an
10/09/2024 5078.81857		100.000		MBVCB.6992567501.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1022699500 DAO NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69322		500.000		020097042209101357582024VRCY739203.6932 2.135759.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5212.49232		50.000		952291.100924.135752.TRAN DUY TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.69386		2.000.000		020097041509101358022024PH41169321.69386. 135753.NGUYEN DUC TRUNG Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut Viet Nam
10/09/2024 5189.68431		1.000.000		020097042209101358012024KSSC782635.6843 1.135754.Xin chia se yeu thuong den ba con vung lu. mong tat ca nguoi dan deu binh an
10/09/2024 5212.49358		10.619		993748.100924.135801.Ung ho nguoi dan
10/09/2024 5219.49361		200.000		951841.100924.135759.Cau mong binh an cho tat ca moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.49330		200.000		524683.100924.135801.PHAM HUONG LY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.78586		200.000		MBVCB.6992568849.DOAN TUAN PHONG ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1033724443 DOAN TUAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69430		1.000.000		020097042209101358032024J2U3165099.69430. 135804.TRAN THI NHA TRUC ung ho lu mien Bac
10/09/2024 5245.78589		55.555		MBVCB.6992577259.Thanh Lam ung nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0441000812821 TRA XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78590		400.000		MBVCB.6992568850.Ung ho mien bac chong bao lu. Co len mien bac.CT tu 0081001312969 PHAM THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49428		100.000		466503.100924.135804.PHAM VAN SY ung ho dong bao FT24254333304181
10/09/2024 5161.84062		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5555214.20240910.66495555214-0334310564_U ng ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.48615		200.000		466559.100924.135804.NGUYEN HA PHUONG chuyen FT24254021238698
10/09/2024 5078.81894		50.000		MBVCB.6992576131.VO DIEM MY Sinh vien DHKHXH&NV (VNUHCM) Ho tro.CT tu 9939396062 VO DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84067		80.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3399448741277696.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84825020188 1833399448741277696
10/09/2024 5390.68491		200.000		0200970415091013580620244WiG168974.68491 .135806.UNG HO BAO SO 3
10/09/2024 5209.49488		50.000		466635.100924.135806.PHUNG MAI THANH HANG chuyen khoan cuu tro bao Yagi FT24254720101083
10/09/2024 5387.69492		200.000		020097042209101358062024AWIM169910.694 92.135747.mong ba con binh an
10/09/2024 5078.81904		500.000		MBVCB.6992567355.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0011004352942 CHU THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.69497		300.000		020097042209101358062024L0HQ926003.6949 7.135807.ung ho dong bao mua lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.48681		500.000		466708.100924.135807.DO HUU HOANG chuyen FT24254285286300
10/09/2024 5390.69515		100.000		020097042209101358072024F374753211.69515. 135808.PHAM THI TU ANH chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5217.49536		200.000		466770.100924.135808.UH dong bao lu lut FT24254804730150
10/09/2024 5389.68525		100.000		020097041509101358092024dP2A169523.68525 .135801.ho tro thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.49551		5.000.000		466786.100924.135808.XIN DUOC GOP 1 PHAN NHO TOI BA CON VUNG BAO LU- MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN FT24254612602760
10/09/2024 5390.68536		100.000		020097042209101358092024WI38120790.68536 .135810.NGUYEN NGOC TINH Ung ho ho cho dong bao thiet hai thien tai.
10/09/2024 5390.69558		100.000		020097041509101358102024bcfE169460.69558. 135810.TRAN THI MY HUONG chuyen tien Ung ho bao lu
10/09/2024 5215.49606		200.000		466924.100924.135810.ung ho ba con vung bao lu FT24254209837958
10/09/2024 5215.49626		100.000		587408.100924.135810.VO HUYNH ANH chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.48785		98.506		953026.100924.135807.Trinh ung ho phuc hoi sau bao Yagi
10/09/2024 5214.48791		1.000.000		235466.100924.135810.LUC THI MONG CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.-100924-13:58:11 235466
10/09/2024 5218.49649		100.000		466986.100924.135811.TRAN THU PHUONG chuyen FT24254430067592
10/09/2024 5215.48800		1.000.000		003512.100924.135812.Minh Phuong Ha ct MAT TRAN TO QUOC VN
10/09/2024 5241.78627		100.000		MBVCB.6992568845.TRAN LUU LY chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 1019896351 TRAN LUU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.49669		500.000		467033.100924.135812.NGUYEN XUAN LOC chuyen FT24254967110487
10/09/2024 5217.48823		5.000.000		467045.100924.135812.E mien tay gop chuc suc mong ae mien bac khac phuc hau qua do bao . FT24254658198482
10/09/2024 5389.68584		100.000		0200970422091013581220247CY0823413.68584 .135804.UNG HO VUNG BAO
10/09/2024 5243.78631		100.000		MBVCB.6992567520.HA HUY HOANG chuyen tien.CT tu 1028423564 HA HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.78632		500.000		MBVCB.6992569681.5 ae siu nhan ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1016067512 DINH GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69624		200.000		020097042209101358122024SNW3602232.6962 4.135753.Mong dong bao som vuot qua kho khan sau bao
10/09/2024 5212.49701		300.000		587510.100924.135812.TRINH DINH TU chuyen tien
10/09/2024 5189.69644		50.000		020097041509101358142024Rgyb170043.69644 .135754.QR - LE MAI DUC AN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.48892		100.000		467178.100924.135814.LE THI TRANG NHUNG chuyen ung ho ba con vung lu lut FT24254900407104
10/09/2024 5218.49758		200.000		467196.100924.135814.Cau mong tat ca binh an FT24254558639437
10/09/2024 5219.49767		200.000		665776.100924.135806.HO THI TO MINH CHUYEN KHOAN ung ho con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.48949		500.000		588638.100924.135816.Trinh Kim Nguyen ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5244.78651		100.000		MBVCB.6992568945.hau qua sau bao yagi.CT tu 1024956865 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49814		106.000		467350.100924.135816.NGOC GIAU CAN THO UNG HO BAO SO3 FT24254680500416
10/09/2024 5213.48947		100.000		399037.100924.135817.PHAN THI LE HONG THUY chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5217.49825		100.000		953087.100924.135809.Tong Phuong ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5245.78652		500.000		MBVCB.6992569815.HO TRONG DAI chuyen tien cuu tro .CT tu 1012982895 HO TRONG DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78643		200.000		MBVCB.6992569542.NGUYEN TU XUAN chuyen tien.CT tu 0491000144243 NGUYEN TU XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68666		50.000		020097042209101358172024JWCV598806.6866 6.135809.BUI THI QUYNH NHI quyen gop ung ho hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.78656		300.000		MBVCB.6992569696.ung ho mien lu lut.CT tu 0071001062428 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68673		300.000		020097042209101358172024IRDU176677.68673 .135758.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.69733		50.000		0200970422091013581720245LHE842187.69733 .135818.NGUYEN THU NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.49873		200.000		467456.100924.135818.Nha Tue Anh xin ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254508200960
10/09/2024 5390.69747		38.000		020097041509101358192024DnBd170121.6974 7.135759.NGUYEN MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.50001		200.000		158492.100924.135819.Pham Thao ung ho quy cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5017.50008		2.000.000		953247.100924.135815.HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.69763		500.000		020097042209101358192024R37H689147.69763 .135800.Nhung ung ho cac dong bao bao lu
10/09/2024 5078.81973		780.000		MBVCB.6992568456.T.CT tu 0871004206290 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5213.49916		20.000		467528.100924.135819.NGUYEN HIEU TRUNG chuyen FT24254828048433
10/09/2024 5218.49924		200.000		589627.100924.135819.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.50039		500.000		467563.100924.135820.NGUYEN THI PHUONG LIEN UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI FT24254227431643
10/09/2024 5220.49947		100.000		953271.100924.135816.Mong moi nguoi duoc an toan
10/09/2024 5217.49950		5.000.000		235665.100924.135930.COLOR FIESTA HO TRO NGUOI DAN MIEN BAC VUOT QUA THIEN TAI LU LUT-100924-13:58:21 235665
10/09/2024 5017.49968		111.111		588817.100924.135821.Le Tran Man Di chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.50041		500.000		399148.100924.135821.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho cac tinh bao lu yagi
10/09/2024 5219.50058		200.000		467652.100924.135821.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 FT24254698743010
10/09/2024 5389.68747		50.000		020097041509101358222024wsas170180.68747. 135802.Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5243.78679		100.000		MBVCB.6992569919.LUU YEN NHI chuyen tien ho tro .CT tu 9962259478 LUU YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68765		500.000		0200970415091013582320247TJb170198.68765. 135803.DUONG THI QUYEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI BAO LU
10/09/2024 5243.78681		500.000		MBVCB.6992564479.PHAN THUY LINH chuyen tien.CT tu 0301000341390 PHAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.51017		500.000		235711.100924.135927.BUI HUONG GIANG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:58:23 235711
10/09/2024 5189.68786		200.000		020097040509101358242024A5X8010048.6878 6.135824.Vietcombank:0011001932418:DO THI THOA chuyen tien ung ho lu lut 2024
10/09/2024 5241.78685		150.000		MBVCB.6992569319.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 0301000423328 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50141		200.000		589815.100924.135824.Nguyen Thi Nhan chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5219.51068		200.000		954008.100924.135817.DANG THI HOAI NGOC ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5219.50163		100.000		467907.100924.135825.PHAM TRONG MANH chuyen FT24254912891222
10/09/2024 5220.51081		1.000.000		467866.100924.135824.NGUYEN CAO THANH chuyenhotrodongbaomienbac FT24254757004868
10/09/2024 5389.68823		100.000		020097041509101358262024CDF4169823.68823. 135826.NGUYEN QUANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.51105		100.000		995459.100924.135826.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.51102		1.000.000		525300.100924.135826.Pham Thi Ha Trang. NA. Ung ho khac phuc bao so 3. Yagi
10/09/2024 5189.69891		200.000		0200970422091013582520241JV1303145.69891. 135826.ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5218.50188		200.000		467957.100924.135825.PHUNG THI TRUC VY chuyen FT24254818170046
10/09/2024 5212.51116		20.000		995426.100924.135826.Tran Thuy Linh sinh vien co it chut gui ung ho
10/09/2024 5213.51121		100.000		158558.100924.135826.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.68842		500.000		020097040509101358272024RBLN010173.6884 2.135807.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5218.51143		150.000		589053.100924.135826.Phan Tran Bao Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5017.50227		100.000		472374.100924.135828.Cau mong dong bao vung lu binh an
10/09/2024 5390.68870		100.000		020097042209101358272024IPSY435921.68870. 135828.Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5220.50246		500.000		468120.100924.135828.UH dong bao bi anh huong Yagi FT24254897440153
10/09/2024 5209.51184		99.999		589968.100924.135828.NGUYEN HOANG MINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.50249		100.000		235862.100924.135929.MONG MOI NGUOI VUOT QUA KHO KHAN NAY-100924-13:58:28 235862
10/09/2024 5243.78709		100.000		MBVCB.6992578693.sinh vien ung ho ba con.CT tu 1018975818 NGUYEN NGOC NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51205		500.000		468158.100924.135829.DO NGOC DIEP chuyen uho khac phuc bao Yagi FT24254860739117
10/09/2024 5245.78709		500.000		MBVCB.6992570146.NGUYEN THI HONG TRANG ung ho dong bao mien Bac bi lu lut.CT tu 0451001258903 NGUYEN THI HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78710		300.000		MBVCB.6992578517.Mong ba con vung bao binh an .CT tu 0861000088381 LE THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51229		200.000		953531.100924.135826.PHAM THI BICH NGOC Chuyen tien uh dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.50290		200.000		953428.100924.135822.Ung ho mien Bac chong lu lut
10/09/2024 5389.68905		100.000		020097040509101358302024XLFU010304.6890 5.135830.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HON chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.50293		200.000		468192.100924.135829.NGUYEN TU TRANG ung ho dong bao vung bao Yagi FT24254614474830
10/09/2024 5214.50299		200.000		468210.100924.135830.ung ho vung lu lut FT24254080009069
10/09/2024 5389.68918		1.000.000		020097040509101358302024YXCM010319.689 18.135831.Vietcombank:0011001932418:LE MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.78715		500.000		MBVCB.6992571065.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 .CT tu 0071001358278 TRAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.82041		500.000		MBVCB.6992571105.DAM THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 0381000502691 DAM THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50321		800.000		446856.100924.135831.IBFT Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5243.78720		50.000		MBVCB.6992571155.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0041000350279 NGUYEN THI THUY TIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.78720		100.000		MBVCB.6992571539.PHAM THI HA MY chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 1027395137 PHAM THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.78723		200.000		MBVCB.6992578092.LE THI HUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0211000444149 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68983		10.000.000		0200970415091013583420243DEz170379.68983. 135834.Meo Studio ung ho Dong Bao lu lut
10/09/2024 5214.51370		100.000		954269.100924.135827.Hoang Tra My ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.50430		300.000		126433.100924.135835.TIEM NHOM SAT KINH INOX CHON UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5216.50432		100.000		589343.100924.135834.Ho Phuong Uyen chuyen tien
10/09/2024 5218.50431		200.000		954345.100924.135829.bui thi dung va gd ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5244.78739		100.000		MBVCB.6992571502.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0111000351561 TRAN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78742		20.000		MBVCB.6992578832.Ngoc Anh ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1035893985 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71006		50.000		0200970405091013583620243OUE010521.7100 6.135836.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.70108		500.000		020097042209101358352024X4O0729199.70108 .135836.NGUYEN VAN DIEP chuyen tien
10/09/2024 5215.50475		300.000		589407.100924.135835.Gui tam long nho toi dong bao vung lu
10/09/2024 5017.50481		200.000		954228.100924.135825.DANG THI XUAN chuc ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.51454		500.000		590317.100924.135836.Han Nguyen va Brandon Huynh ung ho tinh, thanh pho bi bao lu
10/09/2024 5241.78750		200.000		MBVCB.6992571810.DANG THANH HUONG chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1934304632 DANG THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.50495		100.000		954209.100924.135824.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.78753		500.000		MBVCB.6992570857.Nk Thu Trang ung ho bao lu lut.CT tu 9988692885 LE ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51477		100.000		236066.100924.135938.UNG HO BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI BAO YAGI-100924-13:58:37 236066
10/09/2024 5240.78752		100.000		MBVCB.6992579253.CAO MINH MAN chuyen tien.CT tu 0251002754887 CAO MINH MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78754		100.000		MBVCB.6992571095.Caphe. ung ho quyen gop.CT tu 0231000685381 PHAM THE HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71039		100.000		020097041509101358382024h9Eh170541.71039.135838.BUI THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5388.70143		500.000		020097042209101358372024VP2L778358.70143.135818.ung ho cac tinh anh huong do bao lut
10/09/2024 5390.70149		500.000		0200970422091013583720243N1V476261.70149.135839.Toi Yeu Viet Nam
10/09/2024 5216.50533		200.000		468754.100924.135838.vuong van luan ung ho dong bao lu lut do anh huong bao so 3 FT24254026060006
10/09/2024 5017.51519		1.000.000		953451.100924.135823.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5218.50541		500.000		468770.100924.135838.Chuc moi nguoi binh an vuot qua FT24254000562505
10/09/2024 5213.50542		200.000		236090.100924.135839.NGUYEN TRAN THANH THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YOGI-100924-13:58:38 236090
10/09/2024 5189.70160		100.000		0200970422091013583820243FPR260055.70160.135839.BUI DINH CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.51541		25.000		996279.100924.135838.DINH NGOC LUONG ho tro nguoi dan anh huong nang vung lu
10/09/2024 5388.71073		50.000		020097042209101358392024SX0L944393.71073.135820.Ho tro dong bao
10/09/2024 5243.78763		50.000		MBVCB.6992578807.Ung ho cac tinh,thanh pho bi anh huong do bao so 3 gay ra.CT tu 0021000417399 DAO DIEP HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50553		200.000		525607.100924.135840.Dong hanh dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.50555		200.000		589549.100924.135839.Nguyen Thi Thanh Tra ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5389.71082		50.000		02009704220910135839202436QI414022.71082.135840.Ung ho lu lut mien bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.82093		20.000		MBVCB.6992571259.LE MINH TRI chuyen tien thay vi mua ve so toi ko co tien chi ung ho duoc nhieu day.CT tu 9384811277 LE MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71093		100.000		0200970422091013584020242RJG722740.71093.135841.LE NGOC TO UYEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.70194		200.000		020097040509101358412024YOSV010724.70194.135841.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI Y PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.51593		200.000		468878.100924.135840.Ung ho ba con vung lu bao Yagi FT24254685509206
10/09/2024 5388.70215		60.000		020097042209101358412024GRP6724711.70215.135842.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.78773		100.000		MBVCB.6992579356.ung ho lu lut.CT tu 0731000816901 HA THI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51676		1.000.000		469047.100924.135843.VU THUY DUONG ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254856630149
10/09/2024 5243.78784		500.000		MBVCB.6992579432.Ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0691000303688 PHAM THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70272		100.000		020097042209101358442024ZM28724156.70272.135845.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.82124		200.000		MBVCB.6992572566.Gia dinh chu Le Hong Luyen va co Vo Thi Ut ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033950033 LE HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84263		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495699476.20240910.66495699476-0374025666_NGO MY ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.51832		100.000		469351.100924.135848.NGUYEN CHAU LOAN - mong moi nguoi binh an FT24254567834550
10/09/2024 5239.78809		200.000		MBVCB.6992572801.VO THI MY NI chuyen tien.CT tu 0041000297983 VO THI MY NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.51863		20.000		953859.100924.135838.TRUONG THANH NGHI Chuyen tien
10/09/2024 5243.78817		500.000		MBVCB.6992573077.ho tro bao yagi.CT tu 9598999999 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50853		300.000		448124.100924.135850.IBFT LE THI HOANG Y chuyen tien
10/09/2024 5078.82153		500.000		MBVCB.6992579570.NGUYEN THI THANH LAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0711000286944 NGUYEN THI THANH LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70411		100.000		020097040509101358522024H0B7011135.70411 .135852.Vietcombank:0011001932418:UNG HO BAO YAGI MIEN BAC
10/09/2024 5212.50875		100.000		469572.100924.135851.FAN SOOBIN TXT UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI FT24254350491702
10/09/2024 5245.78822		100.000		MBVCB.6992580070.PHAM THI QUYNH chuyen tien.CT tu 1036697163 PHAM THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71285		200.000		0200970415091013585320243lxi170795.71285.1 35853.TienTien ung ho Dong Bao cac Tinh Thanh Pho bi thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5390.71288		200.000		020097042209101358522024Y0X298377.71288 .135853.NGUYEN PHONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.84270		24.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5700271.20240910.66495700271-0867497623_c au mong mien Bac binh an
10/09/2024 5217.50934		500.000		469716.100924.135853.2con Ken Min uh dong bao ca nuoc vuot qua thien tai bao lu FT24254613790149
10/09/2024 5245.78834		1.000.000		MBVCB.6992566425.NGUYEN THANH LONG ung ho dong bao thien tai khu vuc phia Bac.CT tu 1013083074 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70475		100.000		020097041509101358552024k13Q171233.70475. 135855.NGUYEN THI YEN NHI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 - YAGI
10/09/2024 5209.52028		200.000		469827.100924.135855.PHAM NHAT HUY ung ho mat tran chong bao Yagi FT24254922899973
10/09/2024 5213.51721		200.000		469127.100924.135844.TA THI HUYEN UH ba con khac phuc thien tai FT24254709391446
10/09/2024 5387.71124		500.000		020097041509101358422024jdvj170625.71124.1 35842.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.51877		200.000		236409.100924.135851.LUU KIM NGAN CHUYEN TIEN HO TRO KHAC PHUC BAO CHO DONG BAO-100924-13:58:49 236409
10/09/2024 5017.53005		300.000		469879.100924.135855.NGUYEN THI MAI chuyen FT24254912893500
10/09/2024 5212.52019		500.000		469842.100924.135855.Cau mong moi nguoi trong vung lu lut duoc binh an FT24254952707129
10/09/2024 5017.51974		500.000		399936.100924.135854.Lam Linh ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5216.52029		100.000		469877.100924.135855.TRINH NGOC TRUC ung ho cac tinh bi lu lut FT24254530961310
10/09/2024 5212.52065		100.000		469984.100924.135857.ung ho cho dong bao vung lu lut FT24254680503503
10/09/2024 5242.78851		500.000		MBVCB.6992572393.HUYNH NGOC KHANH chuyen tien ung ho hoan canh kho khan do con bao So3 YaGi.CT tu 0431000187921 HUYNH NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70516		651.648		0200970422091013585720241G7N705996.70516 .135858.1 it tam long nho ung ho ba con. Ca nha ca cua con tung day. hic hic
10/09/2024 5078.82193		100.000		MBVCB.6992573296.DINH THI THU MUNG chuyen tien mong moi nguoi vung long vuot qua con bao va som khac phuc hau qua..CT tu 1032397754 DINH THI THU MUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70252		1.000.000		02009704220910135843202432AY279822.70252 .135844.TRINH THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5390.70524		5.000.000		020097041509101358582024mmfu171297.70524 .135850.LUONG THANH HAI ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5215.53073		100.000		470032.100924.135858.Mong moi nguoi binh an FT24254556329078
10/09/2024 5241.78856		200.000		MBVCB.6992573842.co len moi nguoi oi.CT tu 1028169122 DO THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50746		500.000		469188.100924.135845.Ung ho dong bao chiu anh huong tu bao yagi FT24254289244668
10/09/2024 5189.70535		100.000		020097042209101358582024K42R584644.70535 .135859.DO VAN TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.78858		200.000		MBVCB.6992573728.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0301000332290 NGUYEN QUY DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.78857		100.000		MBVCB.6992573155.TRAN THI THU PHUONG chuyen tien.CT tu 1021808735 TRAN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70540		100.000		020097042209101358582024X61U679907.70540 .135859.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5240.78859		100.000		MBVCB.6992573735.NGUYEN PHUOC LOC chuyen tien.CT tu 9985370283 NGUYEN PHUOC LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71450		90.000		0200970422091013585920245NPS342064.71450 .135900.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.50646		200.000		472445.100924.135843.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.82204		87.225		MBVCB.6992573642.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1033630951 NGUYEN MINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78864		300.000		MBVCB.6992580310.DINH THI QUYNH ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0611001951344 DINH THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52159		20.000		955334.100924.135854.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5388.71460		100.000		020097041509101359012024Hhw7170932.7146 0.135901.HO NGUYEN NGOC KIEU DIEM-Ninh Duong Story ung ho dong bao khac phuc thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5241.78866		50.000		MBVCB.6992573218.NGUYEN LE BAO QUOC chuyen tien.CT tu 1021751939 NGUYEN LE BAO QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52173		2.000.000		955232.100924.135850.NGUYEN THI THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.70586		100.000		020097042209101359012024PNYA194093.7058 6.135853.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.70582		50.000		020097040509101359022024WAAM011470.70 582.135902.Vietcombank:0011001932418:PHA M THI QUE CHI chuyen tien
10/09/2024 5189.71485		200.000		020097042209101359012024E3QR489596.71485 .135902.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5240.78872		300.000		MBVCB.6992574120.Quyen gop ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1019497594 TRAN THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.53167		200.000		955382.100924.135856.ung ho
10/09/2024 5189.70607		200.000		020097040509101359032024L90N011511.70607 .135903.Vietcombank:0011001932418:con khong co nhieu nhung mong moi nguoi se vuot qua duoc
10/09/2024 5213.53174		100.000		470162.100924.135900.Nguoi con mien Nam gui chut tam long nho xin cam on FT24254711670000
10/09/2024 5219.52244		50.000		470272.100924.135901.Ung ho noi thiet hai boi bao FT24254000564206
10/09/2024 5017.52254		200.000		470306.100924.135902.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen FT24254803726205
10/09/2024 5209.53217		200.000		956095.100924.135858.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.82230		500.000		MBVCB.6992573782.ho tro thiet hai bao Yagi.CT tu 0451000356625 VU THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71526		50.000		020097042209101359042024C7F8522638.71526. 135905.ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5240.78885		100.000		MBVCB.6992573948.gdinh hang huy ung ho bao lut mien bac.CT tu 0101000232666 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84327		120.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5701615.20240910.66495701615-0921812195_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.71548		150.000		020097042209101359052024UHW949339.715 48.135906.minh mien nam ung ho dong bao lu mien bac
10/09/2024 5189.70668		500.000		020097041509101359062024yvIE171528.70668. 135906.Ung ho khac phuc bao Yagi. NGUYEN THI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5215.52364		200.000		236783.100924.135908.MONG BINH AN VOI MOI NGUOI-100924-13:59:06 236783
10/09/2024 5214.52363		15.000		998526.100924.135905.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.53290		125.000		470537.100924.135905.Chau quyen gop ung ho dong bao mien Bac bi bao lu a FT24254004701424
10/09/2024 5216.52385		1.000.000		219924.100924.135906.ung ho mien Bac khac phuc bao
10/09/2024 5217.52390		100.000		400267.100924.135907.Ngo Quang Anh SN 12 ngo 14 Ta Thanh Oai ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.78897		5.000.000		MBVCB.6992574437.LUONG THI THO . Trinh Hoai Bao ung ho thien tai Mien Bac.CT tu 3888834579 LUONG THI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78899		500.000		MBVCB.6992573888.gui ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1017575957 BUI DINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78899		200.000		MBVCB.6992574294.NGUYEN THI LOAN chuyen tien.CT tu 1033495220 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52424		100.000		470681.100924.135908.HOANG THUC NHI chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254891488994
10/09/2024 5245.78898		2.000.000		MBVCB.6992573561.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 9963300392 NGUYEN TAT THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70695		100.000		020097042209101359082024INTO381857.70695 .135909.NGUYEN TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.78901		3.000		MBVCB.6992580542.PHAM VAN VUNG chuyen tien.CT tu 1038727633 PHAM VAN VUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70705		300.000		020097041509101359092024xWWU171493.707 05.135849.Nguyen Tue Minh ung ho chia se kho khan voi moi nguoi de khắc phục hậu quả bao qua bao Yagi a
10/09/2024 5240.78906		100.000		MBVCB.6992574593.LAI THI DIEU THUY ung ho dong bao tp cac tinh chiu anh huong cua bao yagi.CT tu 1039007635 LAI THI DIEU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52474		1.500.000		592726.100924.135910.Ung ho nguoi dan sau bao so 3
10/09/2024 5240.78908		100.000		MBVCB.6992574759.TRINH THU TRANG chuyen tien.CT tu 0301000367004 TRINH THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70732		100.000		020097040509101359112024QM1Z011753.7073 2.135911.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5161.84343		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5702487.20240910.66495702487-0589791715_H o tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.52487		50.000		592751.100924.135910.Mai Hong Ngan chuyen tien
10/09/2024 5161.84344		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5701835.20240910.66495701835-0908656323_C uu tro dong bao lu lut Hi vong moi nguoi chung tay som vuot qua
10/09/2024 5213.52498		10.000		998969.100924.135910.NGUYEN HOANG VIET chuyen tien
10/09/2024 5209.52500		501.216		218927.100924.135911.VIETINBANK CK NGUOI GUI ANH VI NGUYEN MS 1039712225
10/09/2024 5217.52503		200.000		400389.100924.135911.Ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5389.71643		200.000		020097042209101359112024NNRE931051.7164 3.135912.ung ho chut nho xi cho mien Bac
10/09/2024 5387.71641		1.000.000		0200970422091013591120243K55125971.71641. 135912.LE QUYNH LAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5217.53447		20.000		999018.100924.135911.NGUYEN THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5389.70753		100.000		020097041509101359122024GRXN171616.7075 3.135912.NGUYEN TO UYEN ung ho bao so 3
10/09/2024 5216.53443		33.000		999022.100924.135911.ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.78922		100.000		MBVCB.6992574757.CAO THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac do bao so 3 yagi.CT tu 0201000726201 CAO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52542		1.000.000		526386.100924.135912.Le Thi Bich Tram ung ho ba con khac phuc bao so 03
10/09/2024 5017.52545		1.000.000		470983.100924.135912.Ho Kinh Doanh THE MUNCHBOX FT24254296329006
10/09/2024 5220.53481		100.000		999217.100924.135913.ung ho dong bao vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5217.52557		500.000		400406.100924.135914.Bui Ha Minh An va Bui Bao chung tay cung ca nuoc cuu tro nguoi dan chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5017.53501		5.000.000		257275.100924.135913.Gui chut tam long den ba con mien bac
10/09/2024 5390.70794		200.000		020097041509101359142024szXF171647.70794. 135914.HA THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.52582		500.000		449461.100924.135914.IBFT Ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5212.52587		20.000		400436.100924.135914.Chau xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.52586		200.000		955746.100924.135909.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.70799		50.000		020097040509101359152024T7K1011877.70799 .135915.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.52594		10.000.000		471060.100924.135913.CAO KY DUYEN chuyen Cuu Tro Ba Con FT24254004702091
10/09/2024 5218.52613		1.000.000		471019.100924.135913.mien bac oi co len FT24254342343429
10/09/2024 5189.71703		500.000		020097041509101359152024f3wb171669.71703. 135856.NGUYEN TRUNG THANH chuyen tien
10/09/2024 5241.78930		35.000		MBVCB.6992574869.LE VU TRUONG chuyen tien.CT tu 1019719226 LE VU TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78931		15.000		MBVCB.6992581250.LE THI NHU ANH chuyen tien.CT tu 1028960879 LE THI NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52625		500.000		159011.100924.135915.Ung ho cac tinh mien Bac bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5242.78935		100.000		MBVCB.6992585324.TIEN transfer.CT tu 1017900014 NGO NGUYEN NHU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52675		200.000		955856.100924.135913.NGUYEN DUC GIAO Chuyen tien
10/09/2024 5390.70849		50.000		020097041509101359182024pgeu172138.70849. 135858.ung ho dong bao cac tinh bi thic hai do bao so 3
10/09/2024 5189.70864		100.000		020097041509101359192024WH9n172161.7086 4.135859.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5209.53688		1.000.000		471411.100924.135919.DINH THI VAN ANH ung ho nguoi dan Viet Nam FT24254645557044
10/09/2024 5240.78952		365.000		MBVCB.6992574983.TRAN THI KIEU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0631000399212 TRAN THI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78952		100.000		MBVCB.6992575065.THAN THE NGOAN ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9868376721 THAN THE NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71827		100.000		0200970415091013592020248wsc172176.71827. 135920.LE NHAT QUYNH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.78955		100.000		MBVCB.6992574530.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai sau bao Yagi cua it long nhieu.CT tu 1023406433 NGO NGOC YEN LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78956		200.000		MBVCB.6992581230.LOA THI DIU HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1028886254 LOA THI DIU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52768		200.000		956587.100924.135916.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.52789		5.000.000		956494.100924.135913.cau nguyen cho dong bao vuot qua dc giai doan kho khan nay. co len VN
10/09/2024 5240.78966		200.000		MBVCB.6992585188.PHAM THI TRAM CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO.CT tu 1040680052 PHAM THI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70920		200.000		020097041509101359232024Fj5m171791.70920.135915.LAM THI BAC ung ho khac Phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5240.78969		100.000		MBVCB.6992580744.BUI CONG TAI chuyen tien Ung Ho Thiet Hai Do Bao So 3.CT tu 1626797979 BUI CONG TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52849		8.113		219275.100924.135923.mot mieng khi doi bang mot goi khi no mong tat ca binh an
10/09/2024 5220.53824		50.000		901047.100924.135914.NGUYEN HOANG PHUONG NHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71904		1.000.000		020097041509101359242024vGom172251.71904.135924.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.78958		100.000		MBVCB.6992585710.ung ho bao lut yagi.CT tu 0181003143143 BUI THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.78973		200.000		MBVCB.6992585438.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0011004446635 TRAN NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70941		500.000		020097042209101359242024BYF9189053.70941.135916.ung ho bao yagi
10/09/2024 5243.78974		500.000		MBVCB.6992575051.Ung ho cuu tro, mong moi nguoi binh an.CT tu 0061001194315 DONG THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.53845		200.000		471753.100924.135924.PHAM NGUYEN THAO NGUYEN chuyen FT24254658202928
10/09/2024 5017.52876		50.000		400694.100924.135925.Tam long nho ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5212.52877		300.000		400691.100924.135925.Be Min Va ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.53855		2.000.000		957084.100924.135921.NGUYEN THI THOM Chuyen tien ho tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5245.78978		1.000.000		MBVCB.6992581347.Hop Dang chia se kho khan cung dong bao .CT tu 0071001506366 DANG THI HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78980		100.000		MBVCB.6992586047.TO MY HA chuyen tien.CT tu 1016679997 TO MY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53893		200.000		237305.100924.135926.UNG HO DONG BAO-100924-13:59:25 237305
10/09/2024 5242.78984		1.000.000		MBVCB.6992581714.xin gop 1 chut nho nhoi cuu dong bao cua chung ta.CT tu 6868368368 NGO THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70986		100.000		020097040509101359272024AAWX012292.709 86.135927.Vietcombank:0011001932418:Ho tro dong bao tinh Son La bi anh huong bao Lagi 2024
10/09/2024 5017.52961		300.000		471944.100924.135927.e xin gop 1 phan cong suc nho, mong moi nguoi binh an qua con bao lu FT24254290989320
10/09/2024 5388.71993		500.000		020097041509101359282024QAsj171881.71993 .135928.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.72061		50.000		020097042209101359302024ZNO6828268.7206 1.135931.DANG THI KHANH CHI ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.54033		10.000		989608.100924.135928.NGUYEN THUY HONG chuyen tien
10/09/2024 5217.54037		300.000		956766.100924.135923.xin ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5217.55008		200.000		472645.100924.135931.Ung ho khắc phục hậu qua bao Yagi
10/09/2024 5078.82379		2.000.000		MBVCB.6992573923.Globee ung ho dong bao mien Bac vuot qua thiên tai, lu lut.CT tu 9789778996 VU HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.82383		200.000		MBVCB.6992582449.ung ho bao lu.CT tu 0691000442198 DINH VAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.79014		500.000		MBVCB.6992574796.LE THI KIEU OANH ANGIANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA DO MUA BAO SO 3 Yagi .CT tu 0151000591171 LE THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55028		1.000.000		449694.100924.135932.IBFT NGUYEN THI TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5218.55026		200.000		006048.100924.135932.Ung ho dong bao do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5212.54071		300.000		400845.100924.135933.DANG THI THUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.73033		1.300.000		020097041509101359302024OO4H171918.73033.135930.co len vietnam oi
10/09/2024 5161.84443		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5704328.20240910.66495704328-0983849594_N GUYEN THI THAO VAN ung ho vung thien tai
10/09/2024 5189.73060		200.000		020097042209101359312024U7F0203934.73060 .135932.TRAN NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5213.54077		200.000		472060.100924.135929.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254018474061
10/09/2024 5017.55047		500.000		472128.100924.135930.LE THI HANG NGA chuyen ung ho db mb FT24254445602114
10/09/2024 5389.73085		50.000		020097041509101359332024dEyl172431.73085.135933.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.55070		100.000		472201.100924.135931.PHAM VAN THUAN chuyen FT24254912896182
10/09/2024 5017.54109		10.000		989955.100924.135933.NGUYEN XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5243.79023		200.000		MBVCB.6992582220.NGUYEN THI NGOC UNG HO DOG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGI, LU LUT.CT tu 0351000750476 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.54122		7.000.000		312589.100924.135917.Minh Nhi Minh Phat ung ho dong bao vung bi bao lu
10/09/2024 5189.73111		100.000		020097041509101359342024Sg5T171991.73111 .135934.HOANG THI DIEM ung ho chong lu lut
10/09/2024 5390.73147		100.000		020097041509101359362024nbs172476.73147.135916.NGUYEN THI THUONG chuyen tien ung ho cuu tro sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.55142		500.000		472393.100924.135934.DO THUONG HUYEN chuyen cuu tro dong bao FT24254617509009
10/09/2024 5244.79032		200.000		MBVCB.6992586741.dat dao ung ho nguoi dan lu lut mien bac.CT tu 0351000914701 NGUYEN THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72168		500.000		020097040509101359372024DNB9012622.7216 8.135937.Vietcombank:0011001932418:1 nguoi con mien trung xin quyen gop dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5218.54213		2.000.000		472513.100924.135936.HOANG DIEP THAO quyen gop cuu tro yen bai FT24254491030478
10/09/2024 5212.54211		100.000		957468.100924.135933.co lennnnnnnnn Viet Nam oiiii
10/09/2024 5245.79037		200.000		MBVCB.6992586649.LE THI THANH HIEN chuyen tien.CT tu 0871004248521 LE THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.82415		1.000.000		MBVCB.6992582564.Ung ho ba con thiet hai do lu.CT tu 9335522323 HOANG VINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73191		200.000		0200970422091013593720242QZ3269433.73191 .135918.DANG THUY ANH chuyen tien. IT TAM LONG UNG HO BA CON BI ANH HUONG BAO so 3 yagi . MONG MOI NGUOI DEU BINH AN
10/09/2024 5390.73201		100.000		0200970422091013593720243KV3409439.73201 .135938.ung ho dong bao cac tinh do bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.72189		10.000.000		020097042209101359372024E2M7775649.7218 9.135938.DVDL va VAN TAI KIEU NGA UNG HO BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5219.54256		500.000		958060.100924.135935.KiKo Cheung gui tien cuu tro
10/09/2024 5214.54268		500.000		472607.100924.135938.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254760210612
10/09/2024 5220.55290		1.000.000		401005.100924.135939.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.54293		300.000		527094.100924.135939.UNG HO DONG BAO VN GAP LU LUT
10/09/2024 5216.54328		500.000		472748.100924.135940.Mien Nam luon ung ho va cau binh an cho dong bao Mien Bac FT24254227437656
10/09/2024 5239.79053		50.000		MBVCB.6992587331.Ung ho khac phuc hau qua thien tai .CT tu 0531002522581 NGUYEN DUY DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.72243		300.000		020097042209101359402024J3TV948405.72243. 135941.XA QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.72244		1.000.000		020097041509101359412024Qon7172605.72244 .135933.tran van khanh ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5244.79053		200.000		MBVCB.6992582769.NGUYEN THANH THUY chuyen tien.CT tu 0791000064365 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.72267		100.000		020097042209101359412024J7A2502939.72267. 135942.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.73269		200.000		020097041509101359422024jHVF173085.73269. 135934.Gia dinh Tue To ung ho dong bao cac tinh phia Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5387.72253		200.000		020097042209101359412024538F923183.72253. 135933.BUI KIM LIEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.73292		100.000		020097041509101359432024SRTV172647.7329 2.135923.TRAN THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.54417		100.000		957617.100924.135938.DANG PHUONG CHINH Chuyen tien giup ba con gap nan sau bao yagi
10/09/2024 5390.73308		200.000		020097041509101359442024hND3172658.7330 8.135944.HO THI QUYNH ung ho dong bao cac tinh sau lu yagi
10/09/2024 5388.72311		200.000		020097042209101359442024AQUG955105.7231 1.135945.NGUYEN DO NAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.55431		250.000		472996.100924.135944.Ung ho dong bao vung bao FT24254731872532
10/09/2024 5209.55440		1.000.000		473035.100924.135944.LY QUAN MINH chuyen tien ung ho Dong Bao Khac Phuc Bao Yagi FT24254328142900
10/09/2024 5240.79073		50.000		MBVCB.6992587732.Ung ho cac tinh khac phuc bao .CT tu 0611002002592 PHAM THI HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55462		300.000		473069.100924.135945.TRAN THI THUY chuyen ung ho lu lut mien bac 2024 FT24254021067934
10/09/2024 5189.73363		100.000		020097041509101359472024HRgN173149.7336 3.135938.Nguyen thu huyen ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.73368		200.000		020097042209101359462024F73V275588.73368. 135947.xin duoc cuu tro dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.79084		500.000		MBVCB.6992582138.TRAN NGUYEN THU HIEN mong moi nguoi vung tam, vuot qua thien tai a..CT tu 1045121662 TRAN NGUYEN THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73376		500.000		0200970422091013594720245JDY421876.73376 .135948.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5242.79085		200.000		MBVCB.6992587542.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao.CT tu 0011004154400 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73386		500.000		0200970415091013594820246UvG173178.73386 .135940.ho tro dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.72378		230.290		020097042209101359482024ULIW137977.7237 8.135940.TU NGUOI HAM MO CUA DAO DIEN NEKO LE
10/09/2024 5078.82479		150.000		MBVCB.6992587417.CAO THANH DAT chuyen tien.CT tu 9924040190 CAO THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73392		500.000		020097041509101359492024Oe5e173183.73392. 135949.HUYNH NI xin chia se cung dong bao mien bac
10/09/2024 5017.55548		500.000		473285.100924.135948.NGUYEN THI PHUONG chung tay cung dong bao vung bao lu FT24254120879315
10/09/2024 5243.79093		200.000		MBVCB.6992586577.LE THI THUY DUNG ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 0101001172582 LE THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55570		2.000.000		473356.100924.135949.Ung ho dong bao do con bao Yagi FT24254070012447
10/09/2024 5078.82489		5.000.000		MBVCB.6992588152.TRAN VAN THUC ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 9865382600 TRAN VAN THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84518		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5705833.20240910.66495705833-0765975788_U ng ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.55604		50.000		473213.100924.135947.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254602968703
10/09/2024 5216.55607		500.000		473418.100924.135950.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254315092384
10/09/2024 5219.55606		500.000		473419.100924.135950.NGUYEN PHUONG THAO chuyen FT24254663088450

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.84522		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5704750.20240910.66495704750-0932659794_P HAM MAI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5209.54658		100.000		473325.100924.135949.LE THI THUY HONG chuyen ung ho lu lut FT24254612028200
10/09/2024 5212.55634		100.000		401334.100924.135952.THUY DUYEN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.55638		1.000.000		237856.100924.140056.YU NGUYEN TU QUYEN GOP DONG BAO-100924-13:59:52 237856
10/09/2024 5209.55639		200.000		237878.100924.135952.NGUYEN THI TUYET TRINH CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:59:51 237878
10/09/2024 5242.79107		150.000		MBVCB.6992588211.PHAM HOANG THANG chuyen tien.CT tu 1016668171 PHAM HOANG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79109		100.000		MBVCB.6992588049.TRAN THI HIEU TRINH ung ho ba con mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 9774984276 TRAN THI HIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55686		50.000		596208.100924.135953.Ume Moon Shingun ho tro nan nhan cua con bao so 3
10/09/2024 5244.79114		300.000		MBVCB.6992583611.Co Le Kim Xuyen va Le Kim Lua ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033950033 LE HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79114		200.000		MBVCB.6992583623.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9307408888 NGUYEN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73496		200.000		0200970415091013595420240X8U172826.73496 .135954.TRAN THANH LUU ung ho dong bao bao lut con bao so 3
10/09/2024 5189.73482		200.000		02009704220910135952202442I0433780.73482. 135953.DAO DUY BINH chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5078.82515		300.000		MBVCB.6992586979.Ung ho khac phuc anh huong boi bao Yagi.CT tu 0721000626800 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.73510		500.000		02009704220910135953202474H6509535.73510. 135955.Ung ho dong bao cac tinh dang bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5217.54754		100.000		957649.100924.135939.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.82516		100.000		MBVCB.6992583534.ung ho dong bao.CT tu 1012504306 BUI NGOC BICH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73513		100.000		020097042209101359542024L3PQ173890.73513 .135955.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5078.82520		200.000		MBVCB.6992588265.LE THUY DUY chuyen tien ung ho Mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 9774555393 LE THUY DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.54769		255.000		162747.100924.135956.ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5388.73532		200.000		020097040509101359562024XXSS013204.7353 2.135936.Vietcombank:0011001932418:CAO THI YEN ung ho dong bao mien bac lu lut do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5242.79128		200.000		MBVCB.6992583729.Do thi Thinh. Moi nguoi mot hat gao.CT tu 0031000315979 TRAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73549		50.000		020097042209101359562024M8IF782834.73549 .135957.DIEM THI QUYNH LY chuyen tien
10/09/2024 5388.72542		100.000		020097040509101359572024LVXS013239.7254 2.135957.Vietcombank:0011001932418:CON XIN UNG HO CHUT IT DONG BAO LU LUT DO BAO YAGI
10/09/2024 5217.54809		100.000		450107.100924.135956.IBFT PHAM PHU DAT chuyen tien
10/09/2024 5216.54831		1.000.000		473818.100924.135957.Phan Bao Ngoc, Phan Tuan Kiet ung ho dong bao. 090 228 6798. Xin dung ai lay tien cuu tro cua dong bao. FT24254411986869
10/09/2024 5209.55822		100.000		514130.100924.135953.NGUYEN THANH HONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5216.54864		200.000		401471.100924.135959.Con xin duoc gop 1 phan nho be cung moi nguoi vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5387.72567		200.000		020097041509101359592024HaQH172886.7256 7.135959.NGUYEN THI THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5215.54867		1.000.000		163081.100924.135958.ung ho dong bao minh khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.79137		500.000		MBVCB.6992588041.Mien Bac co len ung ho quyen gop trong dot bao Yagi.CT tu 1044931760 TRAN THI Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55851		60.000		514126.100924.135952.Ung ho cac tinh bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.54863		500.000		238045.100924.135958.HUYNH PHU SY chuyen khoan-100924-13:59:58 238045
10/09/2024 5388.73601		50.000		0200970405091014000020241J3N013341.73601. 140000.Vietcombank:0011001932418:Hi vong gop 1 phan nho cho dong bao
10/09/2024 5218.54889		200.000		267879.100924.140000.Pham Dinh An chuyen tien
10/09/2024 5214.55877		100.000		473870.100924.135958.HOANG THI ANH THU chuyen FT24254658205439
10/09/2024 5218.55878		100.000		473873.100924.135958.NGUYEN THI MINH TAM FT24254857603014
10/09/2024 5161.84539		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5707204.20240910.66495707204-0938116218_P HAM THI HOAI MI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.54925		1.000.000		959160.100924.135957.LAU NUONG CODA Chuyen tien ho tro Dong Bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5214.55898		200.000		474006.100924.135959.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254529093244
10/09/2024 5214.54937		200.000		473948.100924.135958.NGUYEN HUU NHAN ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3 FT24254725751433
10/09/2024 5213.54948		100.000		474034.100924.140000.Kien cuong va binh an nhe moi nguoi FT24254738615600
10/09/2024 5219.55923		200.000		958656.100924.135958.PHAN THI THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5243.79153		100.000		MBVCB.6992588620.MIEN BAC CO LEN.CT tu 1021212233 NGUYEN DINH PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.79159		500.000		MBVCB.6992588537.Chuyen tien ho tro sau bao Yagi.CT tu 0071001280343 LE PHUONG THAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73653		500.000		0200970422091014000320244TWD900812.7365 3.135944.ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.55993		300.000		474269.100924.140003.Ung ho cuu tro nguoi dan bi bao YaGi FT24254807356123
10/09/2024 5217.56000		300.000		957851.100924.135946.NONG TRUNG BO cong dan Viet Nam ,chung tay giúp đỡ dong bao mua lu , cua it long nhieu xin gop 1 ngay cong di lam
10/09/2024 5218.57012		500.000		474302.100924.140004.Mong dong bao Mien Bac som vuot qua bao lu FT24254670030042
10/09/2024 5219.56049		300.000		474314.100924.140004.Quuyen gop chia se dong hanh khac phuc sau bao so 3 FT24254021246626

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.73674		300.000		020097041509101400052024rS7q172987.73674. 140005.gia dinh minh quan chung tay ung ho db mien bac
10/09/2024 5245.79166		50.000		MBVCB.6992584179.TO ANH NGUYET chuyen tien.CT tu 0351000792448 TO ANH NGUYET toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73686		100.000		0200970422091014000420241KD5322710.73686 .140005.NGUYEN HA MINH AI UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5242.79167		200.000		MBVCB.6992588806.Ung ho cac tinh bi bao lu Mien Bac.CT tu 1033770844 BUI THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.79167		27.565		MBVCB.6992583928.ung ho dong bao thien tai.CT tu 2362868688 NGO TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57031		300.000		958634.100924.135957.NGUYEN BINH DUONG Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5240.79170		100.000		MBVCB.6992589580.VIET NAM CO LEN.CT tu 0351000905519 HO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57035		2.000.000		527735.100924.140005.BUI THI THUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.57040		50.000		238207.100924.140005.PHAM DUC ANH chuyen khoan-100924-14:00:05 238207
10/09/2024 5390.73722		50.000		020097040509101400072024H0OK013614.7372 2.140007.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.56100		1.000.000		474433.100924.140006.Gd minjin ung ho bao lu lut. Viet Nam co lennnn FT24254509819045
10/09/2024 5209.56120		100.000		596923.100924.140006.Tran Thi Ngoc Anh chuyen tien Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.73735		10.000		020097040509101400082024Y50P013637.73735. 135948.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.72741		300.000		0200970415091014000820243aJ1173535.72741.1 35948.TRAN MINH TAM Chuyen tien ho tro dong bao bao lut mien Bac
10/09/2024 5388.72757		5.000.000		020097042209101400072024PPW1596769.7275 7.140000.VU VAN THIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.56169		100.000		596985.100924.140008.Nguyen Ngoc Thao Tien khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.57127		100.000		474588.100924.140008.PHAM VAN QUOC HUY ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254021246960
10/09/2024 5209.57144		500.000		474563.100924.140008.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi FT24254931244200
10/09/2024 5239.79191		500.000		MBVCB.6992583384.TA MY PHUONG ANH ck ung ho lu lut.CT tu 0021000246765 TA MY PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57163		20.000		004549.100924.140009.LUONG ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.73801		200.000		0200970422091014001020242ACE787249.7380 1.140011.ung ho mien Bac than thuong
10/09/2024 5017.57171		1.000.000		253099.100924.140010.UNGHOLHACPHUCB AOSO3
10/09/2024 5215.57181		200.000		474735.100924.140010.DUONG THI DIEU HA chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254093388018
10/09/2024 5189.72826		500.000		020097042209101400102024ZIJ7330594.72826. 140011.VU THI HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.56251		300.000		007694.100924.140011.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.57198		200.000		597901.100924.140011.Phung Van Duc chuyen tien
10/09/2024 5387.72829		1.000.000		020097041509101400112024CnKw173598.7282 9.140011.NGUYEN NHAT NGOC ung ho khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5390.73854		5.000.000		020097042209101400132024XELR121117.7385 4.140014.LOI THI KIM HOA Ho Tro Khac Phuc Thiet Hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.56324		1.000.000		401840.100924.140014.NGUYEN THI THUY ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5078.82625		200.000		MBVCB.6992579607.xin gui mot chut tam long den ba con dong bao mien Bac. Mong mn duoc binh an.CT tu 1027140687 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.72902		200.000		020097040509101400152024WSNM013924.729 02.140015.Vietcombank:0011001932418:DUON G THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.57260		200.000		527922.100924.140013.Tuyen thu CHOVY ung ho dong bao VietNam
10/09/2024 5219.57280		100.000		450566.100924.140015.IBFT Phong chong bao lu
10/09/2024 5017.56353		200.000		960107.100924.140013.ung ho dong bao do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.84632		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5819014.20240910.66495819014-0363761904_P HAM HUU QUOC chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.79222		500.000		MBVCB.6992590531.HA THI THUY chuyen tien.CT tu 0201000369834 HA THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72940		200.000		020097041509101400162024g1S7174176.72940. 140016.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.57305		200.000		960074.100924.140012.chung tay vi dong bao mien bac
10/09/2024 5239.79227		1.000.000		MBVCB.6992584501.huong ve nguoi dan vung bao lu,mong moi nguoi binh an.CT tu 7983550861 BUI THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79234		200.000		MBVCB.6992590722.NGUYEN PHUONG HA chuyen tien.CT tu 1026799140 NGUYEN PHUONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72991		50.000		020097041509101400182024T9zj174229.72991. 135959.TO THI MINH NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5213.56456		200.000		475236.100924.140018.PHAM THI NHUNG chuyen FT24254510294970
10/09/2024 5217.56464		500.000		401985.100924.140019.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.73966		3.000.000		020097041509101400192024U8mm174234.7396 6.135959.NGUYEN TRANG UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3
10/09/2024 5217.56476		3.000.000		402004.100924.140019.Ung ho cac vung bi thien tai
10/09/2024 5189.73988		100.000		020097042209101400192024CEJT557012.73988 .140020.Cua it long nhieu gop it tam long ho tro ba con mien Bac
10/09/2024 5220.56501		500.000		598229.100924.140019.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.75003		100.000		0200970415091014002120246POD174277.7500 3.140012.HOANG THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.57427		100.000		597443.100924.140020.LONG THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.73995		700.000		020097042209101400192024NGNB164950.7399 5.140020.LE HOANG AI VI chuyen tien ung ho khac phuc con bao yagi so 3
10/09/2024 5161.84663		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5819056.20240910.66495819056-0348797068_T ran Hien Thao ung ho cac Tinh mien Bac bi thiet hai do bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.79246		300.000		MBVCB.6992590397.TRAN THI TRANG chuyen tien ung ho dan vung lu.CT tu 0011004425302 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75019		100.000		020097040509101400212024S1QH014220.7501 9.140022.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY DUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5390.74062		100.000		0200970422091014002120247NA9615268.7406 2.140022.MAI ANH MINH chuyen tien ung ho dong bao kv lu lut
10/09/2024 5218.56569		200.000		597511.100924.140021.Nguyen Thu Phuong UH khac phuc thien tai bao Yagi
10/09/2024 5241.79252		200.000		MBVCB.6992590034.bao so 3 chia se cung dong bao mien Bac.CT tu 1049767477 NGUYEN THANH NGU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79252		200.000		MBVCB.6992590617.NGUYEN HUY THONG UNG HO DONG BAO.CT tu 0121000802657 NGUYEN HUY THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74084		300.000		0200970422091014002220243A9U929489.7408 4.140003.ung ho thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.56533		300.000		482911.100924.140020.ISL20240910140020780- VU HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5161.84667		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5225718.20240910.66495225718-0935557048_H UYNH MAI THANH TRA ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.57489		100.000		960290.100924.140019.co gang len moi nguoi
10/09/2024 5213.57525		50.000		475528.100924.140022.TA THUY LINH chuyen ung ho FT24254680510011
10/09/2024 5209.57517		200.000		960277.100924.140019.NEANG SOC DA Chuyen tien
10/09/2024 5387.74146		500.000		020097041509101400252024VSO0174366.74146 .140025.NGUYEN THI LUAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.74144		200.000		02009704220910140024202489IV167822.74144. 140025.NGUYEN NGOC MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.79272		1.000.000		MBVCB.6992595374.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 3982858783 NGUYEN MINH THIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75113		500.000		02009704220910140026202451C8197315.75113. 140027.ung ho lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.57576		8.185.000		057400.100924.140027.G0642425406240 THANH PHUONG CAO
10/09/2024 5161.84659		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5820926.20240910.66495820926-0395492619_T RAN THI THANH THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.79274		50.000		MBVCB.6992590891.BUI DUC LONG chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 0991000043252 BUI DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79274		200.000		MBVCB.6992583960.LE THIEN THUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1050190479 LE THIEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56704		500.000		238721.100924.140127.DANG THI MY PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-14:00:26 238721
10/09/2024 5244.79274		1.000.000		MBVCB.6992591043.VO HOA chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0201000597909 VO NU MAI HOA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79275		1.000.000		MBVCB.6992588105.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0511000399619 LY QUE UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79275		60.000		MBVCB.6992595441.DANG THU THAO chuyen tien cho cac chu bo doi bua com.CT tu 1025806763 DANG THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56719		500.000		238742.100924.140028.UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-14:00:27 238742
10/09/2024 5216.56723		100.000		006320.100924.140028.Ho tro khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5239.79280		250.000		MBVCB.6992595516.Do Thuy Linh 0913130648 ung ho ba con bao lu.CT tu 1024062229 DO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75141		100.000		020097042209101400272024E9LD776750.75141 .140028.HO THI THUY chuyen tien ung ho nguoi dan chiu anh huong boi thien tai
10/09/2024 5387.75142		200.000		020097042209101400272024YW84813011.7514 2.140028.NGUYEN PHUONG ANH ung ho mien Bac khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.57615		1.000.000		528313.100924.140029.Maxim Bao Nam ung ho
10/09/2024 5244.79284		100.000		MBVCB.6992591260.Bien Hoa ung ho nhan dan bao so 3 Yagi.CT tu 9984144241 TRAN PHAN NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74241		200.000		020097042209101400282024QPKM660953.742 41.140009.HO DAO KHANH LY chuyen tien ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.56769		200.000		475792.100924.140027.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254916355421
10/09/2024 5388.75171		500.000		020097041509101400302024wj5e173921.75171. 140030.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.57648		1.000.000		475887.100924.140028.Luyen ung ho khac phuc bao FT24254808442763
10/09/2024 5218.57695		200.000		476015.100924.140030.Ung ho nguoi dan anh huong boi bao Yagi FT24254010110970
10/09/2024 5217.56832		200.000		475812.100924.140027.TRAN NGUYEN THI THUY chuyen khoan ung ho bao lut FT24254738684976
10/09/2024 5219.56831		500.000		598874.100924.140030.Con xin gui mot chut tam long cua minh den ba con dang phai chiu thiet hai do anh huong cua bao Yagi a.
10/09/2024 5214.56826		200.000		238809.100924.140030.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-14:00:30 238809
10/09/2024 5390.75201		400.000		020097042209101400292024NR8Y124592.7520 1.140031.gop 1 phan nho toi dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.57724		10.000		994550.100924.140031.Tam long ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5213.56869		200.000		402333.100924.140032.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5215.56880		1.000.000		476091.100924.140031.Torder ung ho dong bao cac tinh bi lu lut FT24254026112820
10/09/2024 5216.56893		100.000		599769.100924.140032.Ung ho dong bao thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5241.79307		100.000		MBVCB.6992592173.chau Hieu quyen gop giup ba con vung lu.CT tu 1033089910 NGO QUANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79308		500.000		MBVCB.6992592322.HUYNH THI THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 0631000443489 HUYNH THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.57782		300.000		238877.100924.140034.CON GUI CHUT LONG THANH MONG BA CON MB SOM VUOT QUA-100924-14:00:34 238877

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74335		2.000.000		0200970405091014003420242AG2014701.74335 .140034.Vietcombank:0011001932418:KENZIE Ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5242.79313		500.000		MBVCB.6992591380.Ung ho bao lu mien Bac.CT tu 9978880561 DANG LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74380		200.000		0200970415091014003520240ye6174561.74380. 140035.ung ho bao yaki
10/09/2024 5215.57799		100.000		528418.100924.140034.chung tay khac phuc bao
10/09/2024 5243.79314		3.000.000		MBVCB.6992591927.DO THI YEN NHI chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi lu lut Thai Binh Lao Cai.CT tu 0081001210849 DO THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56973		500.000		451393.100924.140034.IBFT UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5390.75268		1.200.000		020097042209101400342024FX34132399.75268 .140035.LUONG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.57801		200.000		599043.100924.140034.Mong Mien Bac vuot qua bao lu binh an
10/09/2024 5017.56998		100.000		476297.100924.140034.NGUYEN THI NGOC ANH va Hoang ung ho dong bao FT24254685333404
10/09/2024 5212.57818		500.000		476296.100924.140034.DANG NGOC LINH chuyen FT24254914929976
10/09/2024 5212.58018		200.000		476322.100924.140035.Mong mn binh an FT24254647233561
10/09/2024 5216.57825		5.000		994927.100924.140035.MAI CONG TIN UNG ho khac phuc BA0 so 3
10/09/2024 5017.57846		500.000		960650.100924.140032.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5017.58041		20.000		476144.100924.140032.HA HOANG HAI chuyen ung ho dong bao anh huong bao so 2 FT24254790178009
10/09/2024 5017.58031		500.000		476371.100924.140036.PHAM KHA VI quyen gop cuu tro ba con bao Yagi FT24254270993030
10/09/2024 5209.57874		2.000		995110.100924.140036.KIEU NGOC DUY chuyen tien
10/09/2024 5214.58081		1.000.000		402436.100924.140038.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.57919		200.000		599185.100924.140037.Luong Thi Thuan chuyen tien
10/09/2024 5216.58110		300.000		476495.100924.140038.LE THI ANH FT24254867670642

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.58134		200.000		960731.100924.140035.Ung ho dong bao mien bac chut tamlong nho. mn co len nhe.
10/09/2024 5216.57962		500.000		960728.100924.140035.gia dinh Bao Thuy ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5243.79340		1.000.000		MBVCB.6992592722.DUONG HONG HANH chuyen tien.CT tu 0611001919481 DUONG HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75349		100.000		020097041509101400392024VvWL175045.7534 9.140040.LE DAO YEN VY chuyen tien
10/09/2024 5189.74485		100.000		020097042209101400392024IPVV311777.74485. 140040.xin chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.79344		200.000		MBVCB.6992592849.TRAN NGUYEN KIEU OANH ung ho .CT tu 0101001113453 TRAN NGUYEN KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58181		200.000		960695.100924.140034.TRAN THI HOA Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.58191		100.000		476640.100924.140040.ung ho thien tai FT24254280018309
10/09/2024 5214.59007		50.000		239070.100924.140041.UNGHODONGBAOCA CTINHTPBITHIETHAIDOBASO3YAGIGA YRA-100924-14:00:41 239070
10/09/2024 5215.59014		200.000		476701.100924.140041.Ung ho dong bao chong lu FT24254342350009
10/09/2024 5387.75379		500.000		020097040509101400422024682Z015079.75379. 140042.Vietcombank:0011001932418:LE THI CAM HANG chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5239.79348		100.000		MBVCB.6992596204.DINH VAN VINH chuyen tien.CT tu 9365239827 DINH VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75391		100.000		020097041509101400422024mSgC175112.7539 1.140022.gia dinh chung toi gop 1 phan nho ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5189.74534		100.000		020097040509101400432024G2RQ015113.7453 4.140023.Vietcombank:0011001932418:cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5244.79351		40.000		MBVCB.6992596290.Gop Tien cuu tro.CT tu 9939946889 NGUYEN HUYNH KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58239		500.000		961243.100924.140038.DANG THI NGAT Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.59057		100.000		239091.100924.140146.DO XUAN HUNG UNG HO DONG BAO-100924-14:00:42 239091

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.58245		500.000		528577.100924.140042.xin duoc gui chut tam long toi ba con vung anh huong cua bao lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.58254		500.000		528586.100924.140043.Ung ho ba con sau con bao yagi
10/09/2024 5242.79356		500.000		MBVCB.6992592105.ung ho khac phu bo so 3.CT tu 1032233258 NGUYEN LE THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59066		500.000		600176.100924.140043.Ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5078.82811		200.000		MBVCB.6992592733.HOANG HONG QUAN chuyen tien.CT tu 0011004376942 HOANG HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.79365		200.000		MBVCB.6992591029.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen tien.CT tu 0421000485319 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79366		100.000		MBVCB.6992596557.NGUYEN VAN TU chuyen tien.CT tu 9888161616 NGUYEN VAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.59123		500.000		599464.100924.140045.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.59140		30.000		995782.100924.140044.huyen duc chuyen tien ung ho ba con mua lu
10/09/2024 5212.59156		400.000		477065.100924.140046.LE THUY TRANG chuyen FT24254410950048
10/09/2024 5017.58352		200.000		477028.100924.140046.Samxi donate bao lut FT24254645562633
10/09/2024 5240.79374		1.500.000		MBVCB.6992596311.ung ho dong bao.CT tu 0441000616264 NGUYEN BA YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74638		30.000		020097040509101400482024U4DS015329.7463 8.140028.Vietcombank:0011001932418:em xin dong gop 1 phan nho
10/09/2024 5244.79376		150.000		MBVCB.6992596657.mong mien bac binh an.CT tu 1012761452 NGUYEN THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.58399		500.000		961329.100924.140041.xin duoc ung ho ba con thien tai lu lut.
10/09/2024 5242.79383		100.000		MBVCB.6992596751.ung ho dong bao.CT tu 0081001347886 VU TRAN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.58437		2.000.000		528734.100924.140050.Giup dong bao thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5220.58465		100.000		477355.100924.140050.HOANG THI Y NHI chuyen ung ho khac phuc lu lut mien bac a FT24254827073043
10/09/2024 5215.59277		500.000		961328.100924.140041.HA MINH HOAN xin ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5390.75568		500.000		020097042209101400502024MQ70595719.7556 8.140043.Ung ho khac phuc hau qua bao lu lut
10/09/2024 5078.82844		200.000		MBVCB.6992596655.moc an tra ho tro ba con vung lu lut.CT tu 0491000106224 TRIEU THI MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59282		500.000		477394.100924.140051.DANG DUY KIEN chuyen FT24254509821366
10/09/2024 5219.59288		300.000		402701.100924.140049.Ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.79395		200.000		MBVCB.6992593858.DUONG THI NGOC ung ho ba con lu lut.CT tu 1017810446 DUONG THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74745		1.000.000		020097042209101400512024H7XE717365.7474 5.140052.NGUYEN THI THAI ung ho khac phuc bao lu mien Bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.59310		200.000		477461.100924.140052.KIEU XUAN MANH chuyen FT24254762742487
10/09/2024 5388.75587		200.000		020097041509101400532024Vh90175303.75587. 140053.CHAU PHAM HAI MINH TP VINH NGHE AN HUONG VE DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5239.79399		1.000.000		MBVCB.6992593867.UNG HO DONG BAO BAO LUT.CT tu 0071005852653 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58560		200.000		402803.100924.140054.LE NHAT THANG chuyen tien
10/09/2024 5220.58564		1.500.000		402821.100924.140054.Gia dinh Jules
10/09/2024 5078.82865		50.000		MBVCB.6992594115.Hiep Hoa Bac Giang.CT tu 1018858062 NGUYEN DOAN NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59370		50.000		962131.100924.140049.NGUYEN PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5189.74810		200.000		020097041509101400552024t3EN175350.74810. 140056.HOANG THUY MAY uh dong bao anh huong do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.59391		10.000		962188.100924.140052.ck tu thien
10/09/2024 5214.58647		50.000		600857.100924.140056.Phan Nhut Lam chuyen tien
10/09/2024 5214.58665		200.000		477604.100924.140054.BUI THI QUYNH SA chuyen FT24254074968233
10/09/2024 5389.74835		100.000		020097041509101400572024ia5S174921.74835.140057.NGUYEN THI ANH NHI chuyen tien
10/09/2024 5216.58681		500.000		477674.100924.140055.LE KHAC QUAN chuyen FT24254655157297
10/09/2024 5209.58637		200.000		960981.100924.140044.ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5219.59356		500.000		258079.100924.140054.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.59431		1.000.000		320817.100924.140042.NGUYEN THI QUYNH THU CT HO TRO BA CON BI BAO LU
10/09/2024 5214.58697		100.000		477716.100924.140056.MAI VAN NHAT chuyen FT24254731877988
10/09/2024 5219.59437		300.000		961394.100924.140043.Ung ho Dong Bao bi thiet hai do con bao so3
10/09/2024 5212.59442		100.000		600897.100924.140057.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.59455		200.000		477665.100924.140055.Nguoi ham mo Kay Tran ung ho khac phuc thien tai FT24254706096427
10/09/2024 5389.75670		1.000.000		020097042209101400562024CYWI310762.75670.140057.PHAM THUC QUYNH QUYNH chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5240.79422		200.000		MBVCB.6992594496.Ung ho dong bao bao lu mien bac.CT tu 0781000483257 TRAN THI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84796		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495824424.20240910.66495824424-0704596052_N GUYEN MAU TRONG HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.58737		1.000.000		961373.100924.140042.TRAN THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5218.59474		300.000		477831.100924.140058.HUYNH NGOC HUYEN chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254618142374
10/09/2024 5390.74897		50.000		0200970422091014005920240M2T706615.74897.140100.mong cho gia dinh minh va tat ca moi nguoi luon binh an va may man
10/09/2024 5388.74910		150.000		020097041509101401002024PkR3174983.74910.140100.Ung ho bao lu thien tai mien Bac than yeu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.59515		50.000		962246.100924.140054.NGUYEN THI MAI ANH ung ho nguoi dan bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5241.79436		100.000		MBVCB.6992594829.PHAM THI NGOC NHUNG chuyen tien.CT tu 1022856877 PHAM THI NGOC NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75766		100.000		0200970415091014010220249FnI175521.75766. 140102.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.74963		50.000		020097042209101401022024VHGR717158.7496 3.140043.Cua it long nhieu gop suc nho
10/09/2024 5240.79445		100.000		MBVCB.6992594906.ung ho bao yagi.CT tu 1026714537 DUONG HOANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79445		3.000.000		MBVCB.6992596595.Truong Loc DaLat chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 1015087213 PHAM THI QUYNH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59595		100.000		478146.100924.140103.CAO THI THU HANG ung ho FT24254350500602
10/09/2024 5213.59604		100.000		403048.100924.140104.THAI THI THU MAN UH bao Yagi
10/09/2024 5214.59606		1.000.000		478176.100924.140103.LE KHANH HOA chuyen cuu tro thien tai bao Yagi FT24254074968981
10/09/2024 5388.75791		100.000		020097041509101401042024TRyx175550.75791 .140104.ung ho tinh thanh bi bao lu
10/09/2024 5389.74988		300.000		020097041509101401042024xXJs175485.74988. 140044.ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.59633		200.000		961828.100924.140059.tam long nho
10/09/2024 5390.75811		200.000		020097042209101401042024XTOY994056.7581 1.140045.LE PHUONG NGHI chuyen tien
10/09/2024 5239.79451		50.000		MBVCB.6992594992.TRUONG DIEM SUONG chuyen tien.CT tu 1033790295 TRUONG DIEM SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75817		200.000		0200970422091014010420245T7O446853.75817 .140105.NGUYEN THANH DAT
10/09/2024 5220.59645		1.000.000		478282.100924.140104.TRAN THU HANG ung ho dong bao miem Bac khac phuc hau qua sau bao FT24254037321464
10/09/2024 5209.58925		300.000		403134.100924.140105.BIEN THI MONG HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.59658		500.000		322651.100924.140101.NGUYEN NGUYEN HANH Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do thiet hai cua bao. Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5243.79455		100.000		MBVCB.6992595112.ung ho bao so 3 mong moi nguoi binh an.CT tu 0471000323707 NGUYEN THAI TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79458		500.000		MBVCB.6992594142.ung ho ba con lu lut.CT tu 0841000074763 PHAM THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75855		250.000		020097041509101401072024HJ39175595.75855. 140107.ung ho dong bao cac tinh thanh pho
10/09/2024 5017.58964		50.000		962480.100924.140102.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.84834		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5824976.20240910.66495824976-0333710550_e mbes gui cac tinh bao lu
10/09/2024 5161.84856		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5256648.20240910.66495256648-0947729316_T RAN MY HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.60001		500.000		478397.100924.140106.NGUYEN THI VAN DUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien Bac FT24254429107732
10/09/2024 5244.79469		200.000		MBVCB.6992594284.PHAN PHAM THIEN HUONG cua it long nhieu mong mien Bac som khac phuc hau qua.CT tu 0071001119026 PHAN PHAM THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59744		600.000		601336.100924.140107.TRAN HO HOANG SANG Ung ho nhan dan cac tinh thanh phia Bac VIET NAM 2024
10/09/2024 5218.60050		40.000		997514.100924.140109.NGUYEN TRAN GIA VY chuyen tien
10/09/2024 5241.79477		11.111		MBVCB.6992594210.NGUYEN ANH VIET chuyen tien.CT tu 1045513679 NGUYEN ANH VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79479		500.000		MBVCB.6992595535.LE NGOC ANH chuyen tien Uh lu lut.CT tu 0831000034440 LE NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60082		200.000		478635.100924.140110.DANG THI PHUONG THAO ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi FT24254745583893
10/09/2024 5220.60096		200.000		961951.100924.140104.ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.60122		500.000		478718.100924.140111.Ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao FT24254264331144
10/09/2024 5219.60088		500.000		478641.100924.140110.NGUYEN VAN chuyen FT24254830999301
10/09/2024 5017.59842		1.000.000		963079.100924.140108.LE THI VAN ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5189.75959		5.000.000		020097042209101401122024RVIW867077.7595 9.140113.NGUYEN NGOC HA chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5220.60156		50.000		403278.100924.140113.PHAM THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.59873		100.000		403281.100924.140113.Be An Nhi ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.59880		200.000		239700.100924.140223.MAI LAM CO CHUT TAM LONG GUI MIEN BAC-100924-14:01:11 239700
10/09/2024 5216.60183		200.000		318485.100924.140112.NGUYEN HUU BA Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5215.60182		200.000		318486.100924.140112.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5388.75975		250.000		020097042209101401132024TOUJ420782.7597 5.140054.DAM TUYET TRINH chuyen tien
10/09/2024 5213.59900		2.000.000		478842.100924.140113.Ung ho ba con chong lu FT24254519306065
10/09/2024 5240.79496		200.000		MBVCB.6992605886.MAI THI HONG NGA bao Yagi.CT tu 0041000225602 MAI THI HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60198		500.000		478905.100924.140113.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI FT24254020089341
10/09/2024 5390.75987		1.000.000		02009704220910140113202455H7675876.75987. 140054.NGUYEN TIEN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.79498		2.000.000		MBVCB.6992605198.NGUYEN THI THANH HA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0371000473168 NGUYEN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60222		500.000		478932.100924.140114.LE THI TUYET chuyen FT24254066770188
10/09/2024 5212.59931		200.000		478962.100924.140114.Con xin gui it long thanh toi dong bao anh huong boi bao yagi FT24254967123122
10/09/2024 5189.76215		1.000.000		020097042209101401142024ZCG3850906.76215 .140055.ung ho khac phuc bao lu tai nuoc nha

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.79502		200.000		MBVCB.6992605802.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0101001163163 PHAM THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59955		100.000		963155.100924.140111.Cau mong mng binh an vuot qua gd kho khan
10/09/2024 5189.77016		50.000		020097042209101401152024WOHG704794.77016.140116.ck
10/09/2024 5161.84903		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495227063.20240910.66495227063-0939898242_X in cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5220.60298		5.000.000		479113.100924.140116.KHUC THANH TU UNG HO MIEN BAC FT24254189522410
10/09/2024 5387.76299		100.000		020097042209101401172024KMBJ369865.76299.140118.ung ho bao luc lut Yen Bai
10/09/2024 5244.79516		1.000.000		MBVCB.6992592200.Gui co quan ung ho dong bao gap kho khan.CT tu 0071005697112 TRAC THI TUYET PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77088		1.000.000		020097042209101401172024C4QQ907981.77088.140119.PHAM QUY HAI chuyen tien
10/09/2024 5219.61019		3.000.000		962908.100924.140116.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.61026		1.500.000		963134.100924.140110.LA THUY DUNG Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.60363		100.000		962861.100924.140114.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5217.61024		500.000		403427.100924.140119.LE MINH QUANG dong gop cho dong bao
10/09/2024 5213.61042		500.000		479283.100924.140119.Viet Nam co len FT24254710280866
10/09/2024 5389.76331		1.000.000		020097042209101401192024UAB8413081.76331.140120.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5245.79529		1.000.000		MBVCB.6992606565.Do van Nguyen ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0021000391652 NGUYEN THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83012		200.000		MBVCB.6992605973.ung ho mien Bac than yeu, chuc moi nguoi binh an trong lu.CT tu 0181002334810 VO VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77175		1.000.000		020097042209101401222024WZ7U220675.77175.140123.GIAP VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5161.84918		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495246793.20240910.66495246793-0938342198_Y en Tram chia se cung dong bao chong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.60487		1.000.000		479448.100924.140122.HUYNH Y FT24254008434082
10/09/2024 5214.60474		200.000		375461.100924.140122.NGUYEN HUYNH PHUONG THAO ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.79542		500.000		MBVCB.6992605477.Ung ho mien Bac .CT tu 0171003475495 NGUYEN PHUC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.79545		100.000		MBVCB.6992598711.UNG HO DONG BAO.CT tu 1024889697 VAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76449		500.000		020097042209101401242024APDY320991.7644 9.140125.PHAN TRAN OANH VU chuyen tien
10/09/2024 5245.79547		50.000		MBVCB.6992606832.HOANG MINH TAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071001328508 HOANG MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60544		300.000		234014.100924.140124.Gia Dinh Thi Sua mien Bac co len nhe
10/09/2024 5390.77227		1.000.000		020097042209101401242024I0TM641869.77227 .140105.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5390.77237		500.000		020097042209101401252024MBCL758675.7723 7.140126.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.60559		100.000		529558.100924.140125.Be Thien Nhan ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5017.60553		120.000		479514.100924.140123.Ung ho dong bao bao lu FT24254860750205
10/09/2024 5217.60592		200.000		479637.100924.140125.Fan Nha Chin Muoi - ATVNCG2024 ung ho dong bao FT24254606600385
10/09/2024 5217.60581		500.000		962992.100924.140118.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.61215		20.000.000		479665.100924.140125.Susu korea nguoi con xa xu .gui 1 chut yeu thuong va chia se kho khan toi ba con vung bao yagi FT24254685510636
10/09/2024 5078.83008		50.000		MBVCB.6992598254.PHAM THI THU ung ho bao lu.CT tu 1030377638 PHAM THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61236		20.000		011617.100924.140126.ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.61247		100.000		479733.100924.140126.Emchau xin ung ho den ba con dang chiu anh huong bao lu mong tat ca moi nguoi duoc binh an nam mo a di da phat FT24254710413280
10/09/2024 5244.79563		300.000		MBVCB.6992598302.NGUYEN NGOC YEN LAM chuyen tien con la sinh vien thoi a mn co gang giu gin suc khoe a .CT tu 1046642825 NGUYEN NGOC YEN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61283		500.000		479834.100924.140128.TRAN XUAN QUANG chuyen FT24254307071032
10/09/2024 5078.83054		2.000.000		MBVCB.6992598566.CTY DAT THANH PHAT GOP PHAN GIUP DONG BAO KHAC PHUC SU CO SAU BAO NGAP LUT.CT tu 0381000538728 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61317		100.000		479894.100924.140128.NGUYEN TUYET LINH ho tro dong bao lu lut FT24254509824200
10/09/2024 5209.60690		18.000		011741.100924.140128.Nong Van Muu chuyen tien ung ho dong bao 2 goi mi tom
10/09/2024 5214.61325		100.000		479936.100924.140129.PHUNG CONG CUONG ung ho FT24254445600052
10/09/2024 5161.84936		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5827299.20240910.66495827299-0362654575_N GUYEN VAN TAI ung ho cuu tro cac tinh bao lu do bao so 3
10/09/2024 5078.83067		100.000		MBVCB.6992606808.LE CHAU ANH THU chuyen tien ung ho sau bao.CT tu 1032340971 LE CHAU ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77326		1.000.000		020097042209101401302024EHKH426965.7732 6.140111.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.76583		500.000		0200970405091014013120248R2D017084.76583 .140131.Vietcombank:0011001932418:HA THI VAN ANH CT ung ho
10/09/2024 5387.76585		100.000		020097041509101401312024OIoD176533.76585 .140131.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.79582		100.000		MBVCB.6992606575.BUI THI HUONG chuyen tien.CT tu 1025850907 BUI THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.79584		500.000		MBVCB.6992607446.Canh ung ho dong bao chong lu.CT tu 1019546445 TRINH TIEN CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61391		200.000		963651.100924.140128.DO PHUONG THANH ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.79592		300.000		MBVCB.6992599145.LE THI TUYET ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0091000591611 LE THI TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76654		100.000		020097041509101401352024cS15176593.76654.140135.PHAN THI MINH TAM chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5217.60843		100.000		603383.100924.140134.quyen gop mua bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5214.60849		26.000		453631.100924.140134.IBFT HAN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5212.60827		10.000		480200.100924.140133.Chau son gop suc ung ho khac phuc hau qua bao FT24254717150160
10/09/2024 5219.61457		1.000.000		963731.100924.140131.ung ho khac khuc sau bao yagi va lu lut
10/09/2024 5388.76673		5.000.000		02009704220910140134202494BO507053.76673.140135.UH nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5390.77408		150.000		0200970422091014013420246Z5L789497.77408.140135.THACH LAM CAM THY chuyen tien
10/09/2024 5387.77410		1.000.000		020097042209101401342024N79B408838.77410.140135.VO THI UYEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5216.61482		500.000		480276.100924.140134.Gia dinh chau Tung Trang ung ho cac gia dinh bi anh huong do bao lu, mong ba con som binh an FT24254553413997
10/09/2024 5245.79605		100.000		MBVCB.6992606830.Ung ho ba con mien bac khac phuc sau bao lu. Nam Mo A Di Da Phat.CT tu 1040586009 NGO THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77414		500.000		020097042209101401352024AR0L752675.77414.140127.ung ho mua bao
10/09/2024 5240.79606		1.000.000		MBVCB.6992607546.PHUONG LOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1015467811 HOANG KIM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85006		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495828373.20240910.66495828373-0386919922_Vu Thi Minh Thu ung ho ba con mua lu
10/09/2024 5390.76684		500.000		020097042209101401352024LO2T219200.76684.140136.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.79609		1.000.000		MBVCB.6992599388.LE XUAN QUANG chuyen tien.CT tu 0341007136194 LE XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61505		30.000		480333.100924.140136.TRAN VINH LUAN ung ho FT24254352432719

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.61523		200.000		403852.100924.140137.Mong ba con binh an
10/09/2024 5215.61557		100.000		011183.100924.140138.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.60963		500.000		325541.100924.140129.VU HOANG HA ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 gay ra. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.77467		150.000		02009704220910140138202442KN916527.77467 .140139.PHAM THI HIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.83115		50.000		MBVCB.6992599417.ung ho dong bao bi lu lut anh huong.CT tu 1017695293 DINH HOANG NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61576		20.000		453594.100924.140139.IBFT Quoc Duy mong ba con vuot qua
10/09/2024 5388.77471		200.000		020097041509101401392024o5Ce176682.77471. 140139.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.61599		500.000		603592.100924.140139.ung ho bao lu
10/09/2024 5387.77502		50.000		020097042209101401402024PQT5918756.77502 .140141.LE HA THU chuyen tien
10/09/2024 5078.83126		1.000.000		MBVCB.6992608241.NGUYEN KHANH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0011000611764 NGUYEN KHANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61622		200.000		604616.100924.140140.DO LE NGOC TAN chuyen tien
10/09/2024 5212.62013		50.000		603518.100924.140137.Vu Phuong Linh ung ho lu lut
10/09/2024 5161.85020		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5450582.20240910.66495450582-0944217096_F an EXO chung tay ho tro tinh thanh bao lut
10/09/2024 5387.76813		500.000		0200970422091014014120241KOA776799.7681 3.140142.GOP PHAN NHO HO TRO DONG BAO CHUC MN BINH AN
10/09/2024 5189.76812		100.000		020097042209101401412024ODJO692936.7681 2.140133.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.62046		100.000		963913.100924.140138.nguoi con mien Bac tai mien Nam gui ve mien Bac than thuong
10/09/2024 5387.76817		100.000		020097042209101401412024HP7C174485.76817 .140142.Con SV Truong DH SPKT TPHCM gui 1 chut tam long mong ba con co the som khac phuc hau qua sau bao. Mong mn binh an
10/09/2024 5387.77529		70.000		0200970422091014014120241T0S710701.77529. 140142.con gui chut it giup mien Bac a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.61664		30.000		000623.100924.140142.VUONG THANH NAM ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.85045		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5939193.20240910.66495939193-0368901369_N GUYEN THU TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.85052		123.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5939179.20240910.66495939179-0961973397_U ng ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5387.77550		100.000		02009704220910140142202464NT517678.77550 .140123.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.62095		100.000		480776.100924.140142.PHAM TRAN PHUONG ANH ung ho dong bao FT24254967125319
10/09/2024 5389.76861		6.000		020097040509101401432024EIYN017555.76861 .140144.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.62135		200.000		963897.100924.140137.VU THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.62169		100.000		605618.100924.140145.NamDV ung ho tien ho tro khac phuc lu lut 09.2024
10/09/2024 5189.77600		100.000		0200970422091014014420246PGK706407.77600 .140146.HOANG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.79653		300.000		MBVCB.6992599243. chuyen tien quyen gop dong bao.CT tu 9981644298 DUONG HOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77602		50.000		02009704220910140145202403PQ329464.77602 .140146.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5242.79656		415.000		MBVCB.6992607642.Hoi Va ND fan Ninh Duong Story ung ho ho tro bao yagi.CT tu 1046388978 HA THI LE QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79658		50.000		MBVCB.6992599688.NGUYEN THI HA TIEN chuyen tien.CT tu 1048946689 NGUYEN THI HA TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77648		200.000		020097042209101401472024TA7L937408.7764 8.140148.Nha thuoc Long Tam UH khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.79661		500.000		MBVCB.6992608896.ung ho ba con bao Yagi.CT tu 0071001074646 NGUYEN THI THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.79664		50.000		MBVCB.6992606419.NGUYEN HOANG CHI MAI ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1029070549 NGUYEN HOANG CHI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.79665		10.000.000		MBVCB.6992590750.Ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 1017154488 LE THI THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76960		300.000		020097042209101401472024ULGA151718.7696 0.140149.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.61867		200.000		240336.100924.140255.UNG HO KHAC PHUC THIET HA BAO YAGI-100924-14:01:46 240336
10/09/2024 5387.76981		200.000		020097042209101401482024UXIP478682.76981 .140141.TRAN THU TRA chuyen tien ung ho nguoì dan chong lu
10/09/2024 5243.79670		100.000		MBVCB.6992600010.DINH THU HANG chuyen tien.CT tu 1048637172 DINH THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79670		1.091.992		MBVCB.6992600019.Fan Ca Sy SooBin Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao YaGi.CT tu 9170796868 PHAM THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83172		100.000		MBVCB.6992606602.NGUYEN HO NHU NGOC chuyen tien.CT tu 1017829791 NGUYEN HO NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62316		242.038		010583.100924.140150.Remitly transfer R64709135462
10/09/2024 5209.62317		500.000		481234.100924.140150.TRUONG THI HANH ung ho ba con vung lu FT24254084001001
10/09/2024 5212.61905		500.000		327162.100924.140145.Chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5214.62331		1.000.000		240461.100924.140251.TU ANH CHUYEN TIEN UNG HO BA CON VUNG BAO-100924-14:01:50 240461
10/09/2024 5189.77737		500.000		020097040509101401522024I8BT017919.77737. 140143.Vietcombank:0011001932418:Hai chau Vinh Chinh ung ho mien Bac bao lu
10/09/2024 5243.79686		200.000		MBVCB.6992600038.CAO BA QUAT chuyen tien ung ho ba con mien bac.CT tu 1014729069 CAO BA QUAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61952		100.000		964805.100924.140147.NGO THI NGOC QUYNH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62386		50.000		404273.100924.140154.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.79690		200.000		MBVCB.6992609581.ung ho bao yagi.CT tu 0341007006314 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85084		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5940327.20240910.66495940327-0979166791_C ua it long nhieu Xin cam on MTTQVN
10/09/2024 5218.62398		200.000		964863.100924.140150.LUU THI CAM LY Chuyen tien
10/09/2024 5244.79694		200.000		MBVCB.6992606525.LE THI THU HUONG gop phan nho cuu tro dong bao.CT tu 0221000004175 LE THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.61997		500.000		530178.100924.140155.Gop mot phan nho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.63002		2.000.000		240540.100924.140155.KIEU OANH UNG HO CAC TINH BAO LU-100924-14:01:54 240540
10/09/2024 5220.63007		20.000		001813.100924.140154.NGUYEN MY HA chuyen tien
10/09/2024 5219.63015		200.000		404310.100924.140156.HUYNH NGUYEN TUONG VY chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5017.62439		100.000		481509.100924.140154.PHAM MY HOA chuc dong bao mien bac som vuot qua kho khan sau bao FT24254213084320
10/09/2024 5078.83205		50.000		MBVCB.6992609576.ung ho vung lu.CT tu 1014311577 CHAO HONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77806		200.000		020097041509101401562024AmFt177466.77806 .140156.Viet Nam co len
10/09/2024 5390.78110		300.000		020097040509101401562024IG0X018074.78110. 140156.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THU THAO GV THPT YEN KHE UNG HO BA CON VUNG LU
10/09/2024 5220.63026		200.000		481464.100924.140154.TRAN HOAI LAM UNG HO NGUOI DAN SAU BAO YAGI FT24254308917014
10/09/2024 5215.62460		150.000		965281.100924.140151.NGUYEN THI SAO MAI Chuyen tien
10/09/2024 5216.63053		65.000		481592.100924.140156.HOANG ANH NGOC chuyen tien ung ho cac tinh bi chiu tac dong do bao FT24254288100081
10/09/2024 5387.77819		200.000		020097041509101401572024NUoI177506.77819 .140157.Ung ho dong bao sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.63068		100.000		530348.100924.140157.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.77823		200.000		0200970415091014015720244qa2177489.77823. 140157.NGUYEN THI YEN ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5212.63087		100.000		481663.100924.140157.NGUYEN THI HA MY chuyen FT24254614489417
10/09/2024 5244.79712		600.000		MBVCB.6992609073.LAM NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0471000340443 LAM NHU QUYNH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62534		100.000		530392.100924.140159.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.63116		200.000		240647.100924.140158.PHAM VAN SANG EM chuyen khoan-100924-14:01:58 240647
10/09/2024 5242.79719		500.000		MBVCB.6992610111.xin gop chut suc cho dong bao viet nam.CT tu 1049663707 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62566		200.000		481778.100924.140159.PHUNG THI THU THUY chuyen FT24254564449568
10/09/2024 5218.62575		500.000		481797.100924.140159.HOANG THI GIANG ung ho dong bao vung lu FT24254264334808
10/09/2024 5240.79723		20.000		MBVCB.6992609090.BUI THI SU chuyen tien ho tro bao lut mien bac.CT tu 1014740685 BUI THI SU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79722		100.000		MBVCB.6992610132.VU CHI NAM chuyen tien .CT tu 9358035453 VU CHI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62603		50.000		966031.100924.140156.NGUYEN THI HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.63182		500.000		240703.100924.140243.GIA DINH MAI CHI VAN PHUC THANH TRI UNG HO DO BAO YAGI-100924-14:02:00 240703
10/09/2024 5212.62612		47.809		014228.100924.140200.NGUYEN THI KIM LOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.62621		200.000		404423.100924.140201.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien chung tay cuu tro den dong bao
10/09/2024 5242.79726		50.000		MBVCB.6992600755.mot bat khi doi bang mot goi khi no.CT tu 1014467879 NGUYEN VAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78227		10.000.000		0200970415091014015920247ICF178026.78227. 140202.NGUYEN THI DIEU LINH_Ung Ho Lu Lut Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.63218		500.000		605380.100924.140201.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.79728		5.000.000		MBVCB.6992609663.ung ho nguoi dan thiet hai boi con bao so 3.CT tu 0011001111351 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62660		200.000		481953.100924.140202.TA HUONG QUYNH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254018484600
10/09/2024 5017.62662		100.000		234365.100924.140202.ung ho mien bac khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5161.85119		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5941120.20240910.66495941120-0865871503_C hau mong so tien nho cua chau se giúp do duoc mng
10/09/2024 5161.85122		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5940962.20240910.66495940962-0968891509_U ng ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5217.62677		200.000		966108.100924.140159.Ngoc Tram gui giúp cho cac tinh phía Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.62717		200.000		606333.100924.140204.LAP.BDT ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5241.79744		1.000.000		MBVCB.6992610261.Ung ho cuu tro bao lut mien Bac.CT tu 0531002574374 NGUYEN HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77978		100.000		020097042209101402032024SADU455428.7797 8.140205.Bao Le ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5219.63314		250.000		482119.100924.140205.Em khong co nhieu tien, nhưng mong gop chut it FT24254912906802
10/09/2024 5387.78305		500.000		0200970422091014020420241MZL864940.7830 5.140206.NGUYEN LE NGOC ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5242.79749		1.000.000		MBVCB.6992600758.NGUYEN THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1017102251 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62740		100.000		482154.100924.140205.Ung ho dong bao lu lut FT24254101640345
10/09/2024 5217.63329		100.000		482155.100924.140205.Mong gop duoc it suc cho dong bao FT24254613803613
10/09/2024 5209.63337		60.000		482181.100924.140205.NGUYEN NGOC KHANH chuyen FT24254241464039

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.79752		100.000		MBVCB.6992600974.MA THUY VY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0091000641684 MA THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.79752		200.000		MBVCB.6992610392.chung ta gop suc yagi.CT tu 0461000563183 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78323		500.000		0200970422091014020620247A61871538.78323 .140207.Mong dong bao an toan vuot qua gio bao
10/09/2024 5217.63367		5.000.000		482261.100924.140207.TRAN THI HOAI GIANG ung ho cuu tro bao Yagi mien Bac FT24254105509791
10/09/2024 5217.62775		100.000		606412.100924.140206.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.78329		200.000		020097041509101402072024anHa178185.78329 .140159.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.79762		100.000		MBVCB.6992609908.xin ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0481000813729 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63405		1.000.000		482287.100924.140207.CHIA SE CUNG DONG BAO MUA MUA LU FT24254558654999
10/09/2024 5213.63417		500.000		328910.100924.140203.VO HAI DANG CHIA SE KHO KHAN VOI DONG BAO VUNG LU, MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5017.63416		30.000		482357.100924.140208.cua it long nhieu, mong dat nuoc binh yen qua thien tai FT24254344195884
10/09/2024 5388.78368		100.000		020097041509101402092024EU1A177721.78368 .140149.NGUYEN DUC ANH chuyen chia se cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5242.79768		500.000		MBVCB.6992600491.NGUYEN DAO MINH MINH ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao.CT tu 0231000577655 NGUYEN DAO MINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62845		100.000		965694.100924.140204.dong bao minh co len
10/09/2024 5240.79773		100.000		MBVCB.6992610999.PHAM NGUYEN HOAI THUONG dong gop quy cuu tro.CT tu 0631000448720 PHAM NGUYEN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63484		300.000		240941.100924.140210.BINH AN NHA MB-100924-14:02:10 240941

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.79775		200.000		MBVCB.6992609652.HO MINH NGOC (fc Duy Khanh va Bui Cong Nam) chuyen tien.CT tu 1038969305 HO MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62903		200.000		606718.100924.140211.Cong dan Viet Nam gop suc cung dong bao dan toc ta
10/09/2024 5189.79139		200.000		020097042209101402112024BNJM447033.7913 9.140213.TRAN THI THANH HAI ung ho khac phuc anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.79150		200.000		020097042209101402122024WBMV291997.791 50.140153.PHAM NGUYEN DOAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5017.62949		500.000		408406.100924.140203.DO THUY DUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62952		500.000		965794.100924.140207..
10/09/2024 5215.63554		200.000		404743.100924.140213.NGUYEN TRAN TU PHUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.62963		200.000		482465.100924.140210.gd ngoc shin ung ho lu lut FT24254021255040
10/09/2024 5215.62978		200.000		473208.100924.140214.Le Thi Mai Phuong chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5244.79788		100.000		MBVCB.6992611217.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1018753385 NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79168		2.000.000		020097040509101402142024L59A018830.79168 .140214.Vietcombank:0011001932418:UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5209.63592		500.000		482691.100924.140213.OnCloud ung ho dong bao lu lut FT24254880680741
10/09/2024 5387.78489		500.000		020097041509101402142024Mx3W178324.7848 9.140214.DOAN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5242.79795		400.000		MBVCB.6992611042.ung ho dong bao phia Bac.CT tu 0451000504552 DANG THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83322		1.000.000		MBVCB.6992610704.LE THI HUONG chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao ya.CT tu 1045675093 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79797		100.000		MBVCB.6992611287.DOAN THI HUYEN chuyen tien ung ho.CT tu 1023498285 DOAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.64008		100.000		404792.100924.140215.NGUYEN MANH CUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.78509		400.000		020097042209101402142024OXS957631.78509.140215.Dong bao oi co len
10/09/2024 5245.79799		5.000.000		MBVCB.6992601029.Du an game Ve Than ung dong bao thiet hai vi bao Yagi.CT tu 0071000598789 NGUYEN VAN NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78526		1.000.000		020097041509101402162024s1h178357.78526.140216.Na ck ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.79804		1.000.000		MBVCB.6992601631.TRAN THI HOANG YEN chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0011004244959 TRAN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63673		200.000		966429.100924.140210.gui cac ban nho vung bao lu thung sua
10/09/2024 5220.64078		1.000.000		482889.100924.140217.MAI NGOC ANH chuyen ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254297681278
10/09/2024 5241.79808		200.000		MBVCB.6992611008.ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 0631000513939 PHUNG THI KIM HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78556		100.000		020097042209101402162024MG4J617368.78556.140218.PHAN HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5239.79810		50.000		MBVCB.6992601407.NGUYEN TRAN DOAN TRANG chuyen tien ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi.CT tu 0181003508100 NGUYEN TRAN DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63691		200.000		482920.100924.140217.NGUYEN BINH SONG TU ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254005190842
10/09/2024 5218.64085		1.000.000		966277.100924.140205.Gia dinh be Quang Minh xin dong gop ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5212.63690		1.000.000		161372.100924.140217.Chuc cho mn som on dinh sau bao Yagi
10/09/2024 5215.64111		1.000.000		965983.100924.140213.VO HONG LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.64112		200.000		606957.100924.140217.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3
10/09/2024 5240.79821		1.000.000		MBVCB.6992601550.Cau mong dong bao binh an.CT tu 0111001171267 NGUYEN TRAN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.63763		100.000		966558.100924.140216.HOANG PHUONG DUNG Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5161.85217		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5120350.20240910.66495120350-0978959283_N GUYEN LE KHANH CHI chuyen tien ho tro thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.79825		100.000		MBVCB.6992601856.NGUYEN MINH THINH chuyen tien.CT tu 0421000425920 NGUYEN MINH THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64179		2.000.000		454559.100924.140220.IBFT Nha Tien Phong chia se den dong bao
10/09/2024 5209.63777		150.000		967059.100924.140216.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.63786		500.000		607085.100924.140220.Nguyen Thi Thuy cua it long nhieu mong ba con MB som vuot qua bao lu, thuong lam VN oi
10/09/2024 5017.63803		1.000.000		607113.100924.140221.LE ANH TUAN gui toi Dong Bao gap nan vung bao so 3
10/09/2024 5017.64208		200.000		241232.100924.140305.HUYNH THI HOANG NGOC CHUYEN KHOAN CUU TRO-100924-14:02:21 241232
10/09/2024 5017.63852		300.000		607159.100924.140222.Pham Hong Linh chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5213.64270		500.000		483279.100924.140222.DANG PHUONG NGOC ung ho cuu tro bao lu FT24254026075910
10/09/2024 5241.79843		100.000		MBVCB.6992611971.VU THI THAN chuyen tien.CT tu 9913796728 VU THI THAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79844		100.000		MBVCB.6992612025.PHAM THI THUY AI ung ho dan lu lut.CT tu 1028938577 PHAM THI THUY AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64290		1.000.000		162150.100924.140224.Vu Thi Thanh Thao chuyen tien
10/09/2024 5390.79406		2.000.000		020097042209101402242024GXQJ100252.7940 6.140225.NGUYEN DINH TUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.64305		500.000		012945.100924.140225.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.63931		5.000.000		012957.100924.140225.CONG TY TNHH THEP ANH TAN PHAT huyen cu chi ung ho dong bao vuot qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.79855		100.000		MBVCB.6992602212.DANG VAN ANH chuyen tien.CT tu 1038741706 DANG VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64339		1.000.000		483524.100924.140226.Ung ho ba con vung lu lut FT24254233045203
10/09/2024 5213.64345		500.000		483538.100924.140227.Ung ho dong bao lu lut FT24254710417916
10/09/2024 5387.79448		100.000		020097042209101402262024XALW898069.794 48.140228.NGUYEN THI HANG unghobaconvunglu
10/09/2024 5390.79449		100.000		020097042209101402262024FPR3867110.79449 .140208.ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5214.63980		100.000		455403.100924.140228.IBFT Ung ho ve mat tinh than cho anh em. Chuc dong bao kien cuong vuot qua
10/09/2024 5390.79459		500.000		0200970422091014022720245SGZ592570.79459 .140208.NGUYEN HUYNH NHI chuyen tien
10/09/2024 5213.63985		100.000		514601.100924.140223.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.78789		100.000		020097041509101402292024oBQx179058.78789 .140229.TRAN QUOC CUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.79492		1.000.000		020097041509101402302024Yjl179068.79492.1 40230.giup do dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.64410		50.000		455430.100924.140229.IBFT Mien Bac co len
10/09/2024 5217.64442		100.000		319322.100924.140229.UNG HO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5213.64444		1.000.000		967372.100924.140226.DANG THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5389.79511		200.000		020097040509101402312024SZ7Z019466.79511 .140211.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.79875		1.000.000		MBVCB.6992612666.gaobaby ung ho lu lut mien bac.CT tu 0361000356664 TA ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.79877		30.000		MBVCB.6992602450.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1023946049 PHAM NGO THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79537		200.000		0200970405091014023220247MZB019512.7953 7.140232.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THAO PHUONG ung ho bao lut
10/09/2024 5244.79885		200.000		MBVCB.6992612690.chuyen tien donation yagi.CT tu 0071004497825 NGUYEN THI THAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83431		150.000		MBVCB.6992611052.Ung ho dong bao Viet Nam khắc phục hậu quả sau bão Yagi.CT tu 1026100740 TRAN NGOC KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65146		300.000		405231.100924.140233.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.79899		500.000		MBVCB.6992602400.PHAM TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0331000473126 PHAM TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.79900		2.458		MBVCB.6992602636.Sinh vien ngheo ung ho dong bao.CT tu 1023911713 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79901		5.422		MBVCB.6992610567.TRUONG THI THUY NGAN chuyen tien.CT tu 0191000363009 TRUONG THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65222		1.000.000		405294.100924.140236.Ung ho khắc phục bão yagi
10/09/2024 5387.79641		1.000.000		020097042209101402362024Q65X706137.79641 .140237.ung ho cuu tro bao lu Yagi hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.65259		1.000.000		405288.100924.140237.LIZ BEAUTY CLINIC xin ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5388.79646		200.000		0200970415091014023820244W3C178717.7964 6.140238.ung ho anh huong bao
10/09/2024 5218.65270		50.000		241535.100924.140237.UNG HO DONG BAO-100924-14:02:37 241535
10/09/2024 5390.79651		100.000		0200970422091014023720241QZ9100932.79651 .140229.ung ho mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.78975		200.000		020097042209101402372024NSNP603644.7897 5.140238.Nguoi nho viec nho lam viec nho Quang Ngai huong ve Mien Bac.
10/09/2024 5218.65297		300.000		484324.100924.140238.HOANG THU HUYEN chuyen ung ho cuu tro dong bao khắc phục bão lu FT24254074975028
10/09/2024 5389.78979		100.000		020097040509101402382024OM40019757.7897 9.140230.Vietcombank:0011001932418:TRAN NAM THUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.79662		200.000		020097042209101402372024POP7614164.79662 .140239.THAI THAO TUYET NGAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.79916		500.000		MBVCB.6992613415.ung ho nguoi dan trong vung bi anh huong thien tai.CT tu 1990666888 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64683		200.000		241540.100924.140343.NGUYEN THI NGOC HIEN CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-14:02:39 241540
10/09/2024 5219.65325		22.838		017248.100924.140238.con xin chuyen cho ba con may goi mi a
10/09/2024 5161.85305		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5452688.20240910.66495452688-0976709915_U ng ho cac dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.79921		200.000		MBVCB.6992611593.PHAM BUI THAO VY chuyen tien.CT tu 0101001207569 PHAM BUI THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79691		500.000		020097041509101402402024kOaU179245.79691 .140232.Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5216.65350		10.000		017318.100924.140239.DAO QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5245.79923		90.000		MBVCB.6992613376.RIA2.Unghobithiethaido baoYAGI.CT tu 1018891827 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65360		100.000		405388.100924.140241.TRAN THI NGOC THO ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.65367		1.000.000		966861.100924.140228.Huynh y gui
10/09/2024 5242.79927		200.000		MBVCB.6992602987.Mot chut tam long ung ho ba con gap kho khan.CT tu 0451000409543 DO ANH NOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64741		5.000.000		241605.100924.140241.HOANG ANH - HIEN - HUYEN - PHUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIEN TAI-100924-14:02:41 241605
10/09/2024 5209.64743		500.000		405395.100924.140241.NGUYEN QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5218.65382		100.000		967692.100924.140237.THAM ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5215.64760		500.000		234741.100924.140241.Ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.85284		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4962484.20240910.66494962484-0352103105_N GUYEN NHAT TRUONG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83490		200.000		MBVCB.6992613525.NGUYEN TUAN NGOAN ung ho tinh bao lu .CT tu 1021574835 NGUYEN TUAN NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64801		500.000		609839.100924.140242.Nguyen Mai Phuong - Vu Ba Quynh ung ho bao lu
10/09/2024 5243.79941		200.000		MBVCB.6992613292.BUI QUOC ANH ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0991000049217 BUI QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64828		200.000		405466.100924.140244.Ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5212.65464		1.500.000		405491.100924.140244.Shop Magic Spell Jar ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.65482		200.000		454872.100924.140244.IBFT PHAN THI HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.79813		300.000		020097040509101402462024JNEZ020043.79813 .140246.Vietcombank:0011001932418:HA THI HIEP chuyen tien cua it long nhieu cau chuc tat ca dong bao ta nhanh chong khac phuc vuot qua thien tai
10/09/2024 5242.79949		200.000		MBVCB.6992614016.Thuy ung ho cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0421000518073 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83507		200.000		MBVCB.6992614086.ung ho tro giup bao Yagi.CT tu 1018916327 THAI THU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65532		300.000		967826.100924.140241.Oanh ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5161.85327		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4962514.20240910.66494962514-0973468493_L E NGUYEN VY HAN
10/09/2024 5216.64924		200.000		531573.100924.140247.Chuyen tien ung ho dong bao phía bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.65565		90.000		484960.100924.140247.PHAM NANG MINH chuyen FT24254328155626
10/09/2024 5189.79877		110.000		020097041509101402482024Ru2H178926.79877 .140248.PHAM MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5245.79966		300.000		MBVCB.6992603575.QUACH THI HANG chuyen tien.CT tu 1017615731 QUACH THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79905		100.000		020097041509101402502024DgnW178953.7990 5.140250.PHAN VAN THO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.79906		100.000		02009704220910140249202458R9458198.79906. 140241.Coneminh khong giup duoc gi nhieu chi mong moi nguoi vung tin vuot qua kho khan nay. Thuong men dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.64984		300.000		967733.100924.140238.NGAN HA quyen gop ung ho dong bao chiu anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5078.83532		100.000		MBVCB.6992614472.DANG THI KIM NGAN khac phuc bao so 3.CT tu 0611001970213 DANG THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66015		200.000		968288.100924.140246.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.80233		50.000		020097042209101402502024X7SI593680.80233. 140252.HO THI XUAN THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.79980		100.000		MBVCB.6992614428.Chung tay ung ho bao lu cac tinh Mien Bac.CT tu 0021000455981 NONG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80249		500.000		020097042209101402512024U74D701956.80249 .140252.BFTVVVN001
10/09/2024 5388.80252		2.000.000		020097042209101402512024A660785896.80252 .140252.ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5213.66052		1.000.000		485191.100924.140251.TRAN VU HIEP ung ho nan nhan bao yagi FT24254553419676
10/09/2024 5244.79986		500.000		MBVCB.6992604013.gia dinh Soo Bong ung ho dong bao.CT tu 0611001913238 TRINH MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65745		200.000		967952.100924.140245.NGUYEN THI XUAN LINH TpHoi An ho tro dong bao mien Bac bi bao Yagi.
10/09/2024 5241.79997		200.000		MBVCB.6992603983.ung ho dong bao.CT tu 0731000890634 NGUYEN THI HUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.79998		10.000.000		MBVCB.6992614803.Huong ung khac phuc hau qua cac tinh mien Bac sau con bao Yagi.CT tu 0351001141163 VI THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66139		10.000.000		969182.100924.140252.ho tro ng dan vung bao lu
10/09/2024 5219.65796		20.000.000		485470.100924.140255.LE NHU HOA UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254771218040

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83570		3.000.000		MBVCB.6992614825.NGUYEN THI THU SUONG chuyen tien ung ho.CT tu 0041000187122 NGUYEN THI THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65803		88.888		405730.100924.140256.BUI THI PHUONG THAO transfer
10/09/2024 5215.66154		1.000.000		967985.100924.140246.TRAN THI XUYEN TPHCM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.80001		500.000		MBVCB.6992603654.NGUYEN DINH LAM chuyen tien.CT tu 0181003424793 NGUYEN DINH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65821		200.000		609456.100924.140256.Chung tay bao ve nguoi dan lut
10/09/2024 5078.83578		200.000		MBVCB.6992614561.VUONG THI THAO ung ho vung lu lut.CT tu 0611001980139 VUONG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80006		200.000		MBVCB.6992614447.NGO KHANH VI ung ho khac phuc thiet hai bao lu.CT tu 0491000147065 NGO KHANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65859		15.000.000		455560.100924.140258.IBFT Gia dinh xin ung ho ba con cac tinh bi anh huong do bao YaGi
10/09/2024 5209.65863		100.000		332858.100924.140244.doublestore ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5389.80377		500.000		020097040509101402582024CI10020536.80377. 140250.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI UYEN CA chuyen tien
10/09/2024 5243.80010		200.000		MBVCB.6992604346.ung ho dong bao bi bao lu -yagi.CT tu 0181003468316 HO THI BINH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.80015		500.000		MBVCB.6992604331.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0081001188164 TRAN THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81121		300.000		020097041509101403002024JO8a180122.81121. 140300.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.65899		200.000		485651.100924.140258.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24254051323818
10/09/2024 5189.80408		100.000		020097042209101402592024F0XR123578.80408 .140251.NGUYEN THE ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.66246		50.000		969204.100924.140253.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.80417		500.000		020097041509101403002024SspN180138.80417 .140300.Toi la nguoi Viet Nam

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 3894 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.65910		200.000		455906.100924.140300.IBFT NGUYEN MINH TOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.66263		5.000.000		674462.100924.140250.NGUYEN VAN THI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80016		1.000.000		MBVCB.6992614859.Ngoc bich , thuy vy ung ho ba con vung thien tai.CT tu 0081001262433 NGUYEN HUYNH NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80019		10.000.000		MBVCB.6992603789.NGUYEN THI XUAN UYEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu .CT tu 0871004183443 NGUYEN THI XUAN UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65945		100.000		485796.100924.140300.NGUYEN THAI NGOC DUNG chuyen cuu tro dong bao bi bao lu FT24254285306397
10/09/2024 5242.80022		199.819		IBVCB.6992613033.Cong dong fan Hanbin NNH ung ho dong bao vung lu..CT tu 0281000338072 LE THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79896		200.000		020097041509101402492024J5g7179424.79896.140249.TRAN THI BICH TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5189.79807		500.000		020097042209101402442024YK3X980622.79807.140245.LUU THI LAN ung ho
10/09/2024 5245.80024		1.000.000		MBVCB.6992604412.ho tro cac tinh sau bao Yagi.CT tu 0241004098366 TRAN BA THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65591		200.000		405585.100924.140249.NGUYEN THI HAO ung ho ho tro gd bi anh huong sau bao so 3
10/09/2024 5213.65638		200.000		162375.100924.140251.Ung ho dong bao
10/09/2024 5078.83602		200.000		MBVCB.6992604367.BUI THI THANH HIEU chuyen tien.CT tu 0431000279489 BUI THI THANH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65703		200.000		968222.100924.140244.DO DUC NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.66072		500.000		455697.100924.140253.IBFT Ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5017.65778		200.000		485444.100924.140255.Mong moi nguoi binh an FT24254456027395
10/09/2024 5390.81049		500.000		0200970422091014025520243L56145870.81049.140257.NGO KIM HUE ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.66170		500.000		968448.100924.140252.ung ho dong bao phia Bac bi anh huong bao lut
10/09/2024 5213.65801		2.000.000		968342.100924.140249.TuyetDong Xin gop suc chung tay PCBL
10/09/2024 5389.80458		500.000		020097042209101403012024FXC5262074.80458 .140302.DO VIET DUC chuyen tien
10/09/2024 5209.66322		100.000		485839.100924.140301.NGUYEN THI LAM OANH chuyen FT24254301388980
10/09/2024 5387.81161		300.000		020097042209101403002024TU1S177790.81161 .140301.THAN ANH HAI chuyen tien ung ho lu mien bac
10/09/2024 5220.65984		500.000		485903.100924.140302.PHAM ANH DUY chuyen ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 nam 2024 FT24254817775102
10/09/2024 5189.80483		100.000		020097041509101403032024inUz179706.80483. 140303.DO LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.80486		200.000		020097042209101403022024XW82448813.8048 6.140303.BUI HOANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.67009		50.000		234943.100924.140303.Ung ho mien bac
10/09/2024 5161.85353		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5031606.20240910.66495031606-0983738468_U ng ho con bao yagi
10/09/2024 5241.80033		1.000.000		MBVCB.6992614922.chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 0511000454223 LE QUANG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80035		1.000.000		MBVCB.6992598340.HO THI HA chuyen tien chung tay cuu tro bao yagi.CT tu 1018305914 HO THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.64977		200.000		511185.100924.140249.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5390.80163		1.000.000		0200970422091014024720241CVZ168335.80163 .140248.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.79878		200.000		0200970405091014024820247PS9020167.79878. 140228.Vietcombank:0011001932418:HOANG VAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5387.79867		500.000		020097042209101402472024QE5H357850.7986 7.140228.DINH THI NGOC ANH chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5220.66414		200.000		486050.100924.140304.Ung ho cac dong bao bi thiet hai do hau qua bao FT24254646786012
10/09/2024 5217.66418		200.000		969043.100924.140248.ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5219.67025		100.000		968609.100924.140258.Ung ho cac tinh thanh thiet hai do mua bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.66452		200.000		486152.100924.140306.Ung ho dong bao lu lut-Mong toan dan binh an FT24254119665834
10/09/2024 5212.66527		30.000		006885.100924.140307.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.80572		1.000.000		020097042209101403072024RHEQ762488.8057 2.140308.Ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5215.67159		300.000		486296.100924.140308.LUONG NHAT ANH xin ung ho dong bao bi bao lu FT24254586351900
10/09/2024 5212.67157		1.304.446		968728.100924.140302.VU TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.80058		1.000.000		MBVCB.6992615428.Gia dinh Pham Hoang Anh ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0301000408650 PHAM THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81296		200.000		0200970415091014030920247wMO180280.8129 6.140300.ung ho dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5216.66552		500.000		406059.100924.140309.NGUYEN DUC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.81309		100.000		020097041509101403092024R8lo180295.81309. 140249.ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5161.85415		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5589866.20240910.66495589866-0987006167_T RAN DINH THANH VAN kinh gui cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5245.80065		100.000		MBVCB.6992615900.DOAN HOANG SIL chuyen tien ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi.CT tu 1039434015 DOAN HOANG SIL toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66578		200.000		968780.100924.140304.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5218.67224		500.000		486454.100924.140310.THAN THI HUONG ung ho nguoi dan bi anh huong lu a FT24254101023375
10/09/2024 5389.80635		500.000		020097042209101403112024ZR73384144.80635 .140312.VAN HUYNH ung ho nguoi dan lu lut Mien Bac
10/09/2024 5387.81365		100.000		0200970415091014031220245B6U180334.81365 .140312.NGUYEN THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.67256		100.000		969459.100924.140301.TRINH THANH BINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.67264		500.000		406119.100924.140312.Nguoi ham mo GOJO SATORU tai Viet Nam ung ho dong bao cac tinh thanh pho khac phuc sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.66636		300.000		611952.100924.140311.S3012319 Vinhomes Smart City ung ho dong bao lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.66630		100.000		406134.100924.140312.BUI HANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.81380		200.000		0200970405091014031220247KQW021094.813 80.140312.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5212.67259		100.000		968872.100924.140307.sinh vien ung ho cac tinh bao lu a
10/09/2024 5220.67301		50.000		969651.100924.140308.TRAN LE NA Chuyen tien
10/09/2024 5189.80680		1.000.000		020097041509101403142024MkZb180367.8068 0.140314.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5218.66722		200.000		486747.100924.140315.Ung ho dong bao FT24254460867093
10/09/2024 5245.80096		50.000		MBVCB.6992625175.HOANG HONG QUAN chuyen tien.CT tu 0011004376942 HOANG HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80099		500.000		MBVCB.6992625397.ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 0441000630258 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66738		50.000		020432.100924.140316.Ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi Fan To Tan Hao
10/09/2024 5220.66735		500.000		486765.100924.140315.ung ho dong bao bao lu mong mn binh an FT24254586352380
10/09/2024 5215.66744		500.000		611185.100924.140315.Nguyen Le Sang chuyen tien
10/09/2024 5240.80101		200.000		MBVCB.6992615377.NGO THANH HUNG chuyen tien.CT tu 0431000213570 NGO THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.80106		500.000		MBVCB.6992604443.Ung Ho Dong Bao Lu Lut.CT tu 1040506325 PHUNG THI CAM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.67415		500.000		242144.100924.140317.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI-100924-14:03:16 242144
10/09/2024 5389.81480		200.000		0200970422091014031720249EIZ983951.81480. 140318.DO THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.67436		50.000		486897.100924.140317.LUONG THI HONG DIU chuyen FT24254519304310
10/09/2024 5388.81501		500.000		020097041509101403192024WqrN179990.8150 1.140319.DO THI HANG chuyen tien ho tro vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80787		100.000		020097042209101403182024ONUO210678.8078 7.140319.Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5212.67456		381.994		968941.100924.140310.Quyen gop giup dong bao khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5161.85473		59.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5121116.20240910.66495121116-0869619252_D ong gop cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5017.66847		500.000		406318.100924.140319.TRAN BAO LINH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.66842		100.000		406315.100924.140319.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5388.81519		300.000		0200970415091014032020247YhT180512.81519 .140320.VO KHANH LY ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5209.66862		200.000		532517.100924.140320.HO TRO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5215.66884		100.000		406354.100924.140321.PHAM THANH VAN ung ho dong bao
10/09/2024 5189.80823		200.000		020097042209101403202024A1IX699623.80823 .140312.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.67515		100.000		011417.100924.140320.Cuu tro Cuu tro
10/09/2024 5240.80128		200.000		MBVCB.6992625764.TRAN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0071001177632 TRAN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66913		200.000		968960.100924.140311.ung ho bao lut
10/09/2024 5213.66915		100.000		487101.100924.140320.DO THI NGOC HUYEN gop 1 chut tam long den ba con vung bao. mong ba con binh an FT24254723751934
10/09/2024 5239.80132		500.000		MBVCB.6992625392.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien ung ho bao lut mien bac.CT tu 0371003712654 NGUYEN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.66951		500.000		487194.100924.140322.cuu tro nhan dan bao so 9 va mua lu mien bac FT24254466190200
10/09/2024 5390.81574		99.000		020097042209101403222024ATA9275862.8157 4.140323.Mong nguoi dan som vuot qua canh ngap lut
10/09/2024 5240.80137		300.000		MBVCB.6992625716.NGUYEN THI HIEU chuyen tien ung ho mien bac bao lu yagi .CT tu 0381000572284 NGUYEN THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.66982		200.000		242264.100924.140325.BAO TU UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SIEU BAO YAGI-100924-14:03:23 242264
10/09/2024 5388.81585		300.000		02009704050910140323202445P1021482.81585. 140324.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5388.81605		200.000		020097041509101403242024BcsA180587.81605 .140304.ung ho mien bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.80148		500.000		MBVCB.6992626051.Ung ho dong bao.CT tu 0711000297935 TRAN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68024		500.000		164070.100924.140325.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.68031		100.000		242276.100924.140408.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3-100924-14:03:25 242276
10/09/2024 5389.80944		1.000.000		020097042209101403252024E9A9593804.80944 .140326.LE DONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.68055		14.820		611571.100924.140326.Kieu Xuan Mai chuyen tien
10/09/2024 5217.67693		100.000		259194.100924.140326.LE THU HA CHUYEN KHOAN quyen gop khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.67716		200.000		612612.100924.140327.nguoi dan xa Xuan Que, Cam My, Dong Nai ho tro dong bao do thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.68077		100.000		612513.100924.140327.Tran Hoang Kim Thy quyen gop ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.68091		130.000		487531.100924.140327.ung ho dong bao do bao yagi FT24254084008307
10/09/2024 5387.80965		200.000		020097040509101403282024UMNY021650.809 65.140328.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.85500		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5580729.20240910.66495580729-0944217096_ F an Faker Peanut ho tro tinh thanh bao lut
10/09/2024 5215.68122		200.000		162673.100924.140328.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.81690		200.000		020097041509101403302024Fqyj181146.81690. 140321.PHAM QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.68144		100.000		612685.100924.140329.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5219.68158		30.000		008322.100924.140329.PHUNG NGOC ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.80174		150.000		MBVCB.6992617822.cho con gop chut it nay aj.CT tu 0481000804824 TRAN NGOC LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82027		1.000.000		020097041509101403312024TLx3181167.82027. 140322.NGUYEN THI TUOI chuyen tien
10/09/2024 5209.68183		100.000		242414.100924.140440.HO QUOC BAO chuyen khoan-100924-14:03:30 242414
10/09/2024 5214.68188		100.000		406558.100924.140331.Ung ho bao lu
10/09/2024 5217.68182		200.000		487725.100924.140330.DUONG NGOC YEN NHI Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254055465104
10/09/2024 5243.80177		200.000		MBVCB.6992625850.NGUYEN THI THUY DIEM chuyen tien ung ho Mien Bac sau bao so 3.CT tu 1035664692 NGUYEN THI THUY DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.68195		1.000.000		487743.100924.140330.Ung ho dong bao lu lut FT24254607859489
10/09/2024 5390.82053		200.000		02009704220910140331202414TA730444.82053 .140312.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.68218		100.000		612803.100924.140331.Nguyen Thi Nhi Kien Giang ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5209.67867		500.000		613737.100924.140332.Ung ho dong bao bi thiet hai do Yagi
10/09/2024 5390.81746		100.000		020097041509101403332024I2YK180760.81746. 140333.NGHIEM THI MY HANH chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5216.67879		1.000.000		487901.100924.140333.Ung ho khac phuc thien tai bao lu FT24254564455633
10/09/2024 5214.67885		700.000		473539.100924.140334.Dong gop cuu tro thien tai
10/09/2024 5387.81760		100.000		02009704220910140333202426OA861474.8176 0.140334.ung ho vung lu
10/09/2024 5220.68270		200.000		487935.100924.140333.PHAM KHANH LY ung ho dong bao khac phuc thien tai FT24254224728760
10/09/2024 5388.82062		50.000		020097041509101403332024BOiu180755.82062. 140333.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.68291		100.000		406640.100924.140335.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.82115		1.000.000		020097042209101403352024HLST303255.8211 5.140336.TRAN THI THUY HOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83815		200.000		MBVCB.6992618028.DO HA MY LINH chuyen tien.CT tu 0301000328793 DO HA MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81818		1.000.000		020097042209101403362024HZXR490517.8181 8.140337.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.68356		100.000		242581.100924.140338.TRAN HAI CHUYEN KHOAN-100924-14:03:36 242581
10/09/2024 5390.81830		200.000		020097042209101403372024Q6EW289593.8183 0.140318.BUI THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.80212		200.000		MBVCB.6992618611.TRAN XUAN HAI - ung ho vung bao lu.CT tu 9988115666 TRAN XUAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68388		200.000		488232.100924.140337.Tree house coffee chung tay khac phuc bao lu FT24254001550063
10/09/2024 5216.68391		200.000		242556.100924.140441.KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC-100924-14:03:37 242556
10/09/2024 5245.80214		500.000		MBVCB.6992615386.ung ho lu lut cac tinh phia bac.CT tu 0021000596612 PHAM THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80215		50.000		MBVCB.6992618250.NGUYEN THI HA VY ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1035691634 NGUYEN THI HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69058		1.000.000		162758.100924.140339.Ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.68435		167.000		970325.100924.140324.VU THAO VY Chuyen tien
10/09/2024 5218.68440		50.000		488352.100924.140339.Chia se noi dau boi dong bao FT24254875563426
10/09/2024 5244.80219		200.000		MBVCB.6992618524.LNCV ung ho.CT tu 0531002588156 NGUYEN PHI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82196		2.000.000		020097041509101403402024ZrTC180892.82196 .140340.FANDOM CUC VU UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5213.68459		200.000		309238.100924.140339.TRAN PHUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5209.68458		20.000		488382.100924.140339.Dong bao mien Nam FT24254663003677
10/09/2024 5215.68471		100.000		488401.100924.140340.NGUYEN VAN THANG chuyen FT24254975355279

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.69102		50.000		457575.100924.140340.IBFT ung ho khac phuc bao yaki chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.69105		500.000		488427.100924.140340.Ung ho dong bao lu lut. FT24254028638260
10/09/2024 5389.82230		500.000		020097042209101403412024A7Y2988721.82230 .140342.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5241.80231		1.000.000		MBVCB.6992626513.Ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 0281000317531 TRAN THI TU EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69140		100.000		488515.100924.140341.NGUYEN THI NHAT MINH ck ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254607708438
10/09/2024 5245.80232		100.000		MBVCB.6992617151.NGUYEN THI VIET HA chuyen tien fan Ninh Duong ung ho lu lut.CT tu 0021000014756 NGUYEN THI VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69145		100.000		488542.100924.140342.TRAN THI NGAT chuyen ung ho cac tinh sau thien tai FT24254975355440
10/09/2024 5212.68525		200.000		488563.100924.140342.ung ho dong bao lu lut a . mong moi nguoi binh an a . cua it long nhieu a FT24254723753473
10/09/2024 5390.81936		200.000		020097041509101403432024b0ZM180943.8193 6.140343.NGUYEN THI HAI ANH chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5217.69152		200.000		029396.100924.140333.NGUYEN THI DIEU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68547		500.000		164094.100924.140343.cuu tro thien tai
10/09/2024 5220.68551		50.000		488624.100924.140343.LE KHANH LINH chuyen FT24254516636004
10/09/2024 5390.81947		200.000		0200970422091014034320244LA1814063.81947 .140344.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho tinh ngap lut
10/09/2024 5215.68571		1.000.000		164621.100924.140343.Ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5241.80244		200.000		MBVCB.6992626355.BUI THI HONG NGA chuyen tien chia se kho khan voi ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0121000359894 BUI THI HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80243		1.000.000		MBVCB.6992619364.Gd kua ken ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0101001116960 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.82310		100.000		020097041509101403452024BZe7180979.82310 .140345.TA DUC ANH chuyen tien mong toan dan binh an
10/09/2024 5389.82315		200.000		0200970415091014034520242Iyz181437.82315. 140345.PHAN THI QUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.80249		300.000		MBVCB.6992619136.Giup do bao lu.CT tu 1020297401 PHAM DINH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69221		500.000		457660.100924.140345.IBFT NGUYEN THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5209.69224		2.000.000		533164.100924.140345.Chuc dong bao mien Bac binh an va on dinh cuoc song
10/09/2024 5387.82335		1.000.000		02009704150910140346202496mC181444.82335 .140326.Peace Machine ho tro thiet hai do bao. Cau chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.68630		200.000		235333.100924.140346.Hoang Luan gui tien ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5078.83877		200.000		MBVCB.6992627069.VU THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 1048686835 VU THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.69260		100.000		613322.100924.140346.HOANG ANH chung tay ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5389.82364		200.000		0200970422091014034620243R6E973530.82364. 140339.NGUYEN DANG QUYET chuyen tien
10/09/2024 5214.69271		1.000.000		533195.100924.140347.Ngo thi oanh sn 1942 mat ngay 3-11-2023 phan mo nghia trang vuon nua khu 4 phuong an phuong lau viet tri phu tho
10/09/2024 5388.82373		200.000		020097042209101403472024MV5Y294481.8237 3.140348.LE THI TUYET LAM UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5161.85601		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6062977.20240910.66496062977-0362917336_C huc moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.83038		300.000		020097041509101403482024dAwC181486.8303 8.140348.Ung ho d.bao cac tinh va tp bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.68682		56.700		488926.100924.140347.VU HOANG MINH chuyen FT24254753220089
10/09/2024 5245.80263		2.000.000		MBVCB.6992627558.Linh Dan ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0231000620041 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.80267		100.000		MBVCB.6992618907.DANG TRAN MY LINH ung ho con bao so 3 yagi.CT tu 1043434849 DANG TRAN MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83074		1.000.000		020097040509101403492024F5AK022522.8307 4.140349.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N ANH HOANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.83105		50.000		020097042209101403502024QMP0461920.8310 5.140343.NGUYEN MAI PHUONG THAO ung ho dong bao sau lu a
10/09/2024 5161.85624		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6063414.20240910.66496063414-0796808105_T RAN BICH UYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.80283		1.000.000		MBVCB.6992620048.NGUYEN THI KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 0181003529508 NGUYEN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80284		1.000.000		MBVCB.6992627742.NGUYEN THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1023847839 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80287		1.500.000		MBVCB.6992619264.Ung ho dong bao mien Bac anh huong boi bao Yagi.CT tu 0371000430968 MAC THANH TRUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69466		100.000		971819.100924.140346.NGUYEN THI THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.69514		200.000		407106.100924.140355.LE THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.85646		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6064071.20240910.66496064071-0834031101_U ng ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.69531		200.000		489454.100924.140355.Khung Long Xanh lac cac xin ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi FT24254872111084
10/09/2024 5017.69534		500.000		407024.100924.140356.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.80301		1.000.000		MBVCB.6992627958.ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0121000731273 KHOAN TRAN PHI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69550		5.000		010112.100924.140356.NGUYEN THI DUY ANH mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.69555		200.000		489494.100924.140356.Ung ho ba con Thai Nguyen, Yen Bai vuot qua mua lu FT24254718145248
10/09/2024 5220.69568		50.000		489476.100924.140355.ADCCCK ung ho dong bao lu lut FT24254654456390
10/09/2024 5214.68917		1.000.000		489581.100924.140357.DINH THE ANH chuyen tien FT24254872111249
10/09/2024 5189.83238		200.000		020097042209101403572024V46B563035.83238 .140358.NGUYEN QUOC HOANG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.83937		15.000		MBVCB.6992628031.chau gop mot phan nho be cho mn a.CT tu 1049811290 VI VAN HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85660		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6064461.20240910.66496064461-0337892515_L E THI NHU Y chuyen tien ung ho bao lut Yagi
10/09/2024 5212.69612		50.000		279412.100924.140359.LE PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.69614		300.000		614818.100924.140358.Nguyen Kim Tran chuyen tien
10/09/2024 5189.82565		100.000		020097042209101403582024QA3P326040.8256 5.140359.LE VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.80313		200.000		MBVCB.6992620231.TRAN THI MINH NGUYET ung ho chia se dot bao Yagi.CT tu 0161001679738 TRAN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69645		10.000		225514.100924.140359.LE KHANH TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.69651		1.000.000		489687.100924.140359.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 FT24254161108499
10/09/2024 5213.68995		500.000		973010.100924.140351.BE THI THAM chung tay cung ba con vung lu
10/09/2024 5209.69684		300.000		614906.100924.140400.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.70001		200.000		309304.100924.140400.Unghocactinhbibaulu
10/09/2024 5215.70020		1.000.000		259474.100924.140402.DANG THI OANH CHUYEN KHOAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.80327		1.000.000		MBVCB.6992628262.KIEU ANH VU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9949761861 KIEU ANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.80327		500.000		MBVCB.6992628402.VU PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1033571994 VU PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83340		1.000.000		020097042209101404022024UYG4891835.8334 0.140403.Ung ho dong bao khac phuc bao va lu mien bac
10/09/2024 5241.80338		200.000		MBVCB.6992620764.Ung ho Mat Tran To Quoc cuu tro Lu Lut bao Yagi.CT tu 0711000267760 PHAN THU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82677		100.000		020097042209101404042024FFT868592.82677 .140405.Hien Quan ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.70054		1.000.000		489873.100924.140402.Dang thi ngoc huong ung ho bao lu FT24254238647651
10/09/2024 5017.70100		200.000		490065.100924.140404.Ung Ho Lu Lut Vung Cao FT24254089551162
10/09/2024 5212.70093		500.000		490017.100924.140404.TRAN THANH THIEN chuyen FT24254811041934
10/09/2024 5220.70094		500.000		407335.100924.140403.Dong gop khac phuc hau qua do bao lu Yagi
10/09/2024 5216.69780		500.000		615028.100924.140404.Ung ho dong bao cac vung chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5212.69797		100.000.000		490094.100924.140405.Gia dinh em ung ho dong bao lu lut FT24254645804190
10/09/2024 5017.70143		50.000		973281.100924.140400.Ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5214.70129		200.000		490084.100924.140405.CAN THI THU THUY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong lu lut FT24254449422775
10/09/2024 5219.69828		50.000		458009.100924.140406.IBFT Mien Bac oi co len
10/09/2024 5218.69830		11.111		024656.100924.140406.
10/09/2024 5215.69833		300.000		243309.100924.140406.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen khoan-100924-14:04:05 243309
10/09/2024 5213.69858		300.000		457159.100924.140407.IBFT NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5389.83438		1.000.000		020097041509101404082024Cy8x181902.83438. 140408.Ung ho dong bao VN vuot bao so 3
10/09/2024 5209.70225		300.000		615163.100924.140407.Ho Huynh Hoai Thao chuyen tien
10/09/2024 5209.69891		1.000.000		973303.100924.140401.GD Coca ung ho nhan dan mien Bac mua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.80358		100.000		MBVCB.6992628704.ung ho dong bao chong lu.CT tu 0531002586164 NGUYEN THI MY PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69929		500.000		407429.100924.140409.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5218.69941		1.000.000		490354.100924.140409.Ung ho bao Yagi. FT24254429110459
10/09/2024 5218.70276		200.000		457844.100924.140409.IBFT KT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAG
10/09/2024 5216.70279		100.000		309328.100924.140408.Giup do ba con vung lu
10/09/2024 5218.70283		100.000		973490.100924.140407.TRAN THI THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5243.80369		110.000		MBVCB.6992621181.PreRUA1.Unghobithieth aido baoYAGI.CT tu 1018891827 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82808		2.000.000		020097042209101404102024K4HV805024.8280 8.140411.DO THAO VAN ung ho cuu tro cuu nan
10/09/2024 5017.69996		500.000		533836.100924.140411.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5388.83519		200.000		020097042209101404112024YG47639186.83519 .140412.PHAM PHUONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5189.82819		100.000		020097041509101404112024zMf5181975.82819. 140412.NGUYEN THI VAN ANH ho tro lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5216.70357		12.000		011285.100924.140411.HOANG HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.83548		200.000		020097042209101404112024URO5358059.8354 8.140413.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.83556		200.000		020097042209101404122024338H626698.83556. 140353.VU THI HUYEN CHINH chuyen tien
10/09/2024 5389.82863		300.000		020097042209101404132024TZ4Y640477.82863 .140354.NGUYEN TUAN HA chuyen tien
10/09/2024 5243.80385		100.000		MBVCB.6992621426.BUI THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0331000493585 BUI THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85731		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5032487.20240910.66495032487-0799846265_ Mong gop duoc phan nho nho giup dong bao dang gap mua bao
10/09/2024 5220.71104		50.000		973536.100924.140409.Mong tien se toi dung tay nguoi can

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.82911		100.000		0200970405091014041620240COC023607.8291 1.140416.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO
10/09/2024 5245.80397		1.000.000		MBVCB.6992621812.Terrence Yen UH dong bao lu lut .CT tu 0881000464058 NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70478		2.000.000		973587.100924.140411.Chuyen tien ung ho Dong Bao
10/09/2024 5241.80398		200.000		MBVCB.6992621794.NGUYEN THI ANH chuyen tien.CT tu 0591000210310 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70483		200.000		490686.100924.140414.LUYEN THI NGOC HA chuyen FT24254008069372
10/09/2024 5389.83646		100.000		0200970415091014041720246VPN183032.83646 .140417.LE THI BICH VAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO
10/09/2024 5213.70488		111.111		235636.100924.140417.ung ho mua bao
10/09/2024 5213.71182		99.999		490785.100924.140416.Em Quang Thanh Liet chuc dong bao ca nuoc may man, binh an vuot qua bao lu. FT24254817780710
10/09/2024 5214.71196		200.000		259510.100924.140418.CHAU ANH KY XIN GOP UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5388.83670		100.000		0200970422091014041720246FO8869707.83670 .140418.NGUYEN THI HONG DAO chuyen tien
10/09/2024 5244.80405		300.000		MBVCB.6992629405.NGUYEN MINH TAN chuyen tien ho tro bao yagi.CT tu 0531002475112 NGUYEN MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83673		200.000		02009704220910140418202454K8515356.83673. 140359.TRUONG THI NANG chuyen tien
10/09/2024 5218.70517		300.000		490840.100924.140417.Ung ho nha nuoc trong cong tac cuu tro cuu nan ba con vung lu FT24254606602301
10/09/2024 5218.71224		500.000		972559.100924.140412.LE THI PHUONG THUY UNG HO DONG BAO MIEN BAC DANG BI BAO LUT
10/09/2024 5217.71231		200.000		490928.100924.140418.HUYNH THI PHUONG LINH ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254238648876
10/09/2024 5189.83693		100.000		020097042209101404182024FDJB682935.83693 .140411.NGUYEN MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.70555		500.000		490994.100924.140419.Ho tro ba con vung lu sau bao Yagi FT24254430092207

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.71287		200.000		616655.100924.140419.Nguyen Thi Ngoc Oanh chuyen tien ung ho dong bao cac tinh ,thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.71298		100.000		407755.100924.140420.NGUYEN THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5017.70581		500.000		491050.100924.140420.Ung ho cac tinh bao lu FT24254793303096
10/09/2024 5388.83717		90.000		020097041509101404212024MeHz183092.8371 7.140421.VO THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.70589		1.000.000		407763.100924.140421.Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5239.80420		100.000		MBVCB.6992622257.ung bo ba con bao yagi.CT tu 1050069178 NGUYEN LE BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80421		590.000		MBVCB.6992626221.HOANG THI LAN ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1046970943 HOANG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83728		550.000		020097042209101404202024I6XB110227.83728. 140401.ATE huong ve dong bao
10/09/2024 5245.80426		100.000		MBVCB.6992629121.DO VU HANH CHAU chuyen tien ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 1023153356 DO VU HANH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71387		200.000		491180.100924.140422.DANG HONG AN chuyen FT24254101028820
10/09/2024 5216.70655		1.000.000		491189.100924.140422.TRAN THI HUYEN xin gui chut tam long den ba con FT24254784500042
10/09/2024 5244.80430		100.000		MBVCB.6992629658.cua it long nhieu .CT tu 1020204973 NGUYEN NGOC NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80432		100.000		MBVCB.6992629714.Venn TLNT chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 0701000448730 NGUYEN NGOC THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70674		500.000		915508.100924.140424.Tran Thi Nhu Y ung ho nguoi dan mien bac vuot qua bao lu, ma GD 248750929
10/09/2024 5216.71431		100.000		972660.100924.140416.NGO THI KIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.71462		300.000		458208.100924.140424.IBFT Ung ho cuu tro bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.83800		200.000		020097040509101404252024CG8X023954.8380 0.140425.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5241.80441		200.000		MBVCB.6992629427.HOANG VAN HUY chuyen tien.CT tu 0961000035351 HOANG VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83817		50.000		020097042209101404252024RCAB918027.8381 7.140406.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.83824		1.000.000		020097041509101404262024ldOM183190.8382 4.140426.NGUYEN THI HIEN quyen gop
10/09/2024 5216.70732		1.000.000		491363.100924.140425.Cbiz - Weibo Vtrans CHUNG TAY CUNG DONG BAO LU LUT FT24254880690651
10/09/2024 5214.71489		200.000		407868.100924.140426.DANG DINH LUONG ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5241.80446		100.000		MBVCB.6992629966.LE THI THU PHUONG ung ho dong bao trong tran lu Yagi.CT tu 0931004186635 LE THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80448		200.000		MBVCB.6992622607.ONG THI VIET HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0691000298989 ONG THI VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83844		100.000		020097041509101404272024twkm182772.83844 .140427.gdvh unghodongbao
10/09/2024 5215.71531		150.000		243936.100924.140427.CUA IT LONG NHIEU UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI ANH HUONG-100924-14:04:27 243936
10/09/2024 5161.85789		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6067481.20240910.66496067481-0961585620_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.70690		100.000		458411.100924.140424.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5211.83857		1.000.000		0200970488091014042720245507340457.83857. 140427.HOANG VAN CHUNG Foreign Worker Salary:OTT:0746OTT240900262:1QT:07461QT 240900209160419096:IMT:0910240585003233:
10/09/2024 5240.80460		500.000		MBVCB.6992622889.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9944528315 NGUYEN HAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.80461		3.000.000		MBVCB.6992629578.TRUONG THI DIEM HUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0311000739669 TRUONG THI DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.80462		100.000		MBVCB.6992622507.VAN THI ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu yagi.CT tu 0351000708780 VAN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71552		3.000.000		534199.100924.140428.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.71561		100.000		617883.100924.140427.Shop Joce mong moi nguoi som vuot qua noi dau nay
10/09/2024 5212.70758		200.000		617838.100924.140426.Phan Thi My Le chuyen tien
10/09/2024 5220.70793		4.000.000		491551.100924.140428.NGUYEN NGOC ANH TRUONG QUANG VI UNG HO DONG BAO QUA CON BAO YAGI FT24254152161899
10/09/2024 5388.83909		200.000		0200970422091014042920247RS5801005.83909.140430.NGUYEN HUONG GIANG ung ho dong bao Viet Nam gap nan do bao Yagi
10/09/2024 5017.71597		50.000		973902.100924.140421.mong dong bao ta som vuot qua gd kho khan nay a
10/09/2024 5389.84172		100.000		020097041509101404312024oXZW182834.84172.140422.Cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5213.70820		50.000		540228.100924.140419.NGUYEN THI THANH PHUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80468		500.000		MBVCB.6992622773.TRUONG NGOC THIEN TRANG chia se cung nguoi dan.CT tu 0531000296663 TRUONG NGOC THIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.71589		500.000		491541.100924.140428.Nguoi ham mo ca si Soobin ung ho nguoi dan sau bao yagi FT24254687107942
10/09/2024 5209.71655		100.000		617988.100924.140429.Bui Thi Hue Anh chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5209.71659		10.000.000		491600.100924.140429.PHAM NGOC KIM KHANH chuyen FT24254152076321
10/09/2024 5214.71727		500.000		011448.100924.140432.Tro cap, ho tro Dieu va Phong ung ho dong bao lu lut YAGI
10/09/2024 5214.71734		200.000		491787.100924.140432.Em Hanh Trao gui yeu thuong. Mien Bac co Len FT24254847232187
10/09/2024 5219.70900		200.000		458480.100924.140432.IBFT Ung ho ba con vung bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.80481		186.579		MBVCB.6992630104.PHAM PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1017412762 PHAM PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71754		100.000		458438.100924.140432.IBFT Cua it long nhieu ung ho dong bao
10/09/2024 5244.80482		300.000		MBVCB.6992629495.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0441000743238 NGUYEN HOANG NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70925		100.000		972679.100924.140417.PHAM PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5161.85810		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6068064.20240910.66496068064-0944008169_H o tro dong bao
10/09/2024 5216.70929		500.000		491863.100924.140433.Tran Minh Hang 29031992 ung ho ba con Vung bao lu FT24254098506022
10/09/2024 5218.71792		200.000		491853.100924.140433.ung ho dong bao bi lu lut a hy vong moi nguoi se vuot qua duoc kho khan FT24254368261089
10/09/2024 5389.84247		500.000		020097042209101404332024BA9Y177574.8424 7.140434.Ung ho dong bao con bao Yagi
10/09/2024 5215.70951		100.000		491948.100924.140434.Kim Hoa chuyen tien ung ho bao lu FT24254762758129
10/09/2024 5213.71882		100.000		408107.100924.140436.DAO THI THUONG chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao Yagi
10/09/2024 5241.80498		100.000		MBVCB.6992629963.chung tay gop suc .CT tu 1023881176 NGUYEN THUY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85058		50.000		02009704150910140437202474r3183383.85058. 140437.HA PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.85842		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5122192.20240910.66495122192-0777523126_D EO NANG THUY DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.72030		200.000		492006.100924.140435.HOANG THI MAI HUONG chuyen tien ung ho bao yagi FT24254564460262
10/09/2024 5017.72042		200.000		617405.100924.140438.Bui Quang Tuan chuyen tien
10/09/2024 5213.70974		300.000		492013.100924.140435.Ung ho bao lu lut FT24254051330117
10/09/2024 5220.73004		200.000		974432.100924.140436.TRAN THI THANH HUYEN Chuyen tien quyen gop chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.73058		200.000		617509.100924.140441.Dao Nguyen Huy Hoang chuyen tien
10/09/2024 5389.84373		1.081.048		020097041509101404422024ybXm183492.8437 3.140442.VU TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.84376		100.000		0200970422091014044120241RQ9857643.84376 .140442.NGUYEN XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5216.72118		200.000		408293.100924.140442.Ung ho dong bao - Viet Nam vung manh
10/09/2024 5389.85188		100.000		020097042209101404422024Q76V903250.85188 .140442.DOAN NGUYEN TRANG chuyen tien giup do
10/09/2024 5213.72133		100.000		972728.100924.140419.Cua it long nhieu. Chung tay giup do dong bao mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.80528		50.000		MBVCB.6992623787.Chau chuc moi nguoi binh an a..CT tu 9829588379 RA LAN DO TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72138		200.000		473780.100924.140443.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.85858		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5377842.20240910.66495377842-0855877525_N GUYEN DANG BAO TRAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.84422		300.000		020097041509101404452024gQGI184042.84422 .140445.ung ho dong bao anh huong con bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.85881		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4964081.20240910.66494964081-0901468328_ Minh Thu ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5389.85276		200.000		0200970405091014044720241ABS024818.8527 6.140447.Vietcombank:0011001932418:tran lieu ung ho cuu tro con bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.73243		300.000		492806.100924.140448.TRAN HOANG NGOC NGA FT24254439033406
10/09/2024 5245.80558		1.000.000		MBVCB.6992623963.UNG HO THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 1025535475 NGUYEN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85897		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6169063.20240910.66496169063-0982920930_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.80564		300.000		MBVCB.6992631434.ung ho dong bao lu luc.CT tu 1020060403 NGUYEN PHUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.80566		200.000		MBVCB.6992630357.TRAN THUY MY ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000874363 TRAN THUY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.73196		2.000.000		492625.100924.140445.Khanh Giang ung ho dong bao FT24254067402700
10/09/2024 5215.73328		20.000		014419.100924.140450.DONG NGUYEN KIEU TRINH ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.72335		1.000.000		492943.100924.140450.NGUYEN THI HANG chuyen FT24254021088841
10/09/2024 5214.73357		50.000		618910.100924.140451.Pham Hai Anh chuyen tien
10/09/2024 5242.80576		100.000		MBVCB.6992631208.NGUYEN NGOC THUY TRANG QUYEN GOP.CT tu 1038841298 NGUYEN NGOC THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80578		100.000		MBVCB.6992624122.NGUYEN THU HOAI chuyen tien.CT tu 9947763932 NGUYEN THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84543		300.000		020097042209101404512024A9WS871195.8454 3.140432.Ung ho dong bao bi anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5387.85380		200.000		020097040509101404522024V7M0025005.8538 0.140452.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.72382		100.000		473817.100924.140453.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5189.84565		200.000		020097042209101404522024I5EU249262.84565. 140453.NGUYEN NGOC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5389.85414		300.000		020097042209101404522024UDKQ810073.8541 4.140453.Abc
10/09/2024 5242.80590		1.000.000		MBVCB.6992624792.LUONG VAN QUE Ung Ho.CT tu 9725666888 LUONG VAN QUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.73429		100.000		408554.100924.140453.Chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5220.73443		200.000		975554.100924.140449.PHAM MAI THUONG Chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5216.72411		200.000		408561.100924.140454.DANG THI THANH HANG chuyen tien ung ho ba con mien bac vuot qua thien tai bao lu
10/09/2024 5240.80593		500.000		MBVCB.6992624889.VU THI HOAI chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0481000771966 VU THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.80594		500.000		MBVCB.6992624420.VAN PHUONG THAO chuyen tien cuu tro anh huong bao Yagi.CT tu 9904934934 VAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85455		15.000		020097041509101404552024IEpJ183751.85455.140455.KHUAT THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.80596		5.000.000		MBVCB.6992631542.DO THANH DO chuyen tien .CT tu 0111001479060 DO THANH DO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85461		100.000		020097040509101404552024UBPE025136.85461.140455.Vietcombank:0011001932418:VO THI THUY KIEU ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.84343		263.000		MBVCB.6992631887.con co chut long muon gop suc giup dong bao minh.CT tu 1026663999 BUI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72436		20.000		027999.100924.140453.HOANG LE HAI TRIEU chuyen tien
10/09/2024 5214.72454		100.000		619996.100924.140455.NHAM BOI NGOC ung ho khac phuc bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.73522		50.000		974921.100924.140452.TRAN HOANG KHAI Chuyen tien ung ho cuu tro.
10/09/2024 5218.72472		200.000		493279.100924.140455.VU MAI PHUONG chuyen FT24254180217825
10/09/2024 5389.84603		1.000.000		020097040509101404552024Z71G025106.84603.140455.Vietcombank:0011001932418:VO TRAN PHUONG THAO ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5245.80609		100.000		MBVCB.6992635422.VU THI LINH chuyen tien.CT tu 1022222902 VU THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73597		300.000		493377.100924.140456.NGUYEN DO QUYNH HUONG chuyen FT24254319370006
10/09/2024 5189.84653		50.000		020097042209101404572024CQZR257762.84653.140458.BUI MAI CHI chuyen tien
10/09/2024 5243.80611		200.000		MBVCB.6992624682.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0911000007533 NGUYEN THI TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73612		100.000		974887.100924.140451.HOANG THI YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5212.72582		300.000		459874.100924.140500.IBFT Mong moi nguoi duoc binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5136.80896		100.000.000		MBBIZ6019680896.CTY TNHH GOLDMARINE UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5212.73682		500.000		493638.100924.140500.TU NAM PHUONG ANH ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao so 3 FT24254840965953
10/09/2024 5078.84358		200.000		MBVCB.6992625029.LE HOANG KHANG chuyen tien.CT tu 1028528329 LE HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80631		200.000		MBVCB.6992632309.HO THI HUYEN ung ho bao lu.CT tu 0301000421136 HO THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80633		500.000		MBVCB.6992624667.PHAN VAN DUONG chuyen tien.CT tu 0121000656507 PHAN VAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.73742		200.000		459705.100924.140503.IBFT 1
10/09/2024 5189.84729		50.000		020097042209101405022024J49V199384.84729. 140503.NGUYEN THI THANH THAO gop suc giup dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.80637		200.000		MBVCB.6992635842.TRINH NGUYEN ANH QUAN ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 1038798445 TRINH NGUYEN ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.80639		100.000		MBVCB.6992635285.PHAM BA THAI chuyen tien.CT tu 1020962673 PHAM BA THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73775		500.000		137122.100924.140504.VU THI NGOC chuyen tien tu VNPT Money
10/09/2024 5214.73781		340.000		975793.100924.140458.PHAN THANH HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.72680		200.000		244892.100924.140608.UNG HO-100924-14:05:04 244892
10/09/2024 5219.73803		150.000		976182.100924.140500.ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5220.72701		100.000		493939.100924.140505.NGUYEN THI KIM CHI chuyen FT24254519311436
10/09/2024 5243.80649		500.000		MBVCB.6992636000.ung ho dong bao cac tinh sau bao so 3.CT tu 0081001315631 DO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72723		32.000		028959.100924.140505.NGUYEN QUYNH PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.84788		200.000		020097042209101405052024EO3B249857.84788 .140506.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.85703		100.000		020097042209101405052024TUWP910632.857 03.140506.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.80652		500.000		MBVCB.6992632209.Ung Ho Dong Bao Lu Lut.CT tu 1040506325 PHUNG THI CAM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73889		100.000		227872.100924.140507.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.84411		500.000		MBVCB.6992636148.DO THI KIM HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI.CT tu 1020106069 DO THI KIM HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.73893		500.000		244985.100924.140507.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-14:05:07 244985
10/09/2024 5388.84827		500.000		0200970415091014050720246UDe183960.84827 .140447.DUONG THI TUYET THANH chuyen tien
10/09/2024 5239.80657		500.000		MBVCB.6992632440.VU XUAN SON ung ho ba con dong bao chong lu lut.CT tu 0491000114638 VU XUAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73921		2.000.000		535170.100924.140508.Tap the PH lop 6a8 truong THCS Minh Khai - Thanh Hoa. Gui dong bao gap thien tai .
10/09/2024 5017.72789		1.111.111		460025.100924.140508.IBFT NGUYEN HONG TAM chuyen tien
10/09/2024 5241.80666		1.000.000		MBVCB.6992635853.chuyen tien hung ho thien tai cuu tro.CT tu 0421000540912 LE THI HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73925		145.000		408940.100924.140508.LE THI THANH CHAU transfèr
10/09/2024 5017.72806		100.000		620644.100924.140509.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.73985		1.000.000		535188.100924.140509.Sonna Beauty ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.80673		100.000		MBVCB.6992632668.NGUYEN THI HUONG LY chuyen tien.CT tu 0061001002003 NGUYEN THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.72835		300.000		494261.100924.140509.NGUYEN DUY ANH chuyen FT24254460446720

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.84927		200.000		020097042209101405112024WG9P592396.8492 7.140452.NGUYEN HOANG THUY TIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.85985		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6170829.20240910.66496170829-0901482278_D oan Nguyen Nhat Anh ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.84936		100.000		020097042209101405112024DOXJ695722.8493 6.140512.ung ho cuu tro yagi
10/09/2024 5239.80683		100.000		MBVCB.6992631651.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (YAGI) gay ra.CT tu 1042570475 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74067		1.500.000		494394.100924.140511.Ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254666508245
10/09/2024 5244.80686		50.000		MBVCB.6992636341.VIETNAM CO LEN.CT tu 0341007164691 HO TRONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72914		50.000		494536.100924.140513.NGUYEN THI VAN THU chuyen FT24254559966374
10/09/2024 5390.86008		3.200.000		0200970422091014051520245DRH275072.8600 8.140516.Vu Ngoc Anh ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai bao lu. Mong dong bao deu an toan va binh an
10/09/2024 5213.74169		1.000.000		460170.100924.140516.IBFT Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5219.72974		100.000		494688.100924.140516.Ung ho dong bao FT24254875570744
10/09/2024 5387.85955		500.000		020097040509101405172024FTH1026031.85955 .140458.Vietcombank:0011001932418:TA TRAN TAM TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5220.74216		200.000		245198.100924.140518.CHUNG TAY CUU TRO DONG BAO-100924-14:05:17 245198
10/09/2024 5017.74211		1.500.000		460190.100924.140517.IBFT TRUONG THI THOAI gui chut tam long
10/09/2024 5215.75021		50.000		473934.100924.140518.Con xin phep duoc gop chut it a
10/09/2024 5189.86069		100.000		0200970422091014051820248F0K736132.86069 .140519.DOAN THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5212.74230		100.000		976406.100924.140507.NGUYEN THI NGOC DUNG mong ba con binh an vuot kho khan trong giai doan nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.80715		100.000		MBVCB.6992637275.Con thuong dong bao lam.CT tu 1021189424 TRAN DINH PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.84489		50.000		MBVCB.6992637020.REB2.Unghobithiethaido baoYAGI.CT tu 1018891827 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86042		350.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5033488.20240910.66495033488-0353718729_U ng ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5241.80718		200.000		MBVCB.6992633518.Da em co it gui BAN CUU TRO GIUP DO DONG BAO CO GANG VUOT QUA KHO KHAN - Em Nhi BRVT .CT tu 1013272534 PHAN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74236		500.000		473939.100924.140519.ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.74252		500.000		494761.100924.140517.NGUYEN THI HONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi FT24254856656807
10/09/2024 5243.80726		120.000		MBVCB.6992636856.PHAM NHAT HAO chuyen tien.CT tu 9812172601 PHAM NHAT HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87058		100.000		020097041509101405232024eeor184736.87058. 140523.UY PHUONG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.87059		1.000.000		0200970405091014052320247KRU026231.8705 9.140523.Vietcombank:0011001932418:Dung Duong ung ho cuu tro nan nhan bao lu
10/09/2024 5240.80729		100.000		MBVCB.6992637326.DAO HIEN GIANG chuyen tien.CT tu 1020063046 DAO HIEN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75071		200.000		621039.100924.140520.Nguyen Dieu Linh chuyen tien quyen gop ung ho chong lu
10/09/2024 5216.74308		3.000.000		494941.100924.140520.PHAM THI NHUNG chuyen FT24254246433321
10/09/2024 5217.74307		1.000.000		977103.100924.140511.TRAN DINH TOAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.75094		500.000		976702.100924.140515.Duong Khanh Ly ung ho mien Bac sau bao
10/09/2024 5390.86179		100.000		020097042209101405232024DDG7656152.8617 9.140524.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.75153		100.000		245361.100924.140523.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-14:05:23 245361

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.75168		50.000		977235.100924.140517.Quyen gop bao lu
10/09/2024 5189.87133		50.000		02009704220910140524202479TF228716.87133. 140525.Ho tro hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.74447		100.000		515118.100924.140523.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.75189		3.000.000		535537.100924.140525.Nha Hang Anh Dan Ung Ho Dong Bao Bi Thiet Hai Do Lu Lut
10/09/2024 5389.87154		200.000		0200970422091014052520245TFY590450.87154 .140506.chau xin ung ho nguoi dan khac phuc thien tai
10/09/2024 5215.74466		100.000		495277.100924.140525.BUI XUAN DUC chuyen ung ho dong bao FT24254830760765
10/09/2024 5214.74453		100.000		460362.100924.140525.IBFT Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.74467		500.000		621250.100924.140525.ung ho lu lut
10/09/2024 5387.86230		500.000		020097042209101405252024ABM4384105.8623 0.140526.BUI THU HOAI ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.87167		100.000		020097042209101405252024C18H331855.87167 .140518.CAM NHUNG tan sinh vien mien Nam xin gui mot chut tam long nho den nguoi dan chiu anh huong cua bao lu a
10/09/2024 5220.74450		100.000		977265.100924.140518.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.75213		500.000		495307.100924.140526.DANG NGUYEN XUAN HUONG ung ho dong bao FT24254742547886
10/09/2024 5243.80748		100.000		MBVCB.6992633830.Gd Dong Nga 140/26 Quyet Thang Bien Hoa ung ho ba con.CT tu 0481000112887 VU THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80748		300.000		MBVCB.6992637455.NGUYEN THI THANH chuyen tien.CT tu 1013914184 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80749		100.000		MBVCB.6992633559.TRAN NGUYEN LAN CHI chia se khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0561000619331 TRAN NGUYEN LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74515		1.000.000		495298.100924.140525.Ung ho dong bao lu lut FT24254605175914
10/09/2024 5212.75262		200.000		621316.100924.140527.Nguyen Thuy Trang ung ho bao lu cac tinh
10/09/2024 5017.74537		200.000		977362.100924.140522.phuong anh hung long ha noi cau mong binh an toi tat ca moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.84543		291.101		MBVCB.6992637466.LE VAN KHAI chuyen tien.CT tu 1037032052 TANG MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80757		150.000		MBVCB.6992634094.ung ho dong bao do con bao so 3 .CT tu 1036989034 NGUYEN THAO MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.75303		100.000		976885.100924.140521.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.87242		300.000		0200970422091014052920241C7Z756884.87242 .140530.GD Bean mong san se kho khan mua bao lu
10/09/2024 5245.80761		500.000		MBVCB.6992637581.Ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0011004295380 BUI DINH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75326		300.000		495603.100924.140530.NGUYEN THI NGOC ANH ho tro ba con thiet hai do lu lut FT24254975362569
10/09/2024 5213.75329		50.000		495609.100924.140530.NGUYEN TRUC THANH chuyen FT24254912610242
10/09/2024 5215.74649		100.000		495639.100924.140530.con xin duoc ung ho dong bao vung lu FT24254238653302
10/09/2024 5245.80769		100.000		MBVCB.6992633839.Tran Nhu Quy ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0051000561734 TRAN NHU QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74662		70.000		460411.100924.140531.IBFT UNG HO MOI NGUOI VUOT BAO A
10/09/2024 5239.80771		500.000		MBVCB.6992634225.chia se dong hanh dot bao yagi.CT tu 1034874856 PHAM LUONG HONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.80772		100.000		MBVCB.6992637937.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0911000023448 NGUYEN NGOC KIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.75357		100.000		976995.100924.140524.ung ho ba con sau bao
10/09/2024 5216.74689		200.000		621493.100924.140532.Nguyen Thi Linh chuyen tien
10/09/2024 5216.74680		200.000		621480.100924.140531.Tran Thi Thanh Nga ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.74696		200.000		621494.100924.140531.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.74710		100.000		409573.100924.140533.ung ho bao lu mien Bac mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74717		600.000		495787.100924.140533.Gia đình chau Ha Thanh Hang Binh ung ho ba con mien Bac lu lut FT24254285675910
10/09/2024 5214.74721		5.000		743108.100924.140524.HO DINH DAI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74730		200.000		535732.100924.140534.NGUYEN THUY THANH THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.80779		30.000		MBVCB.6992638089.TRUONG NGUYEN HOANG MAI chuyen tien.CT tu 1038999145 TRUONG NGUYEN HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80782		100.000		MBVCB.6992638194.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1030131259 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80777		100.000		MBVCB.6992630551.NGUYEN THI LAN chuyen tien.CT tu 1013615792 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.80783		1.000.000		MBVCB.6992634481.NGUYEN HAI NGOC chuyen tien.CT tu 0091000610179 NGUYEN THI HAI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75438		200.000		977515.100924.140528.NGUYEN TAI SUC Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.74761		50.000		260125.100924.140534.Ung ho dong bao Viet Nam Tien Len
10/09/2024 5209.75435		267.503		621570.100924.140533.TRAN HAI DUONG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5243.80783		200.000		MBVCB.6992637886.DOAN MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0081001342651 DOAN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86381		500.000		020097041509101405352024NteZ184974.86381.140535.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5161.86092		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495456600.20240910.66495456600-0965027022_Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5218.74835		500.000		495981.100924.140536.Ung ho ba con bi thiet hai sau bao FT24254508220857
10/09/2024 5387.87372		100.000		020097042209101405362024J170440422.87372.140528.NGUYEN THU HIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.80795		500.000		MBVCB.6992634445.NGUYEN THI MAI LIEN chuyen tien cuu tro lu lut bao Yagi mien Bac.CT tu 1033991502 NGUYEN THI MAI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75504		500.000		496002.100924.140536.CAO THI KIM LOAN chuyen ung ho mat tran to quoc khac phuc thien tai FT24254515016309
10/09/2024 5390.87409		50.000		020097041509101405382024qNln186008.87409. 140538.LE THI NGOC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.75551		20.000		017847.100924.140538.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.74935		350.000		623676.100924.140538.Nguyen Thanh Phuong chuyen tien cuu tro db
10/09/2024 5214.75574		100.000		474035.100924.140539.Anh thu quyen gop cuu tro mien bac
10/09/2024 5390.86452		100.000		020097040509101405402024TKM8026973.8645 2.140540.Vietcombank:0011001932418:Kim Ngan ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.75594		200.000		236352.100924.140540.ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.74980		1.000.000		260174.100924.140541.UNGHOMIENBAC
10/09/2024 5390.87481		200.000		020097041509101405412024bHR0185573.87481 .140541.PHAM HUY QUOC Chuyen tien ung ho ba con mien bac khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5389.87494		200.000		0200970422091014054120247GR3262954.87494 .140542.HOANG VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.76057		270.590		623753.100924.140541.Thuong gui ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5389.86490		50.000		020097042209101405412024RWF3636266.8649 0.140542.LUONG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.76063		109.000		496403.100924.140541.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao lu va mong moi nguoi som vuot qua a. FT24254922917422
10/09/2024 5218.75665		1.000.000		460590.100924.140542.IBFT LE THI LU ung ho Mien Bac Khac Phuc Hau Qua Bao So 3
10/09/2024 5213.75633		200.000		622828.100924.140541.Ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5217.76114		200.000		978390.100924.140537.PHAN THI THANH HUONG Chuyen tien ung ho chong bao so 3
10/09/2024 5242.80833		500.000		MBVCB.6992645174.tuong tro vung bao yagi.CT tu 0071001063185 NGUYEN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75694		200.000		164775.100924.140543.Mong van dieu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.75699		500.000		409837.100924.140544.TRAN THI THANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5189.86538		500.000		020097041509101405452024AM0c186135.8653 8.140525.NGUYEN THI THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.76147		300.000		496546.100924.140544.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen ung ho cong tac cuu tro bao lu FT24254901667494
10/09/2024 5209.76174		300.000		977856.100924.140540.TRAN THI THANH TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5219.76212		500.000		623054.100924.140546.Ung ho dong bao khac phuc kho khan bao lu Yagi
10/09/2024 5390.87602		100.000		020097042209101405462024TDD0245799.8760 2.140547.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.84657		2.000.000		IBVCB.6992638060.UNG HO DONG BAO BAO YAGI.CT tu 0121000780857 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.86586		300.000		020097042209101405472024XDFP408232.8658 6.140528.HOANG THI THU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.87643		100.000		020097042209101405482024PADK914745.8764 3.140548.LE NGOC ANH ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.80853		100.000		MBVCB.6992638547.ung ho.CT tu 1016068472 PHAN THI NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87660		500.000		02009704220910140548202419MH571049.8766 0.140549.LE THANH CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.86605		100.000		020097042209101405482024XUI0180505.86605 .140529.NGO DINH TU ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5388.86601		500.000		020097042209101405482024JWC4903992.8660 1.140549.ung ho nguoi dan vung bao lu lut
10/09/2024 5219.75815		200.000		496796.100924.140547.QUACH THAO NGUYEN dong gop nho gui den Mien Bac vuot qua bao lu FT24254150297070
10/09/2024 5388.87680		300.000		020097042209101405492024LUJB713852.87680 .140550.NGUYEN THU HANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.80862		500.000		MBVCB.6992634800.Ung ho dong bao bao lut. Cau mong moi nguoi that nhieu binh an..CT tu 0301000330549 LE CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.76357		200.000		376316.100924.140550.NGUYEN HUU THANH chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.76388		500.000		979046.100924.140546.Vu Chang ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5390.86646		50.000		0200970422091014055020248306501662.86646.140552.NGUYEN HUYNH HONG YEN chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5217.75908		500.000		245993.100924.140551.NGUYEN TAN NHAT CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO THIEN TAI LU LUT-100924-14:05:52 245993
10/09/2024 5240.80872		200.000		MBVCB.6992639809.ung ho nguoi dan sau Yagi.CT tu 0011004056566 NGUYEN GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75918		50.000		410049.100924.140553.Ho tro
10/09/2024 5017.76445		20.000.000		410069.100924.140553.CTY CPCN LED DQ VN UNG HO
10/09/2024 5387.86674		50.000		02009704220910140552202439OU922830.86674.140553.PHAM DUY KHUONG xin duoc uong ho nhung ba con dang gap kho khan tai lu lut do bao gay ra. chuc moi nguoi binh an.
10/09/2024 5389.87752		50.000		0200970422091014055220243FN6712408.87752.140553.ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5017.75927		200.000		199190.100924.140544.BUI VAN PHUC ung ho cac tinh bi anh huong sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.76464		1.000.000		497117.100924.140552.UNG HO DONG BAO FT24254914950855
10/09/2024 5214.75935		200.000		410076.100924.140554.DO THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.75941		50.000		497211.100924.140553.NCT Chenle Mark ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi FT24254364782177
10/09/2024 5214.75971		100.000		246067.100924.140555.LE THI HONG TUOI CHUYEN KHOAN-100924-14:05:55 246067
10/09/2024 5212.76521		200.000		979201.100924.140551.TRAN THI THUY LIEU ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5215.76523		1.000.000		497302.100924.140555.Gia dinh nho cua toi chung tay cuu tro dong bao lu lut. FT24254971080798
10/09/2024 5219.76526		100.000		410118.100924.140556.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5214.75985		500.000		623351.100924.140555.Nguyen Thi Huyen Huong chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.87792		200.000		0200970405091014055620247PWK027639.87792.140548.Vietcombank:0011001932418:Ung ho to quoc cuu tro dong bao trong bao Yagi
10/09/2024 5213.76558		100.000		236485.100924.140556.ung ho mien Bac yeu thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.80893		1.000.000		MBVCB.6992633714.PHAN SI THINH chuyen tien.CT tu 1049843361 PHAN SI THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76578		50.000		978793.100924.140551.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.77027		100.000		246118.100924.140559.HO TRO DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI-100924-14:05:56 246118
10/09/2024 5212.76603		200.000		497475.100924.140557.Chuc moi nguoi vuot qua kho khan FT24254328168848
10/09/2024 5078.84721		1.000.000		MBVCB.6992646000.NGUYEN THI UYEN ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 0731000791012 NGUYEN THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.80902		500.000		MBVCB.6992646067.Ung ho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 1032957636 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87845		200.000		020097041509101405582024KxAY186361.8784 5.140538.ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi gay ra.
10/09/2024 5239.80903		2.000.000		MBVCB.6992640360.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1031646568 TO LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86154		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5093713.20240910.66495093713-0938689087_U ng ho dong bao cac tinh mien Bac
10/09/2024 5217.77062		100.000		497516.100924.140558.Ung ho dong bao phia Bac FT24254210375635
10/09/2024 5217.76630		500.000		978847.100924.140553.VU THI BINH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5390.86746		50.000		020097042209101405582024G86B521336.86746 .140559.LE TAT THANG chuyen tien
10/09/2024 5390.86750		100.000		020097042209101405582024UFB4160005.86750 .140559.TO THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5219.77082		50.000		978893.100924.140554.LE VAN DUC Chuyen tien
10/09/2024 5216.76681		50.000		474123.100924.140600.Ngo Thi Ngoc Ha chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.86767		500.000		020097040509101406012024MOXG027777.867 67.140541.Vietcombank:0011001932418:NT H LIEN chuyen tien tro giup kk. Cau chuc toan dt binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.80916		200.000		MBVCB.6992634213.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao so 3.CT tu 0071001324275 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.77123		200.000		623583.100924.140600.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.76739		500.000		497726.100924.140601.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254586363898
10/09/2024 5240.80924		500.000		MBVCB.6992645360.Ung ho Dong Bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0371000448172 TON THI QUYNH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87941		100.000		020097042209101406012024DEFE660869.87941 .140602.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.86809		500.000		020097041509101406032024D36185982.86809. 140603.DINH THI HAI YEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.77188		50.000		978479.100924.140540.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.77190		100.000		410312.100924.140604.NGUYEN THI HONG NHAN chuyen tien CUU TRO
10/09/2024 5212.76823		50.000		979462.100924.140600.mong chung ta vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5388.88003		50.000		020097042209101406042024PAIA690267.8800 3.140605.Thuong moi nguoi o vung tam bao
10/09/2024 5161.86198		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4965169.20240910.66494965169-0396092557_C ua it long nhieu Cau mong mng deu binh an vuot qua mua bao
10/09/2024 5389.86858		200.000		020097041509101406062024Plow186499.86858. 140606.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5239.80943		100.000		MBVCB.6992641054.Ung ho dong bao cuu tro bao lu .CT tu 1030076061 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.76925		200.000		979534.100924.140602.ung ho dong bao thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.86902		50.000		020097041509101406082024OwgP187043.8690 2.140548.VU THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.86914		70.000		020097042209101406082024YCG2675933.86914 .140609.TRAN THUC HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.86919		2.000.000		020097042209101406082024OX4Y812642.8691 9.140609.mong dong bao minh vuot qua tran bao nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.88108		300.000		020097041509101406092024byl3187054.88108. 140609.HOANG THI HANH Ct ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.88134		5.000.000		020097042209101406092024LY0T221082.88134 .140610.Ung ho nhung vung bi thien tai lu lut
10/09/2024 5209.77317		400.000		978961.100924.140557.LE VAN THIEN Chuyen tien ung ho ho tro ba con mien bac
10/09/2024 5214.77332		500.000		625814.100924.140608.Than Thu Hang ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5242.80958		200.000		MBVCB.6992646658.LUU THI NGOC LAN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1028564472 LUU THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80958		200.000		MBVCB.6992646861.xin duoc ung ho dong bao lu lut.CT tu 0901000115041 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76990		1.000.000		410462.100924.140609.Xin gui chut tam long nho den dong bao ta
10/09/2024 5242.80963		500.000		MBVCB.6992641122.Ung ho lu lut mien bac.CT tu 0531000287198 TRUONG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.84799		170.000		MBVCB.6992646856.TRAN THI KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1031262359 TRAN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77357		200.000		498236.100924.140609.NGUYEN PHUONG HA chuyen FT24254685530004
10/09/2024 5209.77353		10.000		979260.100924.140553.tu cong dong fan Plave Yejun va Bamby
10/09/2024 5218.78008		100.000		498265.100924.140609.CAO THI AN HAU chuyen cua it long nhieu thuong ba con mau vuot qua kho khan FT24254333764069
10/09/2024 5217.77371		200.000		498164.100924.140607.NGUYEN THI MAI chuyen FT24254617976931
10/09/2024 5217.78062		500.000		246512.100924.140611.HO SANG GUI CHUT TAM LONG DEN BA CON MIEN BAC-100924-14:06:11 246512
10/09/2024 5017.78103		605.094		020957.100924.140612.Remitly transfer R88899893464
10/09/2024 5387.86995		100.000		0200970415091014061320246KDi187134.86995. 140553.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.88222		200.000		020097042209101406132024I7C8397014.88222. 140614.VU KHANH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5213.78145		200.000		536780.100924.140613.ho tro dong bao bao lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.89010		500.000		0200970422091014061320246RL7454773.89010. 140614.Dang Van Ngoc ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.78182		1.000.000		498571.100924.140614.NGUYEN VAN THANH TU chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254564280091
10/09/2024 5218.78184		100.000		625142.100924.140613.Nguyen Thu Uyen chuyen tien
10/09/2024 5239.80984		200.000		MBVCB.6992641509.hh .CT tu 9363430877 HOANG THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.80984		500.000		MBVCB.6992640485.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0301000365924 VI QUANG DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78195		100.000		461092.100924.140614.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.78213		500.000		980268.100924.140606.BUI CAO CHINH ung ho bao lu 2024
10/09/2024 5189.88260		200.000		020097042209101406152024O903880043.88260. 140615.NGUYEN THI THUY TRANG mong moi nguoi vuot qua bao lu an toan
10/09/2024 5220.78215		300.000		498627.100924.140615.NGUYEN NGOC THINH chuyen FT24254210376940
10/09/2024 5189.88266		100.000		0200970422091014061520243ZQH101312.8826 6.140616.UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5220.77536		1.000.000		498703.100924.140616.NGUYEN THI DUNG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254352451763
10/09/2024 5387.88298		1.000.000		020097041509101406172024JYRE186752.88298 .140617.Mam Non Uoc Mo Xanh xa Nghi Trung ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.77529		200.000		626132.100924.140616.LE THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5078.84852		1.000.000		MBVCB.6992646848.gd co Ba quyen gop khac phuc bao yagi. nguyen cho the gioi binh an.CT tu 0621000391147 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89092		100.000		020097040509101406182024CGFG028423.8909 2.140558.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.81005		100.000		MBVCB.6992642026.DU THUY HUYNH chuyen tien.CT tu 1042058459 DU THUY HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.88247		100.000		0200970405091014061520241KTP028295.88247 .140615.Vietcombank:0011001932418:CAM THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho cung vuot qua bao so 3
10/09/2024 5189.88349		200.000		020097042209101406182024VNUJ996046.8834 9.140619.TRAN NGOC CHAU ung ho Dong Bao cac Tinh Thanh Pho bi Thiet Hai
10/09/2024 5244.81008		1.000.000		MBVCB.6992641624.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0691000402869 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78396		300.000		980320.100924.140608.NGUYEN THI HIEN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5244.81016		2.000.000		MBVCB.6992647416.VO NHU VAN-Quang Nam ,mong mien Bac som on dinh lai,mien Bac co len.CT tu 9899234552 VO NHU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81018		100.000		MBVCB.6992641280.TREASURE MAKER VN UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO.CT tu 0181003652999 NGUYEN THI XUAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81019		50.000		MBVCB.6992640293.TRAN CAT TUONG VI chuyen tien.CT tu 1046906212 TRAN CAT TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89138		100.000		020097041509101406212024650c186861.89138. 140613.TRINH THI HANG chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao Yagi
10/09/2024 5220.77649		200.000		626326.100924.140621.Ho Cong Doan chuyen tien
10/09/2024 5387.88424		50.000		020097042209101406212024EKMM995068.884 24.140622..
10/09/2024 5389.89155		150.000		020097041509101406222024G4Mp187301.8915 5.140622.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.89151		50.000		020097042209101406212024NV18853472.89151 .140602.Ho tro mua lu bao so 3
10/09/2024 5220.77694		200.000		625507.100924.140622.Xin gop chut tam long ho tro nguoi dan bi thiet hai do bao
10/09/2024 5214.78486		100.000		499121.100924.140622.Han Huong Tra ung ho nguoi dan vung lu FT24254033100058
10/09/2024 5214.77726		50.000		499228.100924.140623.Tien cuu tro Dong bao FT24254667302500
10/09/2024 5017.77733		400.000		626452.100924.140624.Nguyen Thi Hien chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.89195		100.000		0200970415091014062520244KHh186917.8919 5.140616.LE DIEP ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.77751		200.000		499297.100924.140624.PHAN MY HANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254430000711
10/09/2024 5189.89204		200.000		020097041509101406252024e7K5186925.89204.140625.NGOC DIEM quyen gop cuu tro ba con trong con bao Yagi
10/09/2024 5240.81041		200.000		MBVCB.6992647687.ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0371000461576 NGUYEN CHI TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78596		100.000		981078.100924.140621.TRAN HUY HUY Chuyen tien
10/09/2024 5388.88505		200.000		020097042209101406252024YBX7777374.88505.140626.ThuyDuyenNGUYEN THI CAM TIEN ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5243.81043		100.000		MBVCB.6992647805.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien.CT tu 0231000676082 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86277		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495860021.20240910.66495860021-0942159435_T RAN LE KIM LUONG mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5078.84904		500.000		IBVCB.6992646263.Ung ho dong bao Yen Bai .CT tu 0071002375279 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.78616		500.000		499419.100924.140626.Ung ho bao Yagi FT24254418212396
10/09/2024 5213.78642		100.000		022045.100924.140627.h
10/09/2024 5245.81049		100.000		MBVCB.6992639966.UNG HO DONG BAO BAO LU.CT tu 1042632049 TRAN MAI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.78658		100.000		246931.100924.140628.LE THI THU HIEU CK UNG HO VUNG LU LUT-100924-14:06:28 246931
10/09/2024 5213.78657		1.000.000		499540.100924.140628.TheQuachFamily ung ho ho tro thien tai FT24254189543812
10/09/2024 5387.88551		50.000		020097042209101406272024G467876799.88551.140629.NGUYEN THI NHU HUYNH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.89265		500.000		02009704220910140628202479ES686405.89265.140629.NGO LE DUY UNG HO KHAC PHUC SU CO BAO SO 3
10/09/2024 5217.77853		200.000		627626.100924.140628.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5219.78698		200.000		260510.100924.140629.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.81058		6.000.000		MBVCB.6992648347.shop chubbybunny va team gui ho tro dong bao sau bao yagi.CT tu 9906617366 NGUYEN NGOC THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78708		200.000		981054.100924.140620.LE QUYNH ANH THY Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5217.78721		300.000		626756.100924.140629.Tong Thi Hue chuyen tien
10/09/2024 5189.89284		200.000		020097041509101406312024idO1187526.89284.140611.Mot chut tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5241.81068		300.000		MBVCB.6992642682.DUONG THI YEN PHUONG chuyen tien ung ho phan nho be cho dong bao.CT tu 0801000220741 DUONG THI YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78765		2.000.000		246983.100924.140630.UNG HO DONG BAO-100924-14:06:30 246983
10/09/2024 5217.78769		5.000		499725.100924.140630.Fan Chanyeol EXO ung ho mien Bac chong bao, mong moi nguoi binh an FT24254300100690
10/09/2024 5216.78789		500.000		246984.100924.140631.NGOC LIEN-100924-14:06:30 246984
10/09/2024 5240.81071		200.000		MBVCB.6992648176.chuyen tien cuu tro mua bao.CT tu 0011000425973 VO HONG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86309		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6190901.20240910.66496190901-0982320221_N GUYEN HONG NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.88630		100.000		0200970422091014063120240D0G893541.88630.140632.NGUYEN TUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 51.39		500.000		SHGD:10002648.DD:240910.BO:VU MINH DAM.Remark:VU MINH DAM ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5213.77933		200.000		499773.100924.140631.NGUYEN NGOC GIA LINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra FT24254101400479
10/09/2024 5390.89313		200.000		020097041509101406322024XupU187557.8931 3.140612.Gd Phan Hien bp ung ho mien bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.88641		100.000		020097042209101406312024KVCi465182.88641.140632.quyen gop ba con mien bao
10/09/2024 5389.88658		50.000		020097042209101406322024J4TU968398.88658.140633.HOANG MINH ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.78844		300.000		474287.100924.140633.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5241.81081		100.000		MBVCB.6992642867.NGUYEN THI SON chuyen tien.CT tu 0581000764291 NGUYEN THI SON toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.81082		100.000		MBVCB.6992648113.LUONG THI THU PHUONG chuyen tien.CT tu 1020880154 LUONG THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.78866		20.248		499875.100924.140633.chau xin gui it tam long toi moi nguoi a, mong tat ca moi nguoi binh an FT24254256186373
10/09/2024 5078.84956		500.000		MBVCB.6992648442.TRAN THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 1026455931 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78899		5.000.000		411110.100924.140634.Thanh Hang Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.78000		200.000		981274.100924.140628.Mong moi dieu tot dep den voi nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5390.89367		100.000		020097041509101406352024Rz6a188021.89367.140636.NGUYEN THI MY HONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.89370		200.000		020097041509101406362024UJa0188040.89370.140627.ung ho khac phuc thien tai bao so 3
10/09/2024 5078.84965		100.000		MBVCB.6992647286.GIA LINH con xin gop chut long nho toi mien bac yeu thuong khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1013735315 DUONG NGOC GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79028		200.000		462476.100924.140635.IBFT NGUYEN THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5389.88737		500.000		020097041509101406362024FHbW187630.88737.140636.NGUYEN VIET ANH chuyen tien ung ho. Mong moi nguoi deu binh an vuot qua
10/09/2024 5388.88735		50.000		0200970422091014063520247K8N694262.88735.140636.HOANG NGOC THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.88747		200.000		020097042209101406352024QN8B366759.88747.140637.DO THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5387.88745		100.000		020097041509101406362024ZGbD187640.88745.140636.LE CONG HAU ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5189.89390		500.000		020097041509101406372024twLQ188070.89390.140617.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81101		50.000		MBVCB.6992648848.PHAM BA THANH chuyen tien.CT tu 0011004268298 PHAM BA THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.78960		100.000		463432.100924.140637.IBFT PHAM THUY LINH chuyen tien ung ho ng dan mien bac
10/09/2024 5387.88773		2.000.000		020097042209101406362024HVO3767679.8877 3.140638.QUOC CUONG gui ho tro ba con mien Bac sau con bao Yagi
10/09/2024 5209.79064		300.000		411182.100924.140638.Nguyen Thi Hong Thu gop mot chut nho den mn
10/09/2024 5219.78993		100.000		537366.100924.140638.Cua it long nhieu a. Thuong ba con lam a
10/09/2024 5217.78994		100.000		627987.100924.140638.NGUYEN MINH DUC chuyen tien, ung ho dong bao lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5078.84985		150.000		MBVCB.6992643675.ung ho ba con mua bao lu mong moi thu se som on dinh.CT tu 9378698897 VU PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89454		100.000		020097042209101406392024NGTD863328.8945 4.140640.DOAN VAN VIET chuyen tien
10/09/2024 5017.80044		200.000		500014.100924.140635.TRAN THI CUC chuyen ho tro dong bao FT24254460880015
10/09/2024 5209.80045		200.000		500005.100924.140635.NGUYEN THI LAN ANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254552176306
10/09/2024 5387.88867		100.000		020097042209101406402024AHIG240056.8886 7.140641.Ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5245.81119		100.000		MBVCB.6992643352.Ung ho cac tinh phia Bac bi thiet hai do lu.CT tu 1017918326 TRAN THI TIEU LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80094		100.000		500100.100924.140636.Em gop chut gao cho nhung hoan canh kho khan sau bao Yagi a FT24254816990468
10/09/2024 5078.85005		200.000		MBVCB.6992648781.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0021001927367 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.80101		1.000.000		500090.100924.140636.Ung ho dong bao viet nam FT24254270008088
10/09/2024 5388.88883		100.000		020097042209101406412024QCLO372769.8888 3.140642.HUYNH VU AI DIEM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5219.80126		300.000		500256.100924.140638.NGUYEN MINH THANG chuyen FT24254018503311

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.79161		50.000		982207.100924.140638.DINH HA ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.80134		20.000		022434.100924.140642.NGUYEN DINH NGUYEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.80146		300.000		411285.100924.140643.Le Gia Hy Ung Ho Khac Phuc Bao So 3
10/09/2024 5217.79169		100.000		627220.100924.140641.Ung ho khac phuc hau qua noi co bao Yagi
10/09/2024 5213.79185		100.000		247218.100924.140642.HUYNH THANH NGAN QUYEN GOP KHAC PHUC HAU QUA BAO-100924-14:06:42 247218
10/09/2024 5389.89506		100.000		020097042209101406422024QQIO439557.8950 6.140623.NGUYEN THI MEN ung ho ba con vung lu lut mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.81130		100.000		MBVCB.6992648862.UH KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0531002539085 VO QUYNH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.89504		100.000.000		0200888899091014064320241001027905.89504. 140643.Co Mem ung ho lu lut Mat Tran To Quoc VN
10/09/2024 5244.81134		300.000		MBVCB.6992643968.ck ung ho thien tai bao lut.CT tu 1015937315 NGUYEN VAN KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79214		100.000		247261.100924.140644.PHAN MINH TRUNG CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-14:06:44 247261
10/09/2024 5388.89529		1.000.000		020097042209101406432024DX00575251.89529 .140636.NGOC NGUYEN ung ho dong bao Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.81137		100.000		MBVCB.6992648565.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000472133 BUI THI NGUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89541		2.000.000		020097042209101406442024ICF2799480.89541. 140645.May thu nhoi bong Le Huan ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5217.79251		1.000.000		500645.100924.140645.NGUYEN THANH HUYEN chuyen FT24254914954833
10/09/2024 5240.81141		50.000		MBVCB.6992643882.Mike ung ho Dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0751000034727 TRAN ANH KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79256		100.000		474368.100924.140646.Mong ba con mien Bac binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.81145		50.000		MBVCB.6992649344.VU LE XUAN Hai ung ho khac phuc hau qua do con bao so 3.CT tu 1024053498 VU LE XUAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81144		100.000		MBVCB.6992641549.NGUYEN HONG LE chuyen tien mong binh an den voi moi nguoi dan mien Bac.CT tu 0651000797874 NGUYEN HONG LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80234		1.000.000		036476.100924.140646.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.80250		1.000.000		500724.100924.140646.TRAN THI PHUOC HOA chuyen ung ho mien Bac FT24254101400612
10/09/2024 5245.81148		200.000		MBVCB.6992649415.VO THI KIM HUYEN chuyen tien.CT tu 0181003587838 VO THI KIM HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88994		100.000		0200970422091014064620241625591592.88994.140647.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.79307		300.000		247275.100924.140647.QUYEN GOP UNG HO KHAC PHUC DOT BAO YAGI-100924-14:06:47 247275
10/09/2024 5387.89584		50.000		020097042209101406462024X4AF681006.89584.140647.LUU TRAN PHUONG ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5387.90009		200.000		020097041509101406482024sGTx188275.90009.140648.NGO THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.81154		1.000.000		MBVCB.6992641052.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0031000163541 PHAM THI HONG NHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80317		1.000.000		981137.100924.140623.con dan VIET NAM huong ve mien bac yeu thuong
10/09/2024 5214.80345		500.000		500950.100924.140649.Ung ho dong nao tp bi thien tai bao yagi FT24254210379451
10/09/2024 5218.80348		200.000		463647.100924.140649.IBFT HUONG TUYEN ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5078.85056		500.000		MBVCB.6992644466.Ung ho dong bao .CT tu 1025619620 DO CONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90057		100.000		020097042209101406492024LIFP150089.90057.140650.NGUYEN TRINH PHUONG DUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.90058		200.000		0200970405091014065020243MOO029691.9005 8.140651.Vietcombank:0011001932418:LE THI BICH HOAI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.81153		100.000		MBVCB.6992649763.ung ho dong bao.CT tu 0351001002313 NGUYEN THU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80369		200.000		982208.100924.140638.TAT CA VI NGUOI DAN VN THAN YEU
10/09/2024 5389.89667		500.000		0200970422091014065020241F4Q121449.89667 .140651.Ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5220.80237		150.000		474375.100924.140646.Nguyen Thi Thuy Duong chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.79414		200.000.000		247426.100924.140801.DV HA TRI QUANG-THANH DOAN HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-14:06:50 247426
10/09/2024 5212.79417		200.000		569861.100924.140642.LE THI TU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5215.80411		500.000		501034.100924.140650.Mai Ha Truc Lam ung ho ba con vung lu FT24254950430917
10/09/2024 5220.80422		100.000		501057.100924.140651.Ung ho dong bao bao lu FT24254315011077
10/09/2024 5245.81176		100.000		MBVCB.6992644460.nguoi ham mo ca si Tang Phuc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1019213490 LE TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90112		500.000		020097042209101406492024N8ZQ361842.9011 2.140653.VU THI DIEM chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.81177		200.000		MBVCB.6992644552.LE NGOC HUYEN transfer.CT tu 3846076898 LE NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.80467		10.000.000		247493.100924.140655.CTY TNHH TV-DT-DC TOAN CAU EU IMMI UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-14:06:52 247493
10/09/2024 5389.89713		1.000.000		020097042209101406532024JNL8102846.89713. 140654.VU THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.90119		50.000		020097041509101406492024kFwx187887.90119. 140649.LE HUONG GIANG chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5212.79503		30.000		023323.100924.140654.chau DAO NGUYEN HA PHUONG ung ho giai khat cho cac can bo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.79547		100.000		523828.100924.140646.VUONG CONG HIEU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90204		50.000		020097042209101406562024YODY268960.9020 4.140657.Ngoc Huynh chuyen tien mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.85102		1.000.000		MBVCB.6992649890.ung ho dong bao mien bac bao lu.CT tu 0441000673336 HUYNH THI DIEU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81201		1.000.000		MBVCB.6992649837.DINH THI THU HA chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 1018758329 DINH THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81202		1.000.000		MBVCB.6992650266.DUONG THI MY HIEU chuyen tien ung ho con bao .CT tu 1032912122 DUONG THI MY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90241		300.000		020097042209101406572024IL4D858414.90241. 140658.TRAN THI THANH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.90252		200.000		0200970415091014065920246Bfm188485.90252. 140659.ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5215.79600		1.800.000		037375.100924.140657.ung ho dong bao khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5017.79599		50.000		501585.100924.140658.aespa Winter ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi FT24254509847001
10/09/2024 5240.81211		200.000		MBVCB.6992649957.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0611001970548 DANG HOANG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81214		100.000		MBVCB.6992655343.Ung ho dong bao thien tai, bao lu.CT tu 0851000031825 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90294		100.000		020097041509101407012024b3kQ188650.90294 .140701.NGUYEN ANH NGUYET -Thai Nguyen
10/09/2024 5214.80686		50.000		501647.100924.140659.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho FT24254037346100
10/09/2024 5388.90297		50.000		0200970405091014070120241OYT030109.9029 7.140701.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho moi nguoi vuot qua bao lu a
10/09/2024 5017.80707		200.000		164969.100924.140700.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.80721		50.000		629869.100924.140700.Chung tay cuu tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5219.79678		100.000		501771.100924.140701.Ung ho dong bao vung lu FT24254270009950
10/09/2024 5218.79684		500.000		247681.100924.140802.LA VU NGHI CHUYEN KHOAN GIUP DO O VUNG LU LUT-100924-14:07:01 247681
10/09/2024 5387.89877		700.000		020097041509101407022024Xezr189082.89877.140703.gdPHAM VAN PHONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh boi bao yagi va lu lut mien bac
10/09/2024 5387.89891		200.000		020097042209101407022024O392776811.89891.140703.cuutrobaolu
10/09/2024 5216.80799		300.000		982851.100924.140659.DIEU LINH Ung ho cuu tro thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.90345		200.000		02009704220910140703202474M9216336.90345.140704.PHUNG NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.86436		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495034919.20240910.66495034919-0389980315_Ung ho ba con lu lut thang 9 2024
10/09/2024 5189.89921		100.000		020097042209101407042024A4DT782285.89921.140705.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5242.81234		500.000		MBVCB.6992650650.UNG HO DONG BAO - BAO YAGI.CT tu 1012979595 LE PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89927		100.000		0200970405091014070520243QEM030277.89927.140656.Vietcombank:0011001932418:DO VO HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5216.80829		30.000		024056.100924.140704.HUA KHANH LINH ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5214.80856		1.000.000		515386.100924.140702.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5213.80869		500.000		501921.100924.140703.Cuu Tro Bao Yagi. A Mi Da Phat FT24254646801970
10/09/2024 5243.81242		200.000		MBVCB.6992650719.AN THI DUYEN ung ho khac phuc thiet hai bao so 3.CT tu 1016785477 AN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89956		100.000		020097042209101407052024JWQZ393357.89956.140646.DINH THI THUONG chuyen tien mot chut tam long ung ho lu lut
10/09/2024 5217.79816		500.000		411910.100924.140707.Chau xin ung ho nhan dan vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.80914		2.000.000		502102.100924.140705.TRAN PHUONG THAO ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254847242807
10/09/2024 5213.79827		1.000.000		502141.100924.140706.Ung ho dia phuong thiet hai sau bao yagi FT24254578133431
10/09/2024 5218.79830		100.000		502133.100924.140706.NGUYEN THI THU TRA chuyen ung ho DONG BAO FT24254037346683
10/09/2024 5239.81249		200.000		MBVCB.6992655372.CAM VAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO LU.CT tu 0441000728660 NGUYEN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81252		100.000		MBVCB.6992655655.LE BICH NGOC ung ho khac phuc hau qua do bao.CT tu 1025574502 LE BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90441		100.000		020097041509101407082024pnwg188798.90441 .140708.ung ho
10/09/2024 5214.80960		500.000		463897.100924.140708.IBFT VU Kim ThUY Thuy van viet tri ungr ho khac phuc sau bao lu sap cau
10/09/2024 5242.81251		1.000.000		MBVCB.6992650781.PHAM THI MY TU ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0531002560829 PHAM THI MY TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80980		1.000.000		247834.100924.140708.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-14:07:09 247834
10/09/2024 5217.80981		1.000.000		247876.100924.140708.GOI MIEN BAC THAN YEU-100924-14:07:09 247876
10/09/2024 5220.80990		500.000		322471.100924.140708.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5239.81259		200.000		MBVCB.6992650918.Co len mien Bac oi.CT tu 0071001099436 NGUYEN NGOC THE PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81003		300.000		280129.100924.140710.Anh Tran Chau
10/09/2024 5219.79911		1.000.000		502339.100924.140709.NGUYEN NGOC DIEP chuyen ho tro khac phuc bao lu do con bao so 3 gay ra. FT24254270010508
10/09/2024 5240.81263		500.000		MBVCB.6992650758.ao dai khanh Hoa ung ho bao lu.CT tu 1030205171 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.85176		200.000		MBVCB.6992655182.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho.CT tu 1018486041 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.81041		200.000		137536.100924.140710.NGUYEN TRAN QUANG THAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.81269		300.000		MBVCB.6992655980.CHU THI HANG ung ho dong bao vung lu.CT tu 1036991408 CHU THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79958		100.000		412018.100924.140712.Ho tro dong bao sao bao so 3
10/09/2024 5136.82810		10.000.000		MBBIZ6019682810.CT TNHH TRUYEN THONG T-MEDIA chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.81080		1.000.000		984131.100924.140707.Ung ho dong bao cac tinh tp do bao Yagi
10/09/2024 5390.91084		50.000		0200970422091014071220247QK2953544.91084 .140713.TRAN THI NGOC DIEM gop chut long chong bao Yagi
10/09/2024 5214.81101		100.000		502553.100924.140712.ung ho ba con vung lu, Viet Nam co len FT24254117857030
10/09/2024 5389.91092		100.000		0200970415091014071320243s1T188900.91092. 140653.PHAM KIEU THU TRANG ung ho nguoi dan thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.79999		100.000		463049.100924.140713.IBFT Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5078.85196		200.000		MBVCB.6992650772.PHAM THU NGA chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0021000454611 PHAM THU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82010		100.000		502605.100924.140713.NGUYEN VAN ANH chuyen FT24254026140964
10/09/2024 5244.81274		90.000		MBVCB.6992656221.MFC.Unghobithiethaido baoYAGI.CT tu 1018891827 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81150		500.000		237145.100924.140714.GD KHANH NGAN DAK LAK CHIA SE HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5239.81283		100.000		MBVCB.6992655780.NGUYEN THI HANG ck ung ho Mien Bac lu lut.CT tu 0481000720013 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.81285		100.000		MBVCB.6992656384.NGUYEN HUY HUNG chuyen tien.CT tu 1033601596 NGUYEN HUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90603		1.000.000		020097041509101407152024bVIU188943.90603 .140715.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5389.90612		50.000		020097042209101407152024QU4K593991.9061 2.140656.PHAM THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.81188		200.000		412134.100924.140716.TRINH DOAN VU KHANG chuyen tien
10/09/2024 5213.82079		500.000		983380.100924.140707.Ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5209.81189		300.000		502757.100924.140715.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen FT24254188003876
10/09/2024 5389.90623		500.000		0200970422091014071520241YEL363971.90623 .140716.LE TRAN THU HUE chuyen tien
10/09/2024 5215.81203		500.000		248022.100924.140716.DANG THI BICH LIEN UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI LU LUT-100924-14:07:16 248022
10/09/2024 5078.85216		100.000		MBVCB.6992651358.Vck Anh Vu ung ho dong bao thien tai lu lut 9.2024.CT tu 0691000434270 NGUYEN THI BE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90638		100.000		020097042209101407162024PCZZ756570.9063 8.140717.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5242.81294		20.000		MBVCB.6992651616.NGUYEN CHI TINH chuyen tien.CT tu 1033505701 NGUYEN CHI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90639		200.000		0200970415091014071720244dh5188976.90639. 140717.VU THI THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5218.82123		80.000		412178.100924.140717.TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5213.81242		1.406.222		502878.100924.140717.Fan ChiPu ca nhan ung ho dong bao khac phuc sau lu. Yeu to quoc. Yeu dong bao FT24254296533097
10/09/2024 5189.90678		1.000.000		020097041509101407192024oiUv189383.90678. 140719.VU DUY BACH chuc mng binh an
10/09/2024 5213.81323		50.000		983469.100924.140710.ung ho dong bao bi thiet ha do bao lu
10/09/2024 5219.81334		100.000		538386.100924.140720.VI THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.82192		200.000		503058.100924.140720.Huyen Spa Binh Thuan FT24254364788766

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.91248		200.000		020097042209101407202024U7LH875858.9124 8.140712.LY THI HONG CAM ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.81378		500.000		322607.100924.140720.HOANG THI KIM OANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5212.81385		1.000.000		412255.100924.140722.MA VAN HA chuyen tien
10/09/2024 5215.81396		100.000		983664.100924.140717.TO PHUONG HONG ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.91276		200.000		0200970422091014072120245Y2N734891.91276 .140713.PHAM THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.81427		100.000		538462.100924.140722.Mong mn binh an
10/09/2024 5388.90762		200.000		02009704050910140723202441QA030960.9076 2.140723.Vietcombank:0011001932418:Nguai Dong Nai chung tay cuu tro Mien Bac.
10/09/2024 5243.81326		500.000		MBVCB.6992655987.TRAN KIM CHAU chuyen tien.CT tu 1027168374 TRAN KIM CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.85255		200.000		MBVCB.6992651702.NGUYEN THI HOA ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0821000106145 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81328		500.000		MBVCB.6992657264.PHAM VIET HUY ung ho cac tinh vung cao.CT tu 1018850300 PHAM VIET HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81333		100.000		MBVCB.6992657567.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 0011004426526 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90808		100.000		020097042209101407242024WV8T841572.9080 8.140725.Lai Thi Thuong ung ho bao yAGi
10/09/2024 5218.81481		100.000		503316.100924.140724.VAN THI THUY DUNG chuyen FT24254824831202
10/09/2024 5213.81528		200.000		322664.100924.140724.HUONG VE BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.81533		200.000		631894.100924.140725.Dang Thanh Hien ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.91358		100.000		020097042209101407252024D3OU534362.9135 8.140726.CUU HO DONG BAO LU. OM MANI PADME HUM
10/09/2024 5388.90826		200.000		020097041509101407262024ELJT189649.90826. 140727.ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.81339		100.000		MBVCB.6992641390.Dong gop nay tuy khong nhieu nhung mong duoc chung tay giúp do dong bao mien Bac dang trong lu lut..CT tu 1044051293 LE CHAU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82343		100.000		503388.100924.140725.VO PHAN THUY LINH ung ho cac tinh bao lu FT24254119683240
10/09/2024 5241.81341		1.000.000		MBVCB.6992657679.NGUYEN THI NGOC LAN - HO TRO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC.CT tu 1015941111 NGUYEN DINH MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82369		200.000		503442.100924.140725.Ung ho dong bao lu lut FT24254762100003
10/09/2024 5390.91374		200.000		020097041509101407272024oI0W189667.91374 .140727.NGUYEN THI MINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5216.82383		50.000		465235.100924.140726.IBFT TRAN LE HUY PHAT chuyen tien
10/09/2024 5220.81572		200.000		503458.100924.140725.NGUYEN THI THAO ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254867317057
10/09/2024 5387.90862		86.000		020097042209101407272024LVV6512627.90862 .140728.PHAN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.91396		500.000		020097041509101407282024swL0190033.91396 .140728.KIEU THI DAN THY chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.81347		100.000		MBVCB.6992655501.LU NGOC DUY KHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1012582969 LU NGOC DUY KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.81353		50.000		MBVCB.6992657376.NGUYEN DAN TRUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1025665672 NGUYEN DAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90891		100.000		020097041509101407292024v29u190054.90891. 140730.CAO VAN LUONG ung ho dong bao o vung lu lut
10/09/2024 5213.82448		100.000		984171.100924.140709.NGUYEN ANH THU UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 CHO BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5218.81709		20.000		039902.100924.140730.VU THE TUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.91458		500.000		020097042209101407302024PEMA719711.9145 8.140723.DOAN VAN CHIEN chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91464		5.000.000		020097041509101407322024a7Fi190100.91464. 140723.BO KIM THI ho tro dong bao vung thien tai
10/09/2024 5017.81728		100.000		465334.100924.140731.IBFT Kim Tuyen ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.90954		1.000.000		020097042209101407312024CS8Y994161.90954 .140732.Gd chau Yen Hong Linh Ha Tinh ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut va khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.90953		1.000.000		020097041509101407322024pMqn189764.9095 3.140732.Mam ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.82498		500.000		503714.100924.140729.NGUYEN THI NGOC GIAU chuyen tien cuu tro BAO LU MIEN BAC FT24254803760397
10/09/2024 5214.82503		300.000		538713.100924.140732.Be Khue be Khai ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.86604		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6198118.20240910.66496198118-0347674046_H O THI TUYET SUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.81747		500.000		983655.100924.140717.NGUYEN VAN MINH Chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5390.90958		50.000		0200970415091014073320249sJV190125.90958. 140733.DUONG PHUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5388.90962		500.000		020097042209101407322024H2MZ107206.9096 2.140733.Ung ho cac tinh vung lu lut
10/09/2024 5244.81370		500.000		MBVCB.6992657756.HA THI BAO VI ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 0531002216588 HA THI BAO VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81371		20.000		MBVCB.6992658174.DINH HUY HOAN chuyen tien.CT tu 1037466034 DINH HUY HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82537		200.000		984836.100924.140728.Hoang Thi Trang.1991.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.82572		50.000		503956.100924.140733.Em kiet ung ho dong bao lu lut FT24254950433073
10/09/2024 5240.81376		500.000		MBVCB.6992657921.VU TUAN ANH chuyen tien.CT tu 1025229662 VU TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.81797		200.000		248501.100924.140733.THAN TRUC UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-14:07:34 248501
10/09/2024 5218.81810		50.000		984878.100924.140729.NGUYEN YEN NHI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.82617		100.000		984822.100924.140727.NGUYEN DUY HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5215.81818		100.000		984510.100924.140719.Mot chut it tam long nguoi con mien Nam gui cho dong bao mien Bac, thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5218.82626		200.000		280220.100924.140735.QUAN NGUYEN HUYEN NGA chuyen tien
10/09/2024 5390.92012		300.000		02009704220910140734202458QP494620.92012 .140735.ung ho cac dia phuong bao lu
10/09/2024 5390.92019		200.000		0200970422091014073420243RHP220932.92019 .140727.VU TRINH NHAT LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5240.81384		100.000		MBVCB.6992657356.mong ba con som vuot qua kho khan nay.CT tu 1014945576 HOANG NU KHANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91545		1.000.000		02009704050910140735202497W1031436.9154 5.140735.Vietcombank:0011001932418:TRIEU THI NGUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.82651		100.000		504105.100924.140735.HOANG HUONG TRA chuyen ung ho dong bao a FT24254500790920
10/09/2024 5218.82656		100.000		504061.100924.140734.Ung ho ba con anh huong bao yagi FT24254291307627
10/09/2024 5215.82660		200.000		631341.100924.140735.Vu Thi Hai Anh chuyen tien
10/09/2024 5209.81872		500.000		504135.100924.140736.ung ho khac phuc bao yagi FT24254550555120
10/09/2024 5390.92046		60.000		020097042209101407362024YK4U265724.9204 6.140737.HOANG DINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.86593		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5124644.20240910.66495124644-0763763167
10/09/2024 5217.81893		100.000		504121.100924.140735.an nhi FT24254811056857
10/09/2024 5215.81916		200.000		474629.100924.140738.Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5215.81940		200.000		515497.100924.140735.Duyen Hoang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.81402		200.000		MBVCB.6992652951.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0811000006260 LE THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.81984		100.000		362091.100924.140730.Cuu tro ba con do bao yagi...mong nguoi dan binh an a
10/09/2024 5212.82804		50.000		237358.100924.140741.DAO PHUOC SANG chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.85361		100.000		MBVCB.6992653007.ung ho thien dong bao lu lut.CT tu 0061001107527 LE NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.85364		100.000		MBVCB.6992657947.xin gui chut gop nhut cho dong bao cac tinh mong mn binh an.CT tu 1031498857 BUI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81414		100.000		MBVCB.6992658509.LAM TUONG VY xin ung ho dong bao.CT tu 0891000645800 LAM TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83012		100.000		631536.100924.140741.Ung ho lu lut
10/09/2024 5017.82827		200.000		504484.100924.140741.NGO NGOC QUANG chuyen ung ho dong bao FT24254260160974
10/09/2024 5387.91692		100.000		0200970415091014074220243kIL190299.91692.140722.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.81415		100.000		MBVCB.6992653119.PHAM THI TU ANH ung ho nguoi dan lu lut.CT tu 1023938318 PHAM THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83018		200.000		248669.100924.140744.TRAN THI THAO NGUYEN chuyen khoan-100924-14:07:41 248669
10/09/2024 5216.83032		100.000		984564.100924.140720.NGUYEN TAN DAT Chuyen tien
10/09/2024 5389.92168		200.000		020097042209101407422024A7MZ106018.9216 8.140743.BUI THI QUYNH ANH ung ho bao so 3 mong moi nguoi binh yen
10/09/2024 5388.91703		500.000		020097042209101407422024B37B616149.91703 .140743.NGUYEN THI CUC chuyen tien ung ho khac phuc bao lu tai mien bac
10/09/2024 5161.86629		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6278441.20240910.66496278441-0902892966_T O CAM NGUYEN gui chut tam long ho tro Mien Bac
10/09/2024 5161.86628		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5124724.20240910.66495124724-0356125944_ MAI THI LAN chuyen tien qua cuu tro
10/09/2024 5209.83054		200.000		024871.100924.140743.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.86630		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6198056.20240910.66496198056-0765072123_U ng ho
10/09/2024 5218.83073		200.000		504645.100924.140743.Nguyen To Uyen Nhi ung ho dong bao mien Bac FT24254750552169

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.83140		200.000		985292.100924.140741.UHDB MB. MB CO LEN
10/09/2024 5387.91791		200.000		020097042209101407462024BV0Y289470.91791 .140727.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5209.82971		200.000		632714.100924.140746.Ung ho ung pho khac phu sau hao yagi
10/09/2024 5209.82982		100.000		412864.100924.140747.TRAN NGUYEN THAO NHU ung ho cac tinh thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5389.92256		500.000		0200970422091014074620244YWL545855.9225 6.140747.LE THI DUYEN chuyen tien ung ho mien bac cuu tro bao yagi om mien bac vao long
10/09/2024 5239.81444		100.000		MBVCB.6992659208.PHAM VIET TRINH chuyen tien.CT tu 1048742289 PHAM VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81444		200.000		MBVCB.6992653422.NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0791000007402 NGUYEN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84019		200.000		986385.100924.140744.ung ho lu lut MB
10/09/2024 5213.83201		100.000		985341.100924.140742.ung ho cac tinh MB
10/09/2024 5220.83209		150.000		984949.100924.140731.DANG PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.91829		200.000		020097041509101407482024ZFKh190420.9182 9.140748.gop suc giup dong bao chong lu
10/09/2024 5242.81451		100.000		MBVCB.6992659518.Chia se va dong hanh cung moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 0501000239107 DO THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83244		100.000		504935.100924.140747.HUYNH THI ANH THU chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi FT24254020019754
10/09/2024 5387.92294		200.000		020097040509101407492024ZA08032020.92294 .140750.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5161.86669		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6280069.20240910.66496280069-0986287887_L E HOANG GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.91871		200.000		020097042209101407482024I26K344566.91871. 140742.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.91809		200.000		020097042209101407472024GB1Q329281.9180 9.140748.NGUYEN THI HUE chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.92331		1.000.000		020097042209101407502024B146732674.92331. 140752.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.92355		200.000		020097042209101407512024Q0EK730914.9235 5.140752.DO PHUONG NGUYEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.83322		350.000		539210.100924.140752.Kim Oanh gop tien sau bao yagi
10/09/2024 5390.92359		500.000		020097042209101407522024O2DV400312.9235 9.140744.ung ho lu lut thien tai
10/09/2024 5220.83350		40.000		027417.100924.140752.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.81469		300.000		MBVCB.6992660156.LE TUAN DUNG transfer.CT tu 0711000239619 LE TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83364		1.000.000		413009.100924.140754.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5212.84159		2.000.000		985465.100924.140746.TANG NGOC KIM ANH ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5240.81471		100.000		MBVCB.6992659498.HOANG THI BAY chuyen tien.CT tu 1028729034 HOANG THI BAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92379		500.000		020097041509101407542024uV64190640.92379. 140754.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.83372		1.507.002		986354.100924.140743.dearmypinkdeer . BAMBY PLAVE ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5243.81472		200.000		MBVCB.6992653829.MAI THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 0861000086274 MAI THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91951		1.000.000		020097040509101407542024L5KO032191.9195 1.140754.Vietcombank:0011001932418:Con xin gui chut suc nho toi mien bac mong mn giu gin suc khoe binh an vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5242.81474		100.000		MBVCB.6992653803.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0441000759024 NGUYEN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.81475		200.000		MBVCB.6992653461.NGUYEN THI NGOC LOI ung ho dong bao khac phuc thiet hai do dao yagi.CT tu 0391001015540 NGUYEN THI NGOC LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84195		1.000.000		464639.100924.140754.IBFT UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.84196		200.000		505379.100924.140754.DO THI HUONG chuyen FT24254089031846
10/09/2024 5217.84209		100.000		611799.100924.140755.ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.84215		500.000		505441.100924.140755.LE THI HOA Ung ho cac tinh bi bao lu . Cau mong binh an cho tat ca moi nguoi FT24254753722239
10/09/2024 5189.92429		1.000.000		020097041509101407562024tP6j191090.92429.1 40756.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5243.81484		2.000.000		MBVCB.6992652687.Gd be Gia hung q7 tp hcm chuyen tien ung ho .CT tu 0181002654655 DUONG THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92454		50.000		020097042209101407562024VALJ944911.92454 .140757.VU HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5220.84256		150.000		465732.100924.140756.IBFT HO TRO BAO CON BAO YAGI MIEN BAC
10/09/2024 5389.92459		1.500.000		020097041509101407572024BJFL191114.92459. 140757.PHAM THI HUONG Chuyen tien ung ho Mien Bac khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5216.83490		100.000		633100.100924.140757.NGUYEN THANH VINH chuyen tien
10/09/2024 5220.83491		50.000		237497.100924.140757.VO THI THANH DUYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5218.83495		200.000		474732.100924.140758.Sent by Le Thi Yen from my Timo
10/09/2024 5161.86694		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6280280.20240910.66496280280-0337333379_N GUYEN THI BICH TIEN chuyen tien ung ho cuu tro vung bi lu lut
10/09/2024 5161.86693		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6193334.20240910.66496193334-0855725667_U ng ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.92481		100.000		020097040509101407582024LTY7032385.92481 .140758.Vietcombank:0011001932418:MINH THOAI UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG CUA BAO SO 3-YAGI
10/09/2024 5017.83516		300.000		261148.100924.140759.NGUYEN THI THU HA UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5219.84301		100.000		413160.100924.140759.NGUYEN VAN DUONG chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.92503		100.000		020097042209101407582024Q743614628.92503. 140759.NGUYEN THI PHUONG OANH chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.81495		50.000		MBVCB.6992653830.Quyen ung ho bao lu khu vuc mien Bac. Cau nguyen moi nguoi binh an vuot qua kho khan nay.CT tu 1014325780 LE THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93079		500.000		020097041509101408002024IylL191163.93079.1 40752.chau khai nguyen ngoc bich gui chut tam long den ba con vung lu
10/09/2024 5243.81500		300.000		MBVCB.6992654180.PHAN ANH QUAN chuyen tien.CT tu 1001000287739 PHAN ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81502		1.000.000		MBVCB.6992659683.Chuyen tien ho tro ba con vung lu - Linh Krishnaraj .CT tu 0281001700404 TRAN NGOC TUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.81503		500.000		MBVCB.6992653825.Gđinh Lan Anh Cao Son ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1021466925 BUI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.85482		1.000.000		MBVCB.6992659922.PHAM THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1024359801 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.83562		200.000		986787.100924.140757.DANG HA DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.92532		500.000		020097042209101408002024RC6X900601.9253 2.140753.TRAN MINH THINH ung ho khac phuc hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5388.93107		500.000		0200970415091014080220243mMP190768.9310 7.140802.DINH THI HONG VAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.84366		100.000		986871.100924.140800.Chau Tung Duy ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.83598		100.000		505592.100924.140757.LE THI NINH chuyen ung ho bao lu FT24254052801103
10/09/2024 5215.84375		200.000		505611.100924.140757.Gai Con ung ho ba con vung bao lu FT24254307550043
10/09/2024 5218.83571		8.000		027949.100924.140800.MAI THE DUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.84402		1.000.000		249184.100924.140906.CHUYEN KHOAN CUU TRO-100924-14:08:02 249184
10/09/2024 5216.83639		50.000.000		413252.100924.140803.Trung va Trang ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.93155		29.000		0200970415091014080320244yMr191215.93155 .140803.HUYNH THI KIEU TRINH chuyen tien
10/09/2024 5212.83682		300.000		633343.100924.140803.Dang Thi Kieu Oanh chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5387.92582		100.000		020097042209101408022024ZV2A469048.9258 2.140804.TRAN THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.84460		50.000		505923.100924.140802.HOANG KHANG DUY chuyen FT24254742558578
10/09/2024 5244.81517		500.000		MBVCB.6992660968.Gia dinh con Minh Khanh Oc ung ho Dong Bao.CT tu 0591000390017 PHAM THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93163		100.000		020097042209101408032024KONI652122.9316 3.140756.PHAN BAO THUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.92589		300.000		0200970405091014080420247V9F032603.92589. 140804.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI BE NGOAN chuyen tien ung ho cho ba con bi anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5214.84469		20.000		506024.100924.140803.Mong moi nguoi binh an. FT24254034442684
10/09/2024 5241.81520		50.000		MBVCB.6992660842.PHAM KIM LIEN chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1022784016 PHAM KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84514		100.000		633426.100924.140805.Do Thi Thu Phuong chuyen tien
10/09/2024 5209.83735		500.000		506125.100924.140805.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254424298713
10/09/2024 5217.84520		100.000		506143.100924.140805.NGUYEN THI THU chuyen ung ho mien bac FT24254617786008
10/09/2024 5241.81526		300.000		MBVCB.6992661069.TRAN QUOC HUNG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0331000478792 TRAN QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93212		2.000.000		020097042209101408052024IKQW589917.9321 2.140758.NGUYEN HUU DUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.93228		100.000		020097041509101408072024ZQ0h191297.93228 .140807.DO VAN ANH ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.92658		200.000		0200970415091014080720241ewK191301.92658 .140807.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.83781		200.000		634520.100924.140806.Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.85526		200.000		MBVCB.6992660878.chau hai dang gop ho tro ba con vung lu.CT tu 1032961854 HOANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84581		200.000		165588.100924.140808.IBT From SeABank
10/09/2024 5239.81542		5.000.000		MBVCB.6992654209.Ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0011004069162 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81544		100.000		MBVCB.6992654845.NGUYEN THI ANH NGUYET ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 1020991380 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.81545		100.000		MBVCB.6992654733.NGUYEN THU THUY chuyen tien.CT tu 1015487855 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93275		300.000		020097042209101408092024NWNL228962.932 75.140810.Cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5215.84619		200.000		025769.100924.140810.Anh Tu ck tien ho tro khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.83910		200.000		634687.100924.140810.ung ho bao lu
10/09/2024 5213.84643		200.000		413459.100924.140811.NGUYEN TIEN PHAN chuyen tien
10/09/2024 5214.84655		100.000		506282.100924.140808.ung ho khac phuc bao so 3 FT24254657230815
10/09/2024 5216.84670		200.000		506333.100924.140808.TRAN PHUONG THAO ung ho ba con bao Yagi FT24254668021651
10/09/2024 5243.81555		2.000.000		MBVCB.6992652154.LE THI MINH TRANG chuyen tien.CT tu 3120019999 LE THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83967		100.000		506582.100924.140812.ung ho dong bao mien Trung va mien Bac, mong moi nguoi binh an FT24254971090012
10/09/2024 5214.83963		500.000		506574.100924.140812.ung ho ba con khac phuc bao lu FT24254094964307
10/09/2024 5189.92803		100.000		0200970422091014081220243DLA917009.9280 3.140813.SONG HUONG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.83985		630.000		249438.100924.140815.SIMPER TEAM YOSHINORI TREASURE UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-14:08:13 249438

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.81560		1.000.000		MBVCB.6992655039.NGUYEN THI HOANG PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0281001446557 NGUYEN THI HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85011		30.000		249469.100924.140813.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-14:08:14 249469
10/09/2024 5213.85019		1.000.000		043528.100924.140814.UNG HO HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5388.92837		100.000		020097042209101408132024XJXC312121.9283 7.140815.Em sinh vien Thai Nguyen ho tro bao yagi a
10/09/2024 5078.85567		200.000		MBVCB.6992661722.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi.CT tu 1047464112 TRAN THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86770		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5911644.20240910.66495911644-0969064319_T A THANH VUNG chuyen tien dau tu
10/09/2024 5244.81565		100.000		MBVCB.6992654870.Con k co nhieu. chi mong mn binh an a.CT tu 0101001116017 NGUYEN THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85057		200.000		988120.100924.140810.NGUYEN THI THOM ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5017.85060		300.000		413547.100924.140815.E Sang Chenglong ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5161.86774		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6282959.20240910.66496282959-0338728359_D N ung ho cuu nan sau bao
10/09/2024 5209.85065		200.000		539776.100924.140815.xin ung ho giup do ba con o vung lu phia bac a
10/09/2024 5389.92875		200.000		0200970422091014081520247GWT796896.9287 5.140816.Chau xin duoc gop 1 it phan nho de giup ba con vung lu lut khac phuc hau qua cua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.93404		200.000		020097041509101408162024gGhY191547.93404 .140816.DOAN THI DIEU VAN XIN GOP SUC CHO MIEN BAC THAN YEU
10/09/2024 5390.93409		100.000		020097041509101408162024A6eS191450.93409 .140756.Gia Huy (AG) ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.92890		200.000		020097042209101408152024JSH1134084.92890. 140816.hi
10/09/2024 5387.93422		500.000		0200970405091014081720240T1B033117.93422 .140817.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81578		500.000		MBVCB.6992665275.CHAU THUC LIEN chuyen tien ung ho nguoi dan gap lu.CT tu 9938888395 CHAU THUC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93442		1.000.000		020097041509101408182024QyIq191584.93442. 140818.TRAN THI THANH TRUC chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5212.84819		400.000		987297.100924.140814.DINH THI TUYET NHUNG Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5390.92954		100.000		020097042209101408172024GBTX727955.9295 4.140819.ung ho lu lut
10/09/2024 5218.85189		1.000.000		506974.100924.140818.Mot chut dong gop nho cho cac gia dinh dang gap hoan nan FT24254857627639
10/09/2024 5214.85127		300.000		413604.100924.140817.Ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5017.85174		200.000		249578.100924.140817.NTNNHI UNG HO BAO YAGI-100924-14:08:18 249578
10/09/2024 5239.81588		32.000		MBVCB.6992661983.QuanLe ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1031968480 LE MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93492		300.000		020097042209101408192024NOPN457229.9349 2.140820.Xin ung ho chut tam long cho vung bao lu
10/09/2024 5017.84911		111.111		507018.100924.140818.ung ho dong bao FT24254558680856
10/09/2024 5389.93503		500.000		020097041509101408212024S55D191647.93503 .140821.NGUYEN THI THAO ung ho bao lu
10/09/2024 5239.81597		200.000		MBVCB.6992662131.HOANG LINH GIANG chuyen tien.CT tu 1032263052 HOANG LINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94007		208.000		020097042209101408202024Y096319110.94007. 140821.letuyetnhung
10/09/2024 5212.85289		100.000		507202.100924.140821.MAI THI HONG HIEP chuyen xin dong gop goi mi tom cho ba con o vung thiet hai do bao, cua it long nhieu, mong ba con duoc binh an FT24254564475235
10/09/2024 5390.93518		300.000		020097042209101408212024DYA1883496.9351 8.140813.HUYNH LE CAM TU UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5161.86785		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5598303.20240910.66495598303-0963985116_N GUYEN DIEU LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.85177		100.000		506989.100924.140818.ung ho vung bao lut mien bac FT24254783970753
10/09/2024 5217.84964		1.000.000		474863.100924.140822.Phan Hue UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5215.85325		50.000		507323.100924.140822.PHAM QUANG HUY chuyen FT24254793310296
10/09/2024 5390.93540		1.000.000		020097042209101408222024T895807638.93540.140823.UNG HO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5389.94044		10.000.000		020097041509101408232024cBO5191685.94044.140803.LE THI BINH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5213.85344		100.000		636120.100924.140822.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5242.81608		100.000		MBVCB.6992648284.Tuoi nho, suc nho, tam long lon. Gop suc chia se kho khan voi dong bao.CT tu 1027320708 HUYNH PHUOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81611		100.000		MBVCB.6992662226.Ung ho dong bao kho khan trong bao Yagi.CT tu 0381000482573 TRAN NGUYEN NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85273		500.000		507167.100924.140820.Chia se cung dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254783970915
10/09/2024 5388.94067		500.000		020097042209101408232024VAVM623776.94067.140824.NGUYEN THI KIEU HUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5239.81614		500.000		MBVCB.6992665498.Vi Mien Bac Than Yeu.CT tu 1043338230 HUYNH PHUONG HOANG TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93586		2.000.000		0200970405091014082520249JKW033460.93586.140825.Vietcombank:0011001932418:THAI THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5209.85419		10.000		029573.100924.140825.NGUYEN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.94103		300.000		020097042209101408252024PDYB292146.94103.140826.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.81622		50.000		MBVCB.6992662187.LE THI THU VAN chuyen tien.CT tu 1022195601 LE THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86820		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66496283009.20240910.66496283009-0988973893

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.81625		3.000.000		MBVCB.6992662720.Ngoc + Diem + Phuoc ung ho cac tinh thanh bi bao lu.CT tu 0481000793722 NGUYEN HOANG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81627		50.000		MBVCB.6992665561.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1024053806 MAI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86102		50.000		540064.100924.140827.Be safe Vietnam
10/09/2024 5242.81629		400.000		MBVCB.6992651994.NGUYEN VAN VANG chuyen tien cuu tro sau bao lu lut dong bao dan toc Viet Nam.CT tu 1012877521 NGUYEN VAN VANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.85475		100.000		507628.100924.140827.HOANG DAC VUONG ung ho dong bao FT24254068807984
10/09/2024 5389.94149		500.000		02009704220910140827202441LN223305.94149 .140828.LE VAN TRUC chuyen tien
10/09/2024 5387.93597		1.000.000		020097042209101408242024E7B2197963.93597. 140825.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.85490		1.500.000		507672.100924.140827.Ung ho nhan dan bi anh huong bao so 3 FT24254070229496
10/09/2024 5242.81636		200.000		MBVCB.6992663214.ung ho thiet hai do bao yagi.CT tu 1047080747 MAI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86162		200.000		635449.100924.140828.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.86079		164.544		413833.100924.140827.NGUYEN YEN LINH chuyen tien ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5161.86826		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5095796.20240910.66495095796-0941216349_V i Viet Nam toi yeu
10/09/2024 5240.81644		500.000		MBVCB.6992662616.Mot fan cua ca si Tang Phuc ung ho dong bao khac phuc thien tai bao lu .CT tu 0041000364505 TRAN THI THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86168		333.333		413900.100924.140829.Chia se kho khan vs dong bao vung lu
10/09/2024 5189.94215		500.000		020097042209101408302024BXKP155735.9421 5.140831.Song de cho di va nhan lai. Chuc tat ca con dan Mien Bac cung nhau co gang vuot qua mua lu. Xin gui mot chut tam long nho de ho tro ba con Mien Bac vuot qua mua lu a
10/09/2024 5214.86222		50.000		466154.100924.140830.IBFT Con sinh vien nen xin dong gop chut it cho dong bao.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.85577		1.000.000		507828.100924.140829.Chau xin chia se cung dong bao trong bao lu a FT24254238665714
10/09/2024 5388.93718		100.000		020097041509101408312024EGql191843.93718. 140831.Xin gop mot phan nho
10/09/2024 5387.94218		1.000.000		020097042209101408302024VA9O339239.9421 8.140831.quyen gop trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.85574		20.000		044731.100924.140830.BUI TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.81650		50.000		MBVCB.6992665943.1.1.HOANGMINH.Ungh obithiethaido baoYAGI.CT tu 1018891827 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81651		1.000.000		MBVCB.6992666105.DIEU CHINH VAN MONG DONG BAO BINH AN.CT tu 1031602071 DIEU CHINH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86246		1.000.000		228467.100924.140832.Trong Tri ung ho khac phuc bao yagi. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.93740		1.000.000		020097042209101408312024RJGL914242.93740 .140832.Tran Tu
10/09/2024 5161.86845		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6284026.20240910.66496284026-0348207307_d a ca nhan em xin gop mot chut it ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.86228		500.000		249970.100924.140833.HONG GIA LAN-UNG HO MIEN BAC CHONG LU LUT-100924-14:08:31 249970
10/09/2024 5214.85624		50.000		987734.100924.140828.BY BICH KHE Chuyen tien
10/09/2024 5241.81658		100.000		MBVCB.6992663409.ung ho lu lut .CT tu 0591000380521 BUI THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81656		1.000.000		MBVCB.6992663190.TRAN DAM KHANH xin ung ho.CT tu 0851000026431 TRAN DAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94244		200.000		0200970422091014083220240YZM762444.9424 4.140833.KIEU THI DIEP chuyen tien
10/09/2024 5212.86304		300.000		636618.100924.140833.Ung ho Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5218.86303		2.000.000		507996.100924.140832.DINH THI THU THAO chuyen ung ho ba con vung lu FT24254033109906

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.81662		500.000		MBVCB.6992665998.vu bao ha ung ho bao lu .CT tu 9396223666 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86322		200.000		508065.100924.140833.TRINH THI LAN ANH gop phan cuu tro FT24254333773870
10/09/2024 5215.86307		200.000		987718.100924.140827.Thu Thao ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5189.93782		200.000		020097040509101408342024EY8D033822.93782 .140834.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5389.93786		100.000		020097042209101408332024AA4F270008.9378 6.140834.fan Byeon Woo Seok va Kim Hye Yoon Viet Nam ho tro dong bao mua bao lu
10/09/2024 5218.85668		300.000		414040.100924.140834.Ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5209.86347		50.000		636560.100924.140834.Con xin gop chut phan nho den nguoi dan bi bao lu a
10/09/2024 5161.86860		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5095859.20240910.66495095859-0344161514_ MAI THI NGOC HUYEN chuyen tien qua ung ho
10/09/2024 5388.94279		200.000		020097041509101408352024WGtd191921.9427 9.140835.NGUYEN LE KHUYEN ung ho
10/09/2024 5216.86388		200.000		250064.100924.140834.NGUYEN QUYNH BAO CHAU transfer-100924-14:08:35 250064
10/09/2024 5213.85707		200.000		508210.100924.140835.cau mong su binh an toi dong bao vung lu FT24254244889559
10/09/2024 5389.93838		200.000		02009704220910140831202459GP563013.93838. 140832.NGUYEN THU HUYEN chuyen tien ung ho lu lut MB
10/09/2024 5215.86443		500.000		508258.100924.140836.Dong bao co len FT24254159332785
10/09/2024 5209.85731		200.000		636763.100924.140836.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5161.86885		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6285193.20240910.66496285193-0354786497_ ng ho ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5212.86461		30.000		030375.100924.140836.TRAN BINH MINH chuyen tien
10/09/2024 5161.86866		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6285081.20240910.66496285081-0783671395_ ng ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.93898		100.000		0200970415091014083720244Vxk192379.93898. 140829.TRONG THI HIEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yahi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.86475		20.000		030402.100924.140836.con la hoc sinh chi co it thoi a mong mn binh an qua moi kho khan
10/09/2024 5209.86501		1.000.000		987873.100924.140832.Ung ho ba con bi anh huong bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5209.86505		200.000		508358.100924.140837.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254291301253
10/09/2024 5219.86541		500.000		323465.100924.140838.MAI HANG UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5387.93943		100.000		020097042209101408392024ZZGX571622.9394 3.140840.LEU VAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5213.85804		100.000		414166.100924.140840.DO THI THU THAO chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5217.85807		1.000.000		508458.100924.140839.TO THANH DUNG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254524335998
10/09/2024 5214.86569		5.000.000		540408.100924.140840.NGO XUAN VU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.86576		100.000		636923.100924.140840.Ung ho dong bao
10/09/2024 5240.81702		2.000.000		MBVCB.6992663851.Gia dinh Thao Huy ung ho ba con mien bac bao so 3.CT tu 0501000195365 TRAN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94369		300.000		020097042209101408402024WQK1707425.943 69.140841.DINH HOANG CONG chuyen tien ho tro ba con anh huong do bao YAGI
10/09/2024 5389.94376		200.000		020097041509101408422024nZVv192545.94376 .140822.Gia dinh Long Linh Bach xin gui tam long den ba con bi bao lu
10/09/2024 5219.86640		200.000		508628.100924.140841.chut tam long nho mong ba con binh an FT24254657488051
10/09/2024 5215.85803		100.000		030593.100924.140840.BUI THU PHUONG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5390.94411		200.000		02009704220910140842202470KP479586.94411 .140843.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.81710		50.000		MBVCB.6992665537.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1017413969 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94410		2.000.000		0200970422091014084220246N3A997768.9441 0.140843.Chau DO THUY TIEN xin ung ho cho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81712		500.000		MBVCB.6992664511.TRAN THI NHU NGOC chuyen tien.CT tu 1015324825 TRAN THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86698		100.000		250267.100924.140926.HUYNH TRUNG TINH chuyen khoan-100924-14:08:43 250267
10/09/2024 5161.86876		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6285564.20240910.66496285564-0393815108_D ong bao co len nhe Lan Nhi luon cau nguyen cho moi nguoi
10/09/2024 5241.81716		200.000		MBVCB.6992663706.NGUYEN THUC ung ho dong bao cac tinh bao lu .CT tu 9355345653 NGUYEN THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95088		200.000		020097041509101408452024KduT192623.9508 8.140845.TRAN THI KIM PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.85899		100.000		540514.100924.140844.NGUYEN THI LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.85903		100.000		540519.100924.140845.DOAN THI KHANH LY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.81720		300.000		MBVCB.6992666771.mong nguoi dan vuot qua moi kho khan.CT tu 1028153063 TRAN XUAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86810		100.000		638028.100924.140845.mong mng som binh an
10/09/2024 5214.86828		30.000		508921.100924.140845.Phan An ung ho lu lut. Cau cho tat ca binh an FT24254135736546
10/09/2024 5239.81726		200.000		MBVCB.6992667001.ung ho dong bao Viet Nam .CT tu 0991000021202 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.86840		9.156		508966.100924.140846.MONG BA CON BINH AN FT24254990851367
10/09/2024 5216.86848		500.000		467457.100924.140846.IBFT Gop suc huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.95157		1.000.000		020097041509101408472024rjf2192661.95157.1 40847.kimnhung Ninh Hiep ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5240.81729		100.000		MBVCB.6992666836.ung ho khac phuc hau qua thien tai lu lut sau bao yagi.CT tu 1013375912 HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95163		50.000		020097042209101408462024EJ0Y944151.95163. 140847.TRAN MINH KHOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.81729		100.000		MBVCB.6992664249.Thien nguyen.CT tu 1014286558 DO THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85965		200.000		509024.100924.140847.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254784517962
10/09/2024 5240.81736		100.000		MBVCB.6992666054.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (yagi).CT tu 0071003423950 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81737		100.000		MBVCB.6992666769.TRAN THINH chuyen tien ung ho nguoi dan mua bao lu.CT tu 9966515628 TRAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86941		500.000		509123.100924.140848.Gui tam long nho ung ho nguoi dan vung bao FT24254224750397
10/09/2024 5388.95237		100.000		020097042209101408492024BEDW324921.95237.140850.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.87049		100.000		414416.100924.140851.NGUYEN THI QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5216.87052		1.000.000		509254.100924.140850.ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24254368279422
10/09/2024 5219.87057		100.000		509261.100924.140850.Xin ung ho dong bao FT24254967154407
10/09/2024 5213.88019		500.000		414423.100924.140851.TRAN THI NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.95271		100.000		020097042209101408502024H80U154227.95271.140851.VU HOANG MINH THU ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.88056		4.000		046203.100924.140851.DUONG THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5242.81755		500.000		MBVCB.6992664780.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0021000344405 PHAM THUY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87099		200.000		989323.100924.140847.Ung ho mien Bac than yeu
10/09/2024 5017.87100		20.000		467623.100924.140852.IBFT TRAN MINH TRUC ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.88103		200.000		989280.100924.140845.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.94576		100.000		0200970422091014085320240G1B105453.94576.140854.DANG XUAN CUONG ho tro cac tinh thiet hai do bao lu thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.81759		350.000		MBVCB.6992667553.BUI VAN TUYEN chuyen tien.CT tu 0341000647775 BUI VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88139		500.000		414511.100924.140854.DANG QUOC HOAN cuu tro bao lu 2024
10/09/2024 5214.87141		250.000		989412.100924.140850.PHAM VAN QUYEN Chuyen tien ung ho dong bao mb
10/09/2024 5214.88158		2.500.000		509475.100924.140854.Ung ho dong bao FT24254431555284
10/09/2024 5213.88175		2.000.000		414545.100924.140855.TRINH THI NGOC ANH ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.85820		50.000		MBVCB.6992667466.AE MIEN NAM GUI DEN AE MIEN BAC , THUONG DONG BAO MINH.CT tu 1030589262 NGUYEN NGOC MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94608		5.000.000		020097042209101408542024AUCO151048.9460 8.140855.Khach hang gr Me Nabong ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5218.88191		5.000.000		414554.100924.140856.Shop MD Sai Gon ung ho cuu tro dong bao lu lut bao so 3
10/09/2024 5216.87189		50.000		509631.100924.140856.Trinh Le My Quyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254766960014
10/09/2024 5213.87197		300.000		467645.100924.140856.IBFT Cuu tro dong bao mien trung
10/09/2024 5189.95400		200.000		020097040509101408572024ILGY034725.95400. 140857.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.95406		1.000.000		020097042209101408562024SLO0503942.95406 .140858.ho.tro.vung.bao.lu
10/09/2024 5244.81777		500.000		MBVCB.6992664093.TBD Binh Nhuan cuu tro dong bao..CT tu 9995333888 DO VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.85839		500.000		MBVCB.6992667667.TIEM NHA RIO gop phan giup dan bi bao lu.CT tu 0481000803906 DUONG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88319		50.000		509847.100924.140859.HNHCT Fan NDS ung ho FT24254942472500
10/09/2024 5220.87263		100.000		414662.100924.140900.VU THI MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.87272		200.000		509894.100924.140900.Chia se cung nguoi dan vung lu FT24254365068033
10/09/2024 5218.88336		500.000		639668.100924.140900.Uh bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.81794		500.000		MBVCB.6992667731.NGUYEN NHU HAI ung ho lu lut mien bac.CT tu 9327251958 NGUYEN NHU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81795		300.000		MBVCB.6992675250.khiet tuong + khiet thanh ung ho chia se voi ba con khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0381000423221 NGUYEN THI Y BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.87301		100.000		509954.100924.140901.Ung ho dong bao chong bao lu FT24254456051938
10/09/2024 5243.81796		150.000		MBVCB.6992664200.Co len Mien Bac.CT tu 1024965157 VU THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81802		1.000.000		MBVCB.6992667608.PHAM THANH HUNG chuyen tien ung ho Dong Bao mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1028592279 PHAM THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88404		200.000		250784.100924.141006.HANH VA PHUC HO TRO BAO LUU MIEN BAC-100924-14:09:02 250784
10/09/2024 5215.88410		1.000.000		510008.100924.140902.gia dinh phat tu Tue Duc ung ho dong bao cac tinh bi thien tai bao,lut mien Bac. FT24254238668144
10/09/2024 5241.81805		500.000		MBVCB.6992676204.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 1028006670 TRAN HUYNH THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81805		50.000		MBVCB.6992667623.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3. MONG MOI NGUOI DIEU BINH AN.CT tu 0251002762443 HO THI DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81805		500.000		MBVCB.6992676187.NGUYEN THI MINH THU ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0011001875653 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88434		100.000		509982.100924.140901.BUI THU HIEN chuyen FT24254564478241
10/09/2024 5078.85873		500.000		MBVCB.6992663475.Dong bao Yen Bai.CT tu 0181000320658 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5215.88471		3.000.000		414783.100924.140904.nam mo bon su thich ca mau ni phat

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81813		100.000		MBVCB.6992667914.BUI VAN DAT ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014838661 BUI VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81814		1.000.000		MBVCB.6992667918.NGUYEN THI CAT PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro thien tai.CT tu 0471000338656 NGUYEN THI CAT PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94770		200.000		020097041509101409052024KfvG193418.94770 .140857.MY DUYEN ung ho
10/09/2024 5161.86991		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5834946.20240910.66495834946-0397951454_U ng ho cho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.95617		500.000		020097042209101409062024D8JM437955.9561 7.140907.PHAM THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5387.95631		100.000		020097041509101409072024cI2u193449.95631. 140907.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.88618		1.000.000		510379.100924.140907.Thanh Sang chia se khac phuc sau con bao Yagi FT24254147984948
10/09/2024 5245.81825		1.000.000		MBVCB.6992668116.Mien Bac than thuong co len.CT tu 0991000028053 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95672		100.000		020097041509101409082024ulsm193464.95672. 140908.NGUYEN THI MY LINH Chuyen tien ung ho ba con dong bao vung lu
10/09/2024 5239.81829		1.000.000		MBVCB.6992667111.HUYNH THI THUY QUYEN l chut tam long gui den mn vuot qua kho khan.CT tu 0891000656383 HUYNH THI THUY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95674		100.000		020097042209101409082024MBH9634615.9567 4.140909.chuc dong bao minh binh an
10/09/2024 5390.94823		100.000		020097040509101409092024Q1U9035186.94823 .140901.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.87464		10.000		032575.100924.140908.TRUONG THIEN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5216.88691		20.000		047653.100924.140909.VO THI BANG TUYEN chuyen tien khac phuc hau qua bao so 3 YAGY
10/09/2024 5017.88693		100.000		990618.100924.140905.NGUYEN QUYNH HOA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.87007		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6287222.20240910.66496287222-0985973684_N GUYEN THI NGAN chuyen tien ung ho ngap lu
10/09/2024 5390.94844		500.000		020097042209101409092024P4L4117921.94844. 140910.THANG.JP HO TRO DONG BAO MIEN BAC ANH HUONG CUA BAO YAGI
10/09/2024 5212.88680		100.000		639143.100924.140908.Nguyen Thi My Linh ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.87504		1.000.000		989870.100924.140903.cuu tro mien bac
10/09/2024 5241.81841		20.000		MBVCB.6992664113.ung ho khac phuc bao lu yagi.CT tu 1038009211 NGO HUYNH KIM THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88751		123.000		510638.100924.140910.NGUYEN TIEN DUNG chuyen FT24254022715234
10/09/2024 5244.81842		100.000		MBVCB.6992668290.NGUYEN HUYNH CAM HUONG chuyen tien.CT tu 0921000725557 NGUYEN HUYNH CAM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.81844		50.000		MBVCB.6992668266.Fan ATVNCG ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1026194919 TRAN TRIEU NHA TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87532		100.000		510700.100924.140911.TRAN THI THU TRANG chuyen FT24254260167706
10/09/2024 5220.88805		800.000		510720.100924.140912.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254663016698
10/09/2024 5189.95750		100.000		020097042209101409112024LRJT196780.95750 .140913.VU THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.81847		100.000		MBVCB.6992676482.Thanh Nien Mien Nam Ung Ho Dong Bao Bi Anh Huong Bao Lu.CT tu 0181003547083 NGUYEN XUAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94879		400.000		020097042209101409122024R5J0550786.94879. 140912.Xin quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi
10/09/2024 5219.87544		50.000		510687.100924.140911.Chuyen tien ung ho dong bao mua lu FT24254159335377
10/09/2024 5189.94888		1.000.000		020097041509101409132024EEN9193672.94888 .140913.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.81852		3.000.000		MBVCB.6992668645.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0781001001984 PHAM THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.95773		500.000		02009704220910140913202429MG182876.9577 3.140914.TRAN HA ANH chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi va hau qua
10/09/2024 5388.95778		200.000		020097041509101409142024pdhE194052.95778 .140914.PHAM THANH HUY chuyen tien
10/09/2024 5078.85924		200.000		MBVCB.6992667556.NGUYEN KIM VUI chuyen tien.CT tu 1048207917 NGUYEN KIM VUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81854		129.743		MBVCB.6992677202.DINH QUOC TRUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 9339120799 DINH QUOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88856		500.000		510877.100924.140914.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254094969023
10/09/2024 5387.95802		50.000		020097042209101409142024K0E1932336.95802 .140915.THIEU NHU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.95816		200.000		020097040509101409152024QDGD035450.9581 6.140915.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU HA chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac chong lu
10/09/2024 5215.88883		300.000		510930.100924.140915.PHAM DUC TIN chia se voi mn anh huong bao Yagi FT24254055489008
10/09/2024 5217.88886		200.000		467913.100924.140915.IBFT DANH HOANG DUC ho tro nguoi dan vuot qua kho mua bao gay ra Mien Bac co len toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5189.94925		50.000		020097042209101409152024NQIA558913.9492 5.140916.NGUYEN THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5219.87627		200.000		510953.100924.140915.Thuong gui moi nguoi a FT24254902167190
10/09/2024 5217.87636		500.000		415107.100924.140916.NGUYEN THI HONG HANH chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5220.88939		100.000		510980.100924.140916.NGUYEN THI THUY LINH ck chia se kho khan vs ng dan vung lu mong mn binh an FT24254004743239
10/09/2024 5212.87640		200.000		510965.100924.140915.TRUONG NGOC THY chuyen FT24254232473183
10/09/2024 5239.81871		100.000		MBVCB.6992668506.DANG NU HUYEN CHUNG ung ho MB do bao Yagi.CT tu 0041000199885 DANG NU HUYEN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.85946		100.000		MBVCB.6992668584.Huynh mung ho tro bao yagi.CT tu 0111000323229 HUYNH THI MUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.88970		2.000.000		511053.100924.140917.Ung ho dong bao FT24254034448110
10/09/2024 5388.95886		50.000		02009704220910140917202462SP810283.95886. 140918.Ung ho ba con thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5220.88984		20.000		639495.100924.140917.Vu Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5245.81877		500.000		MBVCB.6992677712.LE THI THUY DUONG CHIA SE CUNG DONG BAO QUA BAO LU.CT tu 1012598741 LE THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.94967		1.000.000		020097042209101409172024V48U863123.94967 .140918.GIANG NGOC ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.87689		1.000.000		415172.100924.140919.Dang Duy Nam Ung Ho Dong Bao Thien Tai Lu Lut
10/09/2024 5209.89050		8.378		511179.100924.140918.ung ho a FT24254039681415
10/09/2024 5212.87699		10.000		033428.100924.140918.PHAM TAT THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.89066		200.000		251208.100924.140919.ANH TUYET UNG HO MOT IT CAC TINH BI THIET HAI DO BAO-100924-14:09:19 251208
10/09/2024 5243.81889		300.000		MBVCB.6992677645.ung ho dong bao do bao so 3.CT tu 0081001145844 VU THI KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81890		150.000		MBVCB.6992668712.Mong nguoi dan vuot qua kho khan.CT tu 1021467786 NGUYEN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89113		200.000		467050.100924.140921.IBFT UNG HO BA CON ANH HUONG BAO YAGI. THUONG LAM A
10/09/2024 5217.89122		500.000		991191.100924.140913.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5161.87071		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6369970.20240910.66496369970-0358067326_L E QUANG PHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.87072		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6109928.20240910.66496109928-0932144032_T RAN DUY THANH YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.89168		20.000		640701.100924.140922.Tran Lam Ngoc Han chuyen tien cuu tro nguoi dan do bao
10/09/2024 5215.89179		50.000		640725.100924.140923.Nguyen Thi Hong Phuong chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.97036		1.000.000		0200970405091014092420249YDH035778.9703 6.140924.Vietcombank:0011001932418:TRAN CONG HAU chuyen tien
10/09/2024 5389.97046		3.000.000		020097041509101409242024yaVk193891.97046. 140924.ung ho khac phuc lu quet tay bac
10/09/2024 5220.87768		500.000		990873.100924.140915.HUYNH THI NGOC TRAN ung ho cuu tro dong bao bi anh huong do lu lut o mien bac
10/09/2024 5212.89250		50.000		511283.100924.140920.xin ung ho bao lu cho mien bac FT24254510407330
10/09/2024 5388.97097		100.000		020097041509101409262024oNLs194287.97097 .140926.HUYNH KIM PHUNG ung ho nguoi dan khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5212.89304		100.000		511555.100924.140924.Ung ho dong bao cac tinh sau con bao Yagi FT24254847252112
10/09/2024 5212.87841		200.000		640906.100924.140927.Bang, Tran, be Mon ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5240.81923		500.000		MBVCB.6992668450.LE MINH LINH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 9865458770 LE MINH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89380		10.000		049224.100924.140927.hoc sinh ung ho tien tiet kiem giup do mien Bac
10/09/2024 5212.89394		300.000		991447.100924.140922.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5241.81927		1.000.000		MBVCB.6992669501.LE THI VAN HANG+ dinh thi hue ung ho .CT tu 9989885039 LE THI VAN HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89405		2.000.000		641808.100924.140928.Gia dinh nha Mien xin ung ho
10/09/2024 5078.86015		300.000		MBVCB.6992669185.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra.CT tu 0861000059224 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96120		200.000		020097042209101409282024EVL5118600.96120 .140929.xin ung ho dong bao bao lut a
10/09/2024 5220.89410		100.000		641826.100924.140928.Pham Chi Hieu chuyen tien
10/09/2024 5241.81933		500.000		MBVCB.6992678346.be Minh Phuong.CT tu 1050188202 DOAN NGOC LE MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87892		200.000		991415.100924.140922.quynh tien ung ho MTTQVN BCTTW
10/09/2024 5189.96129		200.000		020097042209101409292024QBG0460148.9612 9.140930.ung ho mien bac vuot qua lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.81936		50.000		MBVCB.6992678685.1.1.PHUOCNGUYEN.Un ghobithiethaido baoYAGI.CT tu 1018891827 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97193		20.000		02009704150910140930202438di194369.97193. 140930.ung ho
10/09/2024 5242.81938		500.000		MBVCB.6992664680.GD Trang Nhu Ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua bao yagi mong moi nguoi luon binh an.CT tu 0881000469140 NGUYEN THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96134		150.000		020097042209101409292024FH4Q491387.9613 4.140910.DINH HA MY UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5244.81940		100.000		MBVCB.6992678688.NGUYEN THAI NGOC TRAM ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0191000326996 NGUYEN THAI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81942		1.000.000		MBVCB.6992678627.THUONG GUI DONG BAO CHONG BAO. .CT tu 0071001351481 NGUYEN THI THU TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97219		500.000		020097042209101409302024QYFD266360.9721 9.140931.van su binh an
10/09/2024 5215.87922		200.000		991505.100924.140924.ung ho cac gia dinh trong con bao Yagi
10/09/2024 5215.87927		300.000		541741.100924.140932.Xuan Le ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.97247		100.000		020097042209101409322024NSAR198889.9724 7.140932.NGUYEN NGOC TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5214.89546		6.000		049722.100924.140932.cua it long nhieu cua chau
10/09/2024 5387.96178		200.000		020097041509101409332024XSP7194423.96178 .140933.TRAN DANH HUE UNG HO BAO LU
10/09/2024 5390.97263		50.000		0200970415091014093320242W17194562.9726 3.140933.ung ho dong bao vung thien tai lu lut
10/09/2024 5219.87973		200.000		512160.100924.140934.NGUYEN QUANG THAO VY chuyen Ung Ho Ba Con Mien Bac Khac Phuc Thien Tai FT24254732299353
10/09/2024 5220.87972		200.000		642041.100924.140933.Nguyen Thi Cam Nhưng chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97314		500.000		0200970422091014093420241FSZ346634.97314 .140927.KIM THI BUU NGHI ung ho khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5244.81961		100.000		MBVCB.6992679237.LUU HUA DUY TUNG chuyen tien.CT tu 0081001257129 LUU HUA DUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87118		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4968007.20240910.66494968007-0942913062_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay r
10/09/2024 5212.89666		4.000		233808.100924.140935.chuc may man
10/09/2024 5189.97341		50.000		020097042209101409352024TLW2737456.9734 1.140916.DO MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5017.89683		500.000		991643.100924.140929.DOAN THI HONG HA Chuyen tien
10/09/2024 5216.90014		200.000		415577.100924.140936.CAO PHAT LOI chuyen tien
10/09/2024 5241.81967		20.000		MBVCB.6992679220.TRUONG NGUYEN HOANG MAI chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 1038999145 TRUONG NGUYEN HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.89736		1.000.000		512345.100924.140937.Ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi FT24254753070601
10/09/2024 5017.90052		100.000		992300.100924.140932.TRAN THI XUAN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5387.97395		170.000		02009704220910140938202466GE427451.97395. 140939.TRAN THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.89784		100.000		475250.100924.140939.Cam on nha nuoc VN, chau xin gop chut long thanh
10/09/2024 5209.89791		50.000		642233.100924.140938.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5209.90086		100.000		642267.100924.140939.HUYNH THI HONG HIEU ung ho dong bao Mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5212.89818		100.000		992376.100924.140935.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.81986		200.000		MBVCB.6992679301.Tong Thi My Thi chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 0281000331201 PHAM THI NGOC XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89847		500.000		512556.100924.140940.Thien Duc Gemstone ung ho quy bao lu FT24254246450908

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97468		300.000		020097041509101409412024k35H194705.97468. 140941.GameBao chia se voi dong bao bao lut
10/09/2024 5189.96284		200.000		020097042209101409402024ED9J837481.96284. 140941.Fan Duy Khanh ung ho dong bao chIU anh huong cua lu lut
10/09/2024 5214.90129		100.000		050341.100924.140939.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.96294		200.000		020097041509101409422024Utf9194723.96294. 140942.NGUYEN THANH TAM quyen gop mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.90138		200.000		512613.100924.140940.Ung ho dong bao lu lut FT24254871278027
10/09/2024 5216.89945		150.000		238425.100924.140942.Gia dinh Phuong Ven ung ho dong bao anh huong bao Yagi.
10/09/2024 5216.89951		150.000		512739.100924.140942.TRINH THU HANG chuyen FT24254466333205
10/09/2024 5240.81999		700.000		MBVCB.6992676773.TRAN THI NU HOANG chuyen tien.CT tu 0111000183968 TRAN THI NU HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89975		300.000		512783.100924.140942.Ung ho cac tinh mien bac bi lu FT24254390094901
10/09/2024 5390.97536		500.000		020097041509101409432024D5dv195101.97536 .140943.NGUYEN THI KIM HUE huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5240.82002		500.000		MBVCB.6992669293.ung ho nguoi dan mien bac sau bao.CT tu 0021000447535 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.90185		2.000.000		512681.100924.140941.NGUYEN THI KIM KHANH chuyen cuu tro bao lu FT24254957405840
10/09/2024 5220.90179		1.000.000		512793.100924.140943.Ung ho vung anh huong cua bao FT24254293032141
10/09/2024 5017.90192		100.000		374541.100924.140933.Phuong ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.96328		30.000.000		0200970422091014094320241STU833127.96328 .140944.nguyen gop dot bao yagi
10/09/2024 5220.91040		100.000		469271.100924.140944.IBFT DOAN THI CHI chuyen tien
10/09/2024 5078.86120		200.000		MBVCB.6992679982.Ung ho dong bao mien bac bi thien tai.CT tu 1071000569543 LY NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90204		1.000.000		642450.100924.140943.LAO TRU chuyen tien ung ho ba con thiet hai sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97569		50.000		020097042209101409442024I7QT748067.97569. 140945.Ung ho dong bao cac tinh khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5217.89971		1.000.000		512773.100924.140942.Ho tro mien Bac thiet hai bao lu FT24254055490042
10/09/2024 5212.91083		1.000.000		991974.100924.140939.NGUYEN THAO NGUYEN CHUYEN TIEN CUU TRO BAO YAGI
10/09/2024 5214.90225		100.000		992492.100924.140940.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.91097		100.000		642484.100924.140945.PHAM DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5215.91112		150.000		512983.100924.140945.DINH THI HONG HANH FT24254262826441
10/09/2024 5216.90248		200.000		512997.100924.140945.NGUYEN QUY HONG THAI ung ho dong bao FT24254066712884
10/09/2024 5212.91108		1.000.000		991850.100924.140936.Ung ho dong bao bi thiet hai do baoYagi gay ra
10/09/2024 5219.91142		100.000		642535.100924.140946.Truong Thi Thanh Tra chuyen tien khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.91165		200.000		991951.100924.140939.HUYNH THI MY XUYEN Chuyen tien.Quyen gop ung ho ba con vung bao yagi
10/09/2024 5078.86138		200.000		MBVCB.6992678794.NGUYEN THI BAO NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1032855259 NGUYEN THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96380		1.000.000		020097041509101409472024s84o194823.96380. 140947.Ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5242.82023		300.000		MBVCB.6992679706.mt cong minh ung ho.CT tu 0101001239838 LE THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.91120		300.000		513010.100924.140945.LE THANH TUNG Mong ba con vung lu som vuot qua kho khan FT24254412017066
10/09/2024 5390.96386		200.000		0200970422091014094720245L6R495147.96386. 140948.yen sao Thao Linh ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.86144		2.000.000		MBVCB.6992679740.LE THI HUE ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001076027 LE THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90299		30.000		035418.100924.140948.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG LU LUT
10/09/2024 5219.91220		500.000		542086.100924.140949.ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.97685		200.000		020097041509101409492024cQ5v194863.97685 .140941.NGUYEN Y NANG ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5216.90321		1.000.000		513160.100924.140948.Ung ho Dong bao cac dia phuong bi anh huong do bao Yagi gay ra FT24254710448067
10/09/2024 5243.82026		200.000		IBVCB.6992679565.VU THI LAN PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0221000003980 VU THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97704		500.000		020097042209101409482024EGTP221960.97704 .140950.TRAN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5161.87185		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6100761.20240910.66496100761-0369765423_T A QUOC HUY
10/09/2024 5212.91276		300.000		992618.100924.140945.VU KHANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.97705		500.000		02009704050910140950202498FF036792.97705. 140930.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Thi Dieu Tram chuyen tien ung ho cac tinh phia bac bi anh huong bao lut
10/09/2024 5161.87192		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6373553.20240910.66496373553-0868524113_N GUYEN PHUONG VY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.96431		50.000		0200970422091014095020245UQO861806.9643 1.140951.Mong Thai Nguyen som binh an
10/09/2024 5212.91306		200.000		992613.100924.140945.LE THU VAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.91322		100.000		992653.100924.140946.NGUYEN HONG THUY Ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5161.87194		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5096920.20240910.66495096920-0327347435_H o tro nguoi dan khac phuc thiet hai sau bao YAGI
10/09/2024 5220.91360		100.000		513243.100924.140949.NGUYEN BICH DIEP chuyen FT24254059028375
10/09/2024 5215.91357		50.000		993210.100924.140946.ho tro dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5017.91397		19.000		051440.100924.140952.DANG HOANG SANG chuyen tien
10/09/2024 5017.91400		10.000		415994.100924.140953.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5389.97801		100.000		020097042209101409532024EZ7Z887234.97801 .140954.VO THI HOANG OANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.86180		200.000		MBVCB.6992680769.Thanh Tam dong gop khac phuc bao lu yagi.CT tu 1016807200 PHAN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91439		1.000.000		513575.100924.140953.NGUYEN PHU SON chuyen Ho tr Khac phuc hau qua bao Yagi FT24254018507031
10/09/2024 5387.97809		1.500.000		020097042209101409532024HF2V846307.97809 .140946.NGUYEN VAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5239.82060		100.000		MBVCB.6992680557.ung ho.CT tu 0291000334784 MAI THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91469		100.000		643922.100924.140954.Nguyen Quy Quang ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5389.96491		200.000		020097041509101409562024jAVK195333.96491 .140936.DOAN HA XUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.87209		38.981		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6373887.20240910.66496373887-0907932768_N GUYEN HOANG BAO ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.87212		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6373472.20240910.66496373472-0909768164
10/09/2024 5078.86192		200.000		MBVCB.6992671179.LE THI HUONG chuyen tien.CT tu 1021490243 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96512		500.000		020097040509101409562024GJ66037051.96512. 140957.Vietcombank:0011001932418:uy ho dong bao mua lu
10/09/2024 5209.90461		300.000		513516.100924.140952.Gd Van Luyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254564481139
10/09/2024 5220.91589		100.000		644040.100924.140958.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.91591		300.000		416100.100924.140959.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.97920		100.000		020097042209101409582024J6TG389116.97920. 140939.NGUYEN GIANG HUY ung ho dong bao vuot qua bao
10/09/2024 5242.82084		50.000		MBVCB.6992681280.ung ho dong bao mien bac .CT tu 1020723211 PHAN NGOC KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.82084		500.000		MBVCB.6992671215.ung ho bao lut mien bac.CT tu 0331000464433 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.91626		500.000		513929.100924.140959.NGUYEN HA THU chuyen FT24254315024199
10/09/2024 5215.91645		200.000		416171.100924.141000.Ung ho mien bac
10/09/2024 5390.96555		100.000		0200970422091014100020241E8M108324.9655 5.140941.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5218.91669		50.000		513982.100924.141000.Mong nhan dan VN binh an qua con bao FT24254327370364
10/09/2024 5219.91674		200.000		238580.100924.141000.quyen gop bao yagi
10/09/2024 5209.91701		200.000		416178.100924.141001.Ung ho thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5217.90603		100.000		644163.100924.141001.Bui Le Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5214.91735		200.000		514086.100924.141002.mong moi nguoi duoc binh an FT24254837247787
10/09/2024 5213.91749		111.111		992823.100924.140954.CA NUOC MOT LONG
10/09/2024 5017.91746		500.000		416227.100924.141003.PHAM MAI HUONG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.90629		500.000		514128.100924.141002.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao s3 FT24254912929707
10/09/2024 5017.90635		300.000		514137.100924.141003.cau cho moi nguoi binh an FT24254103802442
10/09/2024 5245.82098		100.000		MBVCB.6992671419.VO VAN VIEN chuyen tien cuu tro.CT tu 1019421981 VO VAN VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90645		50.000		643435.100924.141003.tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.91784		1.000.000		416257.100924.141004.VU ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5217.91783		200.000		416281.100924.141004.Ung ho nhung gia dinh thiet hai bao lu
10/09/2024 5189.98003		200.000		020097042209101410032024X0D6975717.98003 .140956.CAO XUAN SON chuyen tien
10/09/2024 5189.96619		1.000.000		020097042209101410032024ZJKQ331372.9661 9.141005.HO THI MY QUYNH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5216.91831		100.000		514220.100924.141004.DONG THI MAI ung ho mien bac vuot qua lu lut FT24254767908355
10/09/2024 5389.98050		200.000		020097042209101410032024CT6271628.98050 .141005.QUACH ANH THU gui 1 chut nho cuu tro giúp người dân gặp nạn do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.98051		50.000		0200970422091014100320243HRK967677.9805 1.141005.NGUYEN HAI NGHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.96595		3.000.000		020097040509101410042024MYL4037315.9659 5.141004.Vietcombank:0011001932418:Tran Thi Net chuyen ung ho khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5161.87228		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5836669.20240910.66495836669-0377104701_T RAN KIM TUYET ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5244.82109		10.000.000		MBVCB.6992671612.NGUYEN HUY TUYEN ung ho dong bao lu lut thiet hai trong con bao YaGi.CT tu 9916076666 NGUYEN HUY TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91770		300.000		238607.100924.141003.VO THI DIEU LINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5242.82114		500.000		MBVCB.6992681942.ung ho khac phuc hau qua sau bao .CT tu 8688866666 TU NGUYEN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90748		1.000.000		252290.100924.141009.MONG MN BINH AN VUOT QUA CON BAO-100924-14:10:07 252290
10/09/2024 5244.82119		2.000.000		MBVCB.6992679979.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho.CT tu 0011004123936 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90754		100.000		514479.100924.141007.DOAN KHAC NGHIA ung ho dong bao FT24254055492005
10/09/2024 5017.91941		1.300.000		514463.100924.141007.PHUNG THI DIEP chuyen VI TO QUOC VIET NAM THAN YEU FT24254710449434
10/09/2024 5017.91948		2.000.000		514460.100924.141007.TAOSILK goi tang dong bao FT24254035546051
10/09/2024 5220.91946		3.000.000		514471.100924.141007.NGUYEN VI MINH ho tro bao lu cac vung FT24254402125968
10/09/2024 5217.91975		1.000.000		514527.100924.141008.NGUYEN THI TRANG chuyen FT24254524341648
10/09/2024 5387.98135		300.000		020097042209101410082024PGSF353041.98135 .141009.NGUYEN KHANH VAN chuyen tien Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.90765		1.000.000		514497.100924.141007.ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI FT24254804779254
10/09/2024 5078.86271		200.000		MBVCB.6992679571.QUACH NGOC THANH Tam long nho mong ba con vung lu vuot qua kho khan.CT tu 0491000032654 QUACH NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.82130		100.000		MBVCB.6992672001.CAM VA NHO HO TRO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI.CT tu 1047207621 VAN UYEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87278		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6374922.20240910.66496374922-0358038688_N GUYEN HOANG QUYNH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.92052		200.000		542635.100924.141011.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5390.96706		100.000		0200970415091014101120242Sre196111.96706. 141011.ung ho
10/09/2024 5240.82139		300.000		MBVCB.6992682183.TRAN THI CAM NHUNG chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu .CT tu 1031742154 TRAN THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98215		1.000.000		020097042209101410112024HXB985735.9821 5.141012.NGUYEN QUOC KHANH chuyen tien UNG HO DONG BAO VI BAO LU SO 3
10/09/2024 5390.96743		100.000		0200970422091014101220240Q4F751603.96743 .141013.LE THI HOA ung ho UBTQTQVN khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5161.87291		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 5037421.20240910.66495037421-0397852530_H OANG THI QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.96760		200.000		020097042209101410132024J0YM735499.9676 0.140954.VO THI QUYEN chuyen tien ung ho ng dan con bao so 3
10/09/2024 5189.98262		200.000		020097042209101410142024JNQM649322.9826 2.140954.Fan NAB va HTH ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5387.96756		100.000		020097042209101410122024SM35598983.9675 6.141013.LE VAN TU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.92167		200.000		514908.100924.141013.Dau Hanh xin ung ho dong bao lu lut FT24254344219346
10/09/2024 5017.92177		100.000		469020.100924.141014.IBFT Chung tay ung ho vung lu
10/09/2024 5218.92181		100.000		228781.100924.141015.Ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5212.92219		500.000		416560.100924.141016.LE QUOC NAM ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5243.82158		200.000		MBVCB.6992682846.TRINH THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0481000681908 TRINH THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98303		2.000.000		020097042209101410152024MJ2W609826.9830 3.141016.BUI VAN MINH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.90956		50.000		645770.100924.141016.Phu giúp dong bao sau bao
10/09/2024 5387.98314		1.000.000		0200970415091014101720245rGN195860.98314.141017.Ung Ho Dong Bao Bi Anh Huong Bao Yagi
10/09/2024 5215.90966		50.000		993979.100924.141007.ung ho mien bac
10/09/2024 5390.96808		300.000		020097042209101410152024XLMS454892.96808.141016.NGUYEN THI HA VI
10/09/2024 5218.92252		5.000.000		416581.100924.141017.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.96830		100.000		020097040509101410172024Z6NF037810.96830.141017.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N GIA HUY ung ho moi nguoi o cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5240.82166		100.000		MBVCB.6992672230.PHAN KHAI QUAN chuyen tien.CT tu 0911000028976 PHAN KHAI QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87312		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495914986.20240910.66495914986-0932471635_N GUYEN PHAM KIM TUYEN chuyen tien qua MoMo ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.92310		200.000		515152.100924.141017.LE QUOC OAI chuyen FT24254224756048
10/09/2024 5213.92326		200.000		994235.100924.141013.UNG HO DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI
10/09/2024 5388.98368		50.000		020097042209101410182024X9CJ644198.98368.140959.HO THI VI HA chuyen tien
10/09/2024 5242.82171		200.000		MBVCB.6992672686.Vu Nhu Ngoc ung ho vung bao lu.CT tu 1030566578 VU NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92404		200.000		994368.100924.141019.NGUYEN THI HOI Chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5215.93071		500.000		469905.100924.141021.IBFT em gui mot it gop suc a
10/09/2024 5212.92419		100.000		515330.100924.141019.NGUYEN DAO THUY TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 FT24254816236930
10/09/2024 5390.98430		200.000		020097042209101410212024F2AY762101.98430.141022.PHAM THI PHUONG HOA NGUYEN VAN KY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.93078		200.000		352907.100924.141012.DUYEN HUONG THAO ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.96901		300.000		020097040509101410222024I562037987.96901. 141022.Vietcombank:0011001932418;pham thi huyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.86349		200.000		MBVCB.6992672815.Ung ho khac phuc bao.CT tu 0441000676850 NGUYEN LE NGOC HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82187		300.000		MBVCB.6992672760.DAO THI THU THUY chuyen tien ho tro Bao So 3.CT tu 0441003867483 DAO THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98450		500.000		020097042209101410212024RGZS507076.9845 0.141022.PHAN THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5215.92457		200.000		252642.100924.141024.UNG HO DONG BAO DANG CHIU THIEN TAI-100924-14:10:22 252642
10/09/2024 5214.92454		50.000		416726.100924.141022.Ung ho tien lu lut
10/09/2024 5387.98455		200.000		020097041509101410232024CTT7195970.98455 .141023.Couple Bin Tun xin ung ho dong bao dang gap bao lu
10/09/2024 5387.96936		50.000		0200970422091014102320249JAE647874.96936 .141024.Thao Nguyen xin gui chut tam long ung ho ba con vuot qua bao gaji
10/09/2024 5189.98496		5.000.000		020097042209101410232024ZO6O151734.9849 6.141025.PHONG THUY KATGEM UNG HO DONG BAO CAC TINH SAU BAO
10/09/2024 5241.82200		500.000		MBVCB.6992671989.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0011004304151 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.82205		100.000		MBVCB.6992683685.CAO TUYET VAN chuyen tien.CT tu 0561000596609 CAO TUYET VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96957		500.000		020097041509101410262024zb30196532.96957. 141026.TRAN THI LE chuyen tien ung ho khac phuc anh huong bao YaGi
10/09/2024 5388.98525		100.000		020097042209101410252024K274288665.98525. 141026.TRAN LY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5242.82207		100.000		MBVCB.6992672655.NGUYEN THI TUONG VY ung ho khac phuc bao lut mien bac.CT tu 0041000388282 NGUYEN THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93166		300.000		252692.100924.141024.TRUONG THI THANH TAM CHIA SE KHO KHAN CUA NGUOI DAN MIEN BAC-100924-14:10:25 252692

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.98533		200.000		020097042209101410252024PJCQ678621.98533 .141027.La sinh vien Viet Nam con va nguoi yeu con chung con xin gop mot phan nho ho tro nhung nguoi kho khan hon trong dot lu nay a
10/09/2024 5220.92565		100.000		515706.100924.141025.Ung ho FT24254613828138
10/09/2024 5390.98534		1.000.000		020097040509101410262024G1P7038153.98534. 141027.Vietcombank:0011001932418:VUONG THI PHUONG ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.93185		500.000		645401.100924.141025.ung ho khac phuc bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.92551		7.000.000		994352.100924.141018.DOAN NHAT LE Chuyen tien
10/09/2024 5240.82210		50.000		MBVCB.6992683539.HUYNH THI HONG ANH chuyen tien.CT tu 1013428463 HUYNH THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98548		200.000		020097042209101410262024IN2744423.98548. 141027.NGUYEN TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5389.98551		2.000.000		020097041509101410272024ltlr196376.98551.14 1027.ung ho cuu tro bao mien bac
10/09/2024 5244.82210		100.000		MBVCB.6992673178.Chung tay dong gop cho dat nuoc.CT tu 1041340599 LE THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98560		1.000.000		020097041509101410272024a8m5196565.98560. 141008.Nghe an ung ho mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.98574		500.000		0200970415091014102820246TFy196390.98574 .141028.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.96962		500.000		020097042209101410252024JN4E114746.96962. 141018.THUY HONG PHAT chuyen tien
10/09/2024 5390.96990		500.000		020097042209101410272024A9ON672744.9699 0.141028.MAI THI NGAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.92639		5.000.000		994375.100924.141019.ung ho dong bao kho khan trong bao lu Yagi
10/09/2024 5161.87364		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6377519.20240910.66496377519-0379911681_U ng ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.92650		100.000		515892.100924.141028.Ung ho dong bao vung lu FT24254296546380
10/09/2024 5214.92648		500.000		994432.100924.141022.HUYNH THUC NINH Chuyen tien quyen gop cuu tro nguoi dan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.98597		50.000		020097042209101410272024ZQ1G852214.9859 7.141029.PHAM LE UYEN NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.92659		300.000		416880.100924.141029.DUONG HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5388.98612		100.000		0200970422091014102820245QKW876243.98612.141029.Nguyen Thi Yen Nhi ynisha
10/09/2024 5390.98609		100.000		020097042209101410282024K8WT147253.98609.141009.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.92690		300.000		470031.100924.141029.IBFT TRAN BE MY chuyen tien
10/09/2024 5219.93276		20.000		416915.100924.141030.NGUYEN TUNG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.92724		500.000		516186.100924.141028.UNG HO MB
10/09/2024 5212.93289		35.000		054155.100924.141030.NGUYEN ANH VU chuyen tien
10/09/2024 5220.92760		100.000		646327.100924.141030.Nguyen Van Dat ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.99046		100.000		020097042209101410302024FDGA531470.99046.141022.ung ho lu lut
10/09/2024 5189.98687		2.000.000		020097041509101410322024bRxQ196470.98687.141032.tra ck cuu tro
10/09/2024 5387.98674		200.000		0200970415091014103220242Lec196465.98674.141023.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.93366		200.000		416985.100924.141032.UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5389.98715		200.000		020097041509101410342024TO5E197001.98715.141025.DO THI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.92888		2.000.000		995740.100924.141028.TRAN VAN TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5220.93378		200.000		516260.100924.141033.LAI PHUONG THAO chuyen UNG HO MUA BAO LU LUT FT24254745612115
10/09/2024 5218.92894		50.000		995809.100924.141030.HUYNH NGUYEN CAM TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.92781		50.000		054282.100924.141031.NGUYEN BA MINH ung ho khac phuc thien tai bao yagi
10/09/2024 5213.92861		100.000		516251.100924.141033.Ung ho ba con vung lu, mong moi nguoi binh an FT24254021001591
10/09/2024 5209.92927		100.000		543256.100924.141035.Dung ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.92975		200.000		516402.100924.141035.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen FT24254260173052
10/09/2024 5217.92985		50.000		417096.100924.141037.LU BOI DUY TUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.99126		500.000		0200970422091014103620245MS8992784.99126.141037.DAO THI QUYNH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.94011		300.000		516505.100924.141037.Ung go dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254623635802
10/09/2024 5189.99137		100.000		020097042209101410372024TWMH239581.991 37.141038.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5220.94073		500.000		516602.100924.141038.Ung Ho Dong Bao Mien Bac FT24254273777061
10/09/2024 5218.94069		100.000		516617.100924.141038.MAI THI THAM chuyen ung ho nguoi dan vung bao FT24254730150581
10/09/2024 5017.94086		200.000		253011.100924.141038.CHAU XIN UNG HO BA CON BAO LU LUT A CUA IT LONG NHIEU A-100924-14:10:38 253011
10/09/2024 5220.94094		500.000		516226.100924.141037.ung ho ba con cac khu vuc bao lu
10/09/2024 5017.94087		200.000		253016.100924.141149.PHAN THI NGOC OANH UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-14:10:39 253016
10/09/2024 5213.93511		50.000		516641.100924.141039.Cua it long nhieu huong ve nguoi dan bi anh huong bao lu FT24254847257810
10/09/2024 5215.94109		200.000		417175.100924.141040.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5189.98849		50.000		020097042209101410392024V61F283715.98849. 141040.VU MINH TOAN chuyen tien
10/09/2024 5209.94125		500.000		516581.100924.141038.Ho tro dong bao thiet hai bao so 03 Yagi FT24254634083808
10/09/2024 5387.98869		100.000		020097042209101410402024ST4H589977.98869 .141041.Fan Chin Muoi ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5212.94156		100.000		516767.100924.141041.THAN THI HUYEN chuyen FT24254285328005
10/09/2024 5215.93552		10.000		054898.100924.141039.chau xin vien xin gui goi mi cho moi nguoi vuot qua bao lu a
10/09/2024 5241.82279		50.000		MBVCB.6992685154.Ung ho cac tinh bi thiet hai do Yagi.CT tu 9984032394 TRAN THI HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87393		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6489033.20240910.66496489033-0357097814_U ng ho dong bao MB
10/09/2024 5189.98902		243.677		020097042209101410412024SJUT284372.98902 .141042.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.98931		100.000		020097042209101410422024CJVS248928.98931 .141043.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.98934		500.000		0200970415091014104320241kfl196825.98934.1 41043.PHAM THI HUYEN MY ung ho ngap lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.99205		500.000		02009704150910141043202450rf197168.99205.1 41043.MAI THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5209.93581		10.000.000		647110.100924.141042.Nguyen Minh Hang - mong moi dieu binh an
10/09/2024 5216.94254		200.000		417264.100924.141044.Chuc mng binh an qua bao Yagi
10/09/2024 5387.98964		300.000		020097042209101410432024T5B2438531.98964 .141024.HO THI TRUC chuyen tien chia se cung dong bao vuot qua mua bao lu
10/09/2024 5388.99217		1.000.000		020097041509101410442024dh8e196839.99217. 141044.TRUNG ANH ung ho vung lu lut _ VN co len
10/09/2024 5218.94266		20.000		039206.100924.141042.Con co chut it gui MTTQ giup do nguoi dan a
10/09/2024 5209.94282		50.000		516898.100924.141043.TRUONG VAN PHUC FT24254613829524
10/09/2024 5216.93612		100.000		517023.100924.141044.ung ho dong bao chong bao FT24254303763591
10/09/2024 5215.93611		100.000		516986.100924.141044.LE VAN AN chuyen quyen gop FT24254879848790
10/09/2024 5017.94309		100.000		994819.100924.141039.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.98988		100.000		020097042209101410442024OEV2666810.98988 .141045.DINH XUAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.94373		100.000		039515.100924.141046.PHAM THI NHAN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5389.17		300.000		020097040509101410472024TZ7Q038790.17.14 1047.Vietcombank:0011001932418:unghodong baothiethaidobaoYaGi
10/09/2024 5209.94390		500.000		417362.100924.141047.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5214.94394		500.000		417364.100924.141047.Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.94380		20.000		647949.100924.141046.Mong san se phan nao thiet hai den voi ba con bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5219.93673		100.000		061349.100924.141038.BUI QUYNH GIANG chuyen khoan
10/09/2024 5215.94418		200.000		417385.100924.141048.Ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5244.82310		1.000.000		MBVCB.6992685645.than gui ung ho dong bao.CT tu 0071002100525 TRAN DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.82313		500.000		MBVCB.6992685258.BUI THANH LOC chuyen tien cuu tro khu vuc anh huong bao yagi.CT tu 1022136915 BUI THANH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74		500.000		020097041509101410492024qY6K197268.74.14 1049.KIM NGOC NAM chuyen tien ung ho dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5214.94515		500.000		517308.100924.141049.Nguoi ham moi Vuong Thien Minh va Bui Cong Nam ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254333356707
10/09/2024 5241.82322		300.000		MBVCB.6992673698.BUI THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 0221000038069 BUI THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93741		1.000.000		517414.100924.141050.NGUYEN HAI YEN ung ho ba con lu lut mien Bac FT24254035549300
10/09/2024 5241.82328		200.000		MBVCB.6992674623.ung ho bao lu.CT tu 0721000532992 TIEU THANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.86538		200.000		MBVCB.6992674716.DOAN TRAN DUC chuyen tien ung ho.CT tu 9888813458 DOAN TRAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99331		50.000		020097042209101410512024ZJ8F989748.99331. 141053.V.I.P VietNam chung tay san se kho khan cung dong bao mien Bac Trung
10/09/2024 5209.94586		200.000		517433.100924.141050.DO DIEP PHUNG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254346133607
10/09/2024 5214.94598		300.000		517519.100924.141052.BUI PHUONG KHANH FT24254066717915
10/09/2024 5078.86552		10.000.000		MBVCB.6992673630.bui thi lien chuyen tien khac phuc bao so 3 zagi.CT tu 0341007086814 BUI THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99353		50.000		0200970422091014105320249C6Y467941.99353 .141054.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5078.86557		200.000		MBVCB.6992674530.NGUYEN THI THUY LINH ung ho ba con Bao Lu.CT tu 1015371788 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94683		400.000		517634.100924.141054.LAI Thi thanh ha ,tam long muon giup do ba con lu lut FT24254766967871
10/09/2024 5212.93787		300.000		994998.100924.141047.UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.93822		500.000		239070.100924.141054.mong dong bao binh an
10/09/2024 5220.94723		1.000.000		517713.100924.141055.HUYNH PHI YEN ung ho khac phuc bao yagi FT24254416001726
10/09/2024 5241.82352		200.000		MBVCB.6992674953.ung ho dong bao.CT tu 0501000132522 PHAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93860		50.000		517747.100924.141056.Chuc mn vuot qua bao an toan a FT24254301410631
10/09/2024 5078.86575		500.000		MBVCB.6992686263.xin gui chut cuu tro.CT tu 0071004705556 NGUYEN TRUONG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.82359		100.000		MBVCB.6992675032.NGUYEN KIM NGAN ung ho dong bao .CT tu 0701000448882 NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94788		100.000		517840.100924.141057.Mong moi nguoi binh an a FT24254606630355
10/09/2024 5244.82360		3.000.000		MBVCB.6992686553.TRAN QUANG TRUNG chuyen tien.CT tu 0791000062008 TRAN QUANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93904		200.000		253485.100924.141159.PHAN THAI THAO OANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-14:10:58 253485
10/09/2024 5218.94818		200.000		996518.100924.141051.LE VAN TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.254		50.000		020097042209101410572024BNJE646279.254.1 41058.HUA GIA HAN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.94889		100.000		518040.100924.141100.NGUYEN CONG MANH chuyen FT24254055495993
10/09/2024 5161.87487		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6490665.20240910.66496490665-0369994218_u ng ho nguoi dan vung bao a
10/09/2024 5209.94920		100.000		518098.100924.141101.Ung ho dong bao FT24254879850097
10/09/2024 5387.324		1.000.000		0200970422091014110120241R7X166298.324.1 41102.Nguyen Thai Hoang chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu lut bao YAGI
10/09/2024 5209.95010		1.000.000		648531.100924.141101.Mong tat ca moi nguoi deu vuot qua
10/09/2024 5389.99475		300.000		02009704150910141103202427P7197698.99475. 141043.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.94964		2.000.000		648925.100924.141102.Phạm Thi Hoi chia se khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.95041		100.000		417830.100924.141103.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.99485		100.000		020097042209101411032024JRKR397564.99485 .141104.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5218.96007		100.000		996748.100924.141058.Chau Trang gop suc nho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5239.82388		500.000		MBVCB.6992686055.PHAM THI YEN NHI - UNG HO DONG BAO - BAO YAGI.CT tu 0371000416666 PHAM THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.361		100.000		0200970415091014110420249AkZ198021.361.1 41055.DAM TRANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.96044		80.000		997253.100924.141057.BUI NGOC MAI Chuyen tien
10/09/2024 5214.95073		1.091.992		996683.100924.141056.nguoi ham mo ca si Soobin ung ho dong bao
10/09/2024 5214.95075		50.000		997339.100924.141101.TRAN PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5220.95085		300.000		649035.100924.141104.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.390		1.000.000		02009704220910141104202426VS517894.390.14 1105.LE THI ANH THU ung ho dong bao thiet hai mua bao yagi
10/09/2024 5239.82400		500.000		MBVCB.6992686958.TRAN THI THANH THAO UNG HO BAO LU MIEN BAC.CT tu 1015627774 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.394		200.000		020097041509101411052024akGv198053.394.14 1105.fan Ninh Duong story ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.436		200.000		020097041509101411082024h36v197769.436.14 1108.HOANG THI NGOC HA Chuyen tien Chau ung ho cac vung thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.95170		500.000		996787.100924.141059.PHAM THI NGOC HA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.95169		100.000		471645.100924.141108.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.82408		500.000		MBVCB.6992674901.VO THI TRUC LINH khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1020112728 VO THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.86636		500.000		MBVCB.6992695772.TRINH THI HUE ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0451000270315 TRINH THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99555		200.000		020097042209101411082024H51F911923.99555 .141109.TRAN THAO LY chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.96190		8.000		057265.100924.141108.hy vong moi nguoi se som vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.96223		200.000		996985.100924.141104.LE QUYNH ANH YB ung ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5217.96219		100.000		518603.100924.141108.NGUYEN THU NGAN ck . Co len dong bao oi FT24254119699074
10/09/2024 5387.99574		200.000		020097041509101411112024cqQ0197809.99574 .141111.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.82421		5.000.000		MBVCB.6992695864.DANG THUY VAN ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi.CT tu 0371000410986 DANG THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99575		50.000		020097042209101411092024ROTW204614.995 75.141102.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.493		200.000		020097040509101411112024QXN2039497.493.1 41111.Vietcombank:0011001932418:VUONG MINH THUY chuyen tien
10/09/2024 5212.95274		1.000.000		998059.100924.141106.PHAM CAO TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5240.82433		300.000		MBVCB.6992695874.ung ho dong bao .CT tu 1038875407 TRAN THI HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87477		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6492783.20240910.66496492783-0396478964_B UI MANH THANH THUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.82436		200.000		MBVCB.6992685230.PHAM THI HAI VAN chuyen tien.CT tu 1030773752 PHAM THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.556		500.000		020097041509101411142024xZvh197887.556.14 1115.NGUYEN QUANG TRUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.96382		100.000		649458.100924.141114.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.96388		500.000		484394.100924.141114.ISL20240910141107960- HUYNH THI ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5209.96385		100.000		998092.100924.141107.TRAN THI NGAN ung ho dong bao dang bi rui ro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.96411		300.000		518898.100924.141112.NGUYEN DIEU LINH ho tro bao lu FT24254690918954
10/09/2024 5245.82445		300.000		MBVCB.6992695696.NGUYEN THI PHUONG NINH chuyen tien ung ho Dong Bao - con bao so 3.CT tu 9985136225 NGUYEN THI PHUONG NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96426		300.000		519108.100924.141115.THANH DUNG chuyen ung ho dong bao do bao yagi FT24254412022805
10/09/2024 5244.82448		500.000		MBVCB.6992695767.HA THI THUY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yaki.CT tu 1018588733 HA THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.82450		100.000		MBVCB.6992696125.PHAN QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 1020408625 PHAN QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.95401		1.050.000		516385.100924.141113.fan Tieu Chien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5241.82453		3.000.000		MBVCB.6992696397.ho tro thiet hai.CT tu 0911000032033 TRAN TRONG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.618		15.000		020097041509101411182024bt8Y198270.618.14 1118.DUONG THUY GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.95413		300.000		996956.100924.141103.NGUYEN THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5216.96472		1.000.000		471225.100924.141117.IBFT BUI VAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5209.96493		200.000		544259.100924.141117.Mong gop chut nho cho dong bao mien lu
10/09/2024 5216.96474		100.000		058106.100924.141117.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.95452		100.000		519271.100924.141118.NGUYEN ANH TUAN chuyen FT24254333358903
10/09/2024 5389.651		500.000		0200970415091014111920247YO6198307.651.1 41120.LE THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5209.95476		200.000		997645.100924.141114.NGO THI PHUONG LAN Chuyen tien ung ho Mien Bac
10/09/2024 5017.96571		50.000		519362.100924.141120.DANG VAN BINH chuyen ung ho lu lut FT24254416003599
10/09/2024 5240.82469		1.000.000		MBVCB.6992696473.HO THI THANH DIEM chuyen tien.CT tu 1048864712 HO THI THANH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96597		200.000		650380.100924.141120.VU HOAI LAN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 3990 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.96612		1.000.000		650764.100924.141121.Gia đình Jennie ung ho cuu tro
10/09/2024 5213.95522		50.000		936496.100924.141122.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5017.95529		500.000		519459.100924.141121.NGUYEN THI LOAN ANH chuyen FT24254187507742
10/09/2024 5209.95530		300.000		519458.100924.141121.NGUYEN THI HONG VAN chuyen FT24254667322840
10/09/2024 5389.729		10.000.000		02009704220910141122202423FO602340.729.141123.lao dai ung ho ba con bi anh huong lu lut
10/09/2024 5209.95551		100.000		519526.100924.141122.Ho tro khac phuc su co sau bao. Xin cam on FT24254901690921
10/09/2024 5214.96657		100.000		650445.100924.141122.Nguyen Thi Hang ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5212.95587		100.000		254221.100924.141123.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5218.95591		200.000		519603.100924.141123.TRAN TO UYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254290028100
10/09/2024 5161.87581		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66495127828.20240910.66495127828-0843830089_N GUYEN THI QUE HUONG ho tro bao so 3
10/09/2024 5213.96740		500.000		519681.100924.141124.NGUYEN VIET ANH FT24254248543786
10/09/2024 5242.82490		500.000		MBVCB.6992688454.Chung tay giup do nguoi dan tranh bao lu.CT tu 9336443274 NGUYEN TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.814		1.000.000		0200970415091014112620241KZU198432.814.141106.Quan bun Thang bom CT cuu tro cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.99820		500.000		0200970422091014112520247B7P319523.99820.141106.Nguyen Ngoc Tuong Van quyen gop cho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.96761		500.000		650956.100924.141125.ung ho dong bao qua bao yagi
10/09/2024 5388.826		100.000		0200970415091014112620242v4k198440.826.141126.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5389.99831		300.000		0200970415091014112620244kil198442.99831.141126.NGUYEN VAN TIEN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.827		100.000		020097040509101411262024SFEV039904.827.141126.Vietcombank:0011001932418:CAO THI DIEM HANG chuyen tien
10/09/2024 5388.829		100.000		020097042209101411252024USWJ353039.829.141126.Nguyen Thi Quynh Anh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.96708		500.000		544346.100924.141124.TRUONG MY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.99837		500.000		020097042209101411252024ZYC4790409.99837 .141127.Ho Tro thien tai
10/09/2024 5388.866		200.000		020097041509101411282024ZiMp198489.866.1 41128.TRUONG THI THUY NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5189.99873		50.000		020097042209101411272024JMYB554356.9987 3.141129.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.96846		500.000		254214.100924.141129.LE BA HUAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO LU-100924-14:11:29 254214
10/09/2024 5214.96835		700.000		651719.100924.141128.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.96847		200.000		418460.100924.141129.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.95729		200.000		519876.100924.141127.1 chut ung ho vung lu lut FT24254674300398
10/09/2024 5244.82512		200.000		MBVCB.6992687229.VO VAN TRUC chuyen tien ung ho bao lut con bao Yagi.CT tu 1001000290204 VO VAN TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.95708		500.000		254203.100924.141128.CUU TRO BAO YAGI-100924-14:11:27 254203
10/09/2024 5215.96855		200.000		651109.100924.141129.Ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5240.82512		190.000		MBVCB.6992697294.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO.CT tu 0881000477289 TRAN THI MAI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99900		200.000		020097042209101411292024HP0U988786.9990 0.141130.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.99901		100.000		020097042209101411292024PZN2137521.99901 .141110.NGUYEN TUAN DUC chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.96888		200.000		998710.100924.141125.ung ho dong bao khac phuc bao lu 2024
10/09/2024 5212.96893		200.000		998687.100924.141124.LUC THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5213.96915		555.555		520073.100924.141130.Ung ho FT24254516668109
10/09/2024 5388.960		100.000		0200970422091014113020241C25703261.960.14 1132.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.96936		500.000		418527.100924.141132.DANG THI THUY chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.96930		500.000		651830.100924.141131.Ho Thi Hoai Suong chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.96977		1.000.000		254325.100924.141135.UNG HO-100924-14:11:33 254325
10/09/2024 5216.96983		100.000		651258.100924.141132.HUONG DUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.95851		200.000		520197.100924.141132.TRAN NGUYEN PHUONG chuyen tien ung ho mat tran To Quoc Viet Nam.Ban cuu tro TW FT24254731910746
10/09/2024 5388.997		500.000		0200970422091014113220248600618783.997.14 1113.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.99966		1.000.000		020097042209101411332024WUQQ172762.999 66.141134.PHAM THANH TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.99992		800.000		020097041509101411352024JulZ198794.99992. 141135.ung ho bao lu
10/09/2024 5387.99996		200.000		020097040509101411352024RQOM040229.999 96.141135.Vietcombank:0011001932418:VU QUOC DAT chuyen tien ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5078.86810		100.000		MBVCB.6992697293.BUI THI DIEM chuyen tien ung ho ba con lu lut.CT tu 9385766005 BUI THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95890		2.000		236823.100924.141134.BUI MINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.95826		1.000.000		520160.100924.141131.PHAN DUC HUY chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254075001163
10/09/2024 5213.95931		200.000		116841.100924.141136.YS ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5245.82553		250.000		MBVCB.6992697605.Nguoi ham mo ca si Tang Phuc ung ho dong bao.CT tu 0561000586321 NGUYEN THAI NHAT HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95964		500.000		520494.100924.141136.Gd Kem Nic ung ho dong bao vung lu mien Bac FT24254293040765
10/09/2024 5216.97143		100.000		520442.100924.141136.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao FT24254449453645
10/09/2024 5214.98001		41.249		059924.100924.141138.NGUYEN QUANG DOI chuyen tien
10/09/2024 5242.82564		6.000		MBVCB.6992696600.NGUYEN NGOC BAO TRAN chuyen tien.CT tu 1046351071 NGUYEN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.97182		1.500.000		516449.100924.141136.Gia Đình 4 Le TP Cao Lanh Dong Thap ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5245.82569		500.000		MBVCB.6992697304.NGUYEN TRAN THANH LAM chuyen tien.CT tu 0071001183725 NGUYEN TRAN THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.82569		2.000.000		MBVCB.6992673037.ung ho ba con vuot bao yagi.CT tu 0881000483154 CHU VAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98029		100.000		520635.100924.141139.Con cam on mn a FT24254887806165
10/09/2024 5217.98027		30.000.000		520631.100924.141139.HUYNH PHAN HOAI PHONG chuyen FT24254466341071
10/09/2024 5219.98031		10.000		998893.100924.141130.NGUYEN ANH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5189.1153		200.000		020097041509101411402024qRWG198913.1153 .141120.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.97270		100.000		520798.100924.141141.Ung ho vung lu lut FT24254950450769
10/09/2024 5215.98095		300.000		520730.100924.141140.TRAN THI VAN ANH chuyen FT24254559992375
10/09/2024 5212.97287		200.000		387516.100924.141138.DANG THUY KIEU Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.97299		10.000.000		612331.100924.141142.DOAN THANH THAO ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5245.82583		800.000		MBVCB.6992697955.LCD-LCH khoa KHXXH&NV trung Dai hoc Thu do HN - Giup ba con chong bao Yagi.CT tu 1018337594 HOANG MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.82585		200.000		MBVCB.6992690540.dong gop khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0381000571161 TRAN OANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1201		1.000.000		020097042209101411422024MZHT324308.120 1.141134.LE DINH DONG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5209.97307		300.000		520872.100924.141142.TONG THI LINH ung ho khac thiet hai bao lu FT24254784530021
10/09/2024 5240.82586		200.000		MBVCB.6992690581.ung ho khac phuc bao .CT tu 0721000655405 TRAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.82593		50.000		MBVCB.6992695809.Tu mien Nam gui den dong bao mien Bac gap thien tai bao lu.CT tu 1041108248 KIEU ANH VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.97352		100.000		553246.100924.141139.PHAM THI THUY HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.97370		100.000		060367.100924.141143.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5387.2212		100.000		0200970415091014114620249kqf199000.2212.141126.NGO MY BINH PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5213.97398		500.000		521049.100924.141145.LAI THI TRANG ung ho nguoi dan vung thien tai FT24254070302076
10/09/2024 5215.98208		700.000		254548.100924.141148.LUU VAN NGHIEP UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-14:11:45 254548
10/09/2024 5216.98213		500.000		553313.100924.141141.NGUYEN HONG TRUNG Ung ho dong bao gap bao lut
10/09/2024 5214.98255		200.000		170140.100924.141147.Cau mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5219.98257		20.000		060665.100924.141147.PHAM THI BICH chuyen tien
10/09/2024 5017.97393		200.000		652453.100924.141145.Pham Vinh Huy + Nguyen Thi Linh ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5241.82611		5.000.000		MBVCB.6992688421.Ng .T. Hoang Oanh & gd xin ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi..CT tu 0121000524272 NGUYEN THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2267		500.000		020097042209101411482024OJWX109012.2267.141149.ung ho bao lut
10/09/2024 5239.82614		1.000.000		MBVCB.6992690675.TRAN THANH TRIEU chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC YEU THUONG.CT tu 0121000873684 TRAN THANH TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97518		20.000		043552.100924.141148.co len Mien Bac oi
10/09/2024 5245.82615		100.000		MBVCB.6992690789.Mai Gia Y ho tro cac tinh tp thiet hai do bao YAGI.CT tu 1029829685 MAI GIA Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98298		200.000		553368.100924.141142.TRAN THI MAI TRINH ung ho khac phuc bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.97546		100.000		521268.100924.141148.NGUYEN CHAM NGOC chuyen FT24254902177730
10/09/2024 5214.97543		300.000		521331.100924.141149.Dieu Mai ung ho dong bao FT24254026159675
10/09/2024 5017.98316		500.000		521362.100924.141150.NGUYEN THI MINH THUY chuyen FT24254645608507
10/09/2024 5218.97567		100.000		999225.100924.141139.UNG HO DONG BAO. Mong tinh hinh som tot dep hon.
10/09/2024 5390.2305		200.000		0200970415091014115120245WPg199586.2305. 141142.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.98327		250.000		553197.100924.141138.TRAN HANH DUYEN Chuyen tien chung tay cuu tro
10/09/2024 5242.82623		400.000		MBVCB.6992691223.HOANG MINH NGOC chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 0451000508068 HOANG MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98331		100.000		653673.100924.141150.cong dan viet nam
10/09/2024 5078.86898		500.000		MBVCB.6992698280.Ung ho ba con vuot qua bao lu.CT tu 0301000399684 DUONG KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.82624		100.000		MBVCB.6992689567.BUI HONG MANH chuyen tien.CT tu 0481000813320 BUI HONG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97582		200.000		652996.100924.141149.NGUYEN THI TRUC GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.1406		200.000		020097040509101411512024RX38040983.1406. 141151.Vietcombank:0011001932418:BUI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5218.98350		100.000		521453.100924.141151.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254026159837
10/09/2024 5388.1432		100.000		020097041509101411522024con9199417.1432.1 41152.NGUYEN THI KIM DUNG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.97613		200.000		419002.100924.141152.MAI NGOC HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.97629		1.000.000		521420.100924.141150.HUYNH TINH ANH ung ho dong bao FT24254618187357
10/09/2024 5217.97634		1.000.000		521524.100924.141152.TRAN DUC HUNG chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi FT24254456063773
10/09/2024 5244.82632		100.000		MBVCB.6992698092.Ung ho mot phan rat nho.CT tu 9352199755 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.98386		100.000		553064.100924.141134.LE NGUYEN MINH THU quyen gop
10/09/2024 5219.97669		200.000		653801.100924.141153.Tuyen Le ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.97680		500.000		419040.100924.141154.PHAM THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.97689		10.000		061169.100924.141153.HOANG THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5078.86915		300.000		MBVCB.6992690376.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho ba con lu lut.CT tu 0301000412478 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.86916		1.000.000		MBVCB.6992698569.cuu tro dong bao bao lut bao Yagi.CT tu 0181003468271 LE DUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97703		100.000		521676.100924.141154.ung ho dong bao bao lu FT24254000914394
10/09/2024 5242.82641		1.000		MBVCB.6992691376.VU TRAN KHANH HUY chuyen tien.CT tu 1041003546 DANG CAM KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97737		1.000.000		254785.100924.141155.GUI CHUT TAM LONG, MONG MOI NGUOI VUOT QUA KHO KHAN, DUOC BINH AN-100924-14:11:55 254785
10/09/2024 5189.2405		100.000		020097042209101411542024002M626375.2405.141136.NGUYEN HOANG MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.98455		300.000		475971.100924.141156.Cau mong moi nguoi vuot qua bao lu, binh an.
10/09/2024 5213.97754		100.000		653250.100924.141155.Nguyen Ngoc Hieu ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.98483		1.000.000		521785.100924.141155.GD Hai - Dung ung ho dong bao thiet hai lu lut phia bac FT24254283720942
10/09/2024 5218.98488		2.000.000		521834.100924.141156.ung ho dong bao lu lut FT24254230770412
10/09/2024 5214.97791		150.000		254857.100924.141157.UNG HO CAC VUNG BI BAO LU-100924-14:11:57 254857
10/09/2024 5161.87738		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6498093.20240910.66496498093-0374832826_N GUYEN TU ANH- MINSU
10/09/2024 5390.1568		500.000		020097040509101411582024BKHO041264.1568 .141158.Vietcombank:0011001932418:ung ho sau con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.1575		400.000		020097041509101411582024YWqN199730.157 5.141150.LE HAI MY chuyen tien
10/09/2024 5390.1580		500.000		020097040509101411582024OD5X041298.1580. 141158.Vietcombank:0011001932418:HAC THI HANG Ung ho cac tinh bi bao lu yagi
10/09/2024 5217.98548		200.000		553742.100924.141153.PHAM THI ANH PHUONG Chuyen tien ung ho ba con Mien Bac bao lu
10/09/2024 5189.1618		100.000		02009704220910141159202451AQ536044.1618. 141200.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.2507		200.000		020097041509101412002024AM8r199776.2507. 141200.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5244.82672		500.000		MBVCB.6992699012.HUYNH MAI THY UNG HO MIEN BAC.CT tu 0071003735539 HUYNH PHONG PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.98611		20.000		061725.100924.141200.HOANG THI THEM chuyen tien
10/09/2024 5387.1653		1.000.000		020097042209101412002024LGAQ720111.1653 .141201.DO HUE HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5189.1667		200.000		020097041509101412022024QCRX199816.1667 .141202.Ung ho dong bao bao lu so 3 mien Bac co len
10/09/2024 5220.98642		1.000.000		193381.100924.141201.Gia dinh con ung ho dong bao mong som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5216.97947		200.000		522247.100924.141202.Con BaoNam NhuY ung ho dong bao lu lut FT24254180246913
10/09/2024 5240.82683		20.000		MBVCB.6992698840.xin loi to quoc an chua giau.CT tu 0401001452551 CAO HA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98594		500.000		522090.100924.141200.Nguy Phat ung ho ba con gap bao lu FT24254004754598
10/09/2024 5212.98674		100.000		044511.100924.141203.DANG TIEN DAT chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5017.98681		200.000		553837.100924.141156.TRAN VAN TUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.97989		1.000.000		255003.100924.141308.LE THI HOA CK QUYEN GOP DOT BAO YAGI-100924-14:12:03 255003
10/09/2024 5215.98699		200.000		553928.100924.141159.DANG THI MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.97995		300.000		553905.100924.141158.Ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5189.2529		20.000		020097041509101412012024y1pJ199793.2529.1 41201.Diem Han+Cam Dao chuyen

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.98718		300.000		553869.100924.141157.NGUYEN THI NGOC THU Chuyen tien cuu tro dong bao hau qua sau bao
10/09/2024 5212.99017		300.000		999659.100924.141159.LA THI THUY VAN Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.1750		1.000.000		020097042209101412042024VRQL533261.1750. 141205.NGUYEN VAN QUOC UNG HO KHACH PHUC BAO LU
10/09/2024 5215.98720		200.000		654275.100924.141204.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5189.2635		200.000		0200970422091014120420249MRU291177.2635 .141206.ung ho bao lu
10/09/2024 5213.98754		100.000		472703.100924.141205.IBFT NGUYEN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.99068		200.000		553994.100924.141201.chau Phi Anh ho tro dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5078.86997		500.000		MBVCB.6992692024.ung ho bao yagi.CT tu 0511000397566 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.98780		30.000		062209.100924.141206.PHAN THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5215.98789		200.000		516547.100924.141203.cua it long nhieu.mong ba con som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5212.98795		200.000		255074.100924.141207.TA HA LINH transfer-100924-14:12:07 255074
10/09/2024 5214.99116		50.000		522570.100924.141206.NGUYEN THUY TRANG chuyen FT24254817802057
10/09/2024 5244.82713		300.000		MBVCB.6992692123.ung ho dong bao bi lu lut con bao so 3.CT tu 0091000615021 NGUYEN NGOC KIEU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.82712		50.000		MBVCB.6992699655.NGUYEN THOM ung ho nguoi dan vung bao yagi.CT tu 1044260334 NGUYEN THI HONG THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99142		1.000.000		522552.100924.141206.Mong ba con binh an FT24254283720752
10/09/2024 5387.2719		1.000.000		020097041509101412092024v0oY199975.2719. 141209.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac lu lut do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5078.87023		500.000		MBVCB.6992692823.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0921000723511 NGUYEN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.98860		125.000		522733.100924.141209.LE ANH TUNG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254280065055
10/09/2024 5389.2758		500.000		020097041509101412112024KYNz199999.2758. 141202.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.98859		200.000		419465.100924.141210.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5213.98878		150.000		522781.100924.141209.NGUYEN QUYNH VAN chuyen tien ung ho dong bao FT24254458663707
10/09/2024 5217.99196		100.000		654504.100924.141210.Tram Anh ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5240.82725		221.000		MBVCB.6992699680.VU MANH DUNG chuyen tien.CT tu 1045664641 VU MANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.98888		200.000		553942.100924.141159.Ung ho dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5387.2771		100.000		020097042209101412102024CPFT896896.2771. 141151.NGUYEN NGOC YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5017.98902		200.000		654891.100924.141211.Nguyen Thi Thuy Linh ung ho
10/09/2024 5214.98920		50.000		522895.100924.141211.UNG HO DONG BAO KHU VUC LU LUT FT24254366125245
10/09/2024 5388.1891		300.000		020097041509101412122024LLPK200529.1891. 141204.NGUYEN THI ANH Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5219.98926		500.000		554124.100924.141204.Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5212.98955		500.000		522958.100924.141212.NGUYEN THANH TUAN ung ho lu lut FT24254262836576
10/09/2024 5388.2824		100.000		0200970422091014121320245IBF744014.2824.1 41214.VO ANH LAM chuyen tien
10/09/2024 5387.1929		200.000		020097042209101412122024F18Y228931.1929.1 41154.ung ho khac phuc bao mien bac
10/09/2024 5017.99272		100.000		654986.100924.141213.Hoang Thi Nhung ung ho khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5161.87797		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 6599652.20240910.66496599652-0985584451_D UONG LE THIEN PHAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.2830		100.000		02009704050910141214202463VR042031.2830. 141214.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi